

VIÊN GIÁC



SỐ NR 195 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BẢO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.557 NĂM THỨ 35 - THÁNG 6 NĂM 2013 JAHRGANG 35. JUNI 2013 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH



**Kính Mừng
Phật Đản 2557**



Ngày 14 tháng 7 năm 1789 là ngày cách mạng của nước Pháp, lật đổ chế độ quân chủ và nền đệ nhất Cộng Hòa Pháp được thành lập bắt đầu từ ngày ấy. Nghĩa là cách đây hơn 200 năm thăng trầm của lịch sử nhân loại. Cuộc cách mạng này sử sách đã ghi chép thật rõ ràng, nhằm nâng cao giá trị của người dân, so với thời kỳ quân chủ, vua chúa còn nắm quyền sinh sát trong tay.

Sau cuộc cách mạng Pháp, có cách mạng Tân Hợi của Trung Hoa năm 1911, cách mạng Nga năm 1917 v.v... tất cả đều mong muốn một thể chế dân chủ thật sự được thiết lập trên những quê hương này cũng như toàn thế giới. Thế nhưng quyền của con người vẫn chưa được tôn trọng đúng mức,

trong đó kể cả nữ quyền. Mãi cho đến hậu bán thế kỷ thứ 20 này những quyền căn bản của con người Liên Hiệp Quốc mới thiết lập được trọn vẹn. Do vậy ngày nay chúng ta thấy khắp nơi trên thế giới đều có sự đóng góp của nữ giới trong nhiều lãnh vực như: chính trị, văn hóa, tôn giáo, khoa học, kỹ thuật, kinh tế v.v... Nghĩa là ngành nào cũng có sự hiện diện của người nữ, tuy vẫn còn chiếm tỷ lệ ít hơn so với nam giới trên mọi lãnh vực.

Nhìn lui lại cách đây hơn 26 thế kỷ trước, chúng ta thấy rằng Đức Phật đã thấy rõ được điều đó, cho nên Ngài đã nâng địa vị của người nữ ngang bằng nam giới, ngay cả khả năng thành Phật hay thành A La Hán của người xuất gia về sau này. Đây là một bức thông điệp hòa bình, từ bi, trí tuệ và nhằm giải phóng những quan niệm cổ xưa của xã hội Ấn Độ cổ truyền cũng như quan niệm trọng nam khinh nữ của xã hội Trung Hoa thuở ấy.

Từ những điểm căn bản của giáo lý Phật Đà đã trải rộng khắp các châu lục ngày nay; nên Liên Hiệp Quốc đã lấy ngày Đản Sinh của Đức Phật làm ngày lễ kỷ niệm của nhân loại kể từ năm 1999. Tuy hơi trễ nhưng so với sự xuất hiện của Ngài còn sớm hơn những Đạo Giáo khác đang có mặt tại thế gian này; nhưng đây là một dấu mốc quan trọng của lịch sử loài người. Giả sử rằng trước đây Đức Phật không Thị Hiện tại Ấn Độ mà lại Thị Hiện tại Âu Châu này, thì chắc rằng tất cả người Âu Châu đã theo Phật Giáo; nhưng vì quan san cách trở, cũng như lòng người chưa sẵn sàng; nên mãi đến cuối thế kỷ thứ 20 phép màu ấy mới xuất hiện. Thế nhưng căn cứ theo kinh Đại Bát Niết Bàn chúng ta thấy rằng qua lời thệ nguyện trong nhiều kiếp ở trong quá khứ, chư Phật ở trong bất cứ thời nào, các Ngài cũng đều phát nguyện sanh ra tại xứ Ấn Độ và chứng thành đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác ở dưới cội Bồ Đề tại Bồ Đề Đạo Tràng tại Ấn Độ; chứ không phải bất cứ một nơi nào khác trên thế gian này.

Do vậy thông điệp Bình Đẳng của Ngài đã được rạng soi và thế giới ngày nay đang sống chung dưới sự Hòa Bình miên viễn ấy. Chỉ trừ ra những thế lực vô minh, còn nhiều tham vọng, lúc nào cũng chỉ muốn phần thắng về mình, lợi nhuận về riêng ta, thì

bức Thông Điệp ấy chưa được ảnh hưởng mạnh; nhưng trước sau gì rồi ánh sáng chân lý ấy cũng sẽ được soi rọi đến hang cùng ngõ hẻm của chúng sinh trên khắp nẻo luân hồi này.

Nhìn vào thực trạng của thế giới ngày nay chúng ta không khỏi đau lòng khi thấy nhiều nơi vẫn còn bị đàn áp, tra tấn dã man; chiến tranh vẫn leo thang, thiên tai vẫn ngự trị khắp nơi trên quả địa cầu này. Quả thật cái khổ của kiếp nhân sinh vẫn không có biên giới. Vì con người chỉ muốn được lợi dưỡng riêng cho cá nhân và gia đình của mình; trong khi đó đa phần vẫn còn nghèo khổ.

Nhìn về biển Đông, các dân tộc đang giành lại từng tấc đất của quê hương mình; nhưng những người lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam vẫn thủ khẩu như bình, nhằm rước voi về giày má Tổ như Lê Chiêu Thống đã có lần cầu viện Trung Quốc vào cuối thời kỳ Hậu Lê. Nhìn cảnh trạng ấy ai lại chẳng phải đau lòng, đau cho người Việt đang sống ở trong hay ngoài nước. Trách nhiệm này đảng cộng sản Việt Nam phải trả lời trước Dân Tộc và Lịch Sử. Chúng ta chắc chắn sẽ không làm ngơ cho vấn đề này.

Nước Đức năm 1933 dưới thời Hitler cai trị cho đến năm 1945 đã thua trận các nước khác; nên từ cường đã chia nước Đức thành hai, từ năm 1949. Thế rồi Đông Tây cách trở cho đến năm 1989 và năm 1990 đã thống nhất hai miền. Ngày nay nước Đức đang tự hào là nước có một không hai trên thế giới tự do, không phân biệt con người và giới tính; nên Bà Merkel đã lên làm Thủ Tướng, mặc dầu Bà cũng đã xuất thân từ phía Đông chứ không phải từ phía Tây. Ngày nay thế giới đã bình chọn Bà là người Đàn Bà có quyền lực nhất trong số 100 người Nữ được bình chọn. Điều này chỉ có thể xảy ra được khi đất nước ấy sống dưới một thể chế Tự Do Dân Chủ. Đây là một tấm gương mà thế giới có thể soi chung.

Ngày nay ở tại xứ Đức này, trên bình diện thông tin đại chúng, người dân đã công khai thừa nhận Phật Giáo như là một Tôn Giáo của Hòa Bình và An Lạc. Cho nên sách báo, phim ảnh và ngay cả thực phẩm chay cũng xuất hiện khắp nơi tại quê hương này. Có lẽ đã đến lúc người Đức nói riêng và người Âu Châu nói chung hay nói đúng hơn là toàn thế giới, mọi người đã ngưỡng vọng cũng như tôn thờ giáo lý của Đạo Phật. Điều này, một lần nữa đã xác định được dự đoán của nhà Bác Học Albert Einstein ở thế kỷ trước rằng: Phật Giáo sẽ là một Tôn Giáo chung cho nhân loại kể từ thế kỷ thứ 21 trở đi.

Như vậy sự Thị Hiện Giáng Trần cách đây 2637 năm tại Ấn Độ của Đức Phật là một Thông Điệp vô ngôn, mà nhân loại ngày nay trên thế giới đang tôn thờ. Mong rằng những ai không còn tin vào một Tôn Giáo nào, hay chần chờ trước Đức Tin, thì hãy thẩm định lại tư tưởng của mình một lần nữa để chọn lựa cho mình một con đường sáng nội tâm cho bây giờ và mai hậu.

Xin chấp lại hai tay để cầu nguyện cho con người mãi biết thương yêu nhau; không còn ý mạnh hiếp yếu, lấn đất giành dân, đàn áp đối lập. Vì những chủ trương như thế này không còn thích hợp cho nhân loại kể từ thế kỷ thứ 21 này nữa.

Mong được như vậy.

● Ban Biên Tập Báo Viên Giác

ĐỨC ĐẠT LAI LẠT MA nói về ý nghĩa của Hạnh Phúc

• **Hoang Phong** chuyển ngữ

• Lời giới thiệu của người dịch



Bernard Baudouin, một nhà nghiên cứu Phật giáo người Pháp, đã chọn ra 365 lời phát biểu thuộc nhiều đề tài khác nhau của Đức Đạt Lai Lạt Ma từ một số sách và các bài thuyết giảng của Ngài để xuất bản một tập sách với tựa đề **Trí tuệ của Đức Đạt Lai Lạt Ma trong một quyển sách nhỏ, 365 tư tưởng và suy tư hàng ngày** (*Le petit livre de Sagesse du Dalai-Lama, 365 pensées*

et méditations quotidiennes, Marabout, 2002). Trong số các lời phát biểu này, người dịch xin tuyển chọn lại 55 câu liên quan đến chủ đề hạnh phúc để chuyển ngữ trong phần dưới đây.

Chúng sinh có giác cảm thì nhiều vô kể như không gian bao la vô tận, mà tất cả đều mong muốn tránh khỏi khổ đau và mưu cầu hạnh phúc.

Hãy luôn ghi khắc trong tâm một điều là niềm hạnh phúc và định mệnh của vô tận chúng sinh là những gì hết sức quan trọng và cần thiết vô cùng.

Nếu chủ đích của hành động là mang lại sự thích thú thì thiên định chắc chắn sẽ thành công trong mục đích đó.

Lòng ước mong cao cả giúp đỡ người khác mang tính cách thật tích cực. Đây là nguồn gốc mang lại hạnh phúc, lòng can đảm và sự thành công cho chính mình.

Những gì mang lại kết quả tích cực đồng thời cũng có thể hàm chứa khả năng tạo ra hậu quả tiêu cực.

Biết sử dụng trí thông minh con người để phán đoán là những gì thật hệ trọng, phải cân nhắc cẩn thận giữa cái lợi của hạnh phúc lâu dài và cái hại của niềm vui trước mắt.

Ước mong với chủ đích chân thật là điều thật tích cực, trái lại nếu hướng vào những gì không ngay thật thì đây chỉ là những ước mong tiêu cực rồi sẽ mang lại khó khăn.

Ước mong chân chính là động cơ thúc đẩy quan trọng nhất giúp mang lại hạnh phúc cho mình trong hiện tại và cả trong tương lai.

Vui lòng với những gì mình có là yếu tố quan trọng hơn cả để giúp ta tìm thấy hạnh phúc.

Thật vậy tuy sức khỏe, của cải và tình thân hữu là ba yếu tố cần thiết giúp ta đi đến mục đích đó, thế nhưng biết vui lòng với những gì mình có lại là chiếc chìa khóa

mở ra cho ta cánh cửa mang lại niềm hạnh phúc phát sinh từ ba yếu tố ấy.

Không một nguyên nhân sẵn có nào có thể mang lại hạnh phúc cho mình một cách vô cớ.

Thật thế, hạnh phúc lệ thuộc vào rất nhiều nguyên nhân. Điều đó có nghĩa là nếu ta muốn có một cuộc sống hạnh phúc hơn trong tương lai thì giờ phút này phải hết lòng chăm lo cho những người chung quanh.

Người tu tập Đạo Pháp một cách đúng đắn phải luôn nhớ rằng sự giận dữ là nguồn gốc đưa đến vô số hậu quả tai hại và lòng từ bi sẽ mang lại các kết quả tích cực.

Ta phải nghĩ đến cảnh huống của người làm đối tượng cho cơn giận dữ của ta, người ấy nào có khác gì ta: họ cũng ước mong tìm được hạnh phúc và loại bỏ khổ đau như ta mà thôi!

Hiểu được như vậy thì ta sẽ không thể nào tự bào chữa cho hành vi của mình khi cố tình làm cho người ấy tổn thương.

Để đạt được hạnh phúc và tự giải thoát cho mình khỏi cảnh khốn cùng từ kiếp này sang kiếp khác, tôi phải luôn luôn xem ba thứ nọc độc – tức những thứ xúc cảm bẩn loạn phát sinh từ dục vọng, hận thù và vô minh – là kẻ thù của tôi.

Kiến tạo hạnh phúc, vượt qua cảnh khốn cùng thật ra cũng không khác gì với các công việc khác. Muốn làm được những việc này ta phải tạo ra những yếu tố thuận lợi và đồng thời phải tìm cách loại bỏ các chướng ngại.

Chuyện ấy nào có khác gì khi ta muốn đạt được một địa vị xã hội hay tìm kiếm danh vọng và giàu sang vì khi ấy ta cũng phải tạo ra một số yếu tố thuận lợi nào đó.

Nhất thiết chúng ta đều là những sinh vật sống thành đàn, phải lệ thuộc vào nhau để sinh tồn. Chúng ta chỉ có thể tìm thấy hạnh phúc, sự phồn vinh và thăng tiến nhờ vào sự tương liên chặt chẽ trong xã hội.

Sự thân thiện và giúp đỡ người khác sẽ mang lại cho mình hạnh phúc, giống như một tâm thức Giác Ngộ sẽ mang lại trí tuệ cho chính mình.

Chúng sinh có giác cảm thật đông đảo và phức tạp.

Một số giúp đỡ ta, một số khác làm ta bị tổn thương, thế nhưng tất cả đều giống nhau ở một điểm là đều mong cầu hạnh phúc và e sợ khổ đau, vì thế tất cả đều ngang hàng với nhau.

Tất cả chúng sinh đều như nhau, đều ước mong được hạnh phúc và tránh khỏi khổ đau, thế nhưng họ lại không tìm thấy hạnh phúc.

Với tất cả sự thành tâm phát lộ từ đáy tim mình hãy hiến dâng cho chúng sinh tất cả những phẩm tính tích cực phát sinh từ thân xác, tâm thức và ngôn từ của mình, kể cả tài sản và những gì mình có hầu giúp chúng sinh tìm thấy hạnh phúc và những gì mà họ ước mong.

Hạnh phúc và sự toại nguyện của con người rất lại đều phát sinh từ nội tâm của mỗi người.

Nếu đơn giản chỉ biết sử dụng của cải và các phát minh kỹ thuật [*tức là những điều kiện bên ngoài*] như một phương tiện mang lại hạnh phúc tối hậu cho mình thì đó là một sự sai lầm lớn lao.

Sự tương giao dựa trên lòng từ bi và tình thương yêu giữa con người với nhau là những gì thật quan trọng và tối cần thiết để góp phần mang lại hạnh phúc cho con người.

Điều quan trọng nhất trong cuộc sống là tình thương giữa con người. Thiếu yếu tố đó, con người sẽ không thể tìm thấy hạnh phúc thực sự.

Để cho một cuộc sống cá nhân được hạnh phúc hơn, một gia đình hạnh phúc hơn, xóm giềng hạnh phúc hơn và một quốc gia hạnh phúc hơn, thì chìa khóa của sự thành công chính là những phẩm tính thuộc nội tâm của chính mình.

Chỉ khi nào kiến tạo được một thể dạng tinh thần tích cực cho mình, thì khi đó dù có rơi vào cảnh huống bị hận thù bủa vây ta vẫn sẽ không đánh mất sự an bình trong tâm thức.

Ngược lại nếu chỉ biết khăng khăng giữ một thái độ tiêu cực, chỉ phối bởi sợ hãi, nghi ngờ, tự cảm thấy bất lực, chán ghét chính mình, thì dù bạn bè có tốt, bối cảnh có êm ái, các điều kiện môi trường có thuận lợi mấy đi nữa, ta sẽ vẫn không cảm thấy hạnh phúc.

Vì thế thái độ tâm thần thật quan trọng: chính nó sẽ xác định mức độ hạnh phúc mà ta cảm nhận được.

Biết sống một cuộc đời bình dị thì hạnh phúc sẽ đến với ta.

Ít tham vọng, vừa lòng với những gì mình có, đây là những gì thật chủ yếu, thật vậy ta chỉ cần đủ ăn, có một ít quần áo, một mái nhà che thân là cũng đủ.

Tiếp theo đó, sau khi đã loại bỏ được các thể dạng tâm thần tiêu cực ta sẽ tìm thấy một niềm hân hoan sâu xa để phát huy một tâm thức vô cùng thanh thoát nhờ vào phép thiền định.

Kẻ thù đích thực của mình chính là các thứ xúc cảm rất thông thường của con người, đây là hận thù, ganh tị và kiêu căng, chúng là những kẻ thù sẵn sàng hủy hoại tương lai và hạnh phúc của chính mình.

Nếu không tìm được những biện pháp chống trả thích nghi thì khó lòng mà không trị được chúng. Một trong các biện pháp hữu hiệu là cách giữ gìn kỷ cương đạo đức, tuy nhiên điều này không dễ thực hiện khi ta còn đang trong tình trạng phải đương đầu với mọi thứ xúc cảm tiêu cực.

Thường thì ta chỉ biết sống lầy lắt trong chờ đợi và hy vọng rồi đây sẽ tìm thấy hạnh phúc.

Thật thế trong số chúng ta nào có ai lại mong muốn khổ đau, và mục đích đời mình chẳng phải là đạt được hạnh phúc hay sao? Trên thực tế niềm hạnh phúc đó có thể đạt được, nó phát sinh trên thân xác và cả trong tâm thức của mình. Đối với khổ đau cũng thế, ta cũng có thể làm cho nó giảm đi.

Dù chỉ biết miệt mài quan tâm đến hạnh phúc cá nhân và sự an vui thu hẹp trong phạm vi của riêng mình, thế nhưng có một lúc nào đó biết đâu ta bỗng ý thức được cuộc sống cá nhân của mình thật ra lệ thuộc chặt chẽ vào tất cả những gì đang bao quanh chúng ta. Khi ấy ta mới nhìn thấy một tương lai thật rộng lớn mở ra trước mắt để đưa ta đến gần hơn với hiện thực.

Nắm vững được bối cảnh tương lai bao quát ấy thì ta mới có thể tạo ra một cuộc sống hài hòa cho chính mình và cho người khác.

Cảm nhận được hiện tượng tương liên (*lý duyên khởi*) sẽ giúp ta mở rộng tâm thức của mình hơn.

Nói chung, thay vì hiểu được cảnh huống mà ta cảm nhận được là kết quả phát sinh từ sự kết nối chằng chịt của vô số nguyên nhân, thì ta lại đổ thừa cho hạnh phúc hay khổ đau chẳng hạn là những gì mang nguồn gốc cá nhân [*nói một cách khác hạnh phúc và khổ đau của mình liên hệ đến sự kết nối chằng chịt của vô số nghiệp và cơ duyên kể cả toàn thể chúng sinh và môi trường chung quanh*].

Nếu đúng như thế [*tức đơn giản chỉ mang nguồn gốc cá nhân*] thì khi nhận biết một hiện tượng nào đó mà ta cho là tốt thì tất nhiên ta phải cảm nhận được hạnh phúc chứ, hoặc ngược lại khi nhận biết một cái gì xấu nhất định ta phải cảm thấy khổ đau [*sự cảm nhận một hiện tượng - dù bên trong hay bên ngoài - đều quá đơn giản để giải thích niềm hạnh phúc hay nỗi khổ đau của mình, vì đó là kết quả phát sinh từ vô số nguyên nhân và cơ duyên kết nối chằng chịt với nhau, hiểu được như thế sẽ mở rộng tâm thức mình giúp mình chấp nhận dễ dàng hơn các thể dạng hạnh phúc hay khổ đau đang phát sinh trong tâm thức của chính mình*].

Khi thực hiện được những hành động tích cực hướng vào người khác ta sẽ cảm nhận được một sự hân hoan vô giá.

Hành động tích cực đó nào có làm thiệt hại gì đâu cho kiếp sống này mà hơn thế nữa còn mang lại cho mình một niềm hạnh phúc vô biên trong các kiếp sống sau.

Nên cố gắng đừng để cho thể dạng tâm thức trong sáng của mình bị giao động. Dù đang đau khổ hay trước đây đã từng gánh chịu khổ đau, thì cũng không nên vin vào đó mà đau buồn. Nếu nhận thấy những khổ đau ấy có thể chữa chạy được thì đau khổ làm gì? Đang khổ đau mà lại còn tạo ra thêm đủ mọi thứ lo buồn để ghép thêm vào những khổ đau sẵn có, thì quả thật chẳng lợi ích gì.

Muốn đạt được hạnh phúc thì nhất định là ta phải cố gắng thật nhiều, thế nhưng khổ đau thì lại cứ thân nhiên mà đến. Chỉ cần có một thân xác cũng đủ cho khổ đau bám vào. Thật vậy, khổ đau thì nhiều vô kể và nguyên nhân làm phát sinh ra chúng cũng nhiều không kém.

Một người khôn khéo biết hoán chuyển nguồn gốc của đau buồn thành nguyên nhân mang lại hạnh phúc cho mình. Thật vậy, ta có thể xem đón đau như một phương tiện tu tập giúp cho mình thăng tiến.

Khi thấy một người nào đó mà ta không ưa thích đang được kẻ khác tán tụng và ngợi khen, ta sẽ cảm thấy ganh tị, thái độ ấy có vẻ thật tự nhiên và hợp lý. Thế nhưng đây lại là một sự sai lầm.

Khi thấy người khác nói lên những lời êm ái thì cũng nên tham gia vào đây để cùng nhau chia sẻ một niềm hạnh phúc chung nào đó.

Nếu ta đủ sức mạnh phát lộ được lòng hân hoan dù thật nhỏ nhoi không đáng kể đi nữa khi thấy người mà ta thù ghét đang được kẻ khác tặng bốc, thì niềm hân hoan đó sẽ mang tính cách thật tích cực và sẽ được chư Phật tán thán.

Không nên bám víu vào những hoan lạc phù du.

Chỉ có những kẻ đần độn và thiếu thăng bằng mới bỏ hết thì giờ vào việc vợ vét của cải.

Tìm kiếm hạnh phúc theo cách đó sẽ làm cho họ khổ đau một ngàn lần hơn.

Khi ta tìm cách bảo vệ lấy thân xác của mình, đương nhiên ta cũng phải tìm cách bảo vệ các thành phần tạo ra thân xác ấy, chẳng hạn như hai tay, hai chân của mình.

Cũng giống như thế, khi nào ta hiểu được hạnh phúc và khổ đau của người khác cũng cùng một thứ với hạnh phúc và khổ đau của chính mình, thì khi ấy tự nhiên ta cũng sẽ cảm nhận thấy có bổn phận phải giúp đỡ người khác tránh khỏi những bất hạnh của họ, tương tự như ta tự bảo vệ chính mình vậy.

Hạnh phúc và khổ đau luôn biến đổi không ngừng.

Vì thế nhiều người vin vào tính cách phù du đó để tỏ ra dửng dưng, không ra sức tìm kiếm hạnh phúc cho mình và lại cũng chẳng cần cố gắng làm giảm bớt khổ đau. Nếu chúng biến đổi không ngừng thì cứ việc lên giường mà ngủ thẳng một giấc để chờ xem mọi sự sẽ xoay vần ra sao.

Tôi không tin rằng đây là một cách xử thế tốt nhất. Trái lại, theo tôi thì một mặt phải quyết tâm tăng cường thêm hạnh phúc, một mặt phải cố gắng vượt lên trên những khổ đau phát sinh từ bất cứ một nguyên nhân nào.

Hạnh phúc thật sự chỉ phát sinh từ những nghiệp đạo hạnh. Thực hiện một hành động tốt sẽ tạo ra trong tâm thức một «hạt giống» tốt, hạt giống sẽ nảy mầm và sinh ra quả ngọt.

Phương pháp tốt nhất giúp ta tránh được mọi sự sai lầm là cố gắng làm hiển lộ trong lòng mình Tâm-thức-Phật, tức là Bồ-đề-tâm (Bodhicitta).

Vòng luân hồi chỉ có thể bị cắt đứt khi nào nghiệp đã hoàn toàn bị giải trừ.

Nghiệp không thể tự nhiên tan biến, chỉ có sự Giác Ngộ vượt khỏi mọi ảo giác mới thực hiện được việc đó. Cũng thế, chỉ khi nào loại bỏ được vô minh thì khi đó ta mới có thể tìm thấy hạnh phúc trường tồn.

Vì thế hóa giải vô minh cũng có thể gọi là sự giải thoát.

Hy sinh một chút gì nhỏ bé của mình để thực hiện một cái gì to lớn hơn là một việc nên làm. Vì thế cũng nên biến hạnh phúc riêng tư của mình trở thành niềm hạnh phúc to lớn của tất cả chúng sinh.

Hãy xem hạnh phúc của chúng sinh là một món nợ mà mình phải trả.

Biết xem sự an vui của người khác quan trọng hơn sự an vui của chính mình là thái độ duy nhất hàm chứa một ý nghĩa thật sự nào đó.

Thái độ ấy khuyến khích chúng ta biết hy sinh nhiều hơn nữa cho người khác.

Mục đích trong cuộc sống của chúng ta là mưu cầu hạnh phúc.

Dù có hay không tin vào tôn giáo, dù người láng giềng của ta tin vào tôn giáo này hay tôn giáo khác, thì tất cả, họ và ta đều mưu cầu một cái gì đó tốt đẹp hơn trong cuộc sống này.

Thật vậy tất cả mọi chuyển động thuộc sự hiện hữu của chúng ta đều hướng về hạnh phúc.

Sức khỏe tốt thường được xem là một trong các điều kiện giúp mang lại một cuộc sống hạnh phúc.

Cũng thế, các tiện nghi vật chất, chẳng hạn của cải tích lũy được cũng chỉ là một trong số các điều kiện khác.

Đối với tình bằng hữu cũng vậy, muốn thực hiện một cuộc sống tròn đầy cần phải có bạn bè để tâm sự và tin cậy lẫn nhau.

Thật thế tất cả các yếu tố [*bên ngoài*] trên đây đều là các điều kiện có thể mang lại hạnh phúc cho ta. Thế nhưng chiếc chìa khóa có thể giúp ta mở ra cánh cửa của hạnh phúc lại là tâm thức của chính mình [*điều kiện nội tâm*].

Hạnh phúc trong một cấp bậc cao nhất chỉ có thể thực hiện được khi nào ta đã đạt được sự Giải thoát thật sự. Trong thể dạng Giải thoát ấy sẽ không còn phảng phất một bóng dáng nào của khổ đau. Hạnh phúc ấy mới chính là hạnh phúc đích thật và lâu bền.

Các thứ hạnh phúc khác phát sinh từ tâm thức và con tim của mình thật hết sức bất định, hôm này thì có ngày mai thì không.

Không cần phải có thật nhiều của cải, không cần gặt hái thật nhiều thành công và tạo được tiếng tăm vang lừng, không cần phải có một thân thể tuyệt đẹp hay một người bạn đường lý tưởng mới có thể mang lại hạnh phúc.

Chỉ cần đến tâm thức của mình cũng đủ để mang lại cho mình hạnh phúc vẹn toàn, và ngay trong giây phút này đây ta lại đang có nó.

Chỉ có sự tu tập mới có thể phát huy và biến cải được nội tâm của mình. Thật vậy sự chuyển hóa nội tâm nhất định có thể thực hiện được.

Phải tự biến cải chính mình trước đã, sau đó mới có thể hội đủ khả năng để cải thiện những gì khác bên ngoài. Quả thật là không thực tế chút nào khi ngồi chờ người khác làm việc ấy thay mình.

Tâm thức con người luôn ở trong tình trạng biến động. Nếu ta quyết tâm hướng sự biến động đó vào một chiều hướng tốt đẹp, các thể dạng tâm thần nhờ đó sẽ được cải thiện theo.

Đây là cách giúp mang lại sự an bình và hạnh phúc cho mình mà không phải khổ sở hay tổn kém đồng nào [*vì tâm thức và sự biến động của nó là những gì thuộc gia tài của mình*].

Người tu hành cao thâm là người phát huy được ý chí quyết tâm loại trừ hoàn toàn các thể dạng tâm thức tiêu cực hầu hội đủ khả năng mang lại hạnh phúc tối thượng cho tất cả chúng sinh có giác cảm.

Sự quán nhận trọng trách đó và phát huy ước vọng đó đòi hỏi nơi họ một sự tự tin vượt bậc.

Sự vững tin ấy thật vô cùng cần thiết vì nó sẽ mang lại sức mạnh giúp họ thực hiện những gì thật khó khăn.

Chỉ biết nghĩ đến mình là một cách gián tiếp biểu lộ sự kém cỏi của mình.

Hậu quả là mình sẽ cảm thấy có quá nhiều nhu cầu cần phải được thỏa mãn. Tình trạng đó đương nhiên đưa đến sự mất tự tin nơi mình và từ đó lo âu và dao động sẽ phát sinh.

Một tâm thức vướng mắc trong lo âu như tình trạng trên đây thật ra là do những đốn đau và khổ nhọc mà ta đã tạo ra cho chính mình.

Thế nhưng nếu ta biến những đốn đau và khổ nhọc ấy trở thành những đốn đau và khổ nhọc vì người khác thì chúng sẽ trở thành một sức mạnh quan trọng trong tâm thức mình.

Chúng ta đều ước mong đạt được hạnh phúc và e sợ khổ đau.

Để thực hiện ước mong đó chúng ta ra sức tìm hiểu thế nào là bản chất đích thực của nội tâm và của thế giới bên ngoài. Có nhiều nền triết học và nhiều hệ thống giáo lý khác nhau giúp đạt được mục đích đó, trong số này có Phật giáo.

Trong một bối cảnh nào đó một sự kiện được xem là tốt. Thế nhưng trong một bối cảnh khác thì chính sự kiện đó lại trở thành xấu. Thực sự không có gì tuyệt đối cả.

Chúng ta quán xét một sự kiện tùy thuộc vào từng hoàn cảnh cá biệt đang xảy ra.

Thông thường ta xem một hành động mang lại hạnh phúc là tốt, một hành động mang lại lo buồn hoặc khổ nhọc là xấu.

Điều đó cho thấy chức năng phân biệt cái tốt và cái xấu hoàn toàn được dựa vào kinh nghiệm của cá nhân

mình. Rốt cuộc thì vai trò chủ yếu trong quá trình phân biệt trên đây là tâm thức của chính mình [*một cách vẫn tất hạnh phúc hay khổ đau phát sinh từ sự vận hành của chính tâm thức mình*].

Nếu muốn mang lại hạnh phúc cho mình thì phải tìm hiểu những nguyên nhân sâu xa nào giúp thực hiện được điều đó. Các nguyên nhân ấy là phải biết yêu thương, phát huy tình nhân ái, biết kiềm hãm và chặn đứng mọi sự giận dữ.

Cách cư xử đó không nhất thiết thuộc lãnh vực tôn giáo mà đúng hơn là những gì thật đơn giản liên quan đến cuộc sống thường nhật của chúng ta.

Chúng ta phải tập hành động không phải chỉ nhằm vào lợi ích của riêng mình hay thân thuộc của mình, mà còn phải hướng vào sự an lành của tất cả nhân loại.

Trách nhiệm toàn cầu là nền móng tốt nhất để xây dựng hạnh phúc cho cá nhân mình cũng như nền hòa bình trên toàn thế giới.

Tất cả những gì mà ta thực hiện được không nên nhân danh cá nhân mình mà phải xem đây là công trình của một thành viên trong xã hội, và công trình ấy phải biểu hiện cho lòng khát vọng chung của con người hướng về hạnh phúc.

Đây là niềm khát vọng chung của tất cả chúng sinh có giác cảm. Lòng ước vọng đạt được hạnh phúc và tránh khỏi khổ đau không có một biên giới nào cả. Đây là bản chất tự tại của con người.

Nói như thế để hiểu rằng không cần phải biện minh dài dòng, niềm khát vọng đó là một sự kiện thật đơn giản và tự nhiên nơi mỗi con người chúng ta.

Sự hiểu biết đơn thuần không thể mang lại hạnh phúc vì hạnh phúc tùy thuộc vào sự phát triển nội tâm. Sự phát triển đó vượt khỏi các yếu tố bên ngoài.

Dù cho sự hiểu biết về các hiện tượng bên ngoài đã đạt được một mức độ thật sâu xa và chuyên biệt, thế nhưng chúng ta vẫn chưa vừa lòng và chỉ mong muốn thật mãnh liệt được tiếp tục đẩy sự hiểu biết đó xa hơn nữa và xa hơn nữa. Thái độ [*lạc hướng*] ấy chẳng những không mang lại hạnh phúc mà còn là một mối nguy hiểm lớn lao nữa.

Tình trạng đó khiến chúng ta tự tách rời mình ra khỏi sự cảm nhận rộng lớn trong bối cảnh bao quát của hiện thực và nhất là khiến chúng ta đánh mất cảm tính về sự tương liên và tương kết giữa con người với nhau [*nói một cách khác là chiều hướng đảo sâu và mờ xé sự hiểu biết khiến chúng ta đánh mất sự cảm nhận trực tiếp thể dạng bao quát và đồng nhất của hiện thực và tách rời chúng ta ra khỏi ý niệm về sự tương liên và tương kết giữa con người với nhau*].

Việc tu tập tâm linh mà tôi hằng quan tâm liên hệ đến các phẩm tính thuộc tâm thức con người – đây là tình thương yêu và lòng từ bi, sự kiên nhẫn, bao dung, tha thứ, an phận, biết ý thức trách nhiệm của mình và tầm quan trọng của sự hài hòa – đây là những gì mang lại hạnh phúc cho mình và cho người khác.

Trong khi đó những hình thức lễ bái và cầu nguyện, kể cả các ý niệm về niết bàn và sự cứu rỗi, tất cả chỉ là những gì trực tiếp liên quan đến đức tin tôn giáo mà thôi, tuy rằng những phẩm tính nội tâm ấy cũng có một lý do nào đó để tồn tại.

Không có một lý do nào có thể biện minh cho sự cấm đoán một cá thể thực thi những việc ấy, kể cả trong các cấp bậc thật cao [*các cấp bậc lãnh đạo tôn giáo*], và

nhất là không cho họ nhờ vả vào sự trợ giúp của bất cứ một tôn giáo hay triết học siêu hình nào, [*nói một cách khác là các nghi thức lễ lạc, cầu nguyện, thiên đường, niết bàn, cứu rỗi, đức tin... chỉ là những hình thức tôn giáo. Không ai có quyền cấm đoán một cá thể thực thi những việc ấy dưới bất cứ danh nghĩa của một tôn giáo hay một hệ thống triết học siêu hình nào*].

Cũng chính vì thế mà đôi khi tôi vẫn thường nói là chúng ta cũng chẳng cần đến tôn giáo làm gì [*nếu đây chỉ là những hình thức như vừa kể*].

Quan điểm của tôi là không nên chỉ biết đơn thuần dựa vào đức tin tôn giáo và xem đây là đủ, mà đúng hơn còn phải căn cứ vào những sự hợp lý thật thông thường nữa. Người ta chỉ có thể thiết lập một hệ thống đạo đức vững chắc khi nào biết dựa trên một nguyên tắc thật chủ yếu là tất cả chúng sinh đều mong cầu hạnh phúc và tránh khỏi khổ đau.

Nếu cứ bất chấp không quan tâm đến các xúc cảm và những nỗi khổ đau của người khác, thì nhất định chúng ta sẽ không bao giờ tìm ra một phương cách nào có thể giúp phân biệt đâu là cái tốt và đâu là cái xấu.

Thế dạng xúc cảm phát sinh từ con tim và tâm thức một của cá thể – tức động cơ thúc đẩy cá thể ấy – trong lúc thực hiện một hành động nào đó sẽ là chìa khóa quyết định nội dung đạo đức của hành động ấy. Thật hết sức dễ hiểu, khi nào ta vẫn còn là con mồi của những xúc cảm mãnh liệt và các tư duy tiêu cực, chẳng hạn như lòng hận thù và sự giận dữ, thì khi đó hành động của ta vẫn còn bị những thứ ấy chi phối nặng nề.

Trong những giây phút đó tâm thức và tim ta sôi sục và tình trạng bị chi phối quá đáng đó khiến ta không còn tâm trí nào để nghĩ đến những người chung quanh và ước vọng tìm được hạnh phúc của họ.

Đặt hy vọng quá đáng vào sự phát triển vật chất là một điều sai lầm.

Thật ra sự quan tâm ấy không nhất thiết liên quan đến chủ nghĩa duy vật, mà đúng hơn là phát xuất từ quan niệm cho rằng giác cảm thừa sức mang lại sự thỏa mãn toàn vẹn cho mình.

Đối với loài vật thì sự kiện mong cầu hạnh phúc chỉ giới hạn trong sự sống còn và sự thỏa mãn nhất thời những thèm khát phát sinh từ giác cảm. Với loài người thì mọi sự sẽ khác hơn, chúng ta có khả năng cảm nhận được hạnh phúc ở một cấp bậc sâu xa hơn. Khả năng đó khi đã được phát huy đúng mức sẽ mang lại cho chúng ta sức mạnh cần thiết để đổi đầu.

Khía cạnh quan trọng nhất và đích thật nhất của hạnh phúc chính là sự an bình, và sự an bình thì lại là những gì thuộc vào nội tâm.

Tôi không nghĩ rằng sự an bình là một thứ cảm tính «phát sinh từ không gian bên ngoài». Tôi cũng không hề ám chỉ đây là một thể dạng «văng bóng của xúc cảm».

Trái lại sự an bình mà tôi mô tả bắt rễ thật sâu vào mối quan tâm đến người khác. Sự an bình đó đòi hỏi chúng ta một sự bén nhạy cao độ, thật vậy tôi cũng chưa dám tự hào là mình đã hoàn toàn thành công trên con đường đó.

Đúng hơn đối với tôi ý nghĩa của sự an bình hàm chứa trong sự cố gắng mang lại lợi ích cho người khác.

Thật sự ra người ta có thể tìm thấy được sự an bình nội tâm hay không?

Có nhiều cách để trả lời cho câu hỏi này. Thế nhưng chắc chắn là không có bất cứ một yếu tố bên ngoài nào có thể mang lại sự an bình đó.

Vì thế sẽ không ích lợi gì khi nhờ một vị bác sĩ, nhờ máy móc hay điện toán tìm giúp cho mình sự an bình trong nội tâm. Dù cho người bác sĩ có thông minh đến đâu, máy móc và điện toán có tinh vi cách mấy cũng không thể nào mang lại sự an bình trong nội tâm của mình.

Theo quan điểm của tôi, việc phát huy sự an bình nội tâm mang lại một thể dạng phúc hạnh với đầy đủ ý nghĩa của nó phải được xem ngang hàng với tất cả các công việc khác trong cuộc sống thường nhật: có nghĩa là chúng ta phải tìm hiểu xem những nguyên nhân nào và những điều kiện nào có thể mang lại sự an bình trong nội tâm, và tức thời phải cố gắng phát huy ngay những đức tính ấy.

Bản chất của con người là ưa thích những gì cụ thể, có nghĩa là chúng ta chỉ muốn trông thấy những thứ ấy tận mắt, sờ mó được chúng, chiếm giữ được chúng.

Thế nhưng cũng phải hiểu rằng nếu những ham muốn ấy không được thúc đẩy bởi những lý do khác hơn những thèm muốn dâm dục thì sớm muộn gì vô số khó khăn cũng sẽ phát sinh.

Một lúc nào đó chúng ta sẽ khám phá ra rằng bóng dáng của hạnh phúc phát sinh từ những đòi hỏi dâm dục thật ra chỉ là những ảo giác phù du.

Phải phân biệt thật minh bạch hành động nào thuộc lãnh vực đạo đức và hành động nào thuộc lãnh vực tâm linh.

Các hành động đạo đức là các hành động không làm phương hại đến sự cảm nhận và lòng mong cầu hạnh phúc của người khác.

Các hành động tâm linh là các hành động liên quan đến các phẩm tính – như tình thương, lòng từ bi, sự nhẫn nhục, tha thứ, khiêm tốn và lòng bao dung – đây là những hành động hướng vào các lợi ích thuộc một cấp bậc sâu xa hơn nhằm mang lại sự an vui cho người khác.

Thật đáng ngạc nhiên khi nhận thấy phần lớn niềm hạnh phúc mà chúng ta cảm nhận được cho riêng mình lại phát sinh từ sự tương liên giữa chúng ta với người khác.

Đồng thời cũng đáng cho chúng ta ghi nhận là niềm hân hoan lớn nhất của mình chỉ có thể phát hiện khi nào người khác quan tâm đến mình.

Thế nhưng vẫn chưa hết. Chúng ta còn khám phá ra rằng những hành động vị tha không những mang lại hạnh phúc cho mình mà trên một khía cạnh khác còn làm nhẹ bớt đi những cảm nhận khổ đau nơi chính mình.

Nếu muốn đạt được hạnh phúc thật sự thì việc giữ gìn kỷ cương trong nội tâm là một điều cần thiết. Thế nhưng cũng không nên xem đây là đủ.

Mặc dầu sự giữ gìn kỷ cương có thể giúp ta kịp thời chặn đứng những hành động sai trái, thế nhưng nếu đơn giản chỉ biết giữ gìn kỷ cương thì thật sự chưa hội đủ các điều kiện cần thiết để mang lại hạnh phúc cho mình nhất là sự an bình trong nội tâm.

Để chuyển hóa chính mình – tức sửa đổi thói quen và tính khí của mình – hầu giúp mình thực hiện được những hành động thấm đượm lòng từ bi, thì nhất thiết phải phát huy được những «phẩm hạnh đạo đức».

Vì thế nếu chúng ta phát huy sự cố gắng hầu chặn đứng các tư duy và xúc cảm tiêu cực thì đồng thời cũng nên trau dồi và làm gia tăng thêm những phẩm tính tích cực của mình.

Hoang Phong chuyển ngữ
Bures-Sur-Yvette, 19.03.11

Bước vào

Thiền Minh Sát niệm xứ



Thiền Sư **Sayadawgyi U Silananda**

Liễu Pháp chuyển ngữ

Đây là Phần Bảy của loạt bài pháp thoại "Stepping into Satipatthana Vipassana" do Thiền Sư Sayadaw U Silananda giảng trong khóa thiền tập 9 ngày, vào tháng 11 năm 1995 tại Như Lai Thiền Viên, San Jose, California. Bài này do Theikdi và Maureen O'Brien ghi lại bằng Anh ngữ và đăng trong Dhamma Bell Newsletter số 10, Mùa Đông 2011.

Phần Giới Thiệu và Tiểu Sử ngài U Silananda đã có viết trong Phần Một.

Phần Bảy

• Chánh Niệm Trên Hơi Thở.

Khi hành giả đang thực tập chánh niệm trên hơi thở, hành giả đôi khi có thể thấy được nhân duyên khởi sinh của hơi thở. Điều này có nghĩa là những điều kiện làm cho hơi thở khởi sinh. Điều mà hành giả có thể thấy được là vì có thân này thì mới có hơi thở; vì có lỗ mũi nên có hơi thở vô và thở ra; và vì có tâm nên có hơi thở vô và thở ra. Chính bằng cách này mà hành giả đôi khi có thể thấy những điều kiện khởi sinh của hơi thở. Đôi khi hành giả có thể thấy nhân duyên hoại diệt của hơi thở. Điều này có nghĩa là khi không có thân thì không có hơi thở; khi không có lỗ mũi thì không có hơi thở; khi không có tâm, hay khi tâm hoàn toàn ngưng nghỉ thì không có hơi thở. Chính bằng cách này mà hành giả có thể thấy những điều kiện hoại diệt của hơi thở. Đôi khi hành giả có thể thấy cả hai, những điều kiện khởi sinh và điều kiện hoại diệt của hơi thở. Trước đó thì hành giả có thể thấy, có lẽ không phải những điều kiện khởi sinh, nhưng chỉ thấy sự khởi sinh và biến mất của hơi thở. Khi quý vị giữ tâm trên hơi thở thì quý vị thấy hơi thở khởi sinh và biến mất hoặc là quý vị thấy sự khởi đầu và chấm dứt của hơi thở; khi đó quý vị được gọi là thấy sự khởi sinh hay hoại diệt của hơi thở. Khi một hành giả thấy sự khởi sinh và hoại diệt của hơi thở, hành giả cũng thấy được bản chất vô thường của hơi thở. Hành giả cũng sẽ thấy rằng chỉ có hơi thở ở đó: tại thời khắc của hơi thở vô và thở ra, không có người thở, không có cá nhân nào, không có linh hồn, không có bản ngã. Khi hành giả thấy điều này - thấy sinh khởi và biến mất của hơi thở và thấy chỉ có hơi thở mà không có cá nhân và không có người nào khác - hành giả sẽ không bị ảnh hưởng của sự gắn bó, hoặc sẽ không bám víu vào hơi thở. Hành giả sẽ thoát khỏi sự bám víu vào hơi thở. Nói một cách khác,

hành giả sẽ có thể tránh khỏi sự dính mắc vào hơi thở hay là tránh khỏi tà kiến về hơi thở. Đây chính là hành thiền Chánh Niệm trên Hơi Thở.

• Chánh Niệm trên Tư Thế của Thân

Kế tiếp là chánh niệm trên các tư thế của thân. Điều này chẳng có gì mới với quý vị vì cách quý vị đang thực tập ở đây (*chánh niệm phồng xẹp của bụng; có thể đọc thêm Căn Bản Thiền Minh Sát của ngài Mahasi Sayadaw, sư phụ của ngài U Silananda – Fundamentals of Vipassana Meditation*) và phần nào giống như hành thiền trên các tư thế.

Khi hành thiền trên các tư thế, quý vị cố gắng chánh niệm sự đi khi đang bước đi. Cố gắng chánh niệm, như "Tôi đang đứng", khi quý vị đang đứng; "Tôi đang ngồi" khi quý vị đang ngồi; "Tôi đang nằm" khi quý vị đang nằm. Như thế, chánh niệm trên bốn tư thế rất là quen thuộc với quý vị. Ngoài bốn tư thế lớn (đi, đứng, nằm, ngồi) còn có các tư thế nhỏ cũng là đề mục của thiền Minh Sát. Xoay người, hoặc uốn thẳng lưng, hoặc phồng xẹp bụng, tất cả đều có thể gom vào trong các tư thế của thân. Như thế khi thiền tập phồng xẹp của bụng, quý vị cũng đang chánh niệm trên tư thế của thân. Phồng xẹp của bụng thực sự biểu lộ yếu tố gió (*phong đại trong tứ đại*): bởi vì có thở thì mới có phồng xẹp của bụng. Khi quý vị chú tâm trên phồng và xẹp của bụng, quý vị thực sự đang chú tâm trên yếu tố gió đó, như thế quý vị đang hành thiền Chánh Niệm trên Tứ Đại. Theo phần này của Kinh (*Đại Niệm Xứ*), chúng ta phải chánh niệm khi đang bước đi, khi đang đứng, khi đang ngồi và khi đang nằm. Bởi vì chúng ta không thể ra ngoài bốn tư thế đó bất cứ lúc nào, chúng ta phải thực tập chánh niệm luôn luôn, không ngừng nghỉ ("*Chánh niệm liên tục là chìa khóa của thành công*" như lời của Thiền Sư S. N. Goenka).

• Tỉnh giác

Phần kế của Kinh (*Đại Niệm Xứ*) là phần nói về Tỉnh Giác. Tỉnh Giác có nghĩa là thấy đúng – hiểu đúng. Đạt đến được hiểu đúng khi hành giả đạt được Nhất Thời Định (*Momentary Samadhi, được nói đến trong Phần Năm của loạt bài này*). Quý vị chánh niệm trên các cử động nhỏ được nhắc đến trong Phần này (*của Kinh Đại Niệm Xứ*) và rồi quý vị sẽ thấy chỉ có các hành động đó mà thôi hoặc chỉ có các hành động và ý định trước đó, còn ngoài ra chẳng có gì khác và chẳng có gì vượt lên trên ý định cử động và chính các cử động đó cả. Khi quý vị thấy chỉ có hai điều này diễn ra mà không có cá nhân, không có người nào dính dáng tới, khi đó quý vị được gọi là thấy rõ hay được gọi là tỉnh giác. Ở đây, Đức Phật dạy: "Một vị tỳ kheo áp dụng tỉnh giác khi đang đi tới và khi đang đi lui". Khi quý vị đi tới, quý vị phải áp dụng tỉnh giác – có nghĩa là quý vị phải chánh niệm và hiểu đúng. "Khi nhìn thẳng tới trước, vị tỳ kheo phải áp dụng tỉnh giác; khi nhìn về phía hai bên, vị tỳ kheo áp dụng tỉnh giác". Ở đây chỉ có nói "nhìn thẳng tới trước" và "nhìn về phía hai bên" bởi vì đó là những cử động đúng của một hành giả. Tuy nhiên, nếu hành giả tình cờ nhìn lên hoặc nhìn lui thì vị đó cũng phải chánh niệm trên điều đó nữa; hành giả phải áp dụng tỉnh giác cho những cử động đó nữa. Hành giả cũng phải áp dụng tỉnh giác khi co hoặc giãn chân tay. Hành giả phải áp dụng tỉnh giác khi mặc

áo quần - hoặc là khi mặc y tăng già lê trong trường hợp của một vị xuất gia - và phải áp dụng tỉnh giác khi cầm lên một vật gì. Hành giả cũng phải áp dụng tỉnh giác khi ăn, uống, nhai, thưởng thức thứ gì hoặc – kể cả những hành động trong phòng tắm, bởi vì trong thiền Minh Sát chẳng có cái gì mà không là đối tượng của sự hành thiền. Bất cứ có hành động nào, nếu đó là một đối tượng trong hiện tại, ta phải chánh niệm trên đối tượng đó, vì thế quý vị không thể tránh khỏi phải chánh niệm khi ở trong phòng tắm. Cũng thế, một hành giả áp dụng tỉnh giác khi đi, đứng, ngồi, "rơi vào giấc ngủ", thức dậy, khi nói năng và lúc yên lặng. "Rơi vào giấc ngủ" có nghĩa là khi đang ngủ, bởi vì khi đã rơi vào giấc ngủ thì quý vị không thể chánh niệm và không thể có tỉnh giác. Tuy nhiên, trước khi rơi vào giấc ngủ, quý vị có thể chánh niệm và có thể tỉnh giác. Trong phần này của Kinh, những cử động nhỏ hơn này được nhắc đến, và tất cả những cử động nhỏ hơn này phải được làm với chánh niệm, để đạt được tỉnh giác, để hiểu đúng rằng chẳng có người nào, hoặc cá nhân nào, hoặc bất cứ cái gì ở ngoài và vượt lên trên những hành động này.

Về Tỉnh Giác, Chú Giải (The Commentaries) nói tới bốn loại Tỉnh Giác. Đó là:

- (1) Tỉnh Giác Mục Đích,
- (2) Tỉnh Giác sự Thích Hợp
- (3) Tỉnh Giác Lãnh Vực
- (4) Tỉnh Giác Vô Ảo Tưởng

Tỉnh Giác Mục Đích có nghĩa là trước khi làm một hành động, tìm xem có mục đích gì không, và chỉ khi tìm thấy có mục đích thì mới làm. Rồi sau khi tìm thấy hành động có mục đích và ích lợi thì quý vị phải tìm thêm một điều nữa, đó là xem hành động đó có đúng và thích hợp hay không. Đôi khi hành động chính nó là tốt và ích lợi, nhưng thời gian và nơi chốn lại không thích hợp thì quý vị sẽ không hành động. Như thế, trước hết quý vị phải tìm xem hành động đó có lợi ích hay không, rồi thứ hai là phải xem hành động có đúng hay thích hợp rồi mới hành động. Loại tỉnh giác thứ ba là Tỉnh Giác Lãnh Vực, có nghĩa là thiền tập. Quý vị đi vào lãnh vực của Đức Phật; điều này có nghĩa là thực tập thiền Tứ Niệm Xứ. Loại tỉnh giác thứ tư là Tỉnh Giác Vô Ảo Tưởng, có nghĩa là hiểu đúng đối tượng hoặc hiểu đúng hành động ở thời khắc hiện tại. Khi quý vị chú ý vào những hành động, quý vị cũng chú ý tới những ý định đi trước mỗi hành động, và như thế quý vị thấy chỉ có hai điều này, ví dụ như khi đang đi tới. Khi đang đi tới hoặc khi đang bước tới, chỉ có hai điều: ý định bước tới và cử động bước tới. Chỉ có hai điều này đang diễn tiến tại lúc đó. Chẳng có người nào hoặc cá nhân nào hoặc bản ngã nào dính dáng tới, chỉ có hai điều này khởi sinh và hoại diệt. Ngay cả cử động của chân chẳng phải là cử động của chân mà chỉ là chuyển động của các yếu tố vật chất – sự chuyển động của yếu tố địa đại (yếu tố đất), yếu tố thủy đại (yếu tố nước), v.v... (*Thấy yếu tố đất là thấy đặc tính cứng mềm, đặc tính chiếm chỗ của đất; thấy nóng lạnh là thấy yếu tố hỏa đại, v.v...*). Khi quý vị thấy được như cách này thì được gọi là có Tỉnh Giác Vô Ảo Tưởng. Loại tỉnh giác này chỉ đạt đến khi Tỉnh Giác Lãnh Vực đã sung mãn (*chánh niệm vững vàng*); như thế Tỉnh Giác Vô Ảo Tưởng thực sự là kết quả của Tỉnh Giác Lãnh Vực, đó là sự hành thiền.

Nhìn vào hai Phần này của Kinh (*Đại Niệm Xứ*) - Phần về Tư Thế của Thân và Phần về Tỉnh Giác - quý vị thấy rằng quý vị phải luôn luôn thực tập chánh niệm. Quý vị phải thực tập chánh niệm khi đi, khi đứng, khi ngồi, khi nằm v.v... Cũng vậy, quý vị phải thực tập chánh niệm khi đi tới, khi đi lui, khi nhìn tới phía trước, v.v... Những sự hướng dẫn trong một khóa thiền-tập rằng phải chánh niệm tất cả mọi hoạt động là được căn cứ vào Giáo Pháp trong Kinh này. Những sự hướng dẫn này không phải do các bậc thầy sau này sáng chế ra mà được căn cứ trên những gì chính Đức Phật đã giảng dạy. Đức Phật đã không cho những hướng dẫn chi tiết - ví dụ như làm thế nào để biết "Tôi đang đi" khi quý vị đang đi, v.v... Nhưng những hướng dẫn chi tiết đã được các vị thầy thêm vào cho rõ. Để biết "Tôi đang đi" khi quý vị đang đi, quý vị phải chánh niệm trên những bước đi khi đang đi hoặc đang bước đi. Nếu quý vị không chánh niệm trên những bước đi khi đang bước đi, quý vị sẽ không biết - không thực biết - "Tôi đang đi" khi quý vị đang đi. Trong khi Đức Phật chỉ nói "Vị Tỳ Kheo biết 'Tôi đang đi' khi vị ấy đang đi", lời hướng dẫn của vị thầy nên như thế này: "Để biết 'Tôi đang đi' khi quý vị đang đi, quý vị phải chánh niệm trên những cử động nhỏ liên hệ đến hành động đi". Và khi Đức Phật dạy rằng quý vị phải chánh niệm khi khom lưng, chúng ta phải hiểu rằng chúng ta phải khom lưng với chánh niệm. Để thực sự chánh niệm trên sự khom lưng, chúng ta phải làm chậm rãi và cẩn thận với chánh niệm hoặc niệm thầm "khom khom, khom". Như vậy, những sự hướng dẫn của các vị thầy về "luôn luôn thực tập chánh niệm" và "đi vào chi tiết" thực sự được căn cứ trên Giáo Pháp của Đức Phật, và vì vậy cho nên những hướng dẫn của các vị thầy có thể được gọi là Giáo Pháp của chính Đức Phật. Sự thực tập được mô tả trên đây trong ba phần của Kinh - phần Chánh Niệm Hơi Thở, phần Chánh Niệm Tư Thế Của Thân và phần Tỉnh Giác - rất quan trọng đối với chúng ta bởi vì nó liên quan tới những gì chúng ta thực tập ở khóa thiền này. Bất cứ đối tượng chánh niệm nào, những gì mà ta chánh niệm đều là một trong những thực tập chánh niệm này.

• Quán sát thân ô trược

Phần kế tiếp của Kinh nói về sự Quán Sát Ô Trược (*sự ghê tởm*) của Thân. Điều này có nghĩa là cố gắng chánh niệm trên các cơ phận của thân thể để thấy chẳng có gì đáng yêu, để thấy sự ghê tởm của chúng. Thấy được sự ghê tởm của các cơ phận của thân là tránh được sự dính mắc vào chúng. Sự hành thiền này, sự thực tập chánh niệm này, thực sự là sự thực hành Thiền Samatha (*Thiền Chỉ*). Vì đó là Thiền Chỉ chúng ta không thực tập ở khóa thiền (*Minh Sát*) của chúng ta, Sự nghĩ rằng chúng ta có thể bỏ qua, không nói tới.

• Quán Sát các Yếu Tố Vật Chất

Phần kế tiếp của Kinh nói về quán sát các Yếu Tố vật Chất (*Quán Sát Tứ Đại*). Trong phần này Đức Phật dạy "Một vị Tỳ Kheo quán sát thân nhưng thân được sắp xếp, phân chia ra thành những yếu tố chính. Trong thân có yếu tố Đất, yếu tố Nước, yếu tố Lửa và yếu tố Gió". Khi chúng ta hành thiền chánh niệm trên hơi thở và chú tâm trên bản chất của hơi thở, chúng ta thấy gió, hoặc thấy bản chất bành trướng, hoặc thấy bản chất chuyển

động thì chúng ta quả thực đang thấy yếu tố gió trong hơi thở. Đôi khi chúng ta nhận biết sự nặng trong vài cơ phận của thân, đôi khi ta thấy sự nhẹ trong vài cơ phận của thân, đôi khi thấy sự chuyển động của vài cơ phận của thân. Khi chúng ta nhận biết những hoạt động này (*sự chuyển động, yếu tố gió*) hoặc sự nặng nhẹ (*đặc tính của một yếu tố vật chất*), chúng ta thực sự thấy những yếu tố vật chất chính này (*Tứ Đại*), như thế Quán Sát Tứ Đại có liên quan tới sự thực tập của chúng ta ở đây. Nếu quý vị chú tâm đầy đủ về những hoạt động khác nhau, thế nào quý vị cũng thấy ít nhất là một hoặc hai yếu tố vật chất hay là sự biểu lộ của những yếu tố vật chất này (*đây là một phần của tuệ giác thấy Danh Sắc; tuệ Danh Sắc này là một trong 16 tuệ giác của Thiền Minh Sát*).

• Chín Đề Mục Quán Sát Tử Thi

Phần kế của Kinh là Chín Đề Mục Quán Sát Xác Chết. Trong phần này, sự quán sát là quán sát thực sự trên chính ngay thân thể của riêng mình, tuy nhiên chúng ta cố gắng nghĩ - hay cố gắng thấy - một xác chết thối rữa trong chín giai đoạn, rồi áp dụng bản chất của xác chết đó vào thân thể của riêng ta. Thí dụ như "Thân của ta cũng cùng một bản chất như thể và sẽ không thoát khỏi bản chất đó". Ở đây, Ngài Sayadaw Mahasi giảng nghĩa rằng chúng ta không nhìn vào một xác chết thật, nhưng chỉ mang vào tâm mình hình ảnh của xác chết và rồi cố gắng áp dụng bản chất của xác chết đó vào thân của chúng ta. Có tất cả chín loại quán sát xác chết, và vì chúng ta không thực tập quán sát đó ở đây, Sự nghĩ chúng ta cũng có thể bỏ qua phần này.

• Quán Thân Trong Thân

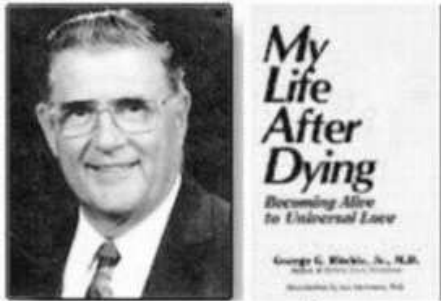
Xem thử có tất cả bao nhiêu sự quán sát? Chánh Niệm Hơi Thở, Chánh Niệm Tư Thế, Tỉnh Giác, Quán Sát Tứ Đại và Chín Quán Sát Nghĩa Địa (The Commentaries) - tất cả gồm 14 sự quán sát. Đức Phật mô tả sự quán sát Thân trên Thân trong 14 sự quán sát đó. Quý vị có thể lựa chọn bất cứ sự quán sát nào mà quý vị thích, nhưng ở đây tại khóa thiền này, chúng ta thực tập bốn trong số đó: ba sự quán sát đầu và Quán Sát Tứ Đại. Đây là Quán Thân trên Thân - hoặc nếu dịch sát nghĩa từ tiếng Pali - "Quán Thân trong Thân": điều này có nghĩa là không phải quán Thọ trong Thân, quán Tâm trong Thân, hoặc quán Pháp trong Thân mà là quán Thân trong Thân. Như thế, khi nào mà chúng ta lấy một đối tượng thuộc về thân, đó là Quán trên Thân. Hơi thở là một phần của thân, tư thế là phần của thân, và như thế quán sát hay chánh niệm trên một trong những vật thuộc về thân là Quán trên Thân. Khi ở trên một trong những đối tượng này, hành giả nhận ra rằng tất cả đều sinh khởi và hoại diệt và các đối tượng đều vô thường, và chẳng có gì ở ngoài những thứ này và ngoài cái tâm nhận biết chúng. Khi một người biết điều này, người đó có thể tránh bám víu vào đối tượng và như thế thoát khỏi tất cả mọi sự bám víu. Khi một người thoát khỏi sự bám víu, dính mắc, người đó chắc chắn sẽ đến được mục đích cuối cùng.

(Các tiêu đề cho từng đoạn là do người dịch thêm vào, cũng như các chú thích bằng chữ nghiêng giữa hai dấu ngoặc đơn)

Chuyển ngữ 4/2013

Thấy gì sau khi hồi sinh

**Một bác sĩ sau khi chết
linh hồn đã thấy gì trong 9 phút và hồi sinh**



Bác sĩ George G. Ritchie và cuốn sách

• Thủy Nguyễn dịch

Trải nghiệm ở bên ngoài thân xác (OBE) và trải nghiệm cận tử (NDE) đã được biết đến từ lâu và vẫn bị tranh cãi, đơn giản bởi giới khoa học chủ lưu không tin là có linh hồn. Tuy nhiên, thật thú vị khi nghe một bác sĩ hàng đầu thế giới nói về trải nghiệm OBE và NDE của chính mình.

Giáo sư Bác sĩ George G. Ritchie (25.9.1923 – 29.10.2007) từng là chủ tịch của Học viện Trị liệu đa khoa Richmond, từng là Trưởng khoa Tâm thần học của Bệnh viện Towers, người sáng lập và là Chủ tịch Liên Đoàn Thanh niên Thế giới (Universal Youth Corps, inc) trong gần 20 năm.

Năm 1967, ông làm bác sĩ tư ở Richmond, và vào năm 1983 ông chuyển đến Anniston, Alabama làm Trưởng khoa Tâm thần học tại Trung tâm Y tế khu vực Đông Bắc Alabama, Hoa Kỳ. Ông trở về Richmond vào năm 1986 để tiếp tục làm bác sĩ tư cho đến khi nghỉ ngơi vào năm 1992.

Vào tháng 12/1943, George Ritchie đã chết trong một bệnh viện quân đội ở tuổi 20 vì bệnh viêm phổi và đã được đưa vào nhà xác. Nhưng kỳ diệu thay, 9 phút sau ông sống trở lại, và kể về những điều đáng kinh ngạc mà ông đã chứng kiến khi trong trạng thái ở bên ngoài thân xác. Ritchie đã viết về Trải nghiệm cận tử (NDE) của ông trong cuốn sách "Trở lại từ ngày mai", đồng tác giả với Elizabeth Sherrill, xuất bản lần đầu năm 1978. Cuốn sách đã được dịch sang 9 thứ tiếng khác nhau.

Bác sĩ George Ritchie đã kể lại rất chi tiết những gì mà mình đã trải qua trong suốt khoảng thời gian ông chết.

Đó là đầu tháng 12/1943, khi Ritchie được chuyển tới một bệnh viện tại trại Berkeley, Texas, Hoa Kỳ để điều trị bệnh viêm phổi. Ông không biết là mình bệnh nặng tới mức nào. Ông luôn chỉ nghĩ tới việc bình phục cho mau mà lên xe lửa tới Richmond, Virginia để nhập học trường y trong chương trình đào tạo bác sĩ quân y của quân đội. Theo hẹn, vào lúc 4 giờ sáng ngày 20/12, xe quân đội sẽ đến đưa ông ra nhà ga để tới trường.

Trái với mong muốn của ông, bệnh tình của ông không thuyên giảm. Vào đêm 19.12.1943, bệnh của Ritchie trở nặng. Ông bắt đầu sốt và ho liên tục. Ông lấy gối bịt miệng lại để đỡ làm ồn. 3 giờ sáng ngày 20, Ritchie cố gắng đứng dậy và thay quần áo đợi xe đến. Nhưng ông đã không thể làm được và bất tỉnh sau đó.

"Khi tôi mở mắt ra, tôi thấy mình đang nằm trong một căn phòng mà tôi chưa từng thấy bao giờ. Một ngọn lửa nhỏ cháy trong một ngọn đèn ở bên cạnh. Tôi nằm đó một lúc, cố gắng nhớ lại là mình đang ở đâu. Thành linh tôi ngồi bật dậy. Xe lửa ! Mình trở chuyển tàu mất!

Giờ đây tôi biết rằng những gì mình sắp mô tả sẽ nghe rất lạ thường... tất cả những gì tôi có thể làm là kể lại những sự kiện đêm đó đúng như chúng đã xảy ra. Tôi nhảy ra khỏi giường và tìm bộ đồng phục của tôi khắp phòng. Không có trên thành giường: tôi dừng lại, nhìn chăm chăm. Một người nào đó đang nằm trên cái giường mà tôi vừa mới rời khỏi.

Tôi bước lại gần giường trong ánh sáng mờ mờ, rồi lùi lại. Anh ta đã chết. Hàm răng khép hờ, làn da màu xám thật kinh khủng. Rồi tôi nhìn thấy chiếc nhẫn. Trên bàn tay trái của anh ta là chiếc nhẫn của hội sinh viên Phi Gamma Delta mà tôi đã đeo trong suốt hai năm qua.

Tôi chạy vào đại sảnh, mong muốn thoát khỏi căn phòng bí ẩn đó. Richmond, đó là điều quan trọng nhất – tới Richmond. Tôi bắt đầu xuống đại sảnh để ra cửa bên ngoài. "Coi chừng!". Tôi hét lên với một người phục vụ trong bệnh viện mà đang rẽ quay sang chỗ tôi. Anh ta dường như không nghe thấy, và một giây sau anh ta đã đi ngang qua chỗ tôi đứng như thể tôi không có ở đó.



Thật lạ lùng. Tôi tới chỗ cánh cửa, đi xuyên qua và phát hiện ra là mình đang tiến về Richmond rất nhanh trong bóng tối bên ngoài. Đang chạy ư? Đang bay ư? Tôi chỉ biết rằng mặt đất tối tăm đang trượt qua trong khi những ý nghĩ khác chiếm lấy tâm trí tôi, những suy nghĩ đáng sợ và khó hiểu. Người phục vụ đã không nhìn thấy mình. Nếu mọi người tại trường y cũng không thể nhìn thấy mình thì sao?

Tôi thấy một con sông rộng, rồi thấy cây cầu dài bắc qua sông để vào một thành phố. Tôi thấy một tiệm giải khát, quán bia và một quán cà phê. Tại đây tôi đã gặp một vài người và hỏi họ tên đường và tên thành phố nhưng chẳng có ai thấy và đáp lời tôi cả. Tôi nhiều lần đập tay lên vai một người khi hỏi nhưng tay tôi như chạm vào khoảng không. Đó là một người có gương mặt tròn và cằm có sợi râu dài. Sau đó tôi đi đến bên một người thợ điện đang loay hoay quấn dây điện thoại vào một bánh xe lớn.

Vô cùng bối rối, tôi dừng lại bên một buồng điện thoại và đặt tay tôi lên sợi dây điện thoại. Ít ra thì sợi dây nằm đó, nhưng bàn tay tôi không thể chạm vào nó. Tôi nhận thấy một điều rõ ràng: tôi đã mất đi xác thân của mình, cái bàn tay mà có thể cầm được sợi dây kia, cái thân thể mà người ta nhìn thấy.

Tôi cũng bắt đầu hiểu ra rằng cái xác trên chiếc giường đó chính là của tôi, không thể hiểu sao lại tách ra

khỏi tôi, và việc mà tôi phải làm là phải trở về nhập lại vào nó càng nhanh càng tốt.

Việc tìm đường quay lại khu căn cứ và bệnh viện không có gì khó khăn. Thực sự tôi hầu như trở lại đó ngay tức khắc khi tôi nghĩ đến nó. Nhưng căn phòng nhỏ mà tôi đã rời đi thì ở đâu? Thế là tôi bắt đầu một cuộc tìm kiếm kỳ lạ nhất đời: cuộc tìm kiếm chính mình. Khi tôi chạy từ khu này sang khu khác, đi qua hết phòng này sang phòng khác lúc các bệnh binh đang ngủ – những người lính đều trạc tuổi tôi, tôi nhận ra rằng chúng ta lạ lẫm với chính khuôn mặt của mình như thế nào. Mấy lần tôi dừng lại bên một người mà tôi cứ ngỡ là mình. Nhưng chiếc nhẫn Hội sinh viên không có, và tôi lại vội tìm.

Cuối cùng tôi đi vào một gian phòng nhỏ với ánh sáng lờ mờ. Một tấm khăn trải đã được kéo phủ lên xác người trên giường, nhưng đôi cánh tay của người đó nằm dọc ở bên ngoài. Chiếc nhẫn tôi tìm nằm trên bàn tay trái của thân xác ấy.



Tôi đã cố kéo tấm vải ra nhưng không thể nắm được nó. Và lúc đó là lần đầu tiên tôi nghĩ điều mà đã xảy ra với mình, chính là cái mà nhân loại vẫn gọi là "cái chết".

Trong thời khắc tuyệt vọng nhất ấy, căn phòng bỗng sáng rực rỡ, một thứ ánh sáng lạ lùng tôi chưa từng thấy bao giờ, và tôi như bị lôi cuốn theo nguồn ánh sáng ấy. Tôi đã trông thấy những quang cảnh mà từ khi sinh ra cho đến bây giờ tôi chưa bao giờ được thấy, những cảnh trí mà tôi nghĩ rằng chỉ có ở thế giới bên kia, và tôi không nhìn được rõ các sinh linh ở đó. Có vùng tối tăm u ám, có vùng lại chan hòa ánh sáng vô cùng tươi đẹp với các sinh linh trông như những thiên thần.

Sau đó đột ngột vàng sáng giảm dần, tôi muốn quay về. Trong phút chốc tôi lại thấy những căn phòng, những thân xác bất động trên giường. Tôi tiến tới chiếc giường của thân xác mình. Tôi như bị cuốn hút vào cái thân xác đó. Rồi, từ từ cử động các ngón tay, cuối cùng tôi mở mắt ra. Một lúc sau, một bác sĩ và cô y tá đã ở trước mặt tôi, nét mặt rạng rỡ. Vậy là tôi đã sống lại, đã thật sự hồi sinh...".

Thời đó, thuốc penicilline chưa được phát minh nên việc chữa trị bệnh sưng phổi vô cùng khó khăn, 90 phần trăm người bệnh khó thoát khỏi lưỡi hái của tử thần. Vào buổi sáng ngày 20.12.1943 các bác sĩ ở bệnh viện đã xác nhận rằng George Ritchie đã chết nên người ta chuyển xác ông đến nhà quản. Tại đây một số thủ tục giấy tờ, giấy khai tử và thủ tục chuẩn bị đưa người chết vào quan tài đã được tiến hành, và người ta chuẩn bị thông báo đi các nơi rằng George Ritchie đã chết. Không ai có thể tưởng tượng được, Ritchie sống lại và mang theo câu chuyện diệu kỳ mà ông trải nghiệm trong giây phút trái

Thành Kính Phân Ưu

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Như Lai

Cuộc thế vẫn xoay vần, con người đang sống và cũng đang phải chịu sự chi phối của vô thường sanh, lão rồi ra đi khỏi chốn này. Mới năm rồi (2012) Hòa Thượng Thích Tịnh Nhãn đã đến an cư kiết hạ cùng với chúng lý tại chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc; thế mà sáng nay (ngày 30.4.2013) tại Berlin, chúng tôi lại hay tin Hòa Thượng đã nhẹ bước vân du về Tây Phương Lạc Cảnh. Thiết nghĩ

Ngài Đồng Thành

Pháp Tự Trí Đức

Pháp Hiệu Tịnh Nhãn

Sinh năm 1948

thuộc dòng phái Lâm Tế Chúc Thánh đời thứ 43
Hưởng thọ 66 năm nơi trần thế

Xin cầu nguyện Giác Linh Ngài nhẹ bước vân du tự tại nơi chốn liên đài như thuở bình sinh, đến như chưa hề đến và đi cũng chưa hề đi, đầu cho Ngài đã vân du Âu, Á, Úc, Mỹ đã bao nhiêu lần.

Xin chia xé sự mất mát to lớn này với Thượng Tọa Thích Giác Tín và môn đồ pháp quyến ở trong cũng như ngoài nước. Nguyên cầu Giác Linh Ngài được:

CAO ĐẲNG THƯỢNG PHẨM

Thay mặt từ chúng chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc, thành kính phân ưu và dâng lễ Giác Linh Hòa Thượng.

Hòa Thượng Thích Như Điển

Phương Trưởng chùa Viên Giác Hannover

tim đã ngừng đập, khi mà mọi dấu hiệu của sự sống không còn.

Những điều George Ritchie kể lại sau khi sống dậy đã làm các bác sĩ trong bệnh viện kinh ngạc. Điều kỳ lạ đáng lưu ý là những gì Ritchie đã kể và ghi chép lại trong tập nhật ký trong 9 phút chết đó về sau đều được chứng minh là có thực.

Một năm sau, Ritchie trở về trại Barkeley và được gửi sang Âu Châu để phục vụ tại một bệnh viện quân y. Trên đường xe đã chở Ritchie đi ngang qua thành phố mà một năm trước trong khi bị coi là đã chết, Ritchie đã tới. Tiệm bán bia, tiệm cà phê, cây cầu dài bắc qua sông, những con đường, những bảng hiệu, cả cái buồng điện thoại năm xưa... tất cả đều có thật trong thực tế. Đó là thành phố Vicksburg thuộc tiểu bang Mississippi, nơi mà chưa bao giờ George Ritchie đặt chân đến.

George Ritchie sau này trở thành Viện trưởng Viện tâm thần học ở Charlottesville, bang Virginia Hoa Kỳ, và suốt đời ông không thể nào quên rằng mình đã có lần chết đi sống lại, cũng như không thể nào quên các cảnh giới lạ lùng ở bên kia cửa tử.

Giáo sư Bác sỹ George G. Ritchie mất vào ngày 29.10.2007 tại nhà riêng ở Irvington, Virginia, Hoa Kỳ, hưởng thọ 84 tuổi.

"Cái chết chẳng qua là một ô cửa, là một cái gì đó mà bạn bước qua" – George Ritchie nói . /.

Bài pháp đầu tiên

• Giác Hạnh – Lê Bích Sơn

Mỗi chúng ta gặp vô số những con người khác nhau trên cuộc hành trình Sanh - Tử, nhưng chỉ có một ít người lưu lại trong ký ức chúng ta. Người mà tôi sẽ kể cho bạn nghe hôm nay là Cố Hòa Thượng THÍCH THIÊN NHON – người vừa tháo bỏ xác thân tứ đại để tiếp tục một hành trình khác trên lộ trình đi về cõi Tịnh.

Khi tôi viết những dòng chữ này gửi đến bạn, bên kia bờ đại dương xác thân của Ngài đang được tứ chúng gửi vào lòng đất mẹ Việt Nam thiên thu.

Nhớ ngày đó - vào năm 1987, Phật giáo quê tôi còn nhiều khó khăn, chư Tăng nhiều chùa trong tỉnh ban ngày lao động lo việc ruộng nương, đêm về an trú trong lều kinh tiếng kê, nên việc chư Tăng thuyết pháp hay trai tăng là những từ nghe rất xa lạ vào thời bấy giờ. Và 'thời pháp chui' của Ngài Thiên Nhơn ban bố tại chùa Hưng Khánh năm ấy là bài pháp lần đầu tiên tôi nghe trong đời. Sở dĩ tôi gọi đó là 'thời pháp chui' vì nó diễn ra 'bí mật' trong lễ Quy Y Tam Bảo tại chánh điện chùa Hưng Khánh; lúc đó Ngài Thiên Nhơn mới trở về từ 'trại cải tạo' vài năm nên chính quyền luôn theo dõi. Chỉ có một số Phật tử thân tín của chùa phát nguyện Quy Y Tam Bảo hôm ấy mới được tham dự. Công chùa đóng kín và ba chú 'cầu' của chùa làm 'công tác báo động', còn tôi được cử làm Thị giả quạt hầu (thời đó chùa chưa có điện)... dù là 'dự thính - không chính quy' nhưng cũng nghe được trọn thời pháp. Bài pháp Ngài nói năm ấy là triển khai năm giới cho hàng cư sĩ hiểu với những câu chuyện dẫn chúng rất hấp dẫn. Tôi còn nhớ một trong những câu chuyện Ngài kể về gã uống rượu rồi phạm các giới còn lại...

Lần thứ hai được 'tiếp xúc chính quy' với Ngài là giữa tháng 4 năm 2003. Lần đó tôi vừa đi khảo cứu từ Trung Quốc trở về, Ngài xuống thăm Sư ông của tôi là Cố Hòa Thượng THÍCH BẢO AN, và dặn tôi lên Chùa Thiên Đức trước khi trở lại Ấn Độ.

Lúc ấy Chùa Thiên Đức đang trong giai đoạn trùng tu, Ngài hỏi tôi có ý kiến gì không; tôi cúi đầu thưa: "Theo con, cái gì có thể giữ lại được thì cố gắng giữ, đừng đập phá những công trình kiến trúc do chư Tổ khéo công tạo dựng. Nhiều ngôi chùa cổ đã bị thế hệ trẻ đập phá không thương tiếc, trong khi cái mới chưa thể hình thành. Trùng tu là duy trì, làm mới cái cũ chứ không phải đập phá hết cái cũ". Tôi trình bày với Ngài về những công tam quan, những ngôi bảo tháp của những ngôi chùa cổ là những 'di sản' văn hóa vô giá. Và lý luận rằng người ta có thể xây vô số bản sao của Chùa Một Cột (Chùa Diên Hựu – Hà Nội) hay Tháp Phước Duyên (Chùa Linh Mục - Huế) nhưng không làm sao thay thế được giá trị của ngôi tháp cổ hay ngôi chùa gỗ nhỏ bé đã đi vào lịch sử và văn hóa dân tộc. Ngài gật đầu...

Ngài hỏi tôi về hiện tình Phật giáo Trung Quốc, tôi trình bày rất nhiều về những điều chứng kiến trong chuyến khảo cứu của mình với ngôn ngữ kính cẩn dành cho các bậc trưởng thượng. Ngài lắng nghe một cách chăm chú. Tôi chia sẻ rằng: ngày nay tại Trung Quốc 'người ta' đã biến những tự viện Phật giáo thành những điểm du lịch hơn là nơi tu học cho Tăng ni và Phật tử, mỗi chùa đều có cổng bán vé với giá từ 8 đến 40 nhân dân tệ (1 đến 5 USD) cho mỗi Phật tử viếng chùa; Tăng

sĩ tại Trung Quốc hầu như không thấy nếu không muốn nói là không được phép theo học tại các trường Đại học của Trung Quốc, dường như những ngôi chùa không được sự quản lý của chư Tăng mà do chính quyền sắp xếp người của họ vào điều hành, và rất nhiều chuyện không thể tin vào mắt mình. Ngài nói Ngài cũng nghe một vài vị Tăng trở về từ Trung Quốc trình bày như vậy. Ngài hỏi tôi có ý kiến gì cho Phật giáo Việt Nam. Tôi kính cẩn trình bày cùng Ngài việc 'người ta' sẽ cố gắng đưa những tự viện vào danh sách 'Di tích Lịch sử Quốc gia' rồi sau đó đặt trạm thu phí, bán vé cho khách viếng chùa, và từ từ kiểm soát tất cả những sinh hoạt nội bộ của tự viện và Tăng Ni. Việc này cần cảnh giác cao độ, đó là âm mưu giết chết Phật giáo mà Mao Trạch Đông đã từng áp dụng tại Trung Hoa đại lục trong những cuộc 'Cách mạng văn hóa'...

Câu chuyện lần đó kéo dài hơn 6 giờ đồng hồ, lúc ấy trời đã tối tôi đành phải cáo từ Ngài với lý do đường sá không quen sợ lái xe 'thăm' ruộng. Sự bất kính với bậc Trưởng thượng, tôi thưa Ngài: "Dẫu biết rằng kiến thức và kinh nghiệm của con còn quá non nớt, nhưng những gì trình bày cùng Ngài là nhiệt huyết của con. Kính xin Ngài lượng thứ nếu có điều chi sơ xuất". Ngài cười nói: "Hậu sanh khả úy"; tôi vui miệng đáp lại: "Hậu sanh khả ố thì có, thưa Ngài".

Trước lúc từ biệt, Ngài trao tôi một phong bì và nói: "Cái này Thầy gửi con mang theo uống nước. Thầy biết anh em bên ấy khó khăn, thiếu thốn mọi bề...". Tôi không dám nhận và thưa: "Chùa Thiên Đức đang trong giai đoạn trùng tu, xin Ngài cho con cúng dường để tạo phước...", rồi lên chánh điện lạy Phật và để lại phong bì trên Phật điện. Hai ngày sau, Ngài đích thân sai đệ tử chở đến gia đình của tôi ở ngã ba Phú Tài giao cho người thân và nhờ chuyển lại tôi 'món quà' ấy. Sau này tôi đã dùng lại số tiền ấy cùng quý Tăng Ni Bình Định học tập tại Đại học Delhi thỉnh một tượng Phật bằng đồng theo phong cách Ấn Độ cúng dường Ban Trị sự Phật giáo Bình Định...

Năm tháng qua đi, tôi được cơ duyên tham học nhiều nơi và có dịp hỏi cùng nhiều bậc trưởng thượng khả kính. Dẫu rất ít khi tiếp xúc cùng Ngài, nhưng đạo phong và cốt cách của Ngài làm tôi vô cùng kính phục mỗi khi diện kiến. Đối diện với Ngài, ai cũng phải kính nể cung cách nghiêm trang của một bậc Long Tượng Thiên Môn, giọng nói của Ngài trầm ấm, cử chỉ khoan thai, và đặc biệt cặp chân mày trắng vút cao của Ngài hiện lên như một võ tướng. Người ta thường ví Bình Định là 'đất võ trời văn', riêng tôi mỗi khi có dịp chuyện trò cùng huynh đệ thì sánh Ngài Thiên Nhơn như 'quan võ' và Ngài Huyền Quang là 'quan văn' của Phật giáo Bình Định.

83 năm cuộc đời, hơn 70 năm mặc áo nhà Thiên, trải qua bao thăng trầm của thế cuộc, nước nhà nhiều lần thay ngôi đổi chủ, tổ quốc trải qua mấy chế độ khác nhau, không hận kẻ đã đem mình bỏ tù – không xu theo những lời xảo trá, Ngài uyển chuyển đi giữa những làn đạn ác liệt của thế gian như 'Tượng vương' đứng mãnh xông lên giữa chốn hồng trần để duy trì tâm nguyện: "Truyền Đăng Tục Diệm – Kế Vãng Khai Lai".

Thành kính dành lễ giác linh cố Hòa Thượng thượng THIỆN hạ NHON - bậc Đạo sư đồng mãnh như 'Sư tử tần thân' và uy nghi như 'Tượng vương hồi cổ'!

Tri ân Ngài – người đã để lại trong tâm con bài pháp đầu tiên trong đời!

Atlanta, Georgia – Hoa Kỳ, 23.4.2013



50 năm ánh hào quang Quảng Đức

(Bồ Tát tự thiêu
ngày 11.6.1963)

• Lâm Như Tạng

Bồ Tát giáng trần
Năm một tám chín bảy
Xứ Trầm Hương
Hội Khánh
Vạn Ninh
Bảy tuổi đã thoát ly nhân dục thường tình
Hai mươi tuổi lẻ, vào rừng sâu tĩnh tọa
Ba năm ròng rã
suối nở Hoa Đàm
Miền đất Ninh Hòa
Chùa Thiên Lộc, bước đầu hoằng hóa

Bốn mươi ba năm cánh chim không mỏi
Tung mây lướt gió băng ngàn
Xứ Chùa Tháp và tận vùng biên ải
Ba mươi một ngôi Bảo Điện, sáng lập, trùng tu
Công tích phi thường
Phật Pháp liền tay
Giáo dục, huân tu
Giải thoát dẫn đường
Bìa vàng hạnh đức
Chí nguyện đại hùng

Lịch sử sục sôi
Tiếng gọi Bồ Tát Tâm đã điểm
Mười một giờ sáng
Ngày mười một
Tháng sáu
Năm một chín sáu ba
Tại ngã tư Phan Đình Phùng, Lê Văn Duyệt, Sài Gòn
Ngài an tọa
Giữa hàng ngàn Tăng Ni Phật Tử và cảnh sát công an
Tự châm lửa vào nhục thân
Tay quyết ẩn Cam Lồ

Lửa!
Lửa phủ khắp châu thân
Ngài vẫn an nhiên tĩnh tọa
Ồ! Hùng, Lược, Đại Bi là đó!
Vô Úy Tâm, Đại Hỷ, Đại Xả cũng từ đây

Lửa !
Lửa dậy khắp năm châu !
Nhục thể thành Chiên Đàn Hương
Vạn loại sáu đường

Hóa thân giải thoát
Nơi nơi nhuần gội

Ánh lửa Từ Bi
Tim bất diệt gội hào quang vô tận thế
Vào hố thẳm vô minh và địa ngục thiết vi
Ồ ! Ánh Đạo Từ Bi soi vạn biệt
Khắp vạn loài
Bất diệt với thời gian

Lửa !
Lửa đã dâng lên thành nhật nguyệt
Rực ánh tử quang
Đốt thành tro những ích kỷ bạo tàn
Năm mươi năm rực lửa
Lửa tiếp lửa nối vòng quay trái đất
Đốt xiềng gông, cuồng nộ cũng lìa tan
Từ một chín sáu ba
Ánh hào quang rạng ngời hiển hiện
Đá trở hoa
Đất thành thánh địa
Nước thơm hương
Cây cỏ hóa Ưu Đàm
Tượng Bồ Tát
Giờ hóa đồng vĩ đại
Cao ngất tầng không đến thế giới ba ngàn
Hào quang sáng
Tận đáy mồ địa ngục
Cứu vạn loài cùng qui dữ ma hoang

Phật ba đời mười phương
Hằng hà sa số Phật
Cùng Phật Tính của vô lượng chúng sinh
Đồng hàng lên Phật Bảo
Pháp Pháp đồng qui
Xuất thế Pháp
Nhập thế Pháp
Đều đồng là Pháp Bảo
Bốn Chúng hiện tiền thành Tăng Bảo
Đủ ba ngôi trong Bảo Điện nghiêm tử

Bồ Tát công viên
Phật Thích Ca hiển hiện
Phật Tương Lai phóng quang ngoài chín biển
Quan Âm thị hiện liên đài
Cầu về quá khứ
Cầu nối tương lai
Tháp Bốn Ân cao vời bốn nguyên
Hương hoa rải nhạc Pháp Âm thành tiếng
Hồ mây sen nở vô sinh
Cờ bay rợp rợp uy linh
Người đứng hàng hàng sóng đạo
Mây ngũ sắc chúc lành
Tâm rốt ráo
Nhạc trong veo
Chim hát rợp tầng không
Cực Lạc là đây
Sen đã nở ánh hồng.

Bài thơ cúng dường Bồ Tát Thích Quảng Đức
viết tại công viên tượng đài Bồ Tát Thích Quảng Đức,
Tháng ba năm 2013



• Thích Như Điển

Con người khi được sinh ra trong cuộc đời này là một phước duyên không nhỏ. Vì chỉ ở cõi người này, con người mới có khả năng thăng tiến thành chư Thiên, thành Bồ Tát và ngay cả thành Phật nữa. Ngược lại nếu bị sinh vào trong những cõi khổ đau như: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thì biết bao giờ mới thấy được ánh sáng nhiệm mầu của chư Phật; hoặc giả nếu được sanh về các cõi chư Thiên đi nữa, khi phước đức hữu lậu không còn, chư Thiên ấy cũng có thể bị đọa vào ba đường dữ như thường.

Phàm làm người, có được thân này, ta nên bảo trọng nó để tu học, không phải lệ thuộc nó, mà phải trưởng dưỡng nó để triển khai tâm bồ đề. Chính tâm này sẽ mang ta đến chỗ giác ngộ, giải thoát hoàn toàn khỏi sanh tử luân hồi và vô minh ái nhiễm. Ai đó hiểu được Đạo Phật hay lời Phật dạy thì người ấy sẽ tự tin nơi khả năng thành Phật của mình ở một tương lai trong mai hậu. Người không có lý tưởng và niềm tin cũng giống như ra khơi mà chẳng biết định vị hướng nào để đến đích. Có người cứ phó thác cho dòng đời trôi chảy, vì cảm thấy rằng mình không có đủ khả năng để lèo lái con thuyền tự tánh của mình, rồi từ đó buông xuôi tất cả. Cũng có lắm kẻ vì ỷ vào khả năng siêu việt của mình; nên xem thiên hạ chung quanh mình chẳng ra gì.

Những người có thể lực, thường hay dùng quyền năng sẵn có để thị uy với đối phương; những người ấy quên rằng: quyền lực cũng chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn đương tại vị, rồi nó cũng sẽ bỏ ta ra đi, không nuôi tiếc một điều gì. Có người vì giàu sang, quyền quý, đẹp đẽ nên lấy tiền bạc và sắc đẹp để chinh phục kẻ đối phương; nhưng khi sắc đẹp đã tàn phai và tiền tài không còn nằm trong tay nữa, lúc ấy mọi việc đều ngổ ngàng. Cũng có lắm kẻ tranh danh đoạt lợi, mong chiếm được địa vị cao tột trong xã hội để thị uy với đời và chúng tỏ rằng: ta đây là người chiến thắng...

Từ trên đỉnh đồi của Tu Viện Đa Bảo, vùng Blue Mountains gần Sydney độ 2 tiếng đồng hồ xe hơi, tôi đã quán chiếu vào những buổi sáng mai sương sớm hay lúc đêm về qua tiếng ve sầu inh ỏi đó đây. Thành thoảng một vài tầng mây trắng thông dong bay lượn trên mái nhà, nhiều khi bay sát vào phòng, nơi bàn viết của tôi, mây kia như có ý mời gọi, hãy mau bước lên đây để mây chở về Tây. Ôi thật đẹp biết bao với cảnh núi đồi hùng vĩ và mây trắng thông dong này.

Cảnh vật nơi đây thật yên tĩnh, chỉ có núi đồi, cây cỏ, chim muông và gió thổi mây ngàn. Có nhiều đêm có trăng, tôi ngồi bên cửa sổ để nhìn ngắm ánh trăng xuyên

qua kẽ lá, rồi chờn vờn lúc tỏ lúc mờ; hoặc giả có những buổi mai sương mù phủ kín núi đồi và tịnh thất, tưởng như mình đang ở trên một thế giới bồng lai tiên cảnh nào đó, nhưng khi ánh thái dương trời dậy thì màn sương kia tan dần, tan dần thật mỏng, rồi di chuyển đi nơi khác. Chẳng biết mây và sương từ đâu đến, rồi mây trôi về một phương trời vô định nào? Mây chẳng báo cho ai hay trước khi đến và cũng chẳng có lời nào khi đã giã biệt ra đi. Đúng là mộng ảo vô thường của cuộc thế. Có đó rồi mất đó. Đẹp đó rồi tan biến đó. Hình hài phiêu bồng lúc cao, lúc thấp, chấp chững đó đây, bồng chốc lúc hiện hữu lúc vô hình như ẩn nấp đâu đây để rồi tái hiện ở nơi khác.

Cuộc đời của chúng ta cũng chẳng khác nào những cụm mây lang thang kia. Đi không để lại dấu vết và đến cũng chẳng báo trước cho ai hay. Xem như mây kia vô tình, nhưng thực tế mây cũng chẳng làm phiền muện đến ai. Muốn đến, mây cứ đến, muốn đi, mây cứ đi, không khách sáo, không gọi mời, không buồn lụy và cũng chẳng nào phiền. Dầu cho cuộc sống của nhân thế có đổi thay, thay đổi; nhưng mây và gió, sương và tuyết cũng vẫn thản nhiên với cảnh vật chung quanh, chỉ có con người mới làm chứng nhân của những sự thăng trầm dâu bể ấy.

Từ đồi núi Đa Bảo này, tôi đã hành trì kinh Kim Cang suốt trong 10 năm qua, trong những tháng ngày nhập thất ở đây. Quả thật 500 biến kinh ấy đã dội thẳng vào lòng, soi kỹ vào tâm, để cuối cùng thấy rằng: thế giới này cũng chỉ là một hợp tướng mà thôi, không có gì chắc thật, ngoại trừ cái tâm trụ vào chỗ vô trụ. Đây là cốt lõi của kinh Kim Cương phần Vô ngã.

Ngày xưa cách đây hơn 200 năm về trước, cụ Nguyễn Du một đại văn hào của Việt Nam chúng ta vào hậu bán thế kỷ thứ 18, sau khi đọc kinh Kim Cương 300 biến, ông đã thổ lộ tâm tình của mình qua tác phẩm „Đoạn Trường Tân Thanh“ để cuối cùng chân và giả, thiện và ác, đúng và sai... tất cả đều quy vào một chữ tâm. Chính cái tâm ấy đã là đầu mối để chỉ đạo cho Nguyễn Du vào đời làm quan dưới ba triều đại của vua Lê chúa Trịnh, nhà Nguyễn Tây Sơn và Gia Long Nguyễn Ánh. Cuối cùng Cụ Nguyễn Du đã để lại cho đời một áng văn chương tuyệt tác qua mấy ngàn vần thơ lục bát ấy.

Trạng Nguyên lưỡng quốc, Cụ Mạc Đĩnh Chi khi đi sứ sang Trung Hoa gặp lúc Công Chúa triều đình ra người thiên cổ. Bên đối phương chỉ ra đề một chữ „nhút“ và từ đó Cụ Mạc Đĩnh Chi đã làm một bài thơ như sau:

*Thanh thiên nhất đóa vân
Hồng lô nhất điểm tuyết
Thượng uyển nhất chi hoa
Giao trì nhất phiến nguyệt
Ôi!
Mây tán
Tuyết tan
Hoa tàn
Nguyệt khuyết*

Chỉ có thể thôi! Nhưng là một bậc kỳ lão của ngoại giao qua chữ „nhút“; nhưng cuối cùng rồi cái „một“ ấy cũng không còn. Chỉ còn một hình ảnh mơ màng của mây tan, tuyết chảy, hoa héo và trăng mờ. Quả thật đời là mộng ảo. Có gì đâu để bi lụy và thương đau! Thế mà đã có không biết bao nhiêu thi nhân văn sĩ, dùng không

biết bao nhiêu giấy mực để diễn tả cho cái nhút thời này.

Nơi núi đồi Đa Bảo này tôi đã thấy: mây chẳng phải là mây, núi chẳng phải là núi, sương chẳng phải là sương, gió chẳng phải là gió. Vì lẽ bản chất của những cảnh này chỉ là hiện tượng. Đã là hiện tượng thì không có thật tướng. Cái thật tướng của hiện tượng là một cái không to tướng, không có gì để quan tâm nữa. Vì tướng vốn đã không thì tánh chẳng trụ vào đó để làm gì.

Từ đây tôi cũng đã nghe tin Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Hộ Giác, Tăng Thống Giáo Hội Tăng Già Nguyên Thủy Việt Nam và là Phó Tăng Thống của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Ngài đã ra đi vĩnh viễn vào ngày 5 tháng 12 năm 2012. Thế thọ 85 năm và 65 năm Pháp Lạp. Cuộc đời Ngài là một tấm gương chiếu hậu, mọi người có thể soi khi bước lên chiếc xe sinh tử của mình. Khi Ngài còn sống, biết bao nhiêu điều tốt đẹp đã đến với Ngài; nhưng cũng chẳng thiếu những thị phi nhơn nghĩa, để rồi Ngài ra đi, như câu thơ Ngài đã viết năm 1963 rằng:

*Các vị ra đi để cõi trần
Cỏ hoa ứa lệ thế nhân nào nùng!"*

Khổ đau rồi cũng trôi qua, hạnh phúc cũng sẽ không còn nữa, danh thơm tiếng tốt rồi cũng giống như gió thoảng mây trôi, thị phi nhơn nghĩa với đời này cũng giống như sương mai trên đầu ngọn cỏ, sấm chớp trên bầu trời. Có đó rồi tan biến đó. Chẳng có gì là vĩnh cửu. Chỉ có con người là đa sự, còn vạn vật chung quanh ta vốn vô tình.

Ngài đã ra đi, hình hài ấy chỉ còn tượng trưng bởi tro cốt sau khi thiêu còn lại; nhưng tâm thức Ngài giờ đây đã tiêu diêu tự tại nơi cõi giải thoát. Đôi khi Ngài sẽ mỉm cười nhìn về thế giới khổ đau tục lụy này để cảm nhận cho một sự việc, một quá trình như Ngài đã trải qua nơi thế trần này gần 85 năm trụ thế.

Đời có đáng giá gì đâu để cho ta phải sầu phải cảm. Vì tất cả chỉ là hoa trôi, trăng khuyết, mây tan. Chỉ thế thôi và cuộc đời chỉ có thế. Nhưng ta vẫn phải sống trong cuộc đời này để nhìn thấy vạn nước đổi thay, lòng người nghi kỵ nhau, nhằm chỉ để giải quyết những cái chấp thủ của con người về một vấn đề gì đó. Khi con người đã chấp thì họ chỉ bảo thủ cái chấp ấy là đúng. Nếu không vậy, họ chẳng chấp để làm gì? Người hiểu Đạo là người không bị cái chấp trước kia làm chủ, mà ta phải làm chủ cái tâm phân biệt kia. Đây là vấn đề then chốt của cuộc sống.

Ca dao xứ Huế có câu rằng:

*Trăm năm trước thì ta chẳng có
Trăm năm sau có cũng như không
Cuộc đời sắc sắc không không
Trăm năm còn lại tấm lòng từ bi.*

Cuối cùng rồi cái gì cũng không còn. Chỉ có tấm lòng thương người là ở lại với đời. Danh lợi, tiền tài, chức phận, được thua, hơn mất... tất cả rồi cũng sẽ trôi qua đi. Khi người ta có nhớ đến người đã ra đi chẳng nữa thì cũng chỉ nhớ đến một tấm lòng. Chính tấm lòng ấy Ngài Hộ Giác đã mang đến cho Đời và cho Đạo. Do vậy nếu

sau này có ai đó nghĩ đến Ngài thì hãy nhớ đến tấm lòng của Ngài thì chúng ta sẽ gặp Hòa Thượng.

Ngày xưa Cụ Nguyễn Công Trứ trong bài „Chữ Nhàn“ cũng đã đề cập đến vấn đề này thật rõ ràng rằng:

...
*Cuộc nhân sinh chừng bảy tám chín mười mười
Mười lăm trẻ, năm mươi già không biết kể
Thoạt sinh ra thì đà khóc chóc
Trần có vui, sao chẳng cười khi
Khi hỷ lạc, khi ái dục, khi sầu bi
Chứa chi lắm một bầu nhân dục ...*

Nhà nho như Nguyễn Công Trứ mà còn ý niệm được cuộc sống vô thường của thế nhân, huống nữa là những người Phật Tử. Nhưng cái vô thường của Nho gia là cái vô thường hữu hạn trong cuộc sống; cái vô thường của sự đối đãi, phải sống sao cho đầy đủ ý nghĩa của cuộc sống thế trần kia. Còn Phật học phải qua khỏi sự đối đãi ấy.

Suốt 10 năm qua tôi đã có cơ duyên đến Úc Châu và mỗi lần hơn 2 tháng mùa hè nơi núi đồi Đa Bảo từ vùng Capelltown đến Blue Mountains này, tôi đã sống, đã tu, đã làm việc, đã hít thở không khí thiên nhiên nơi đây. Cảm nhận được cái đẹp của đất trời, cái vô thường của vạn vật, cái nổi trôi của mây nước, cái mờ ảo của sương mai... từ đó với cuộc đời này tôi vẫn đi, vẫn đến, vẫn tự tại với gió bạt mây ngàn. Không có gì làm bận chân tôi, không có gì làm bận tâm tôi. Tất cả đều thoảng qua rồi tan biến vào hư không vô định.

Cái còn lại ở đây là cái ân nghĩa nghìn trùng của bao tấm lòng đã gây dựng nên Đa Bảo này, của những ai đã góp một bàn tay, một năng lực, một sự động viên để tạo thành chốn Già Lam này, để chỉ nhớ một tấm lòng từ bi làm lợi cho Đời và cho Người. Vì lẽ trăm năm trước chỗ này chưa có và trăm năm sau nữa đâu ai biết rằng nơi đây sẽ trở thành gì? Nhưng đâu gì đi nữa thì nơi đây cũng đã có những bước Chim Di của đàn Chim Việt, đã một thời dừng chân nơi cõi Tịnh này. Xin niệm ân tất cả cho những tấm lòng.

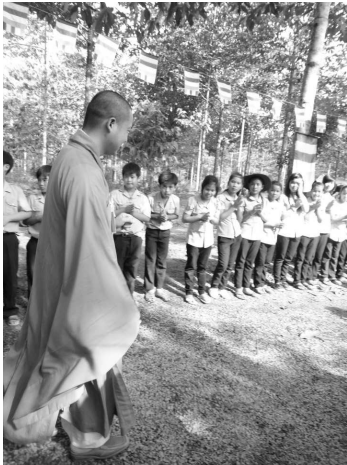
Rồi những năm sau nữa, tôi không còn có cơ duyên như 10 năm trước đây; nhưng dầu cho ở một cõi xa xăm nào đó, tôi vẫn hướng về nơi núi đồi Đa Bảo này để nhìn một áng mây trời, biết đâu áng mây ấy đã được tôi gởi gắm một vài lời và mây ấy đến đây để thăm lại ngôi nhà xưa nơi tôi trú ngụ. Nơi ấy đã vang vọng những tiếng kinh cầu Lăng Nghiêm vào buổi sáng mai và Kim Cang vào những thời kinh tối.

Cuộc thế đổi thay ai biết được; nhưng với tôi, ân nghĩa vẫn nghìn trùng và cuộc đời vẫn tiếp diễn mãi sau sự sống của mình. Vì vậy tôi vẫn viết để lại cho Đời và cho Người, cho mây và cho gió, cho tất cả những ai còn quan tâm đến sự sống ở cõi trần này.

Câu Phật hiệu: Nam Mô A Di Đà vẫn là câu thần chú nhiệm màu đối với tôi và mong rằng: Mọi người cũng như vậy. Nhờ ánh sáng vô lượng của Đức Phật sẽ dắt ta ra khỏi chốn tử sinh và qua lực từ bi của Đức Phật, chúng ta sẽ được thăng hoa trong cuộc sống.

*Viết xong ngày 20 tháng 12 năm 2012
tại Thất Đa Bảo vùng Blue Mountains
sau 10 lần đến đây tịnh tu, nhập thất.*

Dư âm ngày cũ



• Thích Như Tú

Trở lại quê hương sau nhiều năm xa cách, làng tôi không nhiều thay đổi. Các thanh thiếu niên vẫn hăm hở đến chùa vào mỗi chiều chủ nhật. Đặc biệt hơn, nhà nhà đều biết ăn chay, thường xuyên đến chùa công quả, tụng kinh bái sám, thỉnh Phật an vị, thờ phụng rất trang nghiêm tại tư gia. Các bác ở xóm còn tổ

chức từ thiện, kêu gọi mọi người góp gạo nấu cháo tình thương, cứ mỗi tháng 2 kỳ mang cháo đến các bệnh viện để chia sẻ với bệnh nhân, vớt về người chăm bệnh. Hoạt động tuy đơn sơ nhưng đã thể hiện được lòng từ nhân bản sẵn có của người dân xứ Quảng. Như tục ngữ ngàn xưa từng nói: “lá lành đùm lá rách”.

Hôm nọ, khi nghe tôi về, các cụ trạc tuổi trên 70, lặn lội đường sá xa xôi từ thôn Đông Khương đạp xe xuống tận Chùa ở Hội An thăm tôi. Trên đường đi các cụ đã phải dừng chân năm ba bận dưới tàng cây rợp bóng để nghỉ ngơi. Thật cảm động vô cùng!

Năm nay, ngôi chùa xưa, nơi tôi từng sinh hoạt đoàn áo lam, nhã ý mời tôi tham dự đêm văn nghệ hát mừng Khánh Đán. Tôi nhận lời và cùng đi với tôi có vài chú tăng nữa. Khi xe dừng hẳn, từ đằng xa, hai chữ Phước Long sáng ngời, nổi bật dưới ánh đèn vàng, đã gợi trong tôi một khung trời kỷ niệm.

Men theo con đường làng nhỏ thân quen, tôi bước vào cổng tam quan. Trước mắt tôi, đẹp làm sao, một rừng cờ xí, băng-rôn, vô số áp-phích và pa-nô viết lên những câu kinh Pháp cú treo khắp nơi. Lâu lắm, tôi mới gặp lại cách trang trí theo kiểu này. Tất cả mang nhiều ý nghĩa cho hàng Phật tử ở thôn quê, vốn không đủ điều kiện để được nghe pháp, băng đĩa đọc kinh sách. Thoảng qua, tôi còn thấy nhiều người cầm cụ ghi nhanh vào sổ tay để có dịp đọc lại.

Chợt tiếng còi của Ban Quản Trại vang lên từ phía trước sân chùa, tập hợp huynh trưởng và đoàn sinh Gia Đình Phật Tử, chuẩn bị cung nghinh chư tăng và quan khách quang lâm tham dự đêm văn nghệ tối nay. Các trại sinh hàng ngũ chỉnh tề theo từng đội chúng. Tất cả ổn định trật tự theo công việc đã sắp xếp. Sau hàng ghế dành cho chư Tăng, tràn ngập một khung cảnh màu áo lam bàng bạc dưới ánh trăng rằm tháng tư. Trong bầu không khí nhộn nhịp, lao xao, tất bật của mọi người, tôi đã tìm thấy tôi đâu đó của 22 năm về trước, cũng chính tại nơi đây.

Hồi đó, cũng vẫn ngôi chùa nhỏ này, cũng bên dòng sông Thu Bồn êm ả, nước trong xanh soi bóng lũy tre làng. Đêm tĩnh mịch, tiếng chuông ngân thông thả, trải

dài đến tận xóm Câu Lâu. Gần cồn cát trắng “Bãi Bắc Hạ Xứ”, tôi hội đủ duyên lành, nương theo tiếng ngân dài cầu nguyện chọn một đường tu.

Vào một chiều Chủ Nhật, tôi tìm về chùa lễ Phật, lúc bấy giờ chỉ là một ngôi nhà nhỏ nhỏ xinh xinh đang thờ Ông Bà Tổ Tiên của dòng họ Nguyễn được bác trưởng tộc, người Phật tử thọ giới thập thiện thâm niên, hiến cúng cho Giáo Hội làm Niệm Phật Đường để bà con Phật tử xa gần trong thôn xóm có nơi sinh hoạt tôn giáo. Vì trước đây, làng tôi có một ngôi chùa tuy không lớn nhưng cũng rất khang trang, không may trong một cơn thiên tai lũ lụt đã cuốn phăng ngôi chùa mang tên Phước Long xuống lòng sông... Sau đó, may mắn vớt được Tôn tượng Đức Bổn Sư. Từ đó, Tôn tượng được di dời đến nhiều nơi tá túc ở nhà các đạo hữu. Hể tượng Bổn Sư đến đâu thì Đạo hữu, Phật tử đến đó thành lập đạo tràng.

Tuy ngôi Niệm Phật Đường chật hẹp nhưng thăm đượm tình lam như tình người xứ Quảng. Mỗi đêm sóc vọng, có hàng chục hộ gia đình bà con Phật tử đến lễ Phật, bái sám, lời kinh êm nhẹ mà thật râm ran. Chùa chưa có trụ trì nên Ban Nghi Lễ thay phiên hướng dẫn các khóa tu. Song song với các khóa lễ dành cho Đạo hữu tu tập, tổ chức Gia Đình Phật Tử Phước Long cũng được bắt đầu phục hoạt, dần dần đi vào nề nếp ổn định. Các bậc Hưởng, Sơ, Trung, Chánh đã hình thành. Các cấp huynh trưởng thời trước cũng quy tụ khá đông và hầu hết là cấp Tập, vài anh chị cấp Tín. Lúc bấy giờ, tôi vừa tròn 15 tuổi, thừa cha mẹ dẫn vào chùa gặp bác Gia Trưởng và các anh chị huynh trưởng xin gia nhập đoàn áo lam.

Qua nhiều năm sinh hoạt với Gia Đình Phật Tử, tôi thăm nhuần mùi đạo, thích ăn chay niệm Phật. Mỗi buổi sáng, tôi phát nguyện tụng kinh Phổ Môn và trì chú Chuẩn Đề theo hướng dẫn của vị Thượng Tọa chùa huyện. Đến năm 1988, Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Quảng Nam khu 2, tổ chức khóa Lộc Uyển và Họa Mi tại Hội An, tôi được các anh chị trưởng tuyển chọn và đưa đi học các khóa trên. Sau khóa học Họa Mi, các Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử Phước Long đều có những căn bản về giáo lý và phương cách tổ chức, thiết kế văn nghệ, thể hiện tinh thần giao lưu ở các buổi lễ lớn trong năm như Phật Đản, Vu Lan, Thành Đạo, Trung Thu và Lễ hát mừng Xuân Di Lặc.

Đối với Gia Đình Phật Tử, ngoài mỗi chiều chủ nhật được học giáo lý căn bản từ vị thầy cố vấn giáo hạnh ở huyện về, đoàn sinh chúng tôi còn được các anh chị trưởng huấn luyện những trò chơi lớn như dịch morse, thắt gút dây, tập diễn kịch, múa hát. Mỗi lần ở huyện tổ chức cắm trại, Gia Đình Phật Tử Phước Long đều nổi bật về mọi mặt nhất là văn nghệ. Tuổi xuân của tôi dường như gắn liền với chiếc áo lam và mũ nóc chùa ngày ấy.

Bỗng giọng MC nam trầm hùng giới thiệu mở màn cho đêm văn nghệ tối nay khiến không khí đang lao xao trở về sự im lặng lắng nghe. Ngồi bên dưới, ở hàng ghế đầu, tôi chăm chú nhìn lên sân khấu và trở mắt ngạc nhiên nhìn kỹ anh MC. Thì ra là Nam đây mà. Nam của ngày xưa, là đoàn sinh cùng thời với tôi. Ngày đó, Nam rất nhút nhát. Chúng tôi thường đặt danh hiệu anh “Nam thỏ đế” để phân biệt với “Nam anh hùng”. Nam thỏ đế rất hiền lành, ít nói. Tính rụt rè. Cũng chính vì điểm đó, chúng tôi thường đẩy anh ra phát biểu, mỗi khi cần ý

kiến cũng như nói lời cảm tưởng. Hồi đó, anh ấp a ấp úng rất tội nghiệp. Đứng trước đám đông, mặt anh cứ thộn ra trông như cái tượng đất. Nhưng với thời gian được luyện tập, riết rồi anh quen, dạn dĩ ra, tự tin hơn và khi sắp được trở thành huynh trưởng GDPT Phước Long, anh đã là một người khác. Trưởng thành. Nhanh nhẹn. Tháo vát và rất... anh hùng nữa. Từng nhảy qua bờ lạch, vào rừng cây kiếm củi mang về cho anh em tổ chức lửa trại. Không ngờ hôm nay, anh trở thành MC điều luyện.

Trên sân khấu, anh đang huyền thuyên giới thiệu rất văn chương về những tiết mục trình diễn. Điều khiển chương trình như một vị tướng đứng trước ba quân. Sau những màn vũ khúc, đồng ca, đơn ca hát chào mừng Khánh Đản, tiết mục chính của đêm văn nghệ cho chủ đề Phật Đản Sanh là hoạt cảnh đức Phật Thích Ca Mâu Ni ra đời. Nội dung không đi ngoài sự tích Đức Phật bước bảy bước trên những đóa sen hồng, một tay chỉ trời, một tay chỉ đất "Thiên Thượng Thiên Hạ. Duy Ngã Độc Tôn"...

Khi ánh đèn năm màu nhấp nháy cùng âm thanh rập rình rúng động như rung chuyển cả không gian để diễn tả sự kiện hi hữu ở thế gian đầy ngũ trược có bậc vĩ nhân xuất hiện; một Tất Đạt Đa lúc mới sanh, phóng ra ánh sáng đầy khắp cả mười phương, đi bảy bước, nhìn bốn phương với giọng hùng hồn như Sư tử rống, Ngài thuyết bài kệ:

*"Phần thai sanh đã hết,
Đây là thân cuối cùng
Ta đã được giải thoát,
Sẽ lại độ chúng sanh".*

Sau khi bài kệ đọc xong, hoạt cảnh một được khép lại, để chuyển sang hoạt cảnh hai: Hình ảnh Thái tử thanh cao, từ bỏ thế tục, xuất gia tu đạo. Ngài rời kinh thành vào lúc nửa đêm, khi các ca nhi, mỹ nữ, hậu phi và phụ hoàng còn đang say giấc nồng. Thái tử lặng lẽ cùng Xa Nặc, người hầu cận, âm thầm dắt ngựa Kiền Trắc vượt thành.

Hoạt cảnh được kết thúc bằng những tràng pháo tay liên tục dồn dập như xé không gian của khán giả sau khi Thái tử đối y phục quý giá của mình lấy áo Tăng Già thô xấu của vị tiên nhân Bạt Già Bà, rồi Thái tử cầm dao cắt tóc, một mình đi vào rừng sâu tìm đường giải thoát giữa những giọt lệ ngậm ngùi của ngựa Kiền Trắc và người hầu Xa Nặc.

Sau lời cảm tạ của Ban Tổ Chức, mọi người xôn xao bàn tán, tấm tắc khen hay. Chúng tôi rời hàng ghế vào phòng khách dùng trà, để chờ xe về lại trú xứ. Giữa lúc tôi đang nhâm nhi tách trà nóng, anh Nam từ ngoài bước vào tìm tôi. Không ngờ sau hơn 20 năm gặp lại, vẫn thói quen xưa, anh vui vẻ chào tôi như một Phật tử chào nhau. Khi sự nhìn chĩếc áo tràng nâu đang khoác trên người tôi, anh vội chấp tay trước ngực, đổi giọng:

- A Di Đà Phật, con chào Thầy.

Tôi cười. Cũng chấp hai tay lại đáp lễ:

- A Di Đà Phật.

Gặp lại nhau, chúng tôi vui như thuở nào. Anh hân hoan ra mặt. Vẫn nụ cười rạng rỡ như lúc trên sân khấu, anh nói:

- Thầy còn nhớ hoạt cảnh Thái tử xuất gia mà lúc trước còn là đoàn sinh thầy đóng với con không? Con trong vai Xa Nặc. Còn thầy là Thái tử xuất gia. Lúc đó

chưa có kỹ thuật âm thanh, ánh sáng như bây chừ nhưng lối nhập vai của thầy đã để lại trong con và mọi người một kỷ niệm khó quên.

Tôi cười. Nói vui:

- Người đóng vai Xa Nặc năm xưa cũng đâu có thua kém ai, anh Nam diễn xuất như thật ấy chứ. Còn tôi có lẽ lúc đó nhờ đóng vai Thái tử xuất gia nên bây giờ xuất gia thật.

Anh tiếp lời tôi:

- Bạch Thầy, qua bao nhiêu năm, bây giờ thầy đã là Đại Đức, còn con vẫn là một Phật tử chưa gần cấp.

Tôi hỏi.

- Gia nhập đoàn áo lam thâm niên như vậy, sao không thọ cấp?

Câu hỏi khiến anh sa sầm nét mặt. Bằng lời trầm nhẹ, anh xuống giọng thật thấp, nói với tôi như tâm sự:

- Cuộc sống thế tục rất đảo điên, phải lao vào dòng chảy của thời gian đấu tranh để sinh tồn, vật lộn với những phiền não, chịu áp lực từ nhiều phía. Không phải muốn là được đâu, thầy ạ.

Tôi nhìn anh thông cảm:

- Cuộc sống có những sự kiện diễn ra làm người ta chao đảo và mất đi sự quân bình vốn có. Cơ hội chúng ta sanh ra làm thân người là một điều may mắn nên cố gắng tu tập. Sự thách thức lớn nhất là đối diện thực tại mọi sinh hoạt hằng ngày và không còn thời gian cũng như sự yên tĩnh nữa. Xoay vòng theo bánh xe không cách nào tiến tới, bị trói buộc trong cảm thọ, giận hờn, tham vọng, ái dục... không tìm thấy mình trong hơi thở vào ra mà cơ thể chúng ta cần phải có.

Anh Nam cười nhẹ, im lặng không nói thêm lời nào. Chỉ thờ dài. Nhưng tôi cũng nhận ra trong anh đang chất chứa bao nỗi niềm cay đắng.

Tôi cười chuyển đề tài:

- Chương trình văn nghệ tối nay anh em diễn hay lắm, nhất là hoạt cảnh Phật Đản Sanh vô cùng xuất sắc. Ai cũng khen.

- Dạ, cảm ơn thầy. Nhưng diễn viên ngày xưa giữa thầy và con, cho con ấn tượng sâu đậm hơn.

Tôi gật đầu, rồi chưa kịp kể với anh về những tấm ảnh tôi từng làm "Thái tử" bên cạnh anh "Xa Nặc" mà tôi rất trân quý, thì tiếng người tài xế thông báo các sư lên xe ra về. Tôi chỉ kịp hỏi thăm anh dăm ba câu nữa rồi chia tay, không quên hẹn ngày khác gặp lại.

Xe lăn bánh trở về con đường cũ như lần qua những nỗi gập ghềnh nghèo khó của quê hương. Đọc hai bên lề các thửa ruộng nối tiếp nhau thành một tấm thảm dài và rộng như đan xen giữa vòng tay thân ái, bàn bạc dưới màu lung linh huyền ảo của ánh trăng thanh. Tôi nghĩ đến Nam, anh như một bông sen vươn lên từ đám bùn lầy ô trược và Gia Đình Phật Tử áo lam, một tổ chức dựa trên tinh thần "Tứ chúng đồng tu", một bộ phận quan trọng của cộng đồng xã hội, một tổ chức giáo dục thanh thiếu niên của Phật giáo. Tôi mong rằng tổ chức này ngày càng phát triển, kiên định trong mọi thách thức rủi ro ở những môi trường xung quanh, sẽ là Thiện Tài Đồng Tử vượt muôn ngàn khó khăn để lấy được một câu Phật pháp trong hầm lửa dữ. Còn anh Nam ngày xưa và bây giờ đã hoàn toàn thay đổi như đóa sen hồng vươn khỏi lớp bùn như ●

Viết tặng Gia Đình Phật Tử



Có duyên với Phật

* **Trần thị Nhật Hưng**

Từ chùa Từ Đàm, tôi trở lại khóa học, nơi tổ chức khóa tu học Phật Pháp Âu Châu của mười ngày qua. Sân trường giờ vắng hoe. Thảm cỏ xanh dẫn ra con đường lớn, không còn một bóng người. Vài băng ghế nằm rải rác trên sân cỏ cũng đều hiu như nhớ, như chờ ai. Bên trong trường học lửa thừa sót lại một số người đang dọn dẹp và một số đang đợi chuyến bay của ngày hôm sau khi khóa học bế giảng. Hàng ngàn người, mới đó mà... biến mất. Biến như một cơn gió thoảng qua.

Tôi lần thẩn trở về phòng, ngang hội trường sân khấu, tôi ghé mắt nhìn vào, rồi không hiểu sao, có cái gì đó giữ chân tôi lại dẫn vào bên trong, theo tam cấp bước lên sân khấu. Chợt vợ đưa mắt nhìn xung quanh. Quang cảnh đều hiu vắng về âm u tương phản với tối hôm qua, cũng nơi này, đèn xanh, đỏ, tím, vàng đua nhau chuyển đổi, nhộn nhịp bao tiếng hát tiếng cười, và hàng hàng lớp lớp khán giả ngồi đầy nghẹt ghế dưới sân khấu. Thế mà bây giờ, không còn một ai. Tất cả biến đi như một cơn gió thổi. Và cũng nơi này, suốt mười ngày qua, cũng nhộn nhịp bao người qua lại, tiếng nói cười, tiếng chén đũa, tiếng tụng kinh khi dùng Quá Đường - Quá Đường là bữa ăn trưa trong chánh niệm sau khi tụng một thời kinh rồi sau đó đi kinh hành. Nơi đây, ngày ba thời sáng, trưa, chiều, mọi người mặc mặc trong chiếc áo tràng lam, quây quần bên nhau với những bữa cơm chay vô cùng ngon miệng. Ngon tự tấm lòng của mỗi người trao cho nhau, và nhất là khi nghĩ đến công lao của Ban Trại Soạn vì khóa học vì mọi người mà không tiếc công sức của mình đã cực kỳ vất vả để phục vụ một cách khoa học, nghiêm túc cho 878 người những bữa ăn giờ giấc chính xác đâu ra đó.

Một nỗi buồn nhớ vu vơ xâm chiếm tâm hồn, tôi nhận ra vô thường trong từng sát na. Không có gì vĩnh cửu, hợp rồi tan, tan rồi hợp, biết vậy mà lòng tôi vẫn lao xao...

Rời hội trường sân khấu, tôi mon men theo hành lang nhỏ, quanh co một hồi tôi lạc vào chánh điện. Chánh điện cũng cùng "chung số phận", tất cả đã tháo gỡ, chỉ còn hiu hắt một chút nắng chiều, soi rõ phòng tập thể dục của nhà trường. Cũng mười ngày trước đây, với bàn tay tài hoa của Thầy Thích Tâm Hiền cùng một số Phật tử địa phương "hóa phép" thành một đạo tràng

vô cùng trang nghiêm, tráng lệ. Một Đại Hùng Bửu Điện nguy nga như cung đình; có cổng tam quan chạm trổ cực kỳ công phu qua những nét điêu khắc tinh vi có mây lơ lửng, rồng bay, phượng múa, những chữ Tàu, những trụ cột... Cứ đứng từ xa nhìn sẽ tưởng thành quách vững vàng, nhưng xin ai đó chớ dựa cột, vì chỉ sơ xẩy một chút cả tòa Bửu Điện sẽ... biến! Vì tất cả chỉ là những miếng mút xốp khéo léo cắt vẽ rồi dán lại với nhau thôi. Ngay ba hình đức Phật thật lớn; hào quang từ những bóng đèn nhỏ chớp nháy, ẩn mình sau rèm cũng cắt bằng mút xốp. Khi khai mạc hoặc bế giảng thì màn linh động mở ra hoặc khép lại như màn sân khấu vậy; cùng lúc với tấm biển ghi hàng chữ Chào Mừng hay Tạm Biệt phù hợp với lúc đến hoặc đi từ phía sau như cửa xoắn vòng trên cao hạ xuống. Nét bút "viết" từ màu ngũ sắc của lá cờ Phật giáo cùng lúc với lời giới thiệu giọng trầm ấm của Thầy Pháp Quang và Thầy Tâm Hiền... Tôi run lên vì cảm xúc trước vẻ linh hoạt, sống động, có một cái gì đó linh thiêng nữa trước một kiệt tác.

Nói chung, khi dựng một chánh điện cho khóa học, bao năm trước đây đều do Thầy Nguyên Lộc phụ trách. Những "tác phẩm" của Thầy Nguyên Lộc cũng vô cùng công phu và cũng rất nghệ thuật. Họa sĩ hay văn sĩ cũng thế, mỗi người có cái sở trường riêng. Do đó, hai Thầy, mỗi người mỗi vẻ mười phen vẹn mười.

Nhưng dù đứng trước một kiệt tác nào, chính yếu vẫn là tâm thành của người Phật tử dâng lên Phật. Những ai khác cũng như tôi, phải nói là, chúng ta "Có Duyên Với Phật" mới có cơ hội tham dự những khóa tu học Âu Châu để thưởng thức và để sống trong cái cảm giác như là cõi Tịnh Độ ở thế gian này. Trong thâm tâm, tôi luôn tri ân Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu mà người đầu tiên nghĩ và thành lập Đạo Tràng này là Hoà Thượng Thích Minh Tâm, Viện chủ chùa Khánh Anh Paris; nhưng người tạo duyên cho tôi biết đến khóa học là tờ báo Viên Giác mà chủ nhiệm là Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển. Từ đó đưa đẩy, tôi có nhiều nhân duyên với người này người khác, với việc này điều kia để rồi có cái ân tình với khắp cả mọi loài chúng sinh.

Khóa học là sự hội tụ của bao tấm lòng và công sức của nhiều người góp lại mà thành. Kiên trì vượt mọi khó khăn gian lao mà có. Và nhờ khóa học, Phật tử Âu Châu biết đến đạo, hiểu giáo lý, biết lễ tụng kinh, nhiều người thuộc kinh rau rầu thật đáng phục. Riêng tôi biết mặc... áo tràng mà ngày đầu tiên khoác áo, tôi "mắc cỡ" đến độ muốn độn thổ, tưởng cả thế giới đang nhìn rồi... cười mình. Bây giờ thì tôi quen rồi!

Hơn hai mươi năm về trước, tôi chưa có duyên với Phật. Ăn chay một bữa là bùn rùn tay chân, bạn bè rủ tôi đi chùa, tôi trả lời thẳng thừng: "Đi chợ, tôi đi. Đi chùa thì không". Thế mà sau đó, qua nhân duyên văn nghệ, văn chương, tôi biết đến chùa, để rồi bây giờ, tôi thích không khí đạo vị, "ghiền" khóa tu học Âu Châu, ở đó có cái gì đó thu hút tôi, có lẽ là cái tình đời nghĩa đạo, mọi người trao cho nhau để tìm thấy sự an lạc mà có lần tôi từng ví von "Thiên Đường Hạ Giới", ở đó không chỉ ăn chay mười ngày mà về nhà có lúc tôi phát tâm ăn chay cả tháng cũng được nữa cơ, tôi còn mon men học nấu chay nữa; và nhất là đến chùa, đến khóa học, nhờ học hỏi từ các buổi thuyết pháp, nghe băng giảng tại nhà, tôi thấy được sự linh diệu trong giáo lý Phật Đà, an ủi đỡ

dành kẻ trầm luân với đi những nỗi khổ niềm đau của trần thế.

Nhiều chị bạn đợi tới khóa 24 mới tham dự lần đầu, hỏi tại sao bây giờ mới đi, mới biết, đều cũng trả lời rằng: "Đến bây giờ mới CÓ DUYÊN VỚI PHẬT!".

Vâng, đúng vậy, nhân duyên đến từ nhiều cách, dù sớm hay muộn vẫn là nhân duyên đều vẫn tốt, nhưng đến sớm vẫn tốt hơn!

Rời chánh điện, sẵn lớp 2 gần đó, tôi bước vào và đặt mình ngồi xuống một chiếc ghế trống. Tôi bàng quơ nhìn không gian vắng lặng, tự nhiên thấy lòng dấy lên một chút ngậm ngùi. Nơi đây cũng chẳng còn ai. Nhưng dư âm của mười ngày qua vẫn vang vọng như hiện ra trước mắt. Từng buổi, từng ngày... quý Thầy thay phiên nhau giảng dạy. Không kể các lớp 1a, 1b dành cho giới trẻ và những Phật tử tham dự lần đầu, hoặc lớp 3 dành cho giới xuất gia; lớp 2 của tôi, có hơn 250 học viên vẫn đều đặn đến lớp ngày ba thời sáng, trưa, tối như những "sinh viên" vào giảng đường.

Năm nay chúng tôi được học kỹ về Bồ Tát giới, về những giới luật, những hạnh dành cho giới Bồ Tát.

Từ nhiều năm qua, giới Bồ Tát chỉ dành cho những ai thọ Bồ Tát giới, nhưng đặc biệt năm nay, đề tài được đào sâu, mở rộng để mọi người cùng học. Có học có hiểu mới phát tâm dũng mãnh để thọ. Và con số thọ năm nay đã "vượt chỉ tiêu" gần 100 người, trong khi năm ngoái mọi người phải rủ rê mỗi cả miệng, đợi mòn con mắt mới đạt đủ tiêu chuẩn tối thiểu 30 người quý Thầy mới làm lễ truyền giới cho.

Vậy, Bồ Tát Giới là gì?

Trên con đường giác ngộ và giải thoát, người Phật tử tại gia trước tiên phải có Tín - Hạnh - Nguyện và tinh thần độ tha. Tự phát tâm nghiêm trì 6 giới trọng: (Cấm): sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói dối của người, nấu rượu và bán rượu và 28 giới khinh (nhẹ) dành cho giới Bồ Tát.

Người thọ Bồ Tát giới cần phải hiểu thêm là đời đời kiếp kiếp mang hạnh nguyện cứu độ chúng sanh, dù có chết đi vẫn không mất giới. Chỉ mất giới khi để phiền não trói buộc rồi sinh tâm phạm lục giới. Hoặc không tin Phật nữa và không phát bồ đề tâm nữa. Ngoài ra còn có "*Tam Tụ Tịnh Giới*" buộc người thọ giới nên quan tâm:

- *Nhiếp luật ghi giới*: Ghi lại hết các giới để nghiêm trì, tránh làm điều ác.

- *Nhiếp thiện pháp giới*: Điều kiện người thọ giới phải phụng hạnh lành.

- *Nhiêu ích hữu tình giới*: Làm lợi ích tất cả các loài hữu tình.

Muốn thọ giới có hai cách:

- *Tự thọ*: Phát tâm bốn niềm tin bất hoại: Tam Bảo và chánh pháp.

- *Tùng sư thọ*: Do thầy hướng dẫn mà thọ. Được duyệt qua ba vị: Đản đầu (lãnh tụ), Yết ma (vị xét theo luật rồi quyết định), Giáo thọ (người chỉ vẽ). Ngoài ba vị còn có thất chứng, tức 7 vị làm chứng, đôi khi chỉ cần 5 vị là đủ.

Tại khóa học, người thọ giới, trước ba ngôi Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng) còn có sự chứng minh của đông đảo

Phật tử nên người lãnh giới phát tâm dũng mãnh thế nguyện giữ giới.

Đề tài thọ giới Bồ Tát năm nay được mọi người lao xao bàn tán. Thọ và không thọ. Người hưởng ứng thì cho rằng, tôi cứ thọ rồi giới sẽ giữ tôi trước khi tôi giữ giới. Giới sẽ kìm tôi, cản ngăn tôi phạm giới. Có lý. Còn người phản đối thì cho là phong trào, a dua theo... thời trang, muốn khoát thêm cái khăn nâu cho đẹp cho oai, được ưu tiên mọi thứ, biết có giữ được giới hay không mà theo?! Đức Phật đã từng dạy là, tùy căn cơ trình độ của mỗi người mà! Tu cách nào cũng được. Vấn đề là đừng gây đau khổ cho mình, cho người; trái lại đem an lạc cho tất cả mọi chúng sanh là tốt.

Tôi đứng dậy, bước đến bên cửa sổ. Ngoài kia, vạt nắng cuối ngày vẫn trải dài trên thảm cỏ xanh. Cái nắng ngan ngát của giữa mùa hạ, nhất là sau mấy hôm trở trời mưa âm u lạnh buốt, mới dễ chịu làm sao. Nắng lung linh mát dịu và trong suốt. Trong như tâm hồn trẻ thơ của những em oanh vũ theo mẹ đến khóa học; ngoan ngoãn chịu ghép mình nghe các anh, chị trưởng hướng dẫn sinh hoạt, sống trong tình lam yêu thương và ngồi yên nghe quý Thầy, Cô giảng đạo.

Đấy, các em oanh vũ giỏi, ngoan như thế. Đến người lớn cũng phải... thua! Bằng có là người lớn, ngoài cái "tội" ham vui "nói cười râm ran" để các em phiền lòng, còn phải "*Đóng Cửa Bảo Nhau*", đó là tựa đề một bài thơ của thi sĩ vô danh bí mật nào đó đã khéo léo nhắc nhở bà con Phật tử khi ngồi trong chánh điện giữ ngay hàng thẳng lối sao cho đạo tràng đẹp mắt, trang nghiêm. Bài thơ được gửi đọc trong phần thông báo những việc trong ngày vào dịp thọ trai đường:

Bồ Tát ngồi trước làm gương.

Phía sau Phật tử biết đường ngồi theo.

Ngay hàng thẳng lối đẹp sao.

Hàng ngang, hàng dọc, hàng nào cũng ngay.

Đẹp thay khóa học lần này.

Đạo tràng nghiêm chỉnh trong ngoài đều xinh.

Bảo nhau cố gắng giữ mình.

Cứ ngồi ngay ngắn Thầy mình khỏi la!

Ngày cuối thay cho thông lệ đi du ngoạn, tất cả đạo tràng được hướng dẫn đến tham dự lễ kỷ niệm 10 năm thăng trầm phát triển của chùa Từ Đàm và lễ Khai Nhân cúng dường Tôn tượng Quan Thế Âm Bồ Tát.

Sau buổi lễ dưới sự chứng minh của chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử, là chương trình văn nghệ cúng dường do anh em Gia Đình Phật Tử tại địa phương đảm nhiệm. Nhìn các màn ca, vũ với quần áo lộng lẫy, hình thức đã đẹp mà nội dung cũng hay, đã nói lên khả năng và tấm lòng của các anh chị em. Buổi lễ được đánh giá thành công và nhìn thầy, trò chùa Từ Đàm (thầy "khó", trò "ngoan") khẩn khít làm việc, tôi hy vọng tiềm năng phát triển của chùa còn xa thêm nữa.

Nguyện cầu Phật gia hộ ngôi chùa luôn vững mạnh để là nơi nương tựa tinh thần cho những người con Phật lưu lạc xa quê hương. Và nguyện cầu khắp mọi loài chúng sinh đều trọn thành Phật Đạo. Nam Mô A Di Đà Phật ./.

Duyên lành học Phật



• Hoa Lan - Thiện Giới

Là Phật tử „già nua“ của chùa Linh Thú tại Berlin Đức quốc, tôi rất ít đi tu học phương xa, một lẽ vì tuổi già sức yếu lại thêm câu „chân đi thì tiền cũng đi“, nên thôi đành tu ở chùa nhà cũng được giải thoát. Thế nhưng tại sao tôi lại tham dự „Khóa Tu Học Phật Pháp kỳ 3 tại Hòa Lan“ những 4 ngày từ 28 tháng 3 đến mùng 1 tháng 4 năm 2013. Ấy là do duyên lành từ chị Diệu Thành, một Phật tử thuần thành của Chùa Vạn Hạnh tại Hòa Lan đã giao kết với tôi: sau khóa tu Phật Thất tại Chùa Linh Thú, tôi phải theo phái đoàn Phật tử Chùa Vạn Hạnh sang Hòa Lan tham dự khóa tu có Hòa Thượng Nguyên Siêu từ Hoa Kỳ sang giảng.

Vừa nghe tên vị Giảng Sư độc đáo ấy, tôi vội vào trang mạng tìm mua vé xe lửa xuyên Âu Châu sớm để được giá rẻ. Ai đã từng tham dự những khóa tu học Âu Châu đều phải biết 2 vị Hòa Thượng Giảng Sư thượng hạng đến từ Hoa Kỳ: HT Thăng Hoan và HT Nguyên Siêu. Thế là duyên lành đã hội đủ!

Khóa tu học do Gia Đình Phật Tử Chánh Tín Chùa Vạn Hạnh tổ chức như thông lệ hằng năm, nhưng năm nay kết hợp thêm nhóm Phật tử nồng cốt của Chùa Vạn Hạnh nữa cho lực lượng thêm phần hùng hậu, cho khí thế tu tập thêm phần dũng mãnh.

Địa điểm là một trung tâm nghỉ dưỡng cho khách du lịch, nằm sâu trong một cánh rừng thông hoang vắng, rất thích hợp cho những buổi thiền hành nếu tiết trời ấm áp.

Số học viên tham dự khóa tu khá đông, lên đến con số 109 trong ngày khai giảng và những ngày về sau tham dự lẻ tẻ cũng đến 130 vị. Đặc biệt nhất là khoảng gần hai chục em Oanh Vũ thật dễ thương, ngoài những buổi sinh hoạt dành riêng cho Oanh Vũ, các em đều có mặt đầy đủ trong những buổi ăn quá đường, thật trật tự và yên lặng nhiều lúc còn hơn cả người lớn.

Chánh Điện là một phòng sinh hoạt ở tầng dưới thật đơn sơ, nhưng với bàn tay khéo léo của các Phật tử Chùa Vạn Hạnh đã biến thành một đạo tràng trang nghiêm và thanh tịnh với 2 câu đối:

Lễ Phật nhất bái tội diệt hằng sa.

Niệm Phật nhất thanh phước tăng vô lượng.

Chỉ với hai câu thôi đã biết pháp môn tu tập của các Phật tử Chùa Vạn Hạnh là gì rồi!

Ban thỉnh Sư cùng hàng rào của các em Oanh Vũ trong Gia Đình Phật Tử Chánh Tín và hồi chiêng trống Bát Nhã đã bắt đầu buổi lễ khai giảng. Với sự hiện diện

của Thượng Tọa Viện chủ Chùa Vạn Hạnh Thích Minh Giác, Hòa Thượng Nguyên Siêu, Thượng Tọa Viện phó Thích Thông Trí, Ni Sư Minh Định (Việt Nam) và Sư Cô Tịnh Ân (Bi).

Sau lời khai thị của Thượng Tọa Viện chủ đến lời đạo từ của Hòa Thượng Nguyên Siêu đã chấm dứt buổi lễ khai giảng, để bắt đầu cho một chuỗi dài tu học với 6 thời Pháp liên tu bất tận của Hòa Thượng Giảng Sư. Xen kẽ cũng có những giờ giảng về Nghi thức tụng niệm của Thượng Tọa Thông Trí rất dí dỏm, để các học viên khỏi ngủ gật sau những buổi cơm trưa rất ngon miệng...

Trước khi đi sâu vào chi tiết các đề tài giảng, Hòa Thượng đã „cổ tình“ nhắc đến tinh thần tu chứng và hộ quốc an dân của Thiền Sư Vạn Hạnh, cái tinh thần mà Phật tử Hòa Lan đã dùng để đặt tên cho ngôi Tam Bảo sắp sửa xây dựng (tên đã có từ lâu, nhưng xây cho lớn rộng thêm thôi). Hòa Thượng đã thay lời Thượng Tọa Viện Chủ kêu gọi mọi người hãy đóng góp cho công trình xây dựng, thực tiễn nhất là lót gạch cho Chánh Điện, bao nhiêu mét vuông tùy hỷ công đức không giới hạn...

Trong 6 thời Pháp, Hòa Thượng bắt đầu với đề tài Hạnh nguyện độ sinh của Chư Phật, bắt các học viên phải thực hành 4 câu kệ:

Chớ làm các điều ác.

Nguyện làm các điều lành.

Giữ tâm ý trong sạch.

Đó là lời Chư Phật.

Tiếp đến là Tư tưởng kinh Pháp Hoa qua lăng kính Bồ Đề Tâm, thế nào là “Ở nhà Như Lai, mặc áo Như Lai và ngồi tòa Như Lai”. Ý nghĩa của hoa sen, tại sao lại chọn loài hoa này để đặt tên cho một bộ kinh Đại thừa? Cũng chỉ là “Trong nẻo luân hồi hoa sen vẫn nở giữa bùn mà thôi”.

Công đức hộ pháp của người nam nữ cư sĩ Phật tử, chứng minh trên dòng lịch sử Phật Giáo Việt Nam 2000 năm qua và hải ngoại hôm nay. Hộ pháp để nuôi dưỡng niềm tin, tạo dựng duyên lành để tích lũy công đức trên lộ trình tu chứng. Hòa Thượng muốn nhắn nhủ mọi người nên học hạnh của Mạc Lợi Phu Nhân vợ của vua Ba Tư Nặc, hình như trong đạo tràng cũng có rất nhiều vị noi gương lắm.

Đang thao thao bất tuyệt chợt thấy vài vị ngồi nghe Pháp mà chống tay nghiêng đầu, Hòa Thượng đổi ngay sang đề tài Tứ oai nghi: Đi, Đứng, Nằm Ngồi (Đi như tượng vương, Đứng như pho tượng, Nằm như sư tử và Ngồi như chuông úp), câu chuyện nàng Visakha đi đứng khoan thai thà bị mưa ướt áo chứ không chịu mất tướng đoan trang.

Ngày cuối Hòa Thượng giảng về kinh Địa Tạng, về Lòng Từ và Tâm Bi của Bồ Tát Địa Tạng, Nhẫn như đất để hiển bày con đường Bồ Tát Đạo, Bồ Tát Hạnh, Bồ Tát Nguyện; Nhẫn như đất mới đủ nhân tố để hóa độ chúng sinh.

Lúc nào Hòa Thượng cũng cười hiền hòa nói câu: “Lòng từ bi của Chư Phật, nói suốt đời cũng không hết!”.

Để tặng các học viên một chút gì để nhớ mang theo về nhà bằng câu đối:

Một chút giận hai chút hờn. Lặn đận suốt đời, ri cũng khổ.

Trăm điều nhin vạn điều nhẫn. Thong dong tất dạ, rúa mà vui.

Trước buổi bế giảng có mục Vấn đáp Phật Pháp do Thầy Thông Trí điều khiển chương trình, nhưng tất cả các câu trả lời đều đưa sang cho Hòa Thượng tả xung hữu đột một mình một cõi. Có nhiều câu hỏi khá lắt léo,

ngoài vấn đề Phật Pháp còn vòng vo vây quanh cái tướng hảo trang nghiêm rất tuyệt vời của Hòa Thượng. Khoảng giữa có mục văn nghệ bỏ túi, nào kịch nói, ca hát rồi sáu câu vọng cổ những bài nhạc Đạo thật đặc sắc. Phải nói là rất mang ấn tượng đến cho mọi người. Từ đầu đến cuối lúc nào Hòa Thượng cũng khen Phật tử Hòa Lan dễ thương, chắc Người đi giảng Pháp nhiều nơi, gặp khá nhiều nên có nhận xét như thế!

Thầy Thông Trí với các giờ hướng dẫn Nghi thức tụng niệm, tay chuông tay mõ sao cho nhịp nhàng mà không làm chói tai thiên hạ. Theo Thầy khi nghe âm thanh vang lên là biết được người Duy Na và Duyệt Chúng này đã thấm nhuần tương chao chưa? Không đơn giản như ta nghĩ! Còn lạ Phật phải 5 vóc sát đất và cần chú ý đến người đằng sau. Hôm tụng Công phu khuya, Thầy cất cao giọng xuống lên bổng xuống trầm rất điêu luyện, đại chúng chỉ biết là hay nhưng Hòa Thượng còn biết là hay ở chỗ nào rồi hết lời ca ngợi. Nào là Tăng Ni ở hải ngoại kiếm được một người tài năng như Thầy không phải dễ. Phật tử Hòa Lan có phước lắm đấy!



Thầy Minh Giác với bài giảng đầu tiên trong buổi lễ khai giảng làm tôi liên tưởng đến hình ảnh của Hòa Thượng Thanh Từ, người đã cho tôi những bài giảng Phật Pháp đầu tiên trong đời. Vẫn giọng nói chậm chạp hiền từ ấy, sao mà đưa vào lòng với câu chuyện Ông Trưởng Giả 4 vợ, khi ra đi sẽ mang theo được bà vợ nào? Bài giảng cuối của Thầy trước giờ bế mạc nói về Tịnh Độ với Tín, Hạnh, Nguyện. Các loại Niệm như: khẩn niệm, chuỗi niệm, thầm niệm, niệm lớn, quán niệm hay công cú niệm Phật, một loại đi mượn người niệm Phật rồi trả tiền, vẫn có công đức vì gieo duyên cho người. Khi đạt đến **chuyên niệm** đi đứng nằm ngồi gì cũng niệm sẽ đưa đến **vô niệm**, nghĩa là không còn niệm nữa.

Thầy bảo chúng ta phải phát nguyện vãng sanh về Tịnh Độ ngay trong kiếp này, đừng nguyện kiếp sau tái sanh làm người cho gặp Phật Pháp, hãy đổi lời nguyện ngay vì đây là thời mạt pháp....

Nhưng nếu các vị lãnh tụ ấy biết cải tà quy chánh, quay đầu lại như vua A Xà Thế của ngày xưa, hay Tổng Thống Thein Sein của Miến Điện ngày nay thì muôn dân sẽ lợi lạc an hưởng thái bình biết bao!

Phải rồi, không vãng sanh sớm theo Phật A Di Đà, còn đòi tái sanh lại để độ sinh như gương một vị Lạt Ma Tây Tạng bị loài quỷ đỏ phương Bắc nhốt trong ngục sắt, cấm không cho niệm Phật bằng cách bỏ than hồng vào cổ họng....

(Xem tiếp trang 70)

Đừng khóc cho Phương Uyên mà hãy sống cùng mơ ước của em

• Trần Trung Đạo



Cô bé đứng trên bục cao, đôi kính cận có gọng dày, tóc vén cao, áo trắng học trò, thân hình mảnh mai trông giống như một cô bé học sinh 15 tuổi đang đứng bảng đen trong lớp học chứ không phải đứng trước tòa án Cộng Sản. Em không sợ hãi, không van xin, trầm tĩnh và tinh khôi như một thiên thần: *"Tôi là sinh viên yêu nước, nếu phiên tòa hôm nay kết tội tôi, thì những người trẻ khác sẽ sợ hãi và không còn dám bảo vệ chủ quyền của đất nước. Nếu một sinh viên, tuổi trẻ như tôi mà bị kết án tù vì yêu nước thì thật sự tôi không cam tâm"*.

Cạnh em, Đinh Nguyên Kha, áo sơ mi trắng, tóc cắt cao của một thanh niên Việt Nam kiểu mẫu. Nguyên Kha cũng đồng dạ: *"Tôi trước sau vẫn là một người yêu nước, yêu dân tộc tôi. Tôi không hề chống dân tộc tôi, tôi chỉ chống đảng cộng sản. Mà chống đảng thì không phải là tội"*.

Hàng triệu người Việt Nam trong hai ngày qua sống trong tâm trạng vừa phẫn nộ, vừa xót xa nhưng cũng vừa hãnh diện. Phẫn nộ khi đọc bản án của đảng CS dành cho hai em, xót xa khi nhìn vóc dáng mảnh mai, yếu đuối của Phương Uyên, nhưng hãnh diện đến rơi nước mắt vì những câu nói lịch sử của hai em.

Trước ngày ra tòa Cộng Sản, không ít người nghĩ rằng giới lãnh đạo CSVN chắc cũng "giương cao đánh khẽ thôi" vì hai em còn trẻ, nhất là Nguyễn Phương Uyên không những là một cô bé khi bị bắt mới 20 tuổi mà còn là một cán bộ đoàn trưởng của đoàn Thanh Niên Cộng Sản Đại học Công nghiệp Thực phẩm. Đất nước khó khăn, lòng người ly tán. Chưa bao giờ Việt Nam đứng trước hàng trăm ngàn thử thách như ngày nay. Ngoài biển, như Việt Khang thét lên trong dòng nhạc của em *"Giặc Tàu ngang tàn trên quê hương ta, Hoàng Trường Sa, đã bao người dân vô tội, chết ngậm ngùi vì tay súng giặc Tàu"* và bên trong là một căn nhà đang đổ nát, một quốc gia bị phân liệt đến mức tận cùng, một nền kinh tế đang trên đà phá sản, giới lãnh đạo đảng CS dù độc ác, bất nhân, ti tiện, ngu xuẩn bao nhiêu cũng phải biết

ngừng tay đao phủ để cứu vớt non sông và cứu vớt chính bản thân đảng. Nhiều người nghĩ thế.

Trước ngày ra tòa Cộng Sản, không ít người có thể đã nghĩ hai em sẽ xin tha, sẽ tự thú, sẽ đầu hàng. Các em còn nhỏ và đời sống còn dài. Cuộc tranh đấu giữa các em và chế độ độc tài như trò chơi cút bắt. Bắt được xin tha, tha xong lại tranh đấu tiếp theo kiểu "vừa đánh vừa đàm" của người lớn. Nhiều anh chị của các em trước đây đã chơi trò chơi đó vì họ nghĩ muốn làm gì trước hết cũng cần phải sống, cần phải có mặt, cần phải có điều kiện để viết, để nói, và muốn thế hãy tạm thời thú nhận, có chết chóc ai đâu, chẳng người nào, cơ quan nào, tổ chức nào, dù quốc tế hay Việt Nam, tin một lời tự thú trong chế độ CS độc tài. Nhiều người nghĩ thế.

Cả hai nhóm người tiên đoán như trên đều lầm. Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nguyên Kha không khuất phục. Chuyện "thú tội", "xin khoan hồng" chỉ mới vài năm trước đây nhưng như đã thuộc vào quá khứ xa xôi, một thời kỳ còn chấp chững đấu tranh, một phương pháp nay đã lỗi thời. Tranh đấu cho quyền lợi của dân tộc là một tự nguyện phát xuất từ trái tim và lòng yêu nước. Không ai bắt các em phải làm những việc các em không chọn lựa. Nhịp đập chân thành của con tim và tiếng gọi thiêng liêng của lòng yêu nước không cho phép một người gập đầu "xin khoan hồng", "thú tội" dù chỉ là một hình thức trá hàng. Bảo vệ tổ quốc là một niềm vui, niềm hãnh diện. Nếu đã chọn hy sinh phải hy sinh cho trọn vẹn với lý tưởng của đời mình.

Tình yêu nước trong lòng Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nguyên Kha vô cùng trong sáng. Không giống Nguyễn Thị Minh Khai trước giờ bị xử tử hô lớn "Đảng Cộng sản Việt Nam muôn năm!" để thể hiện tinh thần bất khuất, kiên trung của bà ta đối với đảng, hay Lê Hồng Phong, trong lời trăn trối cuối cùng ngoài Côn Đảo chỉ nguyện trung thành với đảng, Phương Uyên và Nguyên Kha chỉ nghĩ đến những bà mẹ Việt Nam đang buôn tảo bán tần, nghĩ đến các em thơ đang lay lắt trên đường phố, nghĩ đến máu các chú bác đã đổ xuống ở Hoàng Sa, nghĩ đến năm xương của các chú bác đã thành cọc cắm lên hải đảo Trường Sa.

Ngày 16 tháng Năm 2013 là ngày lịch sử.

Như đã có một lần trong lịch sử, ngày 26 tháng Hai năm 1285, Bảo Nghĩa Vương Trần Bình Trọng hô lớn "Ta thà làm quỷ nước Nam, chứ không thèm làm vương đất Bắc". Chàng thanh niên Việt Nam Trần Bình Trọng chỉ mới 26 tuổi.

Như đã có một lần trong lịch sử, ngày 17 tháng Sáu năm 1930, 13 đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng đã dành hơi thở cuối cùng của đời mình trên mặt đất này để gọi tên hai tiếng Việt Nam trước khi bước lên máy chém, tuyệt nhiên không ai trong số họ kể cả Đảng trưởng Nguyễn Thái Học hô Việt Nam Quốc Dân Đảng muôn năm. Đảng chính trị với họ chỉ là chiếc ghế để chèo dân tộc sang bến bờ độc lập chứ không phải mục tiêu, cứu cánh của cuộc đời họ hay của phe nhóm và tổ chức họ giống như đảng CSVN. Nguyễn Thái Học khi sống là Đảng trưởng Việt Nam Quốc Dân Đảng nhưng khi chết đã chết như bao nhiêu thanh niên yêu nước khác, thư thái ngậm những vần thơ tuyệt mệnh "Chết vì tổ quốc, chết vinh quang, lòng ta sung sướng, trí ta nhẹ nhàng". Chàng thanh niên Việt Nam Nguyễn Thái Học chỉ mới 29 tuổi.

Lịch sử mang tính thời đại và tính liên tục. Mỗi thế hệ

có một trách nhiệm riêng, dù hoàn thành hay không, khi bước qua thời đại khác, vẫn phải chuyển giao trách nhiệm sang các thế hệ lớn lên sau. Sức đẩy để con thuyền dân tộc vượt qua khúc sông hiểm trở hôm nay không đến từ Mỹ, Anh, Pháp hay đâu khác, mà bắt đầu từ bàn tay và khối óc của tuổi trẻ. Lịch sử Việt Nam đã và đang được viết bằng máu của tuổi trẻ Việt Nam.

Giới lãnh đạo Đảng cũng không "giơ cao đánh khẽ" như có người hy vọng nhưng bằng một bản án nặng nề, bản thiêu và hèn hạ nhất đối với hai em Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nguyên Kha.

Mấy ngày nay trên nhiều diễn đàn khá đông người lại tiếp tục tranh cãi chuyện chủ nghĩa Cộng Sản còn sống hay đã chết. Thật ra, chủ nghĩa Cộng Sản sống hay chết tùy thuộc vào góc nhìn và cách phân tích bản chất của chế độ độc tài toàn trị Cộng Sản. Chủ nghĩa Cộng Sản, như một lý tưởng mà không ít người đeo đuổi trong thời trai trẻ, có thể đã chết tại Nga ngay sau khi Cách Mạng Tháng Mười bùng nổ 1917, đã chết tại Trung Quốc khi Mao Trạch Đông lên nắm chính quyền 1949, và chết tại Việt Nam khi Hồ Chí Minh cất tiếng trên quảng trường Ba Đình đầu tháng 9 năm 1945, nhưng từ đó đã bắt đầu một loại chế độ Cộng Sản thực tế với các đặc tính bất nhân, tàn bạo nhất trong các chế độ độc tài của lịch sử loài người. Chế độ đó vẫn còn tồn tại ở Việt Nam biểu hiện qua bản án khắt nghiệt dành cho Phương Uyên và Nguyên Kha.

Bộ máy chính trị toàn trị, kinh tế lạc hậu, xã hội sa đọa, đạo đức suy đồi, hiện tượng sùng bái cá nhân, thói quen suy tôn lãnh tụ, lừa dối nhân dân, bưng bít có chủ trương, đổ thừa có hệ thống của ý thức hệ Cộng Sản vẫn còn nguyên tại Việt Nam như từ ngày mới nhập cảng từ Liên Xô, Trung Quốc.

Phương pháp đầu độc, tẩy não của đảng CSVN dành cho các em bé Việt Nam hoàn toàn giống phương pháp đầu độc thiếu nhi đang thực hiện tại Triều Tiên. Hình ảnh "Bác Kim" trong lòng thiếu nhi Triều Tiên như Bradley K. Martin mô tả trong tác phẩm "*Dưới sự bảo bọc đầy tình thương của cha già dân tộc*" (Under the Loving Care of the Fatherly Leader) không khác gì hình ảnh một "Bác Hồ" "tình thương bao la", "cha già dân tộc", "nhà thơ lỗi lạc", "nhà quân sự thiên tài", "nhà giáo dục vĩ đại" được Đảng nhồi nhét vào tâm hồn trong trắng của bao nhiêu thế hệ Việt Nam.

Những ai còn nghĩ đến "hòa giải hòa hợp" với CS, còn tin vào lòng dạ chí thành của Thứ trưởng Ngoại Giao CS Nguyễn Thanh Sơn khi thắp hương trước phần mộ của các chiến sĩ VNCH ở nghĩa trang quân đội Biên Hòa hãy đọc lại bản án của đảng CS dành cho hai em Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên một lần nữa và tự hỏi có một phương pháp, một con đường nào, một hy vọng nào để dân tộc Việt Nam có thể sống chung với đảng CSVN. Một người có nhận thức chính trị căn bản nào cũng biết là không.

Những ai còn hoài nghi vào sức mạnh dân tộc Việt Nam hãy đọc lại lời tuyên bố của hai em "*Tôi trước sau vẫn là một người yêu nước, yêu dân tộc tôi*". Là một đoàn viên đoàn thanh niên Cộng Sản chắc chắn Phương Uyên đã được nhồi sọ rằng khi lớn lên phải biết trung thành với đảng, phải biết đi theo con đường đảng đã vạch ra. Tư tưởng Cộng Sản ngoại lai nô dịch dù độc hại bao nhiêu cũng không giết được hạt mầm dân tộc đang âm thầm lớn lên trong tâm hồn hai em, đã chiến đấu

trong nhận thức của hai em, đã chiến thắng qua hành động của hai em và biểu hiện hùng hồn qua câu nói lịch sử của hai em. Đảng CS muốn Phương Uyên trở thành sâu bọ đo hai hàng chân trên cành cây mục nát của đảng nhưng em đã vươn lên thành cánh bướm vàng.

Trong nỗi đau khi nghe tin hai em bị kết án nặng nề đã dâng trong lòng hàng triệu người Việt Nam một niềm hãnh diện. Lòng yêu nước đã thắng. Chưa bao giờ ranh giới giữa yêu nước và bán nước rõ ràng hơn hôm nay. Cuộc chiến nào cũng khó khăn nhưng cuộc chiến tư tưởng bao giờ cũng khó khăn nhất. Những câu nói của hai em sẽ vang vọng trong dòng lịch sử ngàn đời không phai. Lịch sử dân tộc, qua bao thời đại, đã được giữ gìn bằng sức mạnh tuổi trẻ. Thời đại hôm nay là thời đại của Đỗ Thị Minh Hạnh, Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, Đoàn Huy Chương, Đinh Nguyên Kha, Nguyễn Phương Uyên, của hàng trăm thanh niên nam nữ đang ở trong tù CS, của hàng ngàn hàng triệu thanh niên Việt Nam đang sắp sửa tiếp nối hành trình. Lịch sử Việt Nam vừa đau thương nhưng vừa là một bản hùng ca viết bằng nước mắt và nụ cười của bao nhiêu thế hệ.

Ai dạy Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên để nói những câu hào hùng như thế. Không ai dạy. Như một lần tôi đã viết, tuổi trẻ Việt Nam không cần một ngọn hải đăng để rọi sáng đêm tối trời dân tộc nhưng ngay từ trong lòng họ đã bùng cháy lên ngọn đèn tự chủ được thắp sáng bằng tâm thức Việt Nam. Tuổi trẻ Việt Nam ngày nay không cần chờ đợi một minh quân ra đời hay một lãnh tụ xuất hiện để dẫn dắt họ trên đường cứu nước bởi vì chính họ sẽ là những minh quân của thời đại và con đường dẫn đến điểm hẹn lịch sử được soi sáng bằng trí tuệ Việt Nam. Tuổi trẻ Việt Nam ngày nay không cần vay mượn một chủ nghĩa, một ý thức hệ, một lý thuyết ngoại lai nào làm kim chỉ nam để giải phóng dân tộc bởi vì chính họ đã được trang bị bằng các đặc tính dân tộc, nhân bản và khai phóng kết tinh và kế thừa từ hơn bốn ngàn năm lịch sử. Các em cũng nhắc cho giới lãnh đạo Đảng biết rằng một ngàn năm sống trong bóng tối Bắc thuộc không làm dân tộc Việt Nam mù mắt thì ba mươi tám năm trong triết học Mác-Lê làm sao có thể thui chột đi tình yêu nước thiết tha trong lòng người dân và nhất là trong lòng tuổi trẻ Việt Nam.

Ngoài bản chất tàn ác, bất nhân, ti tiện, còn lý do nào khác khiến Đảng đã ra tay nặng nề với hai em Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên.

Còn một lý do nữa, bởi vì đảng sợ.

Đúng như Brad Adams, Giám đốc Ban Á Châu của Human Rights Watch (HRW) phát biểu: *"Đưa người dân ra tòa xử chỉ vì phát tán tờ rơi chỉ trích chính phủ là một việc làm lộ bịch và biểu hiện sự bất an của chính quyền Việt Nam"*.

Đảng cảm thấy "bất an" là phải. Trong suốt 38 năm cai trị đất nước bằng nhà tù sân bắn chưa bao giờ đảng CS bị cô lập trên thế giới và mất chỗ đứng hoàn toàn trong lòng dân tộc Việt Nam như ngày nay. Không giống như trong thời chiến núp bóng dưới chiêu bài "chống ngoại xâm" và lợi dụng lòng yêu nước của nhiều người Việt Nam, ngày nay, chung quanh đảng chỉ có kẻ thù. Những tâm thư, thỉnh nguyện, góp ý kiến về hiến pháp, đổi tên đảng, thay tên nước vừa qua cho thấy, nhiều thành phần, lực lượng trước đây là phen giậu của đảng, là hậu thuẫn của đảng đang quay sang chống đảng. Một người dù mê muội bao lâu cũng có một lần thức tỉnh.

Phân Ưu

Nhận được tin buồn:

Cụ Ông: Huỳnh Ngọc Sung
Pháp danh: Huệ Thanh
Sinh ngày 30.03.1922
Mệnh chung ngày 24.05.2013 tại Sagon, VN
Thượng thọ 91 tuổi

Xin thành kính phân ưu cùng đại gia đình tang quyến của các Cô, các Chú và cầu nguyện cho Hương Linh Cụ Ông Huệ Thanh sớm được siêu thăng miền Cực Lạc.

* Gia đình Huỳnh Thị Thu Mỹ,
Nguyễn Hữu Huân và các con / Hamburg.

Một tiếng nói đúng giống lên dù trẻ còn hơn im lặng suốt đời.

Hành động điên cuồng vượt qua mọi thước đo đạo đức qua hai bản án dành cho hai em Nguyên Kha và Phương Uyên cho thấy không phải sức bén của con dao độc tài mà là hành động tuyệt vọng của đảng CSVN. Quyết định của Nicolae Ceausescu khi ra lệnh công an bắn vào cuộc biểu tình của nhân dân Rumania sáng ngày 17 tháng 12 năm 1989 chỉ để dẫn đến bản án tử hình dành cho vợ chồng ông ta một tuần sau đó. Thật vậy, lịch sử đã nhiều lần chứng minh, khi một chế độ chỉ còn trông cậy vào các phương tiện bạo lực trấn áp để tồn tại, chỉ còn biết sử dụng bộ máy công an kèm kẹp để duy trì quyền cai trị, ngày tàn của chế độ đó chỉ là vấn đề thời gian.

Những ai còn đang đứng bên lề cuộc tranh đấu vì chủ quyền đất nước, vì tự do dân chủ nhân bản hãy bước lên chuyến tàu lịch sử hôm nay để cùng với hai em đi về phía bình minh của dân tộc Việt Nam. Đời người rồi sẽ qua nhưng dân tộc Việt Nam phải còn và mãi mãi sẽ còn. Con tàu đi cứu nước còn nhiều toa rộng, đủ chỗ cho mọi người, mọi thành phần, mọi tôn giáo, mọi quá khứ. Hành động cứu nước cũng rất nhiều để chọn, không nhất thiết phải vào tù ra khám, không nhất thiết phải tìm cho ra được những cây búa lớn để đập vỡ bức tường chuyên chính, nhưng một bàn tay nhỏ, một bước chân xuống đường chống thực dân đô Trung Quốc, một thái độ không hợp tác với nhà cầm quyền CS, một lá thư thăm hỏi các em các cháu trong tù trong những ngày sinh nhật, lễ lớn, một tấm vé tham dự bữa cơm gầy quý giúp các em đang bị tù hay đang bị khó khăn v.v... cũng mang đầy ý nghĩa.

Bức tường chuyên chính CSVN đã không sụp đổ vì những cơn bão thời đại Liên Xô, Đông Âu, Bắc Phi xa xôi nhưng chắc chắn sẽ sụp đổ vì những giọt nước kiên nhẫn Việt Nam đang nhỏ xuống từ tuổi trẻ Việt Nam, từ đồng bào Việt Nam trong cũng như ngoài nước. Chúng ta có thể khác nhau ở điểm khởi hành nhưng có cùng một điểm hẹn tự do để đạt đến. Chúng ta có thể mang trên vai những hành lý khác nhau nhưng đều chất chứa bên trong một khát vọng dân chủ để theo đuổi. Đừng khóc cho Phương Uyên mà hãy sống cùng mơ ước của em. -/.



Mai em đi

• Trần Thị Hương Cau

Căn nhà nằm ngay trên một con đường sầm uất trong thành phố nhưng lúc nào cũng đóng im ỉm. Hàng xóm xầm xì, tiếc sao lại bỏ phí một mặt bằng để buôn bán, hái ra tiền như vậy; thậm chí ở trong những con hẻm hai ba lần xuyên (sur) cũng được mở bung ra làm kinh tế, hưởng hồ mình đây lại ở ngay đường lớn thì thật là phí của. Lại nghe nói trong nhà tứ đại đồng đường, từ bà đến cháu đều theo nghề giáo. Ai cũng biết lương bổng giáo viên thì đúng như câu *Lương y như tử mẫu, nghĩa là lương tiền y như bố mẹ* (từ có nghĩa là *bố còn mẫu có nghĩa là mẹ*), thì tại sao nhà này lại có chuyện chê tiền. Mặc cho người ngoài nghĩ sao thì nghĩ, bà cố nghiêng răng lắc đầu, thiếu tiền thì bà cố bán vườn bán đất ở quê, bà ngoại đã có ông ngoại bên Mỹ gửi về hậu hĩ, mẹ và dì An sáng dạy ở trường, chiều chạy xô ở mấy trung tâm sinh ngữ, Linh Lan kèm trẻ, thằng Việt dạy võ. Thế là đủ, ít tiền nhưng nhẹ người, ham tiền rồi mở cửa thì phiền lụy, những nhiều sẽ song hành theo đó mà vào làm đảo điên cuộc sống. Sinh sự ắt rồi sự sẽ sinh.

Chủ nhà cứ bình chân trong khi hàng xóm hai bên lại cứ tiếc hùi hụi, còn mạnh dạn sang đề nghị chuyện thuê mượn sòng phẳng.

Hàng xóm bên trái là tiệm may âu phục phụ nữ có cái tên rất là gợi cảm: Taylor Nhung Nhớ, do ghép tên của hai vợ chồng chủ tiệm ông Nhớ-bà Nhung. Nội nghe cái tên cũng là thấy duyên nợ chẳng chịt rồi. Nhưng hai vợ chồng Nhớ Nhung này lại ấu dả nhau từ sáng đến tối vì ông Nhớ mắc bệnh trắng hoa mắt tính còn bà Nhung thì tuy giận chồng hết sức nhưng đồng thời cũng yêu chồng dữ dội, nhất quyết bắt chồng ở tù chung thân trọn đời chớ không bao giờ tính chuyện ly dị để thả cạp về rừng. Vô quít dày có móng tay nhọn, tuy bà Nhung ngày đêm hầm hờ canh giữ như giữ tù chính trị vậy mà cứ đôi ba tháng, bên nhà ấy lại đổi một cô thợ phụ vì lý do... nghỉ đẻ. Mấy cô bạn đồng nghiệp với dì An được dì dẫn sang may bên đó khen nức khen nở tài nghệ của ông chủ: Ông ấy có nhát kéo thiên tài, áo ông cắt mặc vào trông cô nào cũng thon thả như vừa giảm đi dăm ba cân, còn quần âu thì ôm gọn lấy cặp đùi, kéo chân dài ra tới nách, cứ y như là chân người mẫu. Linh Lan nghe trộm mẹ và dì An mỗi lần sang bên ấy may đo về thăm thì, khúc khích:

- Tay chả sờ tới đâu là như có điện truyền tới đó, miệng chả ngọt hơn chè, kêu hai đứa mình là mỗi người mỗi về mười phân vẹn mười, vậy mà sao không chịu lấy chồng, hoài của!

Bà cố lúc nào cũng hiền từ, chỉ giơ cao đánh khẽ, bà buồn buồn trao cho mẹ với dì An số báo An Ninh mới nhất có hàng tí chạy giạt gân để câu khách: *Vi ghen nên vợ đã tạt cả chai axít vào mặt tình nhân của chồng!* Bà ngoại sắp thất thập cổ lai hy nhưng máu khô hải trong bà hình như vẫn luôn luôn rào rạt:

- Tau thì coi như hết còn nước nôi chi nhưng con Ái, con An coi chừng vô tay ông Nhớ là có ngày huynh đệ tương tàn như trong ca dao: *Chồng chung hai vợ một mùng/ Day qua con vợ nọ, chọc khùng con vợ kia* là một đó nghe.

Hàng xóm bên phải thẳng thắn sang đề nghị xin mượn phần trước tầng trệt để mở rộng quán ăn của họ. Chủ quán ăn nên làm ra cũng nhờ ngón thịt chó mười ngày đêm chày miệt mài có thể đổ thành sông thành biển. Bà Ngoại, đứng tên chủ hộ, trước khi về hưu vốn là cô giáo dạy văn, từ chối hết sức lịch sự món tiền trả mượn nhà gấp rưỡi nhà bên trái. Bà cố vốn từ lâu đã bất bình với những nào động buốt óc do quán nhậu gây ra từ năm giờ sáng đến một giờ đêm đã dẫn dỗi:

- Người đâu mờ vô hậu, nhà người ta là Phật tử thuần thành làm răng mờ chung đụng với cái thứ cấm kỵ đó được. Tụi bây nghĩ rằng chớ theo tau bán rượu cũng y như bán xì ke ma túy, làm tan nhà nát cửa người ta là thất đức vô cùng.

Dì An với mẹ vừa cười vừa tranh nhau kể, ui chào, thất đức chẳng thấy đâu, chỉ thấy mờ quán chưa đây mười năm mà họ xây được cho hai đứa con trai hai căn nhà đúc to đùng, còn hai đứa con gái thì mua chồng Việt kiều, giá mỗi ông chồng hờ này là không dưới ba chục ngàn đô; mà có phải chỉ nhà bên phải là bán rượu đâu, cả thành phố, trên bất cứ con đường nào, dù ngắn hay dài đều có quán nhậu. Đàn ông con trai xứ mình đang giờ làm việc cũng xề vô quán nhậu, hợp đồng đối tác hai bên cũng ký bên bàn nhậu, còn đi làm ra mà về nhà liền, không ghé vô quán nhậu không phải là... đàn ông nữa!

Linh Lan ngồi học ở bàn, thờ thẩn nhìn những hoa nắng thoi thóp của một ngày sắp qua. Chuyện gì cũng đưa đẩy cô nghĩ đến thầy Trực, chưa bao giờ Linh Lan thấy một chai rượu trong nhà thầy, cà phê thuốc lá cũng không, trong tủ lạnh lúc nào cũng có chai nước sôi để nguội. Linh Lan vừa ra cử nhân. Người đỡ đầu luận án cho cô là thầy Trực. Thầy hiền lành, ít nói nhưng bắt tay vào việc thì chí tâm chí tình. Những điều học hỏi nơi xứ người thầy Trực mang về truyền lại hết cho học trò không giấu giếm hay kể cả. Khi học thì thầy rất nghiêm nhưng khi thi thì thầy ra tay cứu hết. Tụi sinh viên đùa nhau đặt biệt danh cho thầy Trực là „hiệp sĩ giảng đường“. Linh Lan học xuất sắc nhưng vẫn cảm động với tấm lòng độ lượng của thầy Trực. Từ khâm phục đến tình yêu rất gần. Giảng giảng như tơ trời, như gió thoảng nhưng cũng đủ làm cả mặt hồ lay động. Nhưng cô vẫn sợ. Sợ bạn bè, sợ gia đình và cả xã hội chung quanh lên án cái tình cảm bất thường trong cô, đó là yêu một người đáng tuổi bố mình. Linh Lan biết, thế nào cũng bị phản đối gièm pha bởi thành kiến cay nghiệt của xã hội. Cô muốn quên, muốn lẩn tránh nhưng số phận trở trêu hình như cứ đưa đẩy đời cô với thầy Trực ngày càng đến gần nhau hơn. Đó là những ngày thầy Trực bị tai nạn giao thông, phải nằm bó bột suốt cả tháng. Để cho một người đàn ông bị nạn không vợ con, không gia đình,

không bạn bè năm trợ trợ như vậy Linh Lan thấy bất nhẫn. Nhủ lòng đến khi nào thầy Trực tự túc lại được thì Linh Lan sẽ biến. Nhưng không dễ, càng va chạm Linh Lan càng nhận ra tình cảm của mình đã đặt vào đúng người. Mặc cho thầy Trực ngược ngùn từ chối, Linh Lan cứ bướng bỉnh quần xắn áo bo lắn lưng vào dọn dẹp. Sau mấy tuần, căn nhà do cha mẹ thầy Trực để lại như được thay da đổi thịt, tinh tươm, gọn gàng, ấm cúng. Con mèo tam thể thầy Trực lượm ngoài bãi rác gầy gò trở xương nay nhờ Linh Lan chăm sóc cũng trở nên béo tròn, mượt mà thấy rõ. Mỗi lần thấy cô là chị chàng chạy đến dụi đầu vào chân cô gừ gừ nũng nịu khiến thầy Trực phải bật cười:

- Nó yêu em hơn yêu tôi rồi đấy. Bữa nào em đi du học nó sẽ buồn lắm.

Linh Lan nghẹn ngào:

- Nếu thầy muốn, em sẽ ở lại.

Mắt thầy buồn rưng nhưng Linh Lan biết thầy đang đè nén, quyết không cho Linh Lan một cơ hội nào cả. Cái học bổng sang Pháp làm thạc sĩ cũng do chính thầy Trực liên hệ với đồng nghiệp của thầy bên đó tìm kiếm cho Linh Lan. Không ai như cô, được đi du học mà khổ sở như bị đi đày.

Bọn bạn gái cùng lớp với Linh Lan thường ngắm ngầm ganh tị với cô về những vệ tinh vây quanh cô nhưng chẳng bao giờ Linh Lan tự hào về điều đó, chưa kể có khi cô lại dị ứng, bực mình vì cách tán tỉnh bộp chộp, chụp giứt theo kiểu yêu vội ngày nay. Linh Lan hay tâm sự với thằng Việt, con dì An, thì nó lại la bai bai, bà Lan ơi, coi chừng bà bị đồng tình luyến ái đó nghe. Linh Lan phải cú cho nó mấy cái nó mới chịu khóa cái miệng tru tréo của nó lại. Vậy nó vẫn chưa thôi, chị biết không, em có mấy thằng bạn tập thể hình, người tui nó đẹp như tượng thần Appolo, em thấy cũng còn mê, em sẽ giới thiệu cho chị, nếu mà chị vẫn thấy lạnh như băng thì coi như bà này... hết thuốc chữa.

Cái huyền sử „Bến không chồng” ba đời nhà Linh Lan mà đóng thành phim bảo đảm làm ly hôn đời cô Lưu. Bà cố thì ra làm lễ cho ông cố từ hồi mới mười lăm. Ông cố là tri huyện mà chưa có con trai nối dõi nên vợ chính của ông lo lắng đi cưới cho ông thêm mấy nàng hầu. Nói là cưới vợ lẽ cho chồng nhưng bà cũng khôn ngoan lựa mấy bà nhà quê thô tháp xấu xí để chồng khỏi si mê vợ nhỏ mà lơ là với bà, chủ yếu là làm sao để cho được con trai và làm việc nhà quần quật như tôi tớ chứ đừng hòng mà ngồi mát ăn bát vàng. Bà cố là vợ thứ tư không phải do bà vợ chính chọn mà do ông cố vì thấy bà có sắc nên ông nặng nặc rước về. Cưới bà cố chưa được đầy năm thì ông cố bị thương hàn ngã nước rồi chết. Bà vợ chính vừa than khóc chồng vừa chửi rủa bà cố không tiếc lời, đuổi bà cố đang bụng mang dạ chửa ra khỏi nhà, vu cho bà cái tiếng là đồ sát phu. Cả một thời son trẻ, bà cố trung trinh chắt dạ, nhất định không bước thêm bước nữa, một mình buồn bán nuôi bà ngoại khôn lớn.

Bà ngoại vừa đậu xong tú tài một thì vội vã lên xe hoa theo chồng vào Sài Gòn sinh sống. Sáng ngày miền Nam bị mất, hốt hoảng vì sợ bên thắng cuộc trả thù cái quân hàm Thiếu tá của mình, ông ngoại đã cùng với một số chiến binh khác chạy ra bến Bạch Đằng, chen được xuống tàu ra khơi, bỏ mặc vợ con còn kẹt lại. Ngày ấy ai cũng ngỡ là một khi đã bước chân lên tàu rồi thì không

mong chi được ngày cùng gia đình đoàn tụ nên hơn vài năm sau, bà ngoại nhận được một lá thư của ông từ bên Mỹ gửi về kèm theo một lá đơn ly dị, xin bà ký vào để ông có thể làm hôn thú và khai sinh cho đứa bé sắp chào đời, con của một người vợ nhỏ mà ông vừa quen trên đất Mỹ. Linh Lan nghe mẹ kể là ngày đó ngoại khóc xiu lên xiu xuống làm mẹ với dì An sợ quá phải nhẫn cho bà cố từ ngoài Huế vào khuyên ngăn.

Tới đời mẹ Linh Lan cũng không khá hơn. Hồi bố mẹ lấy nhau ngoại đã răn đe nhiều lần. Bố đẹp trai, hào hoa phong nhã, gái nào mê cũng không nỡ chối từ khiến mẹ cứ ngày đêm ghen lên ghen xuống sùng sục. Linh Lan là mẹ thì cô sẽ không xử sự như thế, không bao giờ để người ta chà đạp mình. Hồi lỗi một lần thì tha chớ gian dối nhiều lần quá thì cắt đứt đi còn tốt hơn. Hồi đó Linh Lan mười lăm, thấy mẹ quần quai đau đớn, cô tìm gặp bố bực bội đề nghị:

- Con biết là không mong gì bố sẽ thay đổi nên con xin bố hãy để cho mẹ yên, chớ đừng sau một cuộc tình lại quàn về xin lỗi để mẹ cứ hy vọng đó là lần sau cuối. Như vậy là bố đã giết mẹ lần mòn và con sẽ không bao giờ tha thứ cho bố đâu.

Quả nhiên từ lần đó bố lặn luôn nên mẹ mới có cơ hội hồi sức. Thậm chí mới đây học trò tặng cho mẹ vé đi xem kịch ở Didicap, tình cờ gặp bố cũng đi xem hôm đó, về nhà mẹ điềm nhiên tưởng thuật:

- Thằng chả gặp tui nhận không ra, mắt thì chữ Ô miệng thì chữ A vì mình thì vẫn trẻ đẹp còn lão ta thì chơi bời trác táng quá, trán hói bụng xệ, cho vô đề-pô là vừa.

Cố cười rất hóm:

- Nói thì nhớ lời đó nghe. Không chừng thằng nó bừa mô chùn chân mỗi gối về đây năn nỉ lại có người nhẹ dạ không chừng!

Dì An lạnh chanh:

- Ngoại đừng lo. Ngày mô con cũng sẽ tụng bên tai câu: *Đàn ông năm bảy lá gan- Lá ở cùng vợ lá toan cùng người*, bảo đảm chị Ái sẽ tình mộng ra liền.

Mẹ Linh Lan cười giật cùi chỏ dì An:

- Mi làm như mi ngon lắm, có việc chi mờ mi cứ ghé vô tòa báo thằng Thịnh hoài vậy?

Dì An nhún vai:

- Tui tới xin chỗ cho mấy đứa học trò đi thực tế. Bà hỏi rứa là bà chưa hiểu tui rồi. Tuy chưa ly dị nhưng coi như tui đã ký giấy phóng thích cho thằng chả cả năm ni tha hồ cưới ngựa xem hoa, thậm chí tui còn kết bạn với con bồ của thằng chả. Hôm trước con nhỏ đó còn khóc với tui, em thương ảnh thiệt tình muốn để cho ảnh một đứa con, vậy mà ảnh nói đời ảnh chỉ biết có thằng Việt với chị là vợ con chính thức, còn em chỉ là tình nhân.

Ngoại để nhẹ:

- Gắm gắm tính ra thằng chồng con An đâu có ngu. Nó đời nào bỏ vợ, nó chỉ lấy thêm vợ mà thôi.

Bà cố thâm trầm:

- An lạc chi cũng do tự mình. Chuyện lớn cách mấy mà mình thấy nhỏ thì tự nhiên cũng thành nhỏ. Mưa lớn coi như mưa nhỏ, mưa nhỏ coi như không mưa.

(Xem tiếp trang 29)



Nó và tôi

• Huỳnh Ngọc Nga

Tôi đang bực bội thì nó đến, đến đúng lúc tôi vừa dầm tay xuống bàn và suốt văng tục chưởi thề. Lần nào cũng thế, mỗi lần tôi dự định làm một việc ngoài ý muốn thì không hiểu vô tình hay cố ý nó lại hiện diện dù chẳng đợi tôi mời gọi. Và mỗi lần như vậy, nó như một cơn mưa rào dập tắt cơn giận dữ hoặc những ý muốn cuồng ngông của tôi, sau đó là lời nhỏ nhẹ trước khi từ giã tôi: "Nghe tao đi, rồi mày sẽ ngủ ngon đêm nay". Tôi không nhớ rõ mình thường ngủ ngon như lời cam đoan của nó hay không, nhưng chắc chắn một điều là mỗi lần làm theo lời khuyên của nó tâm hồn tôi nhẹ nhàng thư thái hơn.

Bây giờ thì tôi đang ở trong trạng thái vừa bất ổn lẫn giận dữ, cơn giận của một con thú bị tước mũi và cái bất ổn của tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Ông anh tôi, ông anh cùng cha, cùng mẹ với tôi đang ra ngón đòn cuối để hất tôi ra khỏi gia phả gia đình, hất tôi ra khỏi chức năng thừa hưởng của cái ông cha để lại. Ông anh mà một thời thơ ấu đã cùng tôi chia sẻ những vui buồn, đã cùng tôi chung vai sát cánh giúp cha tôi tạo nên cơ nghiệp ngày hôm nay, vậy mà bây giờ vì một người đàn bà, anh đã quên tình cốt nhục, quên lời trăng trối của cha, lời van lơn của mẹ để loại tôi ra khỏi mái nhà của dòng họ. Tôi bỗng đâm ra căm thù vợ chồng anh tôi, nhất là bà vợ của anh ấy, bà chị dâu nham hiểm của tôi.

- Gì nữa vậy? Lại chuyện lục đục với anh mày hả? Nó điềm đạm hỏi tôi.

- Kỳ này tao không nhịn ảnh được nữa. Con mẹ vợ của ảnh nói thế nào mà bây giờ ảnh trở mặt không chịu chia gia tài cho tao, cả cái nhà hương hỏa tao cũng không có sơ múi gì trong đó, "mẹ" ấy nói là tao bỏ nhà ra đi cả chục năm nên không được hưởng quyền lợi gì hết, mày coi có tức không?

- Nhưng trên danh nghĩa chính thức mày vẫn là con, sao lại bỏ mày ra được?

Tôi nhăn mặt, làm thế nào giải thích cho nó hiểu tại sao anh em tôi tuy cùng cha cùng mẹ nhưng trên giấy tờ lại khác biệt hẳn nhau. Đưa tay gãi gãi đầu, tôi nhăn mặt nói:

- Cũng tại mấy tờ khai sanh thôi. Hồi má tao sanh tao, nuôi tao khó khăn lắm vì tao cứ bệnh hoạn hoài, chung quanh khuyên má tao cho "khoán" tao một gia đình nào đó trên danh nghĩa giấy tờ, rồi "nuôi giùm" cho người ta, làm như vậy tao mới mong sống khỏe mạnh. Ba má tao đầu tính chuyện ngày hôm nay, chỉ mong tao mạnh giỏi mà thôi nên bán "khoán" tao cho cậu mợ tao lúc đó cưới nhau lâu năm rồi mà chẳng có con. Tên cha mẹ trên giấy khai sanh của tao là tên cậu mợ tao nhưng thực sự tao vẫn ở với cha mẹ tao từ nhỏ đến giờ.

Nó gật gù ra vẻ hiểu chuyện:

- A, căn cứ vào giấy tờ mày là người dung, vậy tài sản của cha mẹ thuộc về anh mày là đúng luật rồi. Bác gái không nói gì hết à?

- Má tao can ngăn dữ lắm chứ, nhưng anh tao nghe lời vợ hơn mẹ. Con mẹ này tham lắm, mẹ ấy chỉ biết tiền thôi chứ chẳng kể tình nghĩa gì hết.

- Bây giờ mày tính sao?

Tôi hậm hực:

- Tính gì chứ, tao ăn không được cũng phá cho hư, nhất định không để họ qua mặt tao.

Nó cười, nụ cười hiền lành như bao lần nó muốn trấn an tôi:

- Nếu phá hư hết thì mày được gì và bác gái có vui không? Và phá thì phá làm sao? Luật pháp căn cứ trên giấy tờ mà xử lý chứ ít khi xử theo tình lắm, mày biết điều đó mà. Và lại mày đâu có đói cũng đâu thiếu chỗ ở mà cần cái nhà hương hỏa. Không phải là chính mày đã bỏ nó để đi lập nghiệp bao nhiêu năm nay hay sao? Có ai đuổi đâu mà mày đi để bà chị dâu mày bây giờ có cơ lộy quyền.

- Nhưng tao là con của ngôi nhà đó, bất cứ lý do gì tao cũng phải được phần thừa hưởng

Nó lại cười, nhìn sâu vào mắt tôi:

- May là mày còn nhớ mày là con của ngôi nhà đó mà mày còn muốn phá tan nó ra. Vậy mày muốn nó vì cái tình hay vì quyền lợi?

Tôi dậm cẩu lên trước những lời lẽ của nó:

- Chớ dài dòng lý sự với tao vô ích. Không phải chuyện của mày nên mày không bị tổn thương đó thôi.

Tự dưng mặt nó nghiêm nghị hẳn ra:

- Cái gì? Mày lại quên tao là gì của mày rồi sao? Thôi được, mày đang nóng, tao đi đây. Tao sẽ trở lại khi nào mày tìm thấy sự bình tĩnh.

Dứt lời, nó đứng dậy bước ngay ra khỏi cửa. Tôi gơ tay ra định ngăn nó lại nhưng không hiểu sao tôi lại im lặng rút tay về và để nó đi. Tôi biết đôi co với nó lúc nào cuối cùng tôi cũng thua vì lời lẽ của nó mới thoát nghe có vẻ yếu mềm nhưng vô cùng vững chắc khác chi lý lẽ của một quan tòa. Ông quan tòa không áo thụng, đai vàng này tôi quen biết vào một dịp tình cờ lúc tôi còn là một thằng bé hay phá phách.

.....

Ba má tôi có hai thằng con trai và một cô con gái, đúng ra em gái tôi phải được cưng chiều nhiều nhất nhưng như đã nói, tôi lúc nhỏ vốn khó nuôi, đồng bóng bảo tôi là con của "người trên trước" nên trong nhà ít ai dám "động chạm" tới tôi, được thế, tôi muốn gì được nấy thành ra hơi búyng bình. Năm tôi mười tuổi, ông anh tôi thi đậu vào trường Trung học nên được gia đình thưởng cho một chiếc xe đạp để đi học mỗi ngày. Thường thường hể anh tôi có món gì là tôi cũng được món đó nhưng kỳ này xe đạp chỉ được dành cho anh tôi. Tôi đâm ra ganh tức dù thiệt tình chẳng ghét gì anh tôi, tánh con nít mà, và tôi chờ dịp để phá cho bỏ tức. Một buổi trưa chủ nhật yên tĩnh, chiếc xe đạp được dựng dựa vách ngoài hè nhà, tôi thủ sẵn một cây đinh nhọn dài nửa tấc, rón rén nhìn trước ngó sau rồi đến bên cạnh chiếc xe. Tôi dự định đâm mạnh cây đinh vào bánh xe sau nhưng bỗng ngần ngừ, có một cái gì đó khiến tôi dừng tay, hình như có tiếng ai kêu tên tôi ngoài ngõ. Nhìn ra cổng tôi thấy một thằng bé trạc tuổi tôi, ăn mặc cũng bình thường như bao trẻ hàng xóm nhưng chắc chắn không là hàng xóm của tôi vì mặt mày nó lạ hoắc,

lạ quơ. Nó đưa tay ngoắc tôi, miệng cười thân thiện. Tôi vẫn giữ cây đinh trong tay và chạy ra mở cổng, nhìn nó lạ lắm rồi hỏi:

- Bồ kêu tui hả?

Nó gật đầu, vui vẻ xòe bàn tay đầy những viên đạn bằng ve chai đầy màu sắc:

- Chơi bắn đạn không? Tui cho bồ hết mấy viên này nè.

Tôi mê mẩn ngắm mấy viên đạn màu hấp dẫn nhưng vẫn không quên hỏi nó:

- Bồ ở đâu vậy? Ủa, sao lại biết tên tui mà kêu và cho tui nhiều đạn như vậy?

- Ăn thua gì chuyện tui ở đâu, cũng gần đây thôi. Tui nghe người ta kêu tên bồ nên biết mà kêu theo. Bây giờ bồ muốn chơi bắn đạn thì ra đây chơi với tui. Tui cho bồ đạn tại tui thích bồ và vì tui có nhiều đạn ở nhà lắm. Chơi hông thì nói hồng thôi tui kiếm người khác cho họ bây giờ đó.

Nghe nó hăm he như vậy tôi lật đật gật đầu, không cần biết nó là ai nữa hết, tôi tí lia liền:

- Chơi, chơi chứ. Đưa mấy viên đạn đó cho tui đi.

Sau đó nó kéo tôi ra ngoài, đưa cho tôi nắm đạn trong tay nó. Tôi xòe tay mình ra, cây đinh nhỏ còn nằm gọn trong đó, nó hỏi tôi:

- Cây đinh đó bồ tính làm gì vậy? Chơi đinh nguy hiểm lắm, đưa đây tui liệng giùm cho.

Tôi do dự, đưa cây đinh cho nó thì làm sao tui phá bánh xe chiếc xe đạp của anh tôi. Chần chừ một thoáng, tôi nói nhỏ như sợ có người nghe:

- Không được, cây đinh này tui có việc cần xài.

- Xài việc gì? Đóng bàn ghế hả? Bồ còn nhỏ lắm, đóng không nổi đâu – ngưng một chút nó dò xét – hay bồ định đâm bánh xe ai đó?

Tôi như tên trộm bị bắt quả tang khi nghe câu nói đó nhưng cũng ngạc nhiên khi thấy nó đoán trúng phong phóc nên tôi cúi mặt không nhìn nó mà chỉ gật đầu xác nhận. Nó nghe tôi nói với sự dửng dưng như không quan tâm đến việc tôi làm nhưng lại ra điều khuyên giải theo "triết lý" con nít:

- Người lớn mà biết được thì coi chừng bị đòn đó nghen. Cô giáo tui dạy "chơi dao có ngày đứt tay", còn bồ chơi đinh coi chừng bị đinh đâm cho mà coi. Thôi, đừng chơi với mấy thứ "nguy hiểm" này, đưa đây tui liệng giùm cho. Rồi bồ xem, khỏi sợ, khỏi lo gì hết. Chơi bắn đạn với tui vui hơn. Bồ chuyện phá xe đạp của anh bồ đi, xe hư tốn tiền ba má bồ sửa xe, tội nghiệp.

Tôi tròn xoe mắt nhìn nó với chút nghi ngờ, tôi lục lạo trong tận cùng đáy sâu của trí nhớ mình để xem thằng bé này ở đâu mà "a thần phù" nhào vô làm "thầy đời" cho tui vậy kìa. Nhưng suy nghĩ mãi tôi cũng không biết được nó là ai. Cuối cùng như có một ma lực thuyết phục để tôi thấy lời nói nó là có lý vì nó hao hao giống những lời dạy của má tôi "không nên tiêu pha vô ích vì phải đổ mồ hôi cực khổ mới có được đồng tiền". Tôi rất thương ba má tôi, tôi không muốn làm hao phí mồ hôi làm ra tiền của hai đấng sanh thành đó vì bánh xe hư thì ba má tôi phải bỏ tiền ra vá ruột xe mà. Và ngoan ngoãn như một con cừu non, tôi đưa cho nó cây đinh để đổi lấy những viên đạn ve chai đủ màu sắc sỡ. Cơn bực tức ganh tỵ cũng tan dần, tôi thấy tâm hồn nhẹ hẫng, không sợ bị rầy nếu lỡ như cả nhà tìm ra thủ phạm chuyện xì bánh xe của anh tôi, cũng không phải ăn năn vì làm tổn tiền ba má. Chơi bắn đạn bị xong nó tìm cố đi về trước

khi trong nhà má tôi kêu tôi vào sai bảo. Từ buổi gặp gỡ ban đầu đó tôi thấy nó thật là dễ thương.

Tính dễ thương của nó không những ở chỗ hiền lành mà còn ở chỗ những điều nó lý giàng. Cùng con nít như nhau nhưng nó nói gì cũng rành mạch, nghe xuôi tai, thuận lý vô cùng. Duy một điều là ít khi tôi nhớ để hỏi tên nó vì cứ mỗi lần gặp nhau là nó bắt đúng ngay những điều tôi đang lo nghĩ để nói khiến tôi cơ hồ quên mất chuyện tuổi tên của nó cũng như vừa đưa ra một giải pháp cần thiết nào cho những vấn đề của tôi xong là tự nhiên nó có cảm tình và muốn làm quen. Nó nói sao thì tôi nghe vậy nhưng tôi cũng chưa có dịp để hỏi rõ xem chính xác địa chỉ nó ở nơi nào. Trường nó học lại xa hơn trường tôi, đi chẳng cùng đường, thăm không thuận lối nên tôi làm biếng đi tìm trong khi nó thường cứ đến gặp tôi. Cứ vậy mà thân tình tôi với nó kéo dài theo năm tháng.

Năm tôi hai mươi tuổi, rớt đại học, tôi buồn bỏ nhà lên Saigon với một số vốn lớn do ba má tôi chu cấp cùng lúc anh tôi cưới vợ. Người đời bảo "phi thương bất phú", tôi không siêng năng như anh tôi để dãi nắng dầm mưa chuyện canh điền, nương rẫy, cũng không trông cậy được vào học vấn để làm bước tiến thân thì sẽ dùng thương trường làm đường hoạn lộ. Tôi là con cứng, muốn gì được nấy nên vừa lên tiếng ngỏ lời là ba má tôi gật đầu liền dù cả hai đều không tin tưởng lắm vào "tài năng" của tôi, nhưng để tôi ở nhà thì giữa cái siêng năng cần mẫn của anh tôi và cái lười biếng ỷ lại của tôi luôn có một cái gì đó không ổn khiến anh em tôi luôn cãi cọ thường ngày như cơm bữa, vậy thì cứ cho thẳng lên phố, đừa dưới quê cho yên nhà, lợi nước.

Má tôi gửi gắm tôi cho dì ruột tôi ở Saigon nhờ chăm sóc, hướng dẫn tôi trên bước đường lập nghiệp. Dì tôi khuyên tôi chung vốn mở một tiệm sách nhỏ gần trường học kế nhà dì. Bước đầu chưa rành chuyện "làm ăn" nên tôi đồng ý. Dì cho tôi cai quản tiệm sách nhưng sau một thời gian tôi bỗng đâm chán việc bán buôn này, thu hoạch "chậm rì" mà cực nhọc giờ giấc đi, về giữ tiệm cũng khá bực mình đối với người quen ăn no, ngủ kỹ như tôi. Thấy phong trào mua bán cổ đồng khá thịnh hành lại dễ ăn, tôi để hết tiệm sách lại cho dì tôi và dùng vốn đầu tư vào chuyện rủi may trên sàn chứng khoán. Số tôi hên hay thời vận tới mà tôi trúng liên tiếp những cổ đồng mua rẻ, bán đắt và với kinh nghiệm nơi môi trường mới tôi trở nên khá giả đến bất ngờ chỉ trong vòng bốn, năm năm kể từ ngày tôi bỏ quê lên phố.

Mãi mê làm giàu tôi cơ hồ quên hướng về nhà, ba má tôi thỉnh thoảng phải lặn lội lên thăm tôi, riêng tôi chỉ cho ông bà thấy mặt tôi trong những ngày Tết. Và thật là lạ, những lần tôi về quê được cũng do nó nhắc nhở. Nó bảo nó cũng lên Saigon cùng thời điểm như tôi nhưng nó không bon chen nhiều như tôi mà chỉ sống đơn giản với lương tư chức của một hãng ngoại thương nào đó. Tôi gặp lại nó vào một dịp tình cờ khi dạo phố trong những ngày cuối năm của năm đầu tiên xa nhà, xa xóm cũ. Gặp nhau tay bắt mặt mừng chưa kịp hỏi han này nọ nó đã nghiêm mặt hỏi tôi:

- Chùng nào mầy về thăm quê? Chắc hai bác ở nhà trông mầy lắm đó. Về đi, đừng làm con bất hiếu.

Tôi ngẩn tò te nhìn nó. Cái thẳng này lạ thật, chuyện của mình, mình lo, can chi mà lúc nào nó cũng chúm mui

vào. Nhưng suy nghĩ cho cùng tôi thấy nó có lý nên năm đó tôi khăn gói lên xe đò về thăm nhà với sự ngạc nhiên, mừng rỡ của ba má tôi vì trước đó tôi đã điện thoại nói là bận quá nhiều việc không thể về. Và tôi cũng nghe mình vui như... Tết khi được sống lại những ngày gần gũi gần bên ba má tôi với những thương yêu, chăm sóc của ông bà và những món ngon truyền thống quê hương.

Trở lên Saigon, tôi tiếp tục công việc làm ăn của mình. Cùng chung thành phố nhưng tôi và nó ít khi gặp nhau, chỉ những khi tôi bối rối chuyện gì, nhất là những toan tính "ma giáo" thì mười lần như một, tôi mới vừa nghĩ đến nó, chưa kịp tìm thì nó như có cơ duyên đưa đẩy vô tình đến thăm tôi và cũng mười lần như một nó từ giả ra đi nhanh như chớp không kịp để tôi hỏi địa chỉ, điện thoại của nó nơi nào. Nói ra thì khó tin, nhưng thật tình thì như vậy. Lắm lúc tôi nghĩ nó như một ông thần hộ mệnh của tôi, hiện ra khi tôi toan làm quý và biến đi khi tôi trở lại làm người...

Trời thương tôi nên tôi "phất" lên nhờ giỏi tính toán chuyện thương trường. Tôi không có đôi tay năng cày sâu cuốc bẫm nhưng tôi có cái đầu nhanh chóng biết đánh hơi chỗ nào giàu để kiếm lời; biết cuộc đất nào hôm nay rẻ vì bỏ hoang, ngày mai có giá vì nằm trong chương trình phát triển; biết làm trung gian thương mại mua bán xe hơi chuyển từ tay này qua tay nọ; biết chọn nơi hùn hạp cổ phần các khách sạn, nhà hàng nằm trên các tuyến du lịch thịnh hành... Tôi làm tất cả, miễn hợp pháp – theo lời nó khuyên – và hợp lý, hợp tình để cuối cùng sau bao năm tôi trở nên giàu sụ.

Công việc kiếm tiền thu ngắn thời gian nhàn hạ của tôi và nỗi dãi ra cách biệt tôi với gia đình miền thôn dã. Tôi vẫn về thăm nhà, nhưng thưa thớt dần cho đến khi ba tôi mất và chuyện tranh tụng gia tài đã diễn ra sau đám tang ba tôi đúng dịp cúng bốn mươi chín ngày. Ba tôi không để di chúc chia tài sản nên tất cả được phân đều cho vợ, con theo luật pháp. Anh tôi là trưởng nên ngôi nhà hương hỏa và ao nuôi tôm giống về phần anh ấy để lo việc thừa tự; em gái tôi được mấy mẫu đất làm của hồi môn; tiền của ngân hàng và các đồ cổ quý thuộc phần của má tôi. Như vậy tôi không được gì hết chỉ vì chính thức trên giấy tờ tôi là con của cậu mợ tôi. Thú thật, tôi giàu hơn cả đất đai, nhà cửa ba tôi để lại nhưng tôi không chịu được cái nhìn đầy hả hê, thách thức của bà chị dâu tôi và sự đồng lõa gần như nhu nhược của ông anh tôi. Bà chị dâu tôi giả vờ nhân nghĩa:

- Luật lệ bắt như vậy, nhưng nhà này chú muốn về lúc nào cũng được mà. Anh em trong nhà, của anh chị như của chú, mình có phải người đứng đầu mà tính toán.

Tôi gần như điên tiết, ngôi nhà hương hỏa nơi tôi sinh ra và lớn lên vậy mà nếu tôi về tôi chỉ là khách chứ không còn quyền hạn chi cả. Và mặc dù má tôi hứa là tất cả những gì của người sẽ dành để hết cho tôi nhưng tôi vẫn nghe bức tức. Tôi đã dùng dùng trở lại Saigon sau khi bỏ lại sau lưng lời hăm dọa "làm cho ra lẽ". Tôi dự định một mặt sẽ làm đơn khiếu nại ra Tòa với chứng minh DNA tôi là con của dòng họ, một mặt tôi sẽ mượn người bỏ thuốc cho hư ao tôm của anh tôi, tôi đã nói "ăn không được thì phải phá cho hư" mà.

Dự định tôi chưa làm và nó đã đến với những lời khuyên của một nhà đạo đức. Tôi không phủ nhận rằng nó không có lý vì nếu phá cho hư thì người buồn trước

nhất sẽ là má tôi, người mà tôi thương yêu. Nhưng nghĩ lại, má tôi buồn rồi cũng sẽ nguôi ngoai, còn nếu tôi buông xuôi thì bà chị dâu tôi sẽ vui cười đắc chí. Cuối cùng, tôi làm đơn kiện tố ra Tòa, chữ ký vừa hạ xuống tờ đơn chưa kịp gửi đi thì nó lại đến. Mở cửa cho nó vào, tôi chặn ngay câu nói của nó vì biết nó sẽ nói gì:

- Đừng khuyên ngăn tao nữa, chuyện nhà tao, để tao tính. Ngôi nhà và của cải ba tao để lại, tao phải có phần trong đó. Họ đã cướp của tao, tao phải giành lại.

Nó nhìn tôi với đôi mắt buồn bã lạ thường:

- Những người mầy định kiện cáo là ruột thịt của mầy. Họ không thương mầy nhưng mầy không có quyền phá hoại sự yên lành nơi mầy đã sinh ra. Ai là người đau khổ nhiều nhất trong những tranh chấp này? Má mầy đó, mầy không thương mẹ sao? Tao lặp lại lần nữa, mầy có thiếu thốn gì đâu? Mọi việc hãy để trời định, mầy không tin có trời à?

- Trời ở trên cao lắm, không giải quyết được chuyện của tao đâu. Mầy dang ra, tao phải đi gửi lá đơn này và còn nhiều việc phải làm.

Và tôi xô nó qua một bên, nó dùng sức đẩy tôi lại và cười gằn:

- Nếu không nghe lời tao, mầy sẽ ân hận. Đừng để quyền lợi án mất nghĩa tình ruột thịt. Trời ở xa trên cao, nhưng tao lại rất gần mầy, nghe tao đi, nếu không thì...

- Thì sao? – Tôi thách thức.

Không nói thêm một lời, nó thu hết tất cả sức mạnh vào nắm tay của nó và đâm thẳng vào mặt tôi. Dù đã chuẩn bị nhưng tôi không nghĩ là nó dám đánh tôi vì chuyện chẳng ăn nhập gì đến nó, mặt tôi tá hỏa, trong lúc loạng choạng ngã tôi nghe hình như có vị mặn của máu từ chiếc răng cửa vỡ ra, tôi hét lên:

- Thăng khôn, mầy là ai mà dám đánh tao?

Nó lúi tôi đứng dậy, nhìn thẳng vào mắt tôi, gằn từng tiếng:

- Tên tao là LƯƠNG TÂM. Tao lại là lương tâm của mầy, mầy nghe rõ chưa? Tao theo mầy khắp muôn nẻo đường đời, như hình với bóng, để nhắc nhở mầy làm người tốt. Những kẻ từ chối lương tâm là những kẻ mất tính người, xã hội sẽ ruồng bỏ, sẽ ăn không ngon, ngủ không yên cho đến ngày nhắm mắt. Cú đâm này chỉ để mầy thức tỉnh, nếu mầy vẫn u mê, tao sẽ từ bỏ mầy vĩnh viễn. Hãy nhớ cho kỹ, nếu lá đơn này mầy gửi đi, việc phá hoại ao tôm anh mầy được thực hiện thì mầy chẳng bao giờ nhìn thấy tao nữa.

Nói xong, nó biến mất. Lần này thì nó biến đi thực sự, như sương khói, như hư ảo chứ không bằng thịt bằng xương như những lần trước đây. Tôi ngồi phịch xuống đất, đưa tay xoa cái đau ở cằm, nhìn tìm chiếc răng gãy từ miệng vỡ ra. Hình như tôi vấp ngã té khi vội vã cầm tờ đơn ra cửa, cánh cửa bị gió đẩy bật tôi ra, mạnh như cú giáng tôi hưởng từ nắm tay của nó. Văng vẳng bên tai tôi còn như vang vọng lời nó nói. Tôi nghe đâu óc quay cuồng giữa thực và hư để cuối cùng những vòng quay đó dừng lại ở hai chữ Lương Tâm. Tôi không ngờ tôi bị tự kỷ ám thị nhiều như thế, thì ra bấy lâu nay tôi vẫn sống bằng sự phân đôi trong tôi, con người xấu xa tầm thường với sân, si, vọng động và một nửa thanh khiết trong lành mang danh thánh thiện. Nó sống trong tôi, chỉ hiện diện khi tôi làm điều không phải. Nó nói đúng, tôi tranh giành vì quyền lợi chứ đâu vì muốn mình bạch chuyện mình là con. Bấy lâu nay, trước mặt mọi người tôi vẫn là con của ba má tôi dù không giấy tờ

chứng minh và tôi có bức tức phản đối bao giờ đâu. Tại sao bây giờ tôi mới đòi hỏi được sự thừa nhận đó. Tôi muốn kiện cáo chỉ vì quyền lợi chứ đâu phải vì tình nghĩa. Nó nói đúng quá, tại sao giờ này tôi mới nhận ra. Cũng may là nó đã đâm tôi qua cú ngã từ cánh cửa, cũng may LƯƠNG TÂM trong tôi vẫn còn đó để nhắc nhở tôi.

Tôi xé vụn tờ đơn ném vào sọt rác và vào phòng tắm rửa mặt, lau những dòng máu còn vương bên mép. Trong gương tôi thấy hình như nó đứng sau lưng tôi và mỉm cười hài lòng, nụ cười hiền lành, nhân hậu như lần đầu tiên nó hiện diện trong đời tôi ở tuổi biết làm điều sai quấy. Ngày mai tôi sẽ về quê, ngôi nhà hương hỏa muôn thuở vẫn là nơi tôi có thể đi về dù không đứng tên tôi. Nhưng cần gì, đó chỉ là vật chất vô thường có thể tan biến đổi thay, tôi cần những thứ lâu dài vĩnh cửu hơn, chẳng hạn nụ cười hài lòng của má tôi và em gái tôi, sự thuận thảo của tôi và anh chị tôi và nhất là tôi cần có nó – Lương Tâm của tôi - luôn hiện hữu trong tôi vì hơn bao giờ hết tôi muốn mình làm một con người chân chính giữa cuộc đời lăm bôn chen vật chất này.

• **Huỳnh Ngọc Nga**
Torino, Italia, 24.3.2013

Mai em đi

(Tiếp theo trang 25)

Nhà nhiều đàn bà quá, âm khí trầm uất liêu trai biến mỗi người thành một thứ hồ ly nửa mùa. Có khi yêu đến điên cuồng nhưng cũng có khi lạnh tanh, tình rui. Linh Lan đang bước vào đường yêu, *đường vào tình yêu có trăm lần vui có vạn lần sầu*, bà cố sâu, bà ngoại sâu, mẹ và dì An sâu. Sâu chất ngất nên ai cũng khuyến cáo Linh Lan, ra nước ngoài làm thực sĩ rồi rảnh tìm người bên đó mà lập gia đình, đàn ông trong nước tệ bạc quá, trong khi đàn ông ở nước ngoài vừa ngoan lại vừa chung thủy (Việt gian, Việt cộng, Việt kiều/ Trong ba Việt ấy em yêu Việt nào?) Mẹ và dì An giành nhau kể các gương sáng liệt nữ ngày nay, cô A, cô B nào đó, học hành nhan sắc gì cũng tầm tầm mà chồng Việt kiều về rước cứng như trứng mỏng, ăn xong chồng rửa chén, chồng đi làm về còn bồng con cả đêm cho vợ ngủ, vàng lại đeo đồ cả tay, thấy vợ đẻ đau thương quá nên đẻ đứa nào là chồng thưởng cho một cái nhẫn hạt xoàn đeo chơi... sướng như nàng Alice lạc vào chốn thần tiên!

Bà cố tửu tố:

- Vợ chồng đâu phải muốn là được mà vợ chồng là duyên nợ ba sinh. Ba sinh đây có nghĩa là đủ ba kiếp mới kết thành phu phụ. Kiếp đầu chỉ là quen biết sơ giao, kiếp thứ hai là yêu nhau nhưng không lấy nhau được, đến kiếp thứ ba thì mới nên vợ nên chồng. Ôn mẹ mình hay nói: *Duyên ta tiền định ba sinh, Gặp đây thế quyết vẹn tình lửa hương*.

Linh Lan trầm ngâm, có lẽ bây giờ chưa, hai năm nữa, nếu đủ duyên thì mình lại quay về...

• **Trần Thị Hương Cau**



Ông lão bán vé số

• **Lưu An**

Về hưu đã hơn một năm nay nhưng tôi vẫn chưa quen thuộc được lối sống nhàn chán của một người không có gì để làm. Cả ngày chỉ đi lên, đi xuống tìm những việc vợ va, vợ vẫn để làm hay đi thăm bạn bè, tán gẫu. Ngày nào cũng mua 2 hay 3 tờ báo đọc không còn một chữ, ngay cả những trang quảng cáo cũng không bỏ sót.

Vợ chồng thẳng con trai nhân dịp đi công tác Hà Nội một tuần lễ nên thu xếp kéo cả vợ con đi theo, nhân tiện thăm họ hàng bên ngoại. Nhìn thấy bố râu rỉ, lo sợ ảnh hưởng đến sức khỏe nên đề nghị bố đến trông coi hộ nhà cho nó và cũng chăm sóc vườn cây cảnh, coi như có tí công việc làm cho vui. Vì thương con và cũng nghĩ việc chăm sóc vườn tược cũng là công việc thích thú nên tôi đã khản gót theo đề nghị của con. Nhưng chỉ sau vài ba ngày sống trong căn nhà rộng lớn, im ắng như chùa Bà Đanh đã làm tôi thấy chán muốn bỏ về nhưng nghĩ đã hứa với con, hơn nữa cũng chẳng dài lâu gì nên đành cố vui mà ở lại.

Một hôm, sau khi ăn xong bữa trưa, ngủ một giấc đến khoảng 3 giờ chiều mới thức dậy. Đưa mắt nhìn ra bên ngoài thấy bầu trời mờ mờ mây che, hàng cây cảnh trong vườn lay động vì gió nhẹ từ mặt sông thổi lên. Cái nóng cháy người của Sài Gòn vào tháng 3 hình như đã biến mất. Muốn biết tí chút về nơi con mình sinh sống, tôi nhờ bà người làm chỉ dẫn cho biết vài nơi thâm uất của khu vực để làm một cuộc đi dạo. Lang thang một lúc, tôi đến một chỗ tạm gọi là ồn ào nhất của khu vực, nhưng thật ra nó chỉ có vài con đường xen kẽ nhau, nếu có tí khác với những con đường khác là những con đường ở khu này có lẽ đường rất rộng, lát gạch sạch sẽ. Hai bên đường những cây bàng sum sê, che phủ gần như hết cả mặt đường nhờ vậy không gian ở đây rất dễ chịu. Có lẽ vì mát mẻ như vậy nên phần lớn dân cư ngụ trên con đường này đều mở cơ sở kinh doanh. Nơi thì quán cà phê, nơi thì hàng ăn, quán nhậu... Khách thì đủ mọi thành phần từ trung tâm thành phố hện hò mà đến, nhưng cũng không ít dân cư ngụ trong khu vực đi hóng mát dọc theo dòng sông rồi ghé vào giải khát, nghỉ chân.

Đi được một lúc, đưa tay lên nhìn đồng hồ thấy vẫn còn sớm mà về nhà cũng chẳng có gì vui, nên tôi tìm một chỗ ngồi dưới gốc cây bàng của một quán nước giải khát. Gọi ly cà phê đá ngồi nhâm nhi đưa mắt băng quơ nhìn sinh hoạt của con đường. Chưa uống xong nửa ly cà phê, thỉnh linh từ quán ăn nhậu ở phía sau lưng vang lên vài tiếng chửi bới thô tục đã làm tôi tò mò quay lại. Một ông già tàn tật bán vé số với đôi nạng ép sát dưới

nách, trên tay cầm một xấp vé số. Ông già đang run sợ tìm cách lùi xa cái bàn ngổn ngang đồ ăn thức uống. Ngồi chung quanh là bốn thanh niên mắt đỏ gay gắt vì rượu đang tức tối, la hét ông già. Nghe vài lời qua tiếng lại của bốn thanh niên và lời nói lí nhí, sợ hãi của ông già, đã cho tôi biết sơ sài sự việc. Vài ngày trước nhóm bốn người này đã đặt mua trọn một lô số nào đó, nhưng không biết vì lý do gì, hôm nay gặp lại, ông già lại không có như đã hứa nên họ tức giận, chửi mắng. Họ còn đe dọa bắt ông ta phải bồi thường bằng cách bán rẻ cho họ những tờ vé số khác loại. Dĩ nhiên ông lão không đồng ý nên gây ra to tiếng! Nhưng có lẽ nhìn thân thể tàn tật của ông già và cũng nhờ lời can gián của một người biết điều hơn trong nhóm, nên sự việc cũng trở lại im lặng.

Ông già lại lê tấm thân tàn tật trên cặp nạng đến các bàn khác trong quán nhậu, nhưng cũng chỉ được những cái lắc đầu, từ chối. Với vẻ bình thường dù không có ai mua vé số, ông già chậm rãi khập khiễng ra khỏi quán, tiến đến chiếc xe lăn đang đậu bên cạnh đường trước quán ăn. Bằng nhiều động tác khó khăn nhưng rất thuần nhuyễn ông ta leo lên chiếc xe lăn, gác hai cây nạng bên cạnh xe rồi dùng 2 tay lăn bánh cho xe di chuyển. Ông ta vượt qua quán cà phê mà tôi đang ngồi rồi dừng lại ở trước quán phở bên cạnh. Cũng với những động tác quen thuộc ông ta lại xuống khỏi xe lăn, với xấp vé số trên tay, cặp nạng dưới nách, dò dẫm từng bước một, chậm rãi tiến đến những các bàn có khách trong quán phở, sát bên với quán cà phê mà tôi đang ngồi.

Lúc này đây, tôi mới có dịp quan sát kỹ ông già. Có lẽ ông ta ở khoảng 65 hay 70 tuổi, một người già nghèo tàn tật, da xạm đen, mái tóc chưa bạc hết nhưng rất thưa nên hiện rõ những khoảng hói trên đầu. Đôi cánh tay dù xương xẩu nhưng coi về còn cứng chắc tí chút. Có lẽ nhờ vậy mà ông ta còn có sức để lăn bánh xe khi di chuyển, cũng như chịu đựng được sức nặng của cơ thể đè trên cặp nạng ở dưới nách. Thân thể tong teo, nhất là phần hông bị tụt lại nối với chiếc chân trái vô dụng như một cành cây nhỏ, lỏng thong buồng xuống đất. Chân bên phải cũng tụt lại nhưng có vẻ còn cảm giác và sức lực để chống đỡ phần nào thân thể cùng với cặp nạng mỗi khi di chuyển. Chiếc quần ka-ki màu vàng đất cũ, quá rộng so với thân thể và cặp chân tê liệt của ông ta, đã được cắt ngắn cho không vướng víu khi di chuyển. Phía trên là chiếc áo rộng thùng thình, trên ngực áo có 2 chiếc túi. Túi bên trái lép xẹp, túi bên phải đầy đặn hơn. Trước ngực ông ta đeo một cái túi có quai vòng qua cần cổ, chắc là đựng vé số.

Đến mỗi bàn ông xòe tập vé số ra mời khách, nếu ai muốn mua, ông đưa cả tập vé cho người mua tự lựa chọn theo ý muốn rồi tính tiền trả cho ông ta. Khách trả tiền ông nhận và cho vào túi bên phải, nếu cần trả lại tiền còn dư, ông cũng móc từ túi phải ra trả lại khách. Thịnh thoàng có người khách mua xong, nhưng khi ông trả lại tiền thừa. Có thể vì quá ít hay vì muốn giúp đỡ ông ta, họ phất tay tỏ ý tặng ông ta, ông lão nhận và nói lời cảm ơn. Nhưng ông ta lại bỏ món tiền đó vào túi bên trái. Ban đầu nhìn theo, tôi hoàn toàn không chú ý đến sự khác biệt của 2 loại tiền mà ông ta nhận từ khách mua xổ số. Tôi nghĩ rằng, đó chỉ là thói quen hay một cách phân biệt tiền giá trị lớn nhỏ mà thôi. Nhưng sự việc cứ lặp đi lặp lại đã làm tôi lạ lùng và càng chú ý dõi

theo hành động kỳ lạ của ông già. Tôi chắc chắn do ông ta cố ý và có mục đích gì đó.

Cuối cùng ông ta đến quán cà phê, nơi tôi đang ngồi, để dành cho tôi quan sát hơn. Ông ta đến cái bàn khá gần bàn của tôi, nơi đó có 3 người trẻ tuổi, hai trai, một gái, họ cũng ngồi uống cà phê như tôi. Cũng như các nơi khác, ông xòe tập xổ số ra trước mắt ba người trẻ nói câu mời chào. Cả ba người hình như không muốn ông ta làm gián đoạn câu chuyện mà họ đang say mê bàn luận nên họ chẳng thèm nhìn ông ta mà chỉ xua bàn tay ra ý đuổi ông ta đi chỗ khác. Ông ta im lặng đi sang bàn ngay bên cạnh tôi. Quanh bàn này có 4 người tuổi trung niên họ uống bia, trên bàn có vài đĩa cá khô nướng làm môi nhậu. Ngay khi ông già xòe tập vé số ra trước mặt họ, ông ta chưa kịp mời thì một người trong số họ đã cầm lấy xấp vé số ra xem, rồi quay sang bàn luận, hỏi ý ba người bạn khác cùng bàn. Sau một lúc tính toán, mỗi người nhận lấy 2 tấm. Tập vé còn lại họ trả cho ông già. Cả bốn người khách móc tiền ra thanh toán riêng biệt. Trong số họ có một người đưa cho ông ta tờ tiền giá trị lớn nên ông già phải thối lại cho người khách. Ông già lựa chọn vài tờ tiền trong xấp tiền của 3 người kia vừa trả, nhưng cũng không đủ nên ông ta thò vào túi bên phải lấy thêm vài tờ nữa rồi đưa lại cho người khách. Trong khi ông khách mua vé số đếm món tiền trả lại thì ông già cho những đồng tiền vừa thu của khách vào túi bên phải. Người khách trả tiền giá trị lớn sau khi đếm xong, anh ta rút ra một tờ nhét vào tay ông già và nói :

- Biểu ông vài ngàn coi như mua cái hên của ông nhé!

Ông già mỉm cười, nói câu cảm ơn người khách rộng rãi rồi nhận đồng tiền bỏ vào túi bên trái trước khi chậm rãi đi đến bàn của tôi. Kính đáo nhìn ông ta, tôi không đưa tay nhận lấy tập vé số mà ông ta đang xòe ra trước mặt. Tôi im lặng móc túi ra một tờ giấy 20 ngàn đồng, đưa tận tay ông ta. Ông lão đưa tập vé đến sát tôi hơn và nói :

- Ông lựa vé đi !

Tôi vẫy tay ra vẻ không cần và nói với ông ta:

- Tôi có mua vé số bao giờ đâu! Xin biểu ông tí tiền để sinh sống mà thôi.

Ông già ngước mắt nhìn tôi có tí cảm động nói câu cảm ơn cùng với cái cúi đầu chào trước khi bỏ tờ giấy bạc tôi vừa cho vào túi bên trái rồi mới đi sang bàn khác.

Cứ như vậy, ông già tàn tật vào bán vé số cho khách trong một hay hai quán rồi lại ra với chiếc xe lăn và di chuyển đến vài quán khác. Tôi vẫn ngồi nhâm nhi ly cà phê theo dõi hành động kỳ lạ của ông già khi thu tiền từ khách hàng. Cho đến một lúc tất cả khoảng 7, 8 quán trên khúc đường đã được ông già đi qua. Tôi nghĩ chắc ông ta sẽ trở lại vì đoạn đường kế tiếp không có hàng quán gì cả và có vẻ nhem nhuốc, nghèo hơn với những căn nhà lá lụp xụp. Nhưng ông già vẫn lăn xe tiếp tục, cho đến một nơi, dù xa chỗ tôi ngồi nhưng tôi vẫn có thể nhìn thấy ông ta rõ ràng.

Ông ta dừng lại, dùng đôi tay quay chiếc xe sang phải rồi lăn xe đến trước một căn nhà lá siêu vẹo sát bên lề đường. Thật ra phải nói đó là chiếc chòi lá mới đúng vì nó chỉ được cấu tạo bởi vài tấm liếp bằng lá xen kẽ vài miếng ván ép loang lổ sơn và dầu hắc ghép vào nhau. Mái nhà xập xệ bằng lá chen lẫn với vài tấm tôn hoen rỉ. Ông già đến sát căn chòi, gõ vài tiếng vào cửa liếp rồi cất tiếng gọi, nhưng tôi không nghe rõ vì quá xa. Vài phút sau, tấm liếp căn nhà được mở, một ông rất già

khập khiễng chống gậy đi không muốn vững hiện ra, tỏ vẻ mừng rỡ khi nhìn thấy ông già bán vé số. Họ nói với nhau vài câu gì đó rồi ông già bán vé số móc ở dưới gầm chiếc xe lăn ra một bịch giấy khá lớn, đồng thời móc túi bên trái, lấy hết tiền ra đưa cả bịch giấy và nắm tiền cho ông già kia. Sau đó họ lại nói với nhau một lúc rồi ông già bán vé số quay xe ra đường tiếp tục lăn xe đến một khúc quanh quẹo vào và biến mất.

Tôi ngồi, nhìn thấy tất cả hình ảnh đó. Tôi nghĩ rằng hai ông già có thể là anh em hay có liên hệ thân thiết gì đó, cả hai cùng sống trong cái chòi đó. Ông tàn tật còn khỏe mạnh hơn nên đi bán vé số để nuôi ông già yếu hơn. Với suy đoán hợp lý như vậy, tôi chẳng còn mang thắc mắc gì khi về nhà vào buổi chiều tối nữa. Nhưng nhớ lại cái không gian vừa đến có chút hoạt động đó đã cho tôi tí chút thích thú, ít ra trong mấy ngày vô vị còn lại mà tôi phải coi nhà cho thằng con như đã hứa. Ngày hôm sau, cũng sau bữa cơm và giấc ngủ trưa khá dài. Tôi lại chậm rãi đi dạo đến con đường đó. Cũng tìm một quán cà phê để nhâm nhi, thả lỏng tâm hồn và nhẩn giời theo những diễn tiến hiện ra trước mắt mình.

Một lúc sau, ông già bán vé số cũng đến, cũng chiếc xe lăn dừng dưới lề đường. Cũng với những động tác thành thạo nhưng khó khăn mỗi khi ông ta lên xuống và khập khiễng với đôi nạng kẹp dưới nách để đi đến từng bàn, với tập vé số trên tay mời chào khách. Rồi cũng với hành động khác thường, phân biệt đồng tiền khi nhận từ khách mua vé số khi cho vào túi áo. Tôi vẫn nhìn theo ông ta từ xa cho đến lúc ông ta đến sát bàn tôi đang ngồi. Tôi vẫn chú ý những động tác khác thường với đôi mắt tò mò thích thú. Không biết ông lão còn nhớ tôi, người khách không mua vé số mà chỉ biểu ông ta tiền chiều hôm qua hay không. Nhưng ông ta vẫn bình thản chìa tập vé số trước mặt tôi với câu mời hoàn toàn bình thường. Tôi cũng chẳng thèm để ý, im lặng lại rút ra tờ 20 ngàn đồng, đưa cho ông ta mà không nhìn, cũng không cầm lấy tập vé số. Hình như có tí ngạc nhiên với hành động của tôi, ông lão nhìn tôi, nói nhẹ:

- Tôi đi bán vé số, không muốn ép bất cứ ai, không mua mà vẫn phải cho tiền. Ông không muốn mua thì tôi đi, chẳng có gì buồn lòng cho tôi và áy náy cho ông cả!

Nói xong, ông ta đưa tập vé số gần tôi hơn, nói tiếp:

- Thì ông cứ chọn lấy vài tấm, ít ra cũng vui cho ông và cả cho tôi nữa. Tôi khỏi phải thắc mắc vì nhận tiền của người khác một cách vô lý!

Tôi mỉm cười nhét đồng tiền vào tận tay ông ta, và nói:

- Tôi không mua vé số bởi vì tôi không có nhu cầu cần đến món tiền to lớn. Cuộc sống đơn giản của tôi vừa đủ với những cái tôi đang có! Ông nghĩ mà xem tôi có nên mua vé số không? Mua để làm gì nhỉ khi mình không cần đến nó! Còn tặng ông tí tiền nhỏ nhoi này, vừa đủ mời ông một ly cà phê lề đường. Chẳng có gì để ông phải thắc mắc cho mất vui.

Nghe tôi nói vậy, ông già nhìn tôi có vẻ cảm động. Nói câu cảm ơn kèm theo cái cúi đầu thân thiện, rồi cầm lấy tờ giấy bạc bỏ vào túi bên trái trước khi khập khiễng với đôi nạng đi sang bàn khác. Tôi vẫn đưa mắt nhìn theo ông già. Trực giác cho tôi biết từ con người nghèo khổ, tàn tật này có cái gì đó làm tôi tò mò, thích thú. Cuối cùng tôi cũng thấy ông ta đến căn chòi lá gặp và đưa cho ông già kia nắm tiền mà ông ta móc hết từ túi áo bên trái cùng một cái bịch khá lớn từ dưới sàn chiếc

xe lăn, sau khi ông ta đã đi hết các quán trên con đường. Lần này nhờ cái bịch bằng ny lông, tôi lại ngồi ở quán nước khá gần căn chòi nên nhìn rõ hơn. Trong bịch ny lông có vài vật to, dễ nhận ra là bó rau, túi gạo khoảng 1 kilô và một con cá bằng cán dao. Sau khi hai ông già nói chuyện gì đó một lúc, họ lại rời nhau, ông già kia lại trở vào chòi đóng tấm liếp cửa lại. Ông già bán vé số trở ra, cũng với những động tác như hôm qua rồi biến mất sau khúc quanh.

Với khá nhiều suy nghĩ và đoán mò về liên hệ giữa hai ông già, cũng như hành động và lời đối đáp rất sơ sài với tôi vừa qua cho tôi biết ông lão bán vé số này không phải là người thấp kém. Tự nhiên tôi có cảm giác muốn biết rõ hơn về hai ông già đó. Nhưng ngày mai vợ chồng con trai tôi trở về, mà tôi thì cũng muốn mau mau xong công việc cho thẳng con để trở lại nhà của mình, nó quen thuộc với tôi hơn. Sau một lúc suy nghĩ, tôi đứng dậy ra khỏi quán, hướng đến căn chòi lá với ý định gặp ngay ông già yếu đuối, chống gậy để hỏi chuyện và nếu cần cũng giúp đỡ họ tí chút.

Đưa tay gõ vào tấm liếp vài tiếng nhẹ cùng với tiếng gọi chủ nhân. Tôi chờ đợi không lâu thì ông già chống gậy đi ra. Ngay khi nhìn thấy đôi mắt ông ta, với màu trắng đục kèm theo dáng điệu nhìn không rõ người đối diện của ông ta. Tôi đoán ông ta chưa thực sự mù nhưng chắc chắn không thể nhìn được rõ ràng nữa. Trong vẻ lơ đãng vì nhìn không rõ đó, ông già có tí ngạc nhiên hỏi tôi:

- Ông tìm ai?

Thành thật, tôi cũng bị luống cuống tí chút với câu hỏi của ông già chỉ vì tôi đã không có tí gì chuẩn bị khi gặp ông ta, một người mà tôi và ông ta chưa một lần quen biết. Ngập ngừng tí chút tôi trả lời:

- Tôi có chút quen biết ông già bán vé số, nên...

Chỉ nói được vậy, tôi lại rơi vào ngập ngừng vì không tìm được lý do. Cũng may là ông già vội vàng trả lời tôi:

- À! ông Khoa, ông ấy vừa đến đây mang cho tôi thức ăn, rau cỏ và cả tiền nữa... Có chuyện gì không ông?!

Nhờ câu nói của ông già đã hóa giải lúng túng. Tôi đã có dịp trò chuyện với ông ta! Cuối cùng tôi đã hiểu về họ. Họ chỉ là người bạn tàn tật bình thường, ngẫu nhiên gặp nhau trong việc tìm sống trên đường phố mà quen nhau, hoàn toàn không có liên hệ gì họ hàng cả. Ông Khu, tên ông già trước mặt tôi, dù vẫn còn đôi chân, nhưng bị bệnh tê liệt dần dần. Ban đầu mới bị bệnh ông ta còn có thể di chuyển được, nên cũng vào nghề bán vé số dạo kiếm sống. Vợ ông trước đây còn khỏe mạnh ở nhà lo việc bếp núc cho hai người, đồng thời nhận quần áo từ khu công nghiệp về giặt ủi kiếm thêm thu nhập. Cuộc sống của họ dù nghèo nhưng vẫn không đến nỗi cùng cực vì nhờ cả hai không vướng vào bất cứ tật bệnh nào. Chỉ đáng buồn là họ không có con cháu để nương tựa khi tuổi già.

Trong một lần đi nhận hàng giặt ủi bà Khu bị tai nạn xe cộ mà tê liệt toàn thân. Không lâu sau đó ông Khu cũng bị căn bệnh tê liệt tấn công mạnh hơn. Đồng tiền dành dụm cũng như tiền bồi thường do tai nạn đều đội nón ra đi với bệnh tật của hai người. Cuối cùng hai ông bà đành sống nhờ vào tiền giúp đỡ của hàng xóm hay cơ quan phường xã, đặc biệt từ ông Khoa. Người bạn quen nhau ngẫu nhiên trên đường phố đó đã cảm thông hoàn cảnh khốn khổ, không may của bạn mà giúp đỡ.

Tình trạng ông Khoa thật ra cũng chẳng khá hơn gì. Ông bị bệnh sốt tê liệt từ bé, cha mẹ mất sớm, sống nhờ vào người anh trai duy nhất, nhưng người anh không may bị chết trong chiến tranh khi còn độc thân. Lúc người anh chết ông Khoa mới 17,18 tuổi đã phải bước vào việc kiếm sống với tấm thân tàn tật. Nhưng thời gian cũng qua dần, cuộc sống dù khốn khổ, ông Khoa vẫn cưới được vợ rồi có một đứa con trai. Gia đình tạm gọi là yên ấm cho đến khi vợ ông bị bệnh mà mất khi đứa con mới 15 tuổi. Trong hoàn cảnh thiết thòi của kẻ tàn tật, nghèo túng đó, ông lại phải bù đắp vào việc kiếm sống nuôi bản thân và đứa con đang tuổi lớn khôn. Chính vì lo kiếm tiền sinh nhai, ông đã lơ là, không chú ý đến giáo dục cho con. Kết quả thằng con bị lôi kéo vào đường nghiện hút, sát nhân nên đã bị xã hội đào thải khi tuổi gần 30. Hiện nay ông Khoa vẫn sống nhờ vào vợ chồng của một người cháu họ xa trong một khu lao động không xa nơi vợ chồng ông Khu đang sống. Cả hai vợ chồng người cháu của ông đều làm công nhân thu gom rác trong khu vực. Để tránh gánh nặng cho vợ chồng cháu, ông Khoa bước vào nghề bán vé số.

Hàng ngày tiền thu được từ việc bán vé số, ông Khoa coi như tiền công lao thực sự của mình, được dành cho cuộc sống của chính cá nhân ông và đóng góp cho vợ chồng người cháu tí chút, coi như đền bồi sự dung dưỡng của cháu. Còn những món tiền thu được từ khách mua vé số cho thêm vì thương hại thân thể tàn tật của ông hay tiền thối lại quá nhỏ bé nên khách tặng cho ông. Món tiền không trong danh sách này được ông để riêng vào chiếc túi bên trái, dành để cứu mạng, giúp đỡ vợ chồng ông Khu, người bạn có cảnh ngộ bi thương hơn mình. Ái ngại cho bệnh tật và gần như mù lòa của người bạn nên hàng ngày trên đường bán vé số, ông thường mua thức ăn cho vợ chồng ông Khu. Lòng tốt của ông đã kéo dài nhiều năm. Ông Khu rất cảm động, coi ông Khoa không những là người bạn chí thiết mà còn là một vị ân nhân vĩ đại của vợ chồng ông ta. Đã nhiều lần vì muốn tìm cách thoát ra khỏi lòng tốt bao la của người bạn, ông Khu cũng tính đi làm kẻ ăn xin. Nhưng lại vướng người vợ bệnh hoạn ở nhà một mình không ổn, nên cuối cùng đành xấu hổ mà tiếp tục chấp nhận nhận sự giúp đỡ của bạn.

Hình như hiểu sự áy náy của bạn, ông Khoa đã nhiều lần an ủi và đề nghị ông Khu yên lòng ở nhà chăm sóc người vợ cho đến phút cuối đời để trả đủ nghĩa phu thê, sau đó rồi sẽ tính đến việc tìm cách sinh nhai. Thấm thoát bà Khu đã liệt giường đã hơn 5 năm, sự giúp đỡ của người bạn tuyệt vời vẫn tiếp diễn.

Nghe ông Khu tâm sự, tôi ngần ngại, cảm phục tình bạn của họ. Trong trí nhớ tôi hình ảnh người đàn ông tật nguyền với chiếc xe lăn, hàng ngày thu gom từng đồng tiền bé nhỏ để giúp đỡ bạn đã làm tôi thần thờ suy nghĩ. Ngần ngại tí chút tôi nói với ông Khu muốn vào thăm vợ ông ta. Đúng như vậy, trên chiếc chông tre cũ kỹ, đen đũi, khá rộng, đủ chỗ cho hai người nằm. Một người đàn bà thân thể mỏng dính như dán xuống mặt giường đang nằm sát nửa bên phần phía trong chiếc giường. Trên người bà ta một mảnh chăn mỏng dơ bẩn nhẹ nhàng lên xuống theo nhịp hô hấp. Góc bên kia phía trong căn chòi là chỗ nấu ăn luộm thuộm với vài dụng cụ nấu ăn cẩu thả cùng với cái bếp sét rì. Khắp căn chòi vài chiếc quần áo lấm lộn với giẻ lau treo lên khên trên vách, trên trần nhà... Tất cả chỉ có vậy, cuộc sống của một cặp vợ

chồng già, bệnh tật đã làm tôi cúi đầu thương cảm. Đứng sững lại, đưa mắt nhìn bao quát một lúc, tôi đi nhẹ nhẹ tiến đến gần chiếc giường, có ý nói với người đàn bà bệnh hoạn đó vài lời hỏi thăm. Nhưng ông Khu buồn bã nói như muốn khóc với tôi:

- Hiện nay bà ấy chỉ là một khúc cây, ý thức hoàn toàn không còn nữa. Cám ơn ông đã có lòng đoái hoài.

Nghe ông Khu nói như vậy, tôi dừng lại, bỏ ý định thăm hỏi bà vợ ông ta vì không muốn làm ông ta đau lòng hơn. Tôi nói với ông ta vài lời an ủi, rồi móc hết tiền trong túi ra, tế nhị đưa vào tay ông ta:

- Tôi chẳng biết bằng cách nào chia xẻ nỗi cơ cực và bất hạnh của bà, ngoài việc giúp đỡ ông tí tiền còn sót lại trong túi, mong ông nhận cho.

Trên đường trở về nhà, hình ảnh ông già bán vé số tốt bụng luôn luôn đập chồn trong trí nhớ của tôi đã làm tôi suy nghĩ rất nhiều. Tôi tự hỏi, trong thế giới xô bồ, vật chất ngày nay vẫn còn có những con người tốt bụng một cách âm thầm, đáng kính nể như ông già tàn tật, nghèo khó và bất hạnh này sao?

Theo tính toán thì tối mai, con trai tôi sẽ trở về, nó sẽ chở tôi về lại nhà của tôi ở gần trung tâm Saigon. Với chương trình như vậy tôi dự tính chiều ngày mai, trước khi con trai tôi từ Hà Nội trở về, tôi sẽ cố tranh thủ để gặp lại người đàn ông bán vé số tốt bụng mà tôi cảm mến đó thêm một lần nữa.

Khác với 2 ngày trước, hôm nay, ngày cuối cùng tôi không ngủ trưa như thói quen mà nhờ bà giúp việc lo cho tôi một bịch trái cây, một ít giò lụa nhỏ nhỏ và dĩ nhiên có tí tiền bạc rồi tôi lại đến con đường, nơi mà tôi muốn gặp ông già bán vé số. Với dự tính tôi sẽ gặp ông già bán vé số trước rồi cùng với ông ta đến nhà ông già kia nói chuyện. Có lẽ vì không ngủ trưa và sốt ruột nên tôi đến hơi sớm so với 2 ngày trước. Khi vừa đến đầu đường tôi đã trông thấy ông già bán vé số đang gò mình với cặp nặng bước lên lề đường để vào cái quán đầu tiên ở góc đường, đó là một quán nhậu, khá đông khách. Ông già đến cái bàn dài đầu tiên, có khoảng 12, 13 người ngồi quanh. Hầu hết ở lứa tuổi trung niên, trang phục của nhóm khách này khá sang trọng, thể hiện đám khách là giới giàu có và trí thức. Trong nhóm có 5 người phụ nữ. Qua những lời nói khá to vang ra cả bên ngoài của nhóm khách. Cũng như những lời họ mời chào, xưng tụng, thách đố nhau ăn và uống, cho tôi biết họ là nhân viên có chức vụ của một công ty tài chính hay ngân hàng nào đó.

Ông già xòe tập vé số ra trước mặt người khách gần ông ta nhất, hình dung cũng bệ vệ nhất rồi nói lời mời mua vé số. Nhưng cũng đúng lúc đó ông khách này gơ cao chiếc ly rượu lên hưởng về nhóm bạn thách thức cạn ly! Có lẽ hành động xen kẽ của ông già bán vé số đã làm giảm hứng thú của kẻ mời rượu, nên ông khách lấy tay hất nhẹ tay ông già bán vé số rồi bực bội quát:

- Thằng ăn mày! Đi chỗ khác! Đồ chó!

Với cái gạt tay nhẹ của ông khách, ông già chỉ hơi mất thăng bằng tí chút, nhưng ông ta vẫn phải gượng lại để lấy thăng bằng và cũng chưa kịp phản ứng gì với câu chửi nặng lời của người khách. Ngay lúc đó, một phụ nữ trong nhóm ăn nhậu, ngồi gần với ông khách thô lỗ, vừa cười vừa nói lớn:

- " Xếp Tổng" ơi, xếp say rồi sao mà không nhìn thấy, đó là người bán vé số, chứ không phải là người ăn mày đâu!

Lời nói đùa của bà ta đã làm cả nhóm khách cười. Vài người còn cất tiếng phụ họa với người phụ nữ nữa. Không biết đó là lý do càng làm cho ông khách thô lỗ bực tức hơn hay sao? Ông ta vỗ nhẹ vai người phụ nữ vửa nói và hướng vào bà ta với giọng sai khiến:

- Ôi! Thăng bán vé số hay thăng ăn mày thì có gì khác nhau đâu! Chỉ làm cho tao bực mình! Con Cúc, bố thí cho nó vài ngàn đề nó "biến" đi cho tao đỡ mất hứng!

Lại một tràng cười vui cùng những lời nói lẽ nhè vì say rượu của đám khách vang lên đồng lõa hay giỡn đùa với ông khách bệ vệ và người phụ nữ tên Cúc. Dù đùa giỡn nhưng người phụ nữ có vẻ nể sợ ông khách thô tục, bà ta mở xách tay lấy ra một tờ giấy bạc, đưa trước mặt ông già bán vé số với câu nói xua đuổi:

- Thôi cầm lấy! đi đi, đừng làm phiền người ta nữa!

Đứng bên ngoài, vì quá xa và tiếng nói của ông già bán vé số quá nhỏ nên tôi không biết ông ta đã nói gì với bà khách. Nhưng chỉ thấy ông già lắc đầu, đưa bàn tay đang cầm vé số phất phất vào đồng tiền trên tay của người phụ nữ, ý nói không muốn nhận, rồi khấp khểnh lui ra đằng sau! Người phụ nữ hình như bực bội vì câu trả lời gì đó của ông già hay thái độ không nhận tiền của ông ta. Bà ta nhét tiền trở lại túi xách, đưa mắt lườm, nguýt ông già, rồi nói lớn:

- Đồ ăn mày, nghèo rớt mùng tơi mà còn làm cao, sĩ diện! Cút đi cho người ta ăn uống!

Tôi cũng không biết ông già có nghe thấy không. Nhưng ông ta im lặng dò dẫm bước đi rời xa đám khách, hướng đến chiếc bàn với nhóm khách khác trong quán. Đằng sau ông ta vẫn ồn ào tiếng cười nói đùa giỡn của nhóm khách. Tôi đã chứng kiến trọn vẹn diễn tiến không mấy vui đó. Trong lòng tôi chợt phát sinh một cảm giác bực bội với những câu nói, hành động bất nhã, vô giáo dục, đầy tính cách khinh người nghèo khổ của đám khách sang trọng và chức vụ đang ồn ào trong quán. Tôi tự hỏi nếu họ biết và hiểu được con người mà họ vừa chửi bới, khinh rẻ đó, là một người rất chí tình vì bạn bè, có lòng nhân đạo đáng phục, họ sẽ nghĩ sao và có phản ứng thế nào với ông ta? Tôi hy vọng trong đám khách khoảng 12, 13 người đó vẫn có người nào đó có con tim và khối óc để họ có được cái nhìn vào xã hội nơi họ đang sống một cách cảm thông và nhân bản hơn. Tôi không dám bi quan quá mức nhưng tôi nghĩ nếu có được 2 hay 3 người trong số họ thì đúng là một hiện tượng may mắn cho xã hội chúng ta ngày nay vậy.

Cũng với suy nghĩ đó, tôi cũng tự hỏi, những người khách với vẻ sang trọng, học vị cao, chức vị lớn đó. Họ mở miệng ra với những câu nói chửi bới khinh rẻ kẻ nghèo dốt hơn họ thì thực chất của những mảnh băng cấ, chức vị cao của họ có chắc chắn đúng với giá trị của nó không? Theo tôi họ vẫn còn thua xa tư cách của ông già tàn tật bán vé số vừa bị họ khinh rẻ chửi bới!

Sự việc không vui đó đã làm tôi mất hứng thú, không muốn gặp ông lão bán vé số nữa. Tôi không muốn gặp ông ta bởi vì tôi cảm thấy khó bình thản chuyện trò với ông ta và cả người bạn trong căn chòi lá nữa. Nhưng túi quà mang theo đã làm tôi khó nghĩ. Cuối cùng tôi lấy mảnh giấy viết vài chữ rồi kín đáo đến chiếc xe lăn của ông già đậu bên lề đường. Bỏ túi thực phẩm trên ghế ngồi của chiếc xe lăn cùng với mảnh giấy, tôi viết: "Tùy nghi xử dụng!".

Lấy một tờ bạc 100 ngàn đồng cuộn trong tờ giấy khác với dòng chữ: "Tặng chiếc túi bên trái" rồi tôi cột vào cái kệ để tay bên trái của chiếc xe lăn.

Lấy một tờ bạc 500 ngàn đồng, cuộn vào mảnh giấy khác, trên đó tôi viết dài hơn: "Tờ 500 ngàn này tặng riêng cho túi bên phải, xin nhận đừng chối từ!" rồi cột vào cần tay bên phải chiếc xe.

Sau khi đã hoàn tất, tôi tìm một góc khuất, kín đáo theo dõi phản ứng của ông già bán vé số. Không quá lâu, ông già khập khểnh từ quán ăn đi ra, tiến đến chiếc xe lăn. Có tí ngạc nhiên khi nhìn thấy bịch quà và sau khi đọc tờ giấy, ông ta mở gói quà ra nhìn bên trong, bên ngoài rồi im lặng tí chút bỏ nó xuống chiếc ghế ở dưới yên xe. Rồi chậm rãi gỡ cuộn giấy bên tay trái ra xem! Không biết có phải vì tờ giấy 100 ngàn quá lớn với ông ta hay quá ngạc nhiên vì người cho tiền đã biết ý nghĩa của cái túi trái, túi phải của mình. Ông già thử người ra, đưa mắt nhìn bông lung ra về suy tư rồi ông cầm đồng bạc xoay qua, xoay lại vài ba lần. Chẳng biết nghĩ sao ông ta gấp đồng bạc lại rồi bỏ vào túi bên trái. Xong đâu đấy, ông lão gỡ cuộn giấy bên tay phải, mở ra nhìn thấy đồng bạc 500 ngàn đồng, đọc xong mảnh giấy. Ông ta thẩn thờ đến mức tôi đứng khá xa vẫn thấy được vẻ xúc động hiện rõ trên khuôn mặt xám đen, trong ánh mắt và cả trong vẻ lúng túng khi cầm tờ giấy bạc. Sau một lúc quá xúc động, ông ta quay đầu nhìn chung quanh như muốn tìm người chủ nhân của những món quà đã làm ông ta thẩn thờ. Nhưng làm sao ông ta tìm thấy được khi tối cổ ý lánh mặt?

Sau một hồi đưa mắt tìm kiếm không kết quả, ông lão với tờ giấy bạc 500 ngàn đồng trong tay, đầu ông ta cúi xuống nhìn tờ giấy bạc ra chiều suy nghĩ rất mạnh. Một lúc sau hình như đã tìm được bình thản, ông ta gấp tờ giấy bạc đưa lên định bỏ vào túi áo bên phải. Nhưng khi bàn tay vừa chạm đến mép túi, ông ta dừng lại, bỏ tay xuống rồi lại cúi đầu, thờ thẩn suy nghĩ ra về chưa thực sự tìm ra một quyết định. Mãi một lúc, có lẽ buồn tiếng thở dài, ông ta đã tìm được quyết định, không cần lưỡng lự nữa, ông ta cầm đồng bạc lên bỏ vào túi bên trái! Rồi trở lại động tác thường nhật, xếp hai cây nạng vào bên cạnh chiếc xe lăn, rồi khó khăn leo lên ngồi vào chiếc yên và dùng tay lăn bánh cho xe di chuyển.

Tất cả diễn biến của ông già bán vé số đã được tôi quan sát rất rõ ràng. Tôi đứng nhìn theo cho đến khi ông ta dừng lại trước một quán khác trên con đường để tiếp tục việc mời khách mua vé số, rồi tôi mới thung thủng ra khỏi chỗ nấp. Tôi đi chậm chạp trở lại con đường về nhà con trai tôi với một tâm trạng rất khó hiểu. Cái tâm trạng của một người mang cảm giác ngạc nhiên tột cùng cũng như lòng kính mến vì đã nhìn thấy tư cách ngay ngắn của một ông già tàn tật, nghèo đói. Rồi cũng chính trong cái cảm xúc ngăn ngại đó tôi tự hỏi nếu tôi rơi vào hoàn cảnh bi đát như ông già đó. Liệu tôi có can đảm, có lòng tự trọng và cả lòng nhân đạo để làm như ông ta không? Tự hỏi như vậy, nhưng tôi quá rõ về tôi, cái tôi của tầm thường và mang khá nhiều tánh xấu thì làm sao tôi có thể làm được như ông già bán vé số tàn tật, nghèo đói và đáng nể đó được?!

Lưu An
(Jan. 2013)



Sương khói sâu vương ánh mắt ai

• Tràm Cà Mau

Tôi vào 'Viện Phục Hồi' để thăm mẹ của một người bạn, bà hơn chín mươi tuổi. Gọi là viện 'phục hồi' cho lịch sử, chứ đã có mấy ai được hồi phục sức khỏe để mà xuất viện về nhà. Vào đây rồi, thì xem như chờ ngày Trời gọi đi. Toàn cả những người bại liệt toàn thân, bán thân, hoặc đã mê man không còn biết trời đất chi nữa. Những người còn có thể tự dùng xe lăn để di chuyển một mình, chậm chạp như rùa bò, và khó khăn để tiến tới vài ba thước, thì có thể xem như thuộc thành phần khỏe mạnh nhất, có sức khỏe tốt.

Một cụ già teo tóp, như chỉ còn bộ da nhăn nhúm bọc trong mớ áo quần bùng nhùng, đang chống gậy đi từng bước chậm chạp vào cổng viện. Có lẽ cụ đi thăm thân nhân. Cây gậy của cụ, chọc chọc nhiều lần xuống đất, giống như dò đường trong nước lục, rồi mới trụ lại để đỡ cho bước chân kế tiếp. Tôi thầm nghĩ rằng, đi đứng khó khăn đến thế, mà cũng chịu khó vào đây thăm viếng. Tiếng thở khò khè mệt nhọc của cụ, làm tôi ái ngại.

Bà mẹ bạn tôi xem như bị liệt chân, nằm trên giường. Có ống ni-lông nối từ bọng tiểu ra một cái bình treo cạnh giường. Nước tiểu màu vàng rĩ dần làm thành bọt trong ống dẫn. Ruột già của bà, được nối với một cái ống khác, để chuyển phân vào cái túi nằm bên ngoài, mang trên bụng. Bà đang nhăn nhó, khó chịu vì cái túi phân quá đầy, mà y tá chưa có thì giờ để giúp bà trút bỏ phân chứa trong cái túi. Một ông rể nghe bà rên rĩ, anh đỡ mền ra, kéo quần bà xuống, sờ vào túi phân căng phồng, ông giận nói:

"Mấy người y tá ở đây thiếu trách nhiệm. Túi phân căng đầy thế này, thì chúng tở hôm qua chưa đổ phân. Thôi, để con giúp mẹ".

Ông múc chậu nước, rồi kéo quần bà cụ xuống, gỡ băng keo dán trên bụng, dùng hai tay tháo túi phân ra khỏi ống nối. Tôi vội quay mặt đi, để tránh 'phạm thượng', khỏi thấy cái chỗ không đáng thấy, của bà cụ...

Khi ông rể bà nặn phân từ túi ra chậu nước, mùi thối tha nồng nặc xông lên, tôi không chịu nổi, phải lảng ra ngoài phòng. Tôi chợt cảm phục tấm lòng tốt của người con rể kia, và biết mình khó làm điều đó cho mẹ vợ được, dù tôi có thương bà đến mấy đi nữa. Nhưng có lẽ, nếu là mẹ ruột tôi, hoặc vợ tôi, thì tôi sẽ không ngần ngại mà xắn tay làm. Ông con rể của bà cẩn thận, rửa sạch túi phân, gắn lại trên bụng cho bà mẹ vợ. Anh vẫn tươi cười, vui vẻ, không tỏ ra khó chịu khi phải làm việc khó khăn dơ dáy này. Tôi tự xét, tấm lòng của ông hơn xa chúng tôi, hơn xa các con của bà cụ.

Mẹ bạn tôi được ẵm từ giường lên xe lăn, đẩy ra khu sinh hoạt, đó là một phòng lớn. Hơn bốn chục chiếc xe lăn, đặt hướng về một phía. Trên mỗi xe lăn, có một con người bệnh, với những đôi mắt lơ đãng như không muốn thấy, những cái đầu xiêu vẹo trên cổ, những cái miệng méo mó, hở hang, và có nước dãi lòng thòng. Những khuôn mặt với da trắng bệch, như vô tri, như không còn sự sống. Các Sư cô đến đây giúp vui cứ nói, cứ hát. Không cần biết họ có nghe hay không. Những lời nói khuyến khích người bệnh lạc quan, yêu đời, dù cho ở hoàn cảnh nào, cũng cứ nuôi hy vọng. Tôi thầm nghĩ, có lẽ hy vọng chính đáng lớn nhất của họ, là được sớm ra đi yên bình, khỏi phải kéo dài đời sống này, như những hình phạt khắc nghiệt phải chịu, trước khi được giải thoát.

Tôi đi thật lúi về góc phòng. Tôi chợt nhận ra ông cụ già đã gặp buổi sáng, cụ đang ngồi bên cạnh một lão bà trong xe lăn. Cụ ông vuốt vai, vuốt lưng cụ bà, và hát nho nhỏ, những bài hát ru em, thỉnh thoảng tiếng hát bị đứt đoạn vì ho khàn trong cổ họng. Tôi lắng nghe tiếng được tiếng mất:

"*Thôi thôi, nín đi bé ơi, đừng khóc nữa. Anh biết nó làm gãy tay con búp bé của bé. Anh sẽ gắn tay búp bé lại cho bé. Đây, cục kẹo, bé ăn đi, ngon vô cùng... Bé cười đi cho anh vui... "*

Bà cụ cười, cái miệng cười không răng, trông dễ thương như em bé mới biết bò. Bà cụ nói thều thào:

"Sáng nay ông ăn gì? Nhớ ăn uống cho đầy đủ, đừng làm biếng ăn nghe cưng. Nhớ ăn rau trái cho nhiều vào".

Ông cụ cúi đầu nghiêng qua, hôn lên tóc, quàng tay qua vai bà, rồi hát tiếp bản nhạc "Sương Khói Vương Trong Mắt Em". Đứng là sương khói trong mắt bà, vầng mắt đã đục trắng, mờ mờ lem nhem. Tiếng hát ông khàn khàn: "... ngày kia em sẽ tìm thấy rằng, những người biết yêu đều là mù quáng. Ôi, khi ngọn lửa trong tim cháy bùng, em phải hiểu rằng, sương khói đang vương trong mắt em... ". Chưa hát xong, thì ông ho sù sụ, và dừng lại thở khò khè. Bà cụ đang nhắm mắt lim dim, như ngây ngất với tiếng hát, bỗng mở mắt quay qua ông, nói:

"Lại ho nữa rồi. Khổ chưa".

Tôi trở về chỗ với bà mẹ của bạn. Người em của bạn tôi cười và nói nhỏ:

"Tôi biết anh đang rình nghe lóm chuyện của hai ông bà cụ bên kia. Ngày nào ông cụ cũng vào thăm bà, họ không tham gia sinh hoạt chung, mà đem nhau vào góc phòng ngồi thủ thỉ. Có khi ông mượn được cây đàn, búng dây tưng tưng, có lẽ run tay, nên thường đánh trật nhịp, rồi hát cho bà nghe. Chắc cặp vợ chồng này, đã có một đời sống hạnh phúc tuyệt vời".

Đến giờ ăn trưa, y tá bưng cho mỗi người một khay thức ăn, có bốn món. Mọi người ngồi quanh những cái bàn tròn trải khăn trắng. Rất ít người có thể tự đưa thức ăn vào miệng, y tá phải múc và bón cho từng người, như đứt cho em bé. Những cái miệng đã méo, những cơ bắp đã liệt, làm thức ăn rơi chảy ra ngoài vung vãi trên tấm khăn ăn mang trước ngực. Nhiều người cứ ngậm thức ăn trong miệng, không nhai, không nuốt, giống hệt những em bé nhỏng nhẽo biếng ăn. Những người y tá rất kiên nhẫn và dịu dàng, dỗ dành các cụ: "*Giỏi, giỏi lắm. Nhai đi. Nuốt đi. Có thể chứ... cảm ơn!*". Rồi họ múc thêm thức ăn, dồn vào miệng các cụ.

Hai ông bà cụ vẫn ngồi riêng trong góc phòng. Ông chậm chạp vụng về lấy khăn ăn quàng qua cổ bà, vuốt vuốt trên ngực. Bà há miệng cho ông gắp hàm răng giả. Rồi ông vịn bàn, ngồi xuống, đút cho bà ăn. Mỗi khi bà há miệng đòi đút thêm, ông cười sung sướng nói:

"Có thể chứ, bé ngoan lắm mà. Ăn cho mau lớn mà lấy chồng".

Bà cụ quay qua, nụ cười với hàng răng giả đều đặn:

"Cứ chừng đó, nói đi nói lại hoài. Nhưng nghe cũng vui".

Ông tăng hăng, thông đàm trong cổ họng, rồi nói:

"Ừ. Vợ chồng, hoặc những người yêu nhau, có bao giờ nghe nhàm câu 'anh yêu em, em yêu anh' đâu. Nghe mấy ngàn lần cũng cứ vui, cứ khoái tai như thường".

Bà nói nhỏ nhỏ:

"Ông ăn với tôi nhé. Họ cho nhiều quá, ngày nào cũng thế. Hai người mình ăn cũng chưa hết. Ông ăn chén thịt bò xào đi. Ăn đi mà. Không ai nói gì đâu. Ông cứ ngại hoài. Mỗi ngày dư ra, cũng đem đổ đi mà thôi".

Ông cười và nói đùa:

"Cái bao tử tôi đâu phải là thùng rác? Ừ, thôi, tôi ăn mấy miếng cho bà vui".

Bà hỏi, giọng ngọt ngào:

"Hôm nay ông chờ xe buýt có lâu không?".

"Khá lâu, vì sáng nay xe đến trước giờ. Tôi thấy xe trở tới, mà không dám chạy theo cho kịp".

"Ừ. Đừng có chạy. Đi còn khó khăn. Vấp té, hoặc mệt đứng tim mà chết. Trẻ chuyển này, còn chuyển khác. Không gặp".

"Tôi biết mà. Muốn chạy cũng không được. Mình cứ thông thả. Chỉ sợ bà mong chờ, nóng ruột mà thôi".

Bà cười, nhìn ông âu yếm. Tôi đứng nhìn xuống thăm cỏ dưới lầu, nhưng thấy và nghe hết câu chuyện của hai ông bà.

Ông đưa nước cho bà uống. Bà hớp một hớp, rồi lắc đầu. Ông có vẻ lo lắng:

"Lấy nước cam cho bà uống nhé? Bà không ưa nước này?"

Bà gật đầu. Ông chống gậy chậm chạp đi dần về phía cái bàn có nhiều bình cà phê, trà, nước ngọt. Ông vụng về rót đầy ly, rồi mang về. Một tay cầm ly, một tay chống gậy. Ông bước từng bước khó khăn. Tay ông run rẩy, làm nước chao đổ ra cả sàn phòng. Tôi vội vàng chạy đến, đỡ cái ly trên tay ông, và nói mau: "Tôi xin được giúp ông một tay". Ông cụ toét miệng cười. Tôi đem ly nước đến cho bà cụ, và chào bà, hỏi bà có mạnh khỏe không. Tôi tự giới thiệu:

"Tôi tên là Tim. Tôi vào đây thăm bà mẹ của bạn, cái bà mặc áo hoa màu đỏ, ngồi bàn đằng kia kia".

Ông cụ nghe không rõ, tưởng tôi đi thăm mẹ vợ, ông đáp lời:

"Hân hạnh. Tôi là Biều. Bà này là Mary. Này, anh là một người tử tế, biết đi thăm bà má vợ. Anh có biết thiên hạ bảo rằng, cụ Adam, tổ tiên của loài người, là kẻ sung sướng nhất thế gian, vì cụ không có một bà mẹ vợ".

Tôi phì cười và đáp lời:

"Xứ này, thì mấy ông rể ghét cay ghét đắng và có thành kiến với mẹ vợ, chứ xứ tôi, thì con rể và mẹ vợ rất thương nhau. Rể thương mẹ vợ, vì bà sinh ra con gái cho hãnh 'thả dè' và mẹ vợ thương con rể, để nó 'dè' con gái của bà nhiều nhiều".

Ông cụ toét miệng, nghiêng đầu cười ha hả, còn bà cụ thì trề cái môi dưới ra thật dài tỏ vẻ bất bình vì lời nói đùa cợt của tôi.

Một buổi chiều, tôi trở lại thăm một ông bạn cụu sĩ quan năm mê man. Sau khi nựng má bạn để từ giã, tôi lái xe về. Khi xe đến cổng, tôi thấy ông Biều đang chống gậy chậm chạp ạch đi ra đường. Nhìn lên thấy bầu trời xám xịt sắp chuyển mưa. Tôi dừng xe lại chào, và đề nghị chờ ông ấy ra trạm xe buýt. Ông cảm ơn, và khó nhọc lăm mớ ngồi vào được trong xe, tôi phải phụ ông gài dây an toàn. Tôi thấy thương ông già quá, đi đứng khó khăn, mà ngày nào cũng đến thăm vợ bằng xe buýt, không quản ngại nắng mưa.

Những cặp vợ chồng trẻ, cũng không tình tứ lãng mạn như hai cụ già này. Tôi mở đầu câu chuyện:

"Ông không nhờ được ai chở đi về mỗi ngày sao? Đi xe buýt, phải chờ đợi, nắng nôi, xe dừng lại nhiều trạm, cứ chạy giục mãi, mệt lắm. Con cháu của cụ không giúp được sao?".

"Tôi không có con cháu. Mà nếu có, cũng khó nhờ vả. Cũng không nên nhờ, vì chúng cũng vất vả với công ăn việc làm, với đời sống riêng khó khăn. Mình nhiều thì giờ, cứ thông thả, từ từ, thì đi đâu cũng đến. Chỉ không đi vòng quanh thế giới được mà thôi".

Tôi nói:

"Khi còn bé, tôi cũng ước mơ làm một kẻ lãng du, được in dấu chân mình khắp năm châu bốn bể. Nhưng rồi vì hoàn cảnh đất nước chiến tranh, vì đời sống, áo cơm, vợ con, nên bây giờ cứ tiếc mãi".

"Không việc gì mà tiếc. Đi được cũng vui, mà không đi được, cũng có cái vui khác. Hoàn cảnh nào, cũng tìm được nguồn vui trong đó. Tôi cũng đã từng dùng gần cả cuộc đời đi lang thang hầu như khắp nẻo địa cầu, cũng vui. Nhưng rồi, cũng chẳng được gì ngoài cái thỏa mãn tò mò, cái mơ mộng của mình".

Nghe ông cụ đã từng đi khắp địa cầu, tôi khoái quá, muốn biết kinh nghiệm của ông. Bến xe buýt đã cận kề, tôi muốn kéo dài câu chuyện, hỏi:

"Cụ về đâu? Tôi đưa cụ về nhà luôn. Cụ nói cho tôi nghe về cuộc đời đi giang hồ khắp nơi trên địa cầu này?".

"Thôi, thôi, để khi khác. Tôi không muốn làm phiền anh. Nhà tôi ở gần góc đường số 5, và Harbor. Khi nào rảnh, mời anh ghé chơi".

"Nhà tôi cũng vùng đó. Cụ đừng ngại, để tôi chở cụ về luôn, cũng tiện đường. Tôi đang rảnh rang, không có việc chi bận rộn cả".

"Thế thì được. Mình không nên lợi dụng lòng tốt của thiên hạ. Ai cũng tốt cả, nhưng bị lợi dụng nhiều, cũng sẽ phát cáu, và mất bớt cái tử tế đi. À, hay là tôi mời anh đi ăn tiệm chiều nay. Tôi biết một tiệm có món thịt bò chiên ngon và mềm lắm. Răng yếu như tôi, cũng còn nhai được".

"Cụ còn thích ăn thịt bò? Ăn thịt nhiều, không tốt cho sức khỏe. Rồi bị cao máu, cao mỡ...".

"Tuổi tôi, ngoài chín mươi rồi, không còn sợ gì cả. Ngon thì cứ ăn cho vui. Đâu có còn thấy mặt trời được bao lâu nữa. Vui được cứ vui, ngon cứ ăn, mệt cứ nghỉ. Mỗi giờ, vui sống cho tròn sáu mươi phút, mỗi phút, vui tròn sáu mươi giây".

"Cụ còn yêu đời quá nhỉ? Thế thì cụ không đau ốm, không nhức xương, không mỏi mệt?".

"Già thì ai mà không bệnh, không đau ốm. Đau nhức xương cốt là cái trời cho mình trong tuổi già. Còn chống gậy lê bước được, còn nghe được loáng thoáng, thấy được lờ mờ, cũng đã là quá vui và hạnh phúc rồi. Mùa thu thì lá phải vàng và rụng, để cho lá non đâm chồi. Anh đã nghe câu thơ: "Còn bước được, ta còn ca, còn múa. Thế giới này, đầy cả hạnh phúc vui".

Tôi nói đùa:

"Hay là, ăn tiệm xong, cụ và tôi đi nháy Disco chơi?".

Ông cụ cười ha ha, vỗ vào đùi tôi, ông nói:

"Anh còn ngon lành quá. Đi thì đi, tôi đâu có sợ gì.

Anh cứ nháy, tôi ngồi xem cũng vui. Mà anh còn đủ sức để nháy không chứ?".

Ông chỉ đường cho tôi đi đến tiệm thịt bò chiên đặc biệt. Bên trong trang hoàng thanh nhã, ghế bọc nệm da láng. Bàn kê sát cửa sổ nhìn ra một công viên cây xanh, có hồ nước loang loáng in bóng bầu trời.

Chúng tôi kêu hai đĩa thịt bò chiên ăn với khoai tây nghiền, và rau sống. Răng tôi cũng đã yếu, không cắn nổi bánh mì. Tôi nhập đề ngay:

"Cụ nói cho tôi nghe về cuộc đời lãng du của cụ đi. Tôi đang nóng lòng nghe đây".

"Hôm nay đặc biệt, anh uống với tôi một chai rượu vang nhé".

Cả đời tôi, thiếu mất cái thú uống rượu, vì uống vào, đã không ngon miệng, mà còn thấy dờn dợn, và cay xè, khó chịu, như uống phải thuốc độc. Sau đó thì chóng mặt, nhức đầu. Nhưng hôm nay, tôi không muốn ông già Biều cụt hứng, nên cười vui, và gật đầu bằng lòng. Bên ngoài trời mưa xối xả, đất trời trắng xóa, quán lên đèn vàng ấm áp.

Ông cụ rót cho tôi rượu màu máu thắm vào ly pha lê lỏng lánh. Tôi làm như sành nhậu, lắc rượu xoay tròn trong ly, và nhìn mưa rơi, trời đất đẹp như bức tranh lãng mạn. Tôi đổi đề tài:

"Tôi thấy hai cụ thương yêu, chăm sóc nhau, làm tôi cảm động và vui lây với cái hạnh phúc lan tỏa ra chung quanh. Cụ có thể kể cho tôi nghe về cụ bà, có được không?".

Ông cụ thở dài, tăng hăng rồi bắt giọng:

"Tôi và Mary cùng tuổi. Lớn lên ở cạnh nhà nhau. Chúng tôi thường khi nằm chung nôi, và bú chung vú mẹ. Mary bú vú mẹ tôi và tôi bú vú mẹ Mary. Hai nhà qua lại thân thiết. Tôi và Mary chơi chung đồ chơi. Nhiều hôm đắp chung chăn ngủ vui. Rồi cùng đi học chung lớp. Được bố mẹ đón đi chung, về chung mỗi ngày. Hồi sáu bảy tuổi, thấy bố mẹ hôn nhau, chúng tôi cũng hôn nhau mỗi ngày nhiều lần. Chúng tôi cũng đóng vai vợ chồng, giả vờ chăm sóc nhau. Mỗi tuần, tôi xé giấy làm tiền, tôi đưa cho Mary, như là đưa ngân phiếu lương cho vợ. Mỗi lần gia đình đi nghỉ hè, chúng tôi khóc, đòi đi chung. Không được, thì suốt thời gian vắng nhau, chúng tôi ủ rũ như tàu lá héo. Tôi và Mary đều tin chắc rằng, lớn lên, chúng tôi sẽ kết hôn thành vợ chồng. Năm mười một tuổi, bố mẹ Mary ly dị nhau. Căn nhà được bán đi. Nàng theo mẹ dọn đi nơi khác, xa nhà cũ chừng một giờ đi xe buýt, đổi xe hai lần. Mary trao cho tôi địa chỉ mới và có vẽ bản đồ xe buýt có ghi: "Chờ anh đến gặp em. Chờ anh từng ngày". Tôi muốn đi thăm nàng lắm, nhưng không đi được, vì không ai đưa đi, và còn nhỏ, bố mẹ không cho đi một mình. Tôi muốn trốn nhà đi thăm, cũng không có tiền đi xe buýt. Hơn một năm sau, tôi mới có tiền, và có dịp trốn nhà đi thăm. Nhưng đến nơi, thì

nhà đóng cửa, tôi đấm cửa rồi ngồi chờ trong hành lang cư xá. Đến chiều tối, nàng cũng chưa về. Tôi phải vội vã đi bộ ra trạm xe buýt, và khi về đến nhà, thì thấy xe cảnh sát và cả xóm xóm xao động đi tìm tôi. Tôi bị trừng phạt. Bố mẹ tôi suýt bị ra tòa vì tội lơ đãng trong việc chăm sóc con nhỏ. Tôi thú thật với mẹ là nhớ Mary quá, nên trốn nhà đi thăm. Mẹ khuyên tôi nên quên Mary đi. Làm sao mà tôi quên được. Mấy năm sau, mẹ Mary lấy chồng khác, dọn nhà qua tiểu bang xa. Hai đứa hoàn toàn mất liên lạc nhau. Nhưng trong tôi, hình bóng Mary không phai mờ. Tôi mong mau lớn để đi làm, cưới Mary làm vợ.

Năm mười chín tuổi, tôi gặp lại nàng, hai đứa vô cùng vui mừng, và ôm chặt lấy nhau, tưởng sẽ không bao giờ xa nhau được nữa. Lúc này, nàng đã đính hôn với người khác rồi, nhưng nàng sẵn sàng hủy bỏ để lấy tôi. Chúng tôi định làm đám cưới gấp nhưng không kịp, vì hai hôm sau đã phải đi Âu Châu tham dự Đệ Nhị Thế Chiến. Tôi lái máy bay chiến đấu. Say mê với những cuộc không chiến hiểm nghèo, mà sinh mạng như treo đầu ngọn cỏ. Mới mấy tháng, tôi đã hạ được năm máy bay địch, rồi cũng phải trả nợ, tôi bị bắn rơi trên vùng trời địch. Quân đội xem như tôi đã chết, có báo tin về cho gia đình, Mary cũng biết. Tôi bị thương, và sau mấy ngày trốn núp trong ruộng nho, tôi bị bắt làm tù binh.

Sau khi thế chiến chấm dứt, tôi trở về, tơ tằm, thì Mary cũng đã có chồng. Lấy người mà nàng đã đính hôn trước đây. Tôi buồn, cái máu giang hồ nổi lên, xin đi theo đoàn thám hiểm. Đi khắp thế giới, đến những nơi chưa ai từng in dấu chân. Từ Bắc Cực đến Nam Cực, những vùng rừng già Phi Châu, Á Châu, Nam Mỹ, tôi say mê với khám phá thiên nhiên, khám phá đời sống sinh vật. Khi ở tuổi 55, tôi bị tai nạn tuyết chuỗi, cả đoàn bị chôn vùi nhiều ngày trong núi nước đá đông. Khi được moi ra, thì tôi là một trong hai người còn sống sót. Bị thương ở cột sống, tôi không còn đủ năng lực đi theo đoàn thám hiểm nữa. Về thành phố nhỏ, tôi sống bằng nghề đánh đàn trong một hộp đêm ế khách, của một ban nhạc nghèo. Nhưng cũng lây lất đủ qua ngày, qua tháng.

Khi này thì Mary đã ly dị hai lần. Anh chồng thứ nhất say mê bài bạc, nợ nần lung tung, nhiều khi nhà không có bánh mì khô mà gặm. Anh chồng thứ hai thì tốt bụng, nhưng say sưa và gần như thất nghiệp quanh năm. Cái số của nàng khổ. Anh chồng thứ ba là thợ mộc, làm ăn khá giả, tử tế. Nhưng cũng không lâu, vì anh ta đã té từ mái nhà xuống, gãy xương sống, nằm liệt một chỗ. Mary vừa đi làm nuôi chồng, vừa chăm sóc, nuôi nấng cho đến khi chồng chết.

Đầu thập niên 1990 tôi đang trắng tay, sống vất vả với đồng tiền eo hẹp. Trong khi rảnh rỗi, tôi ghi danh tham dự một khóa hội thảo về thị trường chứng khoán. Tại đây, tôi quen với một tay chơi chứng khoán nhà nghề. Hắn dạy tôi chơi, tôi cứ nhắm mắt theo hắn, và nhờ thế mà tiền lời tăng mau như thổi. Đôi khi không kịp nghe lời hắn mà vô ra thị trường cho kịp, thì tôi lại may mắn hơn, ăn nhiều hơn, hoặc thua ít hơn. Rồi suốt ngày tôi ngồi trước máy vi tính, mua bán chứng khoán cho bà con, bạn bè. Vô, ra, từng giờ. Trời đái, chứng khoán lên giá, thì tôi được lời đã đành, mà chứng khoán xuống giá, tôi cũng lời luôn. Tôi không phải nghiên cứu học hỏi chi cả, cứ nhắm mắt theo ông bạn. Tôi báo cáo lời lỗ cho hắn từng ngày. Hắn khoái lắm. Trong vòng gần mười

năm, tôi đã có đến bạc triệu. Thế mà ông bạn đó lại sạt nghiệp, thua tơi tả, và nợ nần, bị vợ ly dị luôn. Tôi đã phải trả quả cho vụ chứng khoán này. Bị căng thẳng quá, nên đau tim. Đầu năm 2000, tôi phải vào bệnh viện mổ tim. Trước khi mổ, tôi chuyển hết tiền vào các đầu tư cố định. Không lời nhiều, nhưng chắc ăn, không lo mất. Trời xui khiến, khi tôi mổ tim về nhà, thì cái máy vi tính của tôi trục trặc, đang thời gian dưỡng bệnh, tôi không màng chi đến chuyện tiền bạc, thị trường. Dù vậy, tôi cũng đã phải vào bệnh viện mổ lại, sức khỏe của tôi xuống rất thấp. Hơn hai năm trời đau yếu rề rà, tôi không hề đụng đến cái máy vi tính, và không hề nghĩ đến số tiền đầu tư. Một hôm tình cờ, tôi giật mình khi nghe tin tức. Trong thời gian đó, thị trường chứng khoán Nasdaq tụt dốc xuống hố, chỉ số từ khoảng 4700 xuống đến gần 1100. Nghĩa là mất giá, chỉ còn chừng 25%. Có nhiều người thua sạch. Có người tự tử chết. Tôi không mất xu nào cả. Trời thương.

Năm 80 tuổi, tình cờ tôi gặp lại Mary. Cả hai đều móm mém, già nua. Thế mà còn nhận ra được nhau. Ôm nhau khóc. Kể lể cho nhau nghe bao nhiêu gian truân của cuộc đời. Chỉ trong vòng một tuần, chúng tôi đưa nhau vào nhà thờ, làm đám cưới gấp, có một số ít bạn bè chứng kiến. Nàng lấy chồng lần thứ tư, tôi lần đầu tiên cưới vợ. Tôi đem Mary về, chúng tôi sống trong hạnh phúc êm đềm của tuổi già. Nhiều đêm nằm ngủ thức giấc, quàng tay qua, có Mary nằm bên cạnh, tôi có cái hạnh phúc của thời thơ ấu, khi hai đứa nằm đắp chung chăn ngủ trong những ngày mùa đông tuyết đổ. Nếu chúng tôi lấy nhau sớm, thì có lẽ đời Mary không chịu nhiều truân chuyên, mà tôi cũng không thành một gã lẳng tử giang hồ.

Mấy năm chung sống trong tuổi già, hạnh phúc chúng tôi tràn đầy. Cuối đời, Trời đã cho chúng tôi đoàn viên sung sướng. Ba năm trước, Mary bị đột quỵ, tê liệt nửa người. Nói không ra tiếng, đi không được. Sau một thời gian thể dục trị liệu, thì đi lại bằng nạng, và nói được, nhưng rất khó khăn. Tôi có thuê người đến chăm sóc hàng ngày, chừng vài ba giờ, giúp làm những việc nặng mà tôi không kham nổi. Nhưng mấy tháng sau, Mary bị liên tiếp thêm hai lần đột quỵ nữa. Năm bệnh viện một thời gian, rồi được đưa thẳng vào viện phục hồi. Tôi muốn đưa nàng về nhà, tôi sẽ chăm nom. Nhưng bác sĩ, y tá và nhiều người nói rằng, tình trạng của Mary không thể sẵn sóc tại nhà được. Và lại, tôi cũng đã yếu, không giúp gì được nhiều. Mấy năm nay, mỗi tuần bảy ngày, tôi vào ra bệnh viện, cũng là một lối tập thể dục, một lối dinh dưỡng tâm thần. Gặp nhau vui, thấy đời dễ thương và ý nghĩa hơn.

Tôi thấy thương ông cụ quá, hỏi:

"Đi thăm mỗi ngày, chờ đợi xe buýt, cụ không thấy mệt sao?"

Đôi khi mệt lắm chứ. Có khi tưởng như không về nổi đến nhà. Nhưng không đến, thì Mary buồn và lo lắng. Đôi khi mệt quá, tôi ngủ thiếp trên xe, đi đến trạm cuối, phải quay về".

Người phục vụ bưng ra hai đĩa thịt bê chiên, có khoai nghiền, xà lách, nấm xào. Thức ăn trên đĩa sắp đặt mỹ thuật, mới nhìn thôi, cũng đã thấy ngon rồi. Ông cụ cắt đôi miếng thịt, chia thức ăn làm hai phần. Rồi xin một cái hộp nhựa, cẩn thận cho thức ăn vào, gói lại bằng cái bao giấy màu nâu.

Thịt bê mềm, bên trong màu còn hồng của máu rỉ ra. Tôi cắt ăn, và cảm được cái vị ngọt, mềm tan trong răng. Hèn chi ông cụ đưa tôi đến tiệm này. Chúng tôi thông thả ăn chờ mưa dứt. Ông cụ hớp từng ngụm rượu nho hồng khoái trá. Tôi không uống rượu được, nhưng cũng cứ nhấp cho ông cụ vui, và chính mình cũng cảm thấy được cái lãng mạn của một buổi rượu, trong lúc chờ mưa. Sau đó, uống cà phê. Tôi cảm được cái hạnh phúc quý báu đơn sơ bên ông bạn già.

Sau bữa ăn, ông cụ móc điện thoại cầm tay, kêu ai đó, mà không được. Ông cụ nói:

"Cái con khi. Máy hết điện. Bậy thật, hôm qua quên nạp điện".

Tôi móc điện thoại của tôi đưa cho ông. Kêu lộn số hai ba lần, ông lầm bầm rồi nói lớn như hét:

"Thom... Thom, khoan ăn buổi tối đã nghen. Có thịt bê chiên ngon và mềm lắm, anh sẽ ghé ngang qua nhà và đưa cho chú".

Ông cho biết, cụ Thom là em ông, liệt chân, ngồi xe lăn, bị thần kinh, sống một mình trong khu gia cư dành cho người già thuê.

Mưa tạnh, tôi đưa cụ Biều đến khu người già của em ông ở, cũng trên con đường về. Tôi đi theo cụ Biều lên thang máy. Gõ cửa ầm ầm. Đấm cửa hoài mà không ai trả lời. Cụ Biều kiên nhẫn đứng chờ hơn năm phút và nháy mắt ra dấu cho tôi, ý muốn nói gì đó mà tôi không hiểu. Một lúc sau, có tiếng động bên trong và cửa hé mở. Một ông già râu ria che khuất cả mặt, tóc tai dài loăn xoăn phủ xuống vai, ngồi trên xe lăn chạy bằng điện. Ông này có dáng dấp của ông già Rip Van Winkle ngủ quên một trăm năm trong rừng. Ông già toét miệng cười, nói lớn:

"Tôi đã im lặng, để anh tưởng tôi không có nhà, mà bỏ đi. Không ngờ. Ha ha ha...".

Ông Biều cười hiền lành và chìa cái hộp thức ăn cho ông em. Ông em đưa tay hất ra:

"Ăn thừa rồi đem lại đây phải không? Tôi đâu phải là cái thùng rác mà đem đồ thức ăn thừa?".

Tôi thấy tội nghiệp ông Biều, bèn nói nhỏ nhẹ:

"Không phải thức ăn thừa. Ông Biều đã cắt và chia ra trước khi ăn".

"Thằng Chệt hôi hám kia! Ai cho xía mồm vào. Ai cho mầy vào đây?".

Tôi đã được biết ông này bị thần kinh, nên không chấp trách, không bực mình. Ông Biều vội vã nói:

"Bậy nào, bậy nào. Đừng nói vậy!"

Sau khi dúm cái hộp thức ăn vào tay người em, ông Biều kéo vội tôi đi.

Ra đến thang máy, ông Biều nói nhỏ:

"Đừng bực mình, người bệnh thần kinh, nói năng trắng cuội, họ không biết họ nói gì".

Tôi cười vui thành tiếng cho cụ Biều yên lòng. Đưa cụ về nhà, trước khi chia tay, tôi dặn:

"Khi nào thấy tôi trong viện phục hồi, cụ nhớ kêu, để tôi chờ cụ về, khỏi đi xe buýt".

"Cám ơn lòng tốt. Bà mẹ của bạn anh cũng còn đẹp lắm".

"Thế thì cụ có chịu làm bố dượng bạn tôi không? Mỗi lần đi thăm cả hai bà cho tiện. Tha hồ mà ca hát, ru em".

Ông cụ Biều cười khà khà, tôi khoát tay chào và ra về. Trong lòng tôi lâng lâng niềm hạnh phúc ./.

(Trong tập truyện ngắn "VỢ" của Trầm Cà Mau)



Tủ phận

• An Tiêm Mai Lý Cang
(Paris)

Tôi đã mở mắt chào đời, nhưng không hạnh phúc được cuộc đời chào đón lại như số mạng của bao nhiêu con người khác. Nào là sanh khó, không khó, nhẹ cân làm cho bà mẹ phải cố gắng vất vả lắm mới được thờ phào nhẹ nhõm, để báo tin mừng là mẹ tròn con vuông. Cùng với nụ cười mãn nguyện của song thân tôi, thì bà cũng là người rất vui mừng vì đã hoàn thành nhiệm vụ sau khi tôi bắt đầu cất lên tiếng khóc ra đời.

Số mạng khởi đầu của tôi là như vậy. Tuy nhiên, nhiều lần tôi tự hỏi tại sao từ bấy lâu nay không ai có thể chỉ cho tôi biết mặt mẹ cha, mà lại đã hiểu rõ được hoàn cảnh tuổi thơ của tôi, thì không ai muốn trả lời vì có thể họ còn muốn giấu giếm tôi một điều gì bí mật. Lúc đó, tôi còn nhỏ lắm nhưng tôi cũng không tin là cha mẹ tôi đã qua đời. Cho đến khi tôi lớn khôn hơn một chút, thì đi tôi mới nói rõ là cha mẹ tôi từ lâu đã bị mất tích vì chế độ diệt chủng ở nước ngoài. Hèn chi! Tôi thường thấy di tôi thấp nhang vái lạy khẩn nguyện điều gì mỗi khi tôi bị ốm đau, hay nhiều khi mắng yêu rồi cười nói phải chi cha mẹ tôi có mặt ở đây thì bà sẽ trả cái con này lại cho...

Gia đình tôi vòn vẹn chỉ có hai người, và di tôi thương yêu tôi như con ruột. Chúng tôi là những nạn kiều chạy trốn chế độ diệt chủng, may mắn còn sống sót và đã trở về được đến quê hương của ông bà. Tuổi thơ của tôi là được dịp sống gần gũi với cộng đồng người tỵ nạn diệt chủng, được tập trung rải rác trên khu vực ven con lộ cách không xa cây cầu biên giới. Rồi theo thứ tự thời gian của năm này tháng nọ, các bà con trong xóm lần lượt bỏ đi xa hơn để làm ăn, cho nên kể như lần mất liên lạc lẫn nhau. Riêng về phần tôi, mặc dù chưa tới tuổi lao động, nhưng tôi cũng đã đi làm việc lặt vặt từ lâu để phụ giúp di tôi cùng sống qua ngày. Mỗi tối về, hai di cháu thường đem truyện, thơ ra đọc rồi bàn chuyện cho đỡ buồn trước khi đi ngủ. Thời gian tuy lặng lẽ trôi qua như vậy, nhưng có thể nói đó là lúc hạnh phúc nhất trong cuộc đời của tôi. Di tôi hôm nay không còn nữa! Di đã vĩnh biệt con ra đi trong khi con còn quá nhỏ chưa đủ sức làm việc kiếm tiền để nuôi lại di, để trả ơn công lao dưỡng dục của di đã yêu thương cứu mang tấm thân con từ thuở bé. Di tôi chết vì tại nạn giao thông cách nay đã ba năm. Tại hiện trường lúc đó, khách đi đường đã còn tìm thấy thêm một cái bánh trung thu mà di thường hay mua về, để cúng vái hương hồn của cha mẹ tôi như thông lệ mỗi khi có dịp. Và cũng do từ biến cố gia đình tang thương đó, mà cuộc sống bản thân tôi đã phải bị xáo trộn rất nhiều.

Sau đó, giống như trường hợp của bà con hàng xóm, tôi đành phải chẳng đặng đừng để lìa quê, để đi xa tìm việc sinh nhai với ước mong sao cho có cơ hội tốt hơn hầu cải thiện được cuộc sống bấy lâu nơi đồng ruộng. Thời gian đầu tiên ở chốn thành phố đèn hoa, xe cộ nhộn nhịp, tôi đã phải mất khá nhiều thì giờ để tập làm quen với lối sinh hoạt văn minh có sức lôi cuốn kỳ diệu về tâm lý của con người. Nhờ ở trọ được trong nhà của một gia đình bà con nạn kiều cũng như tôi, cho nên tôi cũng cảm thấy thoải mái được phần nào. Tuy nhiên, vì lo ngại sự chung chạ lâu ngày thì cũng khó mà có thể tránh được mọi điều bất ngờ nào đó có thể xảy ra, mà Lý Cang làm mất lòng tốt lẫn nhau. Do vậy, cho nên tôi mới tự tìm cách mượn phòng trọ để ở chung với một người bạn gái lớn hơn tôi gần hai tuổi.

Chị là người gốc ở thành thị, cho nên chị hiểu biết hơn tôi rất nhiều. Có thể nói, sau hình ảnh của di tôi thì chị là người được tôi coi như là điểm tựa tinh thần để tâm sự thân thiết. Trong căn phòng nhỏ tiện nghi đủ để cho hai người ở, nhưng thực ra phải nói đúng là hai người rưỡi, vì chị đang có bầu với cái bào thai thành hình trông vào là thấy ngay. Chị làm nghề uốn tóc, trong một thẩm mỹ viện ngay trung tâm thành phố. Tấm bảng hiệu quảng cáo đề thẩm mỹ viện treo trên mái nhà đó, thực ra, chỉ là một hình thức thông thường để gợi sự chú ý của khách hàng. Vì ngoài cái việc uốn tóc ra, thì tiệm không có làm gì khác hơn để chăm sóc về nhan sắc cho phái nữ cả. Và cũng vì nhờ chị vững tay nghề, cho nên có nhiều khách hàng tin cậy thường tìm đến căn phòng trọ này, để nhờ chị uốn tóc với giá rẻ hơn. Chính vì thế, mà chị có rất nhiều dịp để làm quen với các thân chủ và lần trở thành bạn bè giao du chuyện trò.

Trước thời gian ở chung với chị, tôi làm đủ mọi nghề vất vả để kiếm sống và khi nào có dư thì giờ thì tôi đi chùa cầu nguyện cho di tôi. Đồng thời, tôi cũng ước ao có ngày tốt phước gặp lại cha mẹ mình, như những câu chuyện hi hữu cảm động lạ lùng không thể tin nhưng có thật ở trên đời. Tôi nghĩ như thế là vì không phải còn tin vào phép lạ, nhưng vì đúng theo ý nghĩa thực tế thì cha mẹ tôi chỉ vắng mặt, mất tích mà thôi. Hơn thế nữa, chưa bao giờ tôi tìm thấy tờ giấy khai tử của cha mẹ tôi giống y như trường hợp của mọi người.

Nghề làm công gàn nhất của tôi sau này, là nghề pha chế. Tôi dùng tiếng pha chế, là vì muốn nâng cấp cho nó có vẻ kiêu sang lên một tí cho vui. Chứ thực ra, mọi động thái quen thuộc của tôi trong cái không gian bé nhỏ hằng ngày là phụ người ta nấu rượu. Nấu rượu xong rồi, thì họ giao cho tôi có bốn phận là phải sắp thành những hàng chai. Kế tiếp, thì dùng một cái ly có dung lượng nhỏ mà đổ cồn vào. Xong rồi, thì đổ mỗi ly chứa cồn vào một chai rượu để, lắc đều, rồi đóng nút lại là hoàn thành công việc. Thoạt đầu, tôi cứ tưởng cái ly nhỏ chứa nước đó giống như đồ gia vị khi làm bếp bắt buộc phải có, để thêm vào thì mới thơm ngon. Nhưng sau vài ngày ngửi mùi, thì tôi mới biết rõ đó là loại cồn kỹ nghệ uống vào sẽ gây nguy hại cực kỳ cho sức khỏe.

Thật tôi không ngờ, mình đang vô tình sinh sống bằng một phương tiện nghề nghiệp quá bất lương như vậy. Trước đây, nguyên nhân chính làm cho tôi phải bỏ quê ra thành tìm việc làm sinh sống, cũng vì gặp phải trường hợp giống y chang như vậy. Lúc đó, làm mượn ở miệt vườn quanh đi quẩn lại thì cũng chỉ có mấy việc như gặt lúa, hái trái cây, tạp dịch ăn công, làm khoán

v.v... tính đi tính lại cũng chẳng có bao nhiêu loại. Nhưng làm lung tung việc lâu ngày như vậy, thì cũng chán lắm mà biết làm sao bây giờ. Lần cuối cùng, tôi nhận làm khoán cho một gia đình trồng bắp. Có nghĩa là, từ lúc đi gieo hạt cho tới khi hái xong vụ mùa thì mới được trả tiền công. Trong thời gian chờ hái bắp, tôi còn phải nhổ cỏ, làm vồng trồng khoai lang, củ mì để cho gia chủ có thêm thu hoạch. Sau cùng, độ chừng hơn ba mươi ngày trước khi hái bắp, thì phải pha thuốc trừ sâu xịt vào trái bắp. Thế theo lời chỉ dẫn quan trọng trong toa thuốc, thì sau khi xịt thuốc trừ sâu này thì phải để trong vòng một tháng mới được hái bắp. Vì nếu nhà trồng tía muốn hái sớm hơn, thì trái bắp sẽ không có đủ thời gian cần thiết bắt buộc, để loại thải ra hết được những độc tố làm phương hại trực tiếp đến sức khỏe cho người tiêu thụ. Tuy nhiên, ngặt có một điều là nếu phải chờ cho đến một tháng mới hái, thì sau khi hái xuống trái bắp sẽ bị héo rất nhanh hơn là hái nó sớm hơn. Do vậy, mà người ta thường hái nó sau khoảng hai tuần khi bắt đầu xịt thuốc.

Giờ đây, mỗi khi ngồi nghĩ lại những việc mình làm để kiếm cơm qua ngày thì tôi thật vô cùng ớn lạnh, ngán ngẩm. Và cũng vì thế, mà tôi quyết định chuyển sang qua đi học thí công nghề uốn tóc. Người bạn cũng là người thầy của tôi không ai khác hơn là bà chị đang ở cùng nhà. Chị làm có tiền nhiều hơn tôi, mặc dù ở chung nhưng đôi khi chị cũng còn chần tiển bạc cho tôi về nhiều việc phí tổn ở trong nhà. Đáp lại, tôi làm đủ mọi thứ từ vệ sinh lau chùi nhà cửa, giặt giũ, bếp núc, đi chợ v.v... Trong những ngày đầu tiên đi chợ, tôi thường bị mất khá nhiều thì giờ để la cà nơi các quầy hàng tạp hóa bị chị cần nhắc nhở nhưng tôi vẫn chưa bỏ tật. Thay vì bỏ hẳn tật xấu đó, thì tôi rút ngắn nó lại bằng cách dòm qua liếc lại nơi các gian hàng thịt cá trước khi ra về. Rồi một hôm đi chợ chiều cố tình mua thịt. Khi đi ngang qua một sạp thịt sắp sửa dọn dẹp thì thấy không được ngon, cho nên tôi vội bỏ đi và định mua cá thay vào, dù có nghe được những tiếng mời mọc bùi tai của bà bán thịt. Sang qua sạp cá, thì thấy cá bữa nay cũng không ngon làm cho tôi phải trở lại hàng thịt. Lần này, tôi thấy bà bán thịt đang bày ra những miếng thịt đỏ tươi vừa mới lấy ra từ trong cái xô có nắp đậy. Tôi mừng thầm trong bụng rồi mua ngay không cần trả giá nữa, vì bà bán thịt đã rao là có hạ giá rồi.

Bà chị tôi nhìn miếng thịt xong, liền cho tôi một bài học nên thân. Chị lục tờ báo trên kệ xuống kêu tôi đọc to lên để hai chị em cùng nghe. Nghe xong, tôi rợn người khi được biết câu chuyện của những châu ngâm hàn the có tác dụng làm cho thịt cá có màu tươi trở lại, nhưng cực hại cho sức khỏe của người nào ăn nó vào cơ thể. Tiện dịp, chị tìm đưa luôn cho tôi xem về những bài điều tra phóng sự của các nhà báo viết về "1001" câu chuyện mảnh mung ma giảo của nghề nghiệp con người hiện hành ở khắp nơi nơi trên cõi hành tinh. Tất cả đều có bí quyết của nghề nghiệp để làm tiền hợp pháp. Từ trạm sửa xe, bảo trì máy móc, thầy thuốc chữa bệnh, thợ chuyên môn, rải đinh vá ép, hồi lộ, tham nhũng, buôn lậu, thậm chí còn có những mưu mô kiểu anh hùng cứu mỹ nhân để trục lợi v.v... Thật là khiếp đảm, khi cộng đồng của con người ta bắt buộc phải sống chung nhau trong sự lừa lọc, dối trá, gạt gẫm để sinh tồn!

Tánh tôi đơn giản, và dù không đơn giản nhưng bản thân tôi cũng chỉ là một kẻ xuất thân từ đồng ruộng,

trong mắt tôi hàng ngày nhìn thấy cây trái bông hoa và ầm lũng dưới bóng trăng thanh gió mát. Ngoài ra, người dân quê của chúng tôi tuy cũng có những bản tính tập quán không hay, nhưng khi đem so với người thành thị thì thật là chẳng thấm vào đâu. Ngay về quan niệm trong tình yêu cũng vậy. Tôi có một người yêu chân thật, lần đầu tiên tỏ tình thì anh mở đầu bằng những lời nói mộc mạc, ấp úng, rụt rè. Có khác rất nhiều với mấy chàng trai thành thị bạo dạn nói dai, nói dài, đôi khi bằng những lời sáo ngữ thật kêu mà bà chị tôi gọi là đố chi già. Phải! Không đố già sao được, nếu không thì có chi mà bà chị của tôi lại vướng phải cái bầu oan nghiệt thế này. Tôi nghĩ thắm như vậy. Tôi rất thông cảm cho hoàn cảnh, gần như là trốn chạy cuộc đời của chị. Trong cuộc sống gia đình xã hội bình thường, thì cái bào thai là hạnh phúc tuyệt vời của cặp vợ chồng chung thủy, là niềm vui trọn vẹn của cả hai bên dòng họ hàng nội ngoại. Nhưng không như trường hợp đó, cái bào thai này của chị đúng là hậu quả của sự lỡ lầm vô cùng đáng tiếc, đã xảy ra trong nghịch cảnh của một mối tình đơn phương tuyệt vọng thương tâm. Và suýt trở thành một tai họa chết người, khi một lần chị đã mưu toan tự vẫn.

Phải thành thật nói rằng, trước nay tôi có quan niệm sống rất là cá nhân, ích kỷ vì lẽ thân phận mồ côi, cô đơn bạc phước. Nhưng sao bây giờ tôi lại cảm thấy mình còn có phước hơn là bà chị, vì lẽ tôi còn thân con gái chưa đến lúc phải có trách nhiệm nào với cái bào thai. Tôn trọng tình cảm riêng tư của chị, trước nay những điều gì của chính chị chưa hoặc không muốn nói ra, thì chẳng bao giờ tôi tò mò dám hỏi. Tuy nhiên, vì khi nghĩ về số phận của cái bào thai vô tội sắp sửa được chào đời, cho nên một lần tôi đánh bạo hỏi thăm chị về tác giả của nó là ai? Thay vì trả lời minh bạch, chị chỉ nói với tôi bằng một câu cộc lốc rằng là hãy nghĩ nó như là một cái thai thành hình vô thừa nhận.

Mỗi người một hoàn cảnh mà chỉ có mình mới biết! Trường hợp có người mang thai vì một phút lỡ lầm, vì bị người tình phụ bạc thì đã không hiếm có xảy ra ở trong xã hội này. Và nghiệt ngã thương thay cho những cái bào thai linh thiêng, nó ao ước vui mừng chờ đợi đến phút ra đời, thì sẽ hạnh phúc vô cùng vì được nhìn thấy mặt mẹ, biết cha... nhưng cay nghiệt, lại bị người đời nhả tâm quảng hình hài vô tội của nó vào trong thùng rác. *Nam mô A Di Đà Phật!*

Có phải không, khi con người ta sống ở trên cuộc đời chỉ là cõi tạm, vì nhục thể của xác thân này trước sau gì cũng phải trả lại cho thế giới của bụi trần. Nói như vậy, không có nghĩa là tôi không ý thức được trách nhiệm của con người khi được cha mẹ sinh ra để làm bổn phận đóng góp tinh thần trí tuệ của mình vào cho cộng đồng xã hội. Tuy nhiên, vì từ nhiều năm làm thân phận mồ côi bơ vơ không bao giờ có được tình thương của cha mẹ, lại thiếu cả niềm hạnh phúc của cuộc đời. Do vậy cho nên đôi khi quá buồn cho thân phận thì tôi thầm ước, là nếu có thể được trở về với cõi vô sanh trước khi được sinh ra, thì chắc chắn tôi sẽ là người đầu tiên tình nguyện nộp đơn, để mong ơn trên sớm chấp thuận cho được chui vào trở lại nằm im trong cái bào thai nào đó.

Và cũng kể như từ đó, tôi đã hoàn toàn được tự do giải thoát, đoạn tuyệt, như chưa hề có dịp bao giờ quen biết đến *cái gọi là* trần gian xinh đẹp của con người -. •

Những vết thương không bao giờ thành sẹo



• Đỗ Trường

Tôi quen chị vào một ngày đầu năm Quý Tỵ, dịp Meister Nam mời đến Võ đường của anh, nhậu nhẹt và thưởng thức các tiết mục văn nghệ ngẫu hứng do anh chị em khu vực Leipzig thực hiện. Tôi và ca sỹ Việt Hà đến hơi muộn. Bước chân vào Halle, không chỉ tôi mà cả Việt Hà cũng phải đứng người lại, bởi một người đàn bà hát, có giọng khàn lạ, đang say sưa thả hồn trên sân khấu. Và nếu không có bàn tay cứng như sắt của Nam Võ, từ phía sau bóp mạnh vào bả vai, có lẽ tôi còn đứng lạng, chần giữa cửa ra vào cho đến khi chị hát xong.

- Nghệt mặt ra rồi phải không? Hạ, nguyên cô giáo dạy nhạc, cùng quê Bắc Ninh, tôi đã nhiều lần kể với ông...

Vâng! Sự xáo động ấy trong tôi, không hẳn vì đứng trước người đàn bà đắm thắm đang ở độ chín lại. Nhưng nhạc và lời ca chị viết với giọng hát truyền cảm, như kể lại câu chuyện của đời mình, làm tôi xúc động mạnh...

Sinh ra và lớn lên trên quê hương Quan Họ, nhưng chị bảo, ngay từ nhỏ chỉ thích nghe chứ không có duyên với nó. Có lẽ do chất giọng khàn đục của chị không hợp với giai điệu, lời ca mượt mà của Quan Họ chăng? Tốt nghiệp trung học, được tuyển thẳng vào đoàn ca múa của tỉnh, nhưng chị đã từ chối và thi vào trường sư phạm âm nhạc. Sau mấy năm đèn sách, chị về dạy nhạc ở một trường trung học của một thị xã ven biển. Năm sau chị lập gia đình. Chồng chị là bạn học thời sư phạm, nhưng dạy mãi trên mạn ngược. Đứa con ra đời, chuyển chồng về gần là nhu cầu bức thiết của chị. Nhưng gái một con... và hát hay đàn giỏi, ngon như một bữa tiệc trước con mắt những con thú đang đói mồi, mỗi lần chị lên sở hay về trường nộp đơn từ. Sự mặc cả, ngã giá ấy trong môi trường giáo dục, của những kẻ tưởng như là cao đạo, chị thấy chẳng khác kiểu hàng tôm, hàng cá là bao nhiêu.

Màn đêm ở vùng biển dường như cũng buông chậm hơn. Những tia nắng diu diu cuối ngày chợt bùng cháy lên, đỏ như vết máu đang nhỏ xuống biển. Chân trời thẫm một màu xanh, cong cong như một chiếc bát khổng lồ úp xuống mặt nước. Một vài chiếc thuyền đang kéo buồm, chòng chành trong cái màu xanh ấy, hướng về phía đất liền. Có những con sóng tung lên, như vỗ lấy đàn hải âu đang sải cánh về phía bên kia dải năng. Con phố nhỏ rộn lên tiếng ngư dân và những con thuyền vừa cập bến. Gió từ ngoài khơi thổi mạnh và rất hơn làm chị khẽ rung mình. Quàng vội cho con chiếc áo khoác và chị đứng dậy, định về, nghe chị giáo vụ gọi giật lại:

- Ông Giám đốc sở nhắn tìm em, gấp bàn về việc chuyển của chú ấy. Ông đang đợi ở nhà hàng Cánh Buồm, về thay quần áo, để con chị trông cho.

Lưỡng lự, định không đi, song nghĩ đến công việc của chồng, chị đành phải tới.

Trời chưa tối hẳn, nhà hàng còn vắng khách. Mấy em chân dài ngồi dàn hàng ngang, phì phèo đốt thuốc trước cửa ra vào. Chưa kịp hỏi, bà chủ đã đơn đá kéo tay chị, miệng xới lời, đồng chí Giám đốc sở đang chờ ở phòng riêng, tầng trên. Thật ra chị mới gặp đồng chí Đốc vài ba lần, khi thì chính huấn, lúc văn nghệ của ngành. Lần gần đây nhất, chị mang đơn xin chuyển của chồng đề nghị đồng chí Đốc giúp đỡ. Lần nào đồng chí Đốc cũng bắt tay thật chặt với cái cười tươi rói. Lần này đồng chí Đốc còn ra tận hành lang đón chị. Chị vừa ngồi xuống, đồng chí Đốc đã kêu người mang đồ ăn, đồ uống lên. Như một chiếc lò so, chị bật đứng dậy, miệng lắp bắp, đồng chí Đốc cắt ngang:

- Em cứ ngồi xuống, ăn uống một chút đã, công việc bàn sau.

Chị còn đang bối rối, thức ăn, bia rượu đã mang lên đầy bàn. Rất điệu nghệ, đồng chí Đốc với tay mở chai Sâm banh. Tiếng nút nổ, tiếng cười của đồng chí Đốc hòa vào nhau, nghe giòn tan. Khấp khởi cả hai con mắt, đồng chí Đốc đẩy ly rượu về phía chị. Sợ đồng chí Đốc phật ý, chị cầm ly rượu đưa vội lên môi, rồi từ từ đặt xuống bàn. Đồng chí Đốc ân cần gắp đây thức ăn vào bát, đưa và giục chị ăn. Hơi thu người lại, chị sợ, một con tính thoáng chạy trong đầu, bữa ăn sang trọng này có lẽ bằng cả một năm lương của chị chứ chẳng chơi. Đồng chí Đốc ép mãi, chị chăm mót cho lấy lệ... Ứng ực một hồi, đồng chí Đốc đã giải quyết gần xong đám rượu bia ở trên bàn. Mặt đồng chí đã phùng lên, hai con mắt ngầu ngầu, giục giục. Lúc này, đồng chí Đốc trở về con người thật của mình:

- Công việc của chồng em, anh đã thu xếp xong. Tiền anh không cần, nhưng hôm nay anh có chuyện buồn. Nếu như đêm nay, em ở lại đây với anh. Sáng thứ hai, em qua phòng anh nhận quyết định tiếp nhận, sau đó anh sẽ bố trí cho chồng em về một trường nào đó, quanh thị xã này thôi.

Nghe những lời này, từ miệng của kẻ chuyên giảng đạo đức cho các lớp tập huấn giáo viên toàn tỉnh, chị cứ ngỡ mình đang xem màn kịch hề chèo trên sân khấu vậy. Lợm giọng quá, nhưng chị cố bóp chặt cổ họng mình:

- Muộn rồi, xin phép Giám đốc, em phải về, vì còn cháu nhỏ ở nhà.

- Em nghỉ kỹ chưa, đơn xin việc ở phòng anh xếp còn cao hơn núi đấy!

Chị im lặng, định đứng dậy. Đồng chí Đốc bảo, khoan đã, tí nữa tiện xe, anh đưa về. Rồi đồng chí Đốc gọi bà chủ, cho hai ly nước tráng miệng và tính tiền. Chỉ một loáng thôi, đã thấy tự tay bà chủ bê hai ly nước cam vắt vàng óng lên. Một hơi, đồng chí Đốc uống cạn và giục chị uống cho mát rồi về. Cầm ly nước, chị uống một ngụm cho phải phép và đứng dậy. Chưa ra đến cửa thấy chóng mặt, quay cuồng, vịn chặt vào cánh cửa, nhưng chị không thể đứng lên được nữa....

Khi chị tỉnh dậy, trời đã gần sáng, lờ mờ nhận ra như đang nằm trên chiếc sofa đặt giữa phòng. Một lúc sau, chị mới cựa quậy được và có cảm giác thật, thấy người nhóp nhóp, nhầy nhụa, áo mặc ngược, quần cài lộn cúc. Lặng lại một giây, chị chợt hiểu cái gì đã xảy ra. Chị vùng dậy, lao ra, giật mạnh cửa, cầm đầu chạy... Trước mặt đã là biển, chị vẫn từ từ đi ra hướng, nơi có con thuyền nhỏ bé dập dờn, trong cái mênh mông sóng nước, của những người thợ câu đêm. Trăng cuối tháng thoát ẩn, thoát hiện, bàng bạc như kẻ vô tình. Sóng đã đập vào mặt, có những lúc nhắc bóng lên rồi lại chìm chị xuống. Ngửa mặt lên nhìn vòm trời lần cuối, chị thấy ngôi Sao Biển đang nghiêng về bờ cát, cháy rực lên. Và trong gió hình như có tiếng trẻ thơ vọng lại, làm chị giật mình. Chị vội quay người lại, có con sóng bốc chị, ném thẳng vào bờ.

Phiên tòa xử chị kiện đồng chí tỉnh ủy viên, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo hiếp dâm, diễn ra chóng vánh. Nhân chứng từ chị giáo vụ cho đến bà chủ nhà hàng khăng định, chị là người chủ động mời đồng chí Đốc đến. Khi chị có thái độ không đúng mực, đồng chí Đốc giải thích phân tích tường tận và ngay sau đó đồng chí đã ra về. Biên bản khám nghiệm của bác sỹ, như đinh đóng cột, thể trạng chị lúc đó hoàn toàn bình thường, không bị tổn thương. Vậy là từ nguyên cáo, chị trở thành bị cáo, can tội dùng tiền, tình mua chuộc cán bộ lãnh đạo, trục lợi cá nhân. Mức án dành cho kẻ vu cáo, nói xấu cán bộ lãnh đạo bét nhất cũng phải sáu tháng tù. Nhưng xét thấy hoàn cảnh chị, con còn nhỏ và người bị hại (đồng chí Đốc) có làm đơn xin tòa giảm án, nên cho hưởng án treo. Cũng trong ngày, chị nhận được quyết định đuổi việc vì không còn đủ đạo đức, nhân cách đứng trên bục giảng.

Ngày hôm sau, báo chí đồng loạt đăng tin ca ngợi đồng chí Đốc, một con người liêm chính, có một tấm lòng nhân đạo, vị tha. Dư luận từ trong đến ngoài, từ cán bộ đảng viên cấp cao đến các em chân dài, đạo chích, đâm thuê chém mướn đều (bái phục) tôn đồng chí Đốc là sư phụ của sư phụ. Chiếc ghế phó chủ tịch tỉnh, phụ trách mảng văn hóa, giáo dục, ai dám tranh với đồng chí Đốc nào?

Mẹ chị lành như đất, cả đời chỉ quanh quẩn với ruộng vườn, ít khi ra khỏi làng. Ấy vậy không hiểu mấy ngày nay bà lại bất thường giờ chứng, sáng sáng cứ nhìn lên bàn thờ, nơi có cái bằng Tổ Quốc ghi công, lẩm bẩm:

- Không hiểu, cái thằng Mỹ nó ở tận đâu tận đâu, đến đây làm gì. Nghe các bố hô hào, bao xương máu đổ ra đánh cho nó phải rút. Đến bây giờ, lại mang kiệu rước nó vào. Giời đất ơi! Vậy thì chồng con tôi chết oan chết uổng cả rồi...

Đất làng chị đang trồng lúa, trồng màu bị chính quyền thu hồi, giao cho các ông chủ mới làm khu công nghiệp đợt đầu tiên, sau khi ông Mỹ hô bỏ cấm vận, nên đến bù rẻ như bèo. Nông dân vất vả không việc làm, trai

gái trong làng trôi giạt khắp nơi. Mẹ chị cả ngày đi ra đi vào đầm cầu gắt, ra ngõ chửi đổng. Hôm sau bà đi ăn giỗ làng bên về, dù đã khuya nhưng vẫn kéo chị vào buồng thì thầm:

- Hạnh con cậu Ba vừa tốt nghiệp cấp ba, sắp sang Đức làm ăn, qua ngã Nga và Ba Lan. Cậu Ba bảo, nếu con muốn, đi cùng cho có chị có em. Mình nộp tiền, giấy tờ họ lo toàn bộ. Mẹ nghĩ kỹ rồi, dù con không tù tội, bây giờ cũng khó xin việc, hưởng hồ lý lịch của con thế này không có nơi nào nhận đâu. Tiền con không phải lo. Tiền bán đất với số tiết kiệm tiền tử tuất (liệt sỹ) của bố và anh con là đủ. Còn con bé để ở nhà mẹ lo. Sau này ổn định sẽ đón chồng, con sang. Nếu đi, con phải thuyết phục chồng con mà thôi. Con hãy nghĩ kỹ, với con bây giờ, nơi này chỉ để thương để nhớ, chứ không còn là nơi để sống...

Chị cũng không ngờ, mẹ có được đi học ngày nào đâu, nhưng suy nghĩ, hiểu biết, tính toán đâu ra đấy như vậy.

Chị đến Nga vào một chiều mùa hè. Chiếc xe bus cả tầng đã chờ, nhóm hơn chục người của chị ở cửa sân bay. Qua ô cửa sổ nhỏ, chị thấy xe đang lướt nhanh qua những cánh đồng lúa mì mênh mông đang vào mùa gặt. Những cánh rừng bạch dương xanh ngát hai bên như miên man ôm chặt lấy con đường, có những lúc mở ra trảng đồng hoang tím đầy hoa dại. Con đường bằng bênh, vòng lên hừng xuống, chui qua khoảng rừng thông tối sẫm tưởng như nuốt chửng cả đoàn xe, đang nối đuôi nhau chạy vào thành phố. Ngày còn ngồi trên ghế nhà trường, chị đã được đọc, học những tác phẩm đồ sộ, những bài thơ lãng mạn, với những cuộc tình say đắm lòng người của các đại thi hào nước Nga. Nên ai mà chẳng ước mơ, được một lần đặt chân lên xứ sở Bạch Dương diệu kỳ này. Hôm nay chị đã đến được với cụ Tolstoi, cụ Pushkin, Gorky... nhưng diệu kỳ diệu ấy đã phải đóng lại trong tâm khảm của kẻ trên đường trốn chạy, với một tương lai vô định, mịt mù.

Xe quẹo vào cổng khu nhà tập thể cũ của một nhà máy, dường như đã bỏ hoang nhiều năm. Thấy cổng còn khóa, lái xe người Nga to như con gấu lâu bầu chửi. Lúc sau có người Việt chân tập tễnh, dùng đinh đi ra mở và khóa cổng. Xe lùi vào căn hộ trong cùng, cửa có thanh sắt chắn ngang, to như cổ tay. Sau khi thu xong hộ chiếu, người ta mở đít xe, lùa cả vào, mọi người nhào nhác định hỏi. Người đàn ông Việt rất nhã nhặn khi còn ở sân bay, trừng mắt:

- Im lặng! Ở lại đây chờ, loạng quạng bọn Cớm đến xúc cả đi đấy. Sẽ có người mang đồ ăn đến.

Bọn chị đang định thần, thấy lỗ nhỏ một đám người đi ra. Họ là nhóm người đến trước mấy ngày, chờ đi tiếp. Trong ánh sáng mờ mờ của cây đèn cầy, chị thấy căn hộ khá rộng, có nhiều phòng, nhưng cửa sổ đã bịt và sơn đen, nên tối tăm và bốc mùi hôi thối rất khó chịu. Một chị nói tiếng Nghệ An, kéo tay chị và Hạnh vào phòng bảo, trong còn một cái đệm vô nằm chung cho đỡ sợ. Trong phòng còn mấy cô gái trẻ mặt mũi phờ phạc, vô hồn, hai mắt sưng đỏ. Chị Nghệ An nghiêng rặng, chỉ tay vào Hạnh nói:

- Tổ cha tụi nó, chưa đóng tiền nói ngon, nói ngọt. Sang đến đây, bị tụi nó nhốt vô cái nhà không điện, không nước. Đàn bà con gái, thích lúc nào chúng nó lôi ra hãm hiếp. Đồ bất nhân thất đức, có lúc chúng nó bị quả báo thôi. Những người mới, chuẩn bị tinh thần, tụi

nay thế nào tụi nó cũng đến lòi đi đấy, nhất là con bé này.

Hạnh sợ quá gục vào vai chị sụt sịt, biết thế này, cho vàng em cũng chẳng đi. Chị cũng đang run lên, nhưng cố nói cứng an ủi Hạnh, phóng lao theo lao em ạ, đến đâu hay đến đó. Chị Nghệ An đưa cho hai người mấy ca nước và bảo, lấy khăn lau mặt, lau người cho tỉnh táo. Nước bắn đổ cả vào sô, dùng khi đi nhà cầu. Cả chục con người, mấy ngày nay, nó mới chờ cho vài, ba phuy nước.

Chiều tối, có hai người đàn bà, mặt mũi phấn son nhòe nhòet mở cửa, vứt toẹt thùng caton đựng bánh mì, thịt hộp và mấy bịch nước dưới sàn nhà, ngó nghiêng một lúc rồi bỏ đi. Dù rất đói, nhưng chẳng ai muốn lấy đồ ăn. Mãi sau có mấy anh lớn tuổi ở phòng bên, bê thùng đi phân phát cho từng người:

- Cố gắng ăn có sức khỏe để đi tiếp, những người ở nhà đang hy vọng vào cả chúng ta đấy!

Đêm đã muộn, mọi người vẫn không ngủ được. Những câu chuyện bán đất bán nhà, vay nợ cầm cố, lấy tiền để đặt cược cho chuyến đi này cứ dài mãi không dứt... Có tiếng cửa mở, mấy cô gái trẻ nằm bên co rúm người lại. Hạnh ôm chặt, rúc đầu vào ngực chị. Ánh đèn pin loang loáng rồi dùng lại phòng chị. Mờ mờ thấy ba, bốn thẳng mặt mày bặm trợn, không biết say rượu hay say thuốc, đi cũng giật, đứng cũng giựt giựt như lên đồng, giọng nhừa nhựa:

- Mấy đứa vừa đến chiều nay đâu? Theo chúng tao lên phòng Chef làm việc.

Sự im lặng đến nghẹt thở. Chúng sục từng phòng, rọi đèn vào mặt từng người. Lôi thốc chị và Hạnh ra, miệng chúng lải nhải, hai con này còn trẻ, chuyến này toàn những con già. Chị và Hạnh ghi người lại, ôm chặt nhau:

- Giấy tờ chúng tôi đầy đủ, tiền bạc đã đưa, giờ này không đi đâu hết.

Hai thẳng đi đầu, thẳng cầm tay chị, thẳng cầm tay Hạnh giật mạnh, lòi sênh sếch đi. Hai thẳng đi sau, dựng hai cô gái nhóm đến trước dậy, bắt đi cùng. Tiếng các cô khóc ré lên khản như tiếng mèo đêm. Hạnh khóc không thành tiếng, bố mẹ ơi! Cứu con. Biết không chống được bọn này, chị van xin chúng đừng mang Hạnh đi, vì nó còn trẻ con. Chị Nghệ An chạy ra bảo, đúng rồi, chúng mày tha cho con bé này, còn hai cô gái kia bị hành cả đêm hôm qua, bây giờ còn ra hồn người nữa đâu.

Chị Nghệ An chưa nói hết, bị một thẳng giơ chân đạp thẳng vào người:

- Con già này còn nói nữa, bố lòi ra cho chó chơi bây giờ.

Mấy anh người Hải Phòng, đi cùng đoàn chị, ra cản lại:

- Các ông là người dẫn đường hay là kẻ cướp, hiệp dâm đây?

Bốn thẳng cùng rút súng, dí vào đầu các anh chửi thề:

- Chúng mày muốn đi tiếp sang Ba Lan sang Đức hay muốn đi xuống âm phủ.

Chúng lòi bốn người vào căn phòng bảo vệ của nhà máy cũ. Nơi đây có lẽ là nơi ăn ngủ, sinh hoạt hàng ngày của bọn đầu trâu mặt ngựa, được thuê trông coi ở trạm trung chuyển này. Quần áo, bát đĩa, chai lọ bẩn thỉu vương vãi, lẩn lóc trên tấm thảm chấy lem nhem. Cánh cửa ra vào được làm từ mấy miếng ván ghép dậy lại. Đè nghiêng cả bốn người xuống thảm, như những con thú

hoang, chúng lao vào... Chị không còn cảm giác, Hạnh giãy giụa hét lên gọi mẹ, hai cô gái bên cạnh cắn chặt môi, mắt mở trừng trừng...

Chị phải dỗ mãi Hạnh mới chịu ăn, nhưng tinh thần rất hoảng loạn. Một tuần, rồi hai tuần phải sống trong hoàn cảnh như vậy, trước mặt Hạnh, chị phải cố giấu đi những giọt nước mắt của mình.

Gần sáng, có tiếng mở cửa, rồi hình như có tiếng quen quen của người đàn ông hôm đón ở sân bay. Mọi người bật dậy, ùa cả ra:

- Tất cả chuẩn bị và vệ sinh cá nhân, hôm nay sẽ vượt sang Belarus đến biên giới Ba Lan. Một tiếng nữa xe đến đón.

Không biết sẽ đi đến đâu, và như thế nào, nhưng thoát khỏi cái địa ngục trần gian này chị thấy như có thêm sức mạnh. Hơn hai mươi con người được nhét lên chiếc xe đông lạnh kín, chỉ có mấy lỗ thông hơi nhỏ được khoét ở dưới sàn. Lúc lên xe, người dẫn đường đưa cho mấy cái sô vệ sinh và dĩa, không được để người ốm yếu, ngồi gần lỗ thông hơi, ngủ quên đè kín lỗ chết cả lũ.

Có lẽ ngồi trong bóng tối và chìm trong sự sợ hãi, nên không một ai còn cảm giác ngột ngạt, hồi thối, hay những nhu cầu sinh hóa hàng ngày của con người nữa. Gật gù nửa tỉnh nửa mê, chẳng biết ngày hay đêm, đường đi xa hay gần, khi chị tỉnh dậy đã thấy mình nằm cạnh Hạnh và mấy người nữa. Chị đang ngỡ ngác, có mấy anh vào bảo, đã tới biên giới Ba Lan, bọn em bị ngắt, nên khiêng vào đây. Mọi người ngồi cả ngoài kia, gần đây có con suối nhỏ nên thay nhau đi tắm rửa.

Trạm trung chuyển này là ngôi nhà sát biên, cách xa khu dân cư và hình như cảnh sát biên phòng cũng đã được mua bán, nên sinh hoạt cũng được thoải mái hơn. Ở đây, chỉ có người Belarus bảo vệ và mấy người Việt hàng ngày mang đồ ăn đến, đôi khi có cả cơm nên sức khỏe, tinh thần mọi người bình phục khá nhanh.

Tối thứ năm, mọi người bất ngờ được báo, phải vượt biên giới sang Ba Lan ngay trong đêm. Dẫn đường là hai người Belarus đối xử với mọi người khá tốt. Đoàn người phải vượt bộ qua một cánh rừng già, lá mục có chỗ bị thụt chân đến đầu gối. Mấy giờ sau, tất cả cũng mò mẫm được ra bờ suối. Nếu như được, người nào cũng muốn nhảy xuống tắm cho đỡ rát và ngứa vì muỗi. Bên kia đã là Ba Lan. Con suối nước chảy không xiết, nhưng khá sâu và rộng, người dẫn đường phải bơm thuyền cao su, lộn đi lộn lại chờ mấy chuyến. Người dẫn đường ra hiệu, nghỉ ngơi lấy sức, rồi tất cả phải chạy thật nhanh qua cánh đồng lúa mì, có một chiếc xe bus của công ty du lịch chờ ở đó.

Chị cầm đầu chạy, những cây lúa mì bị giạt ra bởi những người chạy trước bật lại, đập vào mặt như roi quất. Có những cây bị nằm rạp xuống cuốn vào chân giạt chị ngã sấp mặt xuống ruộng. Chưa có cảm giác đau, chị vùng dậy chạy tiếp...

Chị có lẽ là người cuối cùng đến đích. Đầu gối chùng xuống, tim đập thành thành, mắt hoa lên, chị không thể bước lên được cửa xe. Một anh cầm tay chị kéo giạt lên. Khi nhìn thấy Hạnh đang ngồi thở hổn hển, chị mới gục xuống.

Xe tới chợ người Việt, trời đã gần sáng. Người, hàng hóa ra vào tấp nập. Phần đông đã có người nhà đón, số còn lại sang Đức, phải chờ. Chị và Hạnh được người ta cho ở chung với mấy người đang phụ bán hàng ngoài

chợ. Cùng cảnh, nên họ cảm thông, thường nấu nướng cùng nhau ăn uống hay dẫn chị và Hạnh ra chợ cho đỡ buồn, đỡ nhớ nhà. Đến bây giờ nghĩ lại, chị bảo, nếu như không có hai tuần ở lại Warszawa và được sự chăm sóc, an ủi của các chị bán hàng ngoài chợ, chắc hẳn chị không đủ sức lực và tinh thần vượt biên vào Đức, khổ và gian nan gặp nhiều lần so với từ Belarus vào Ba Lan.

Xuống nhà ga Halbestadt, chị và Hạnh đang lò dò, ngó nghiêng, có người Việt nào để hỏi đường vào trại tỵ nạn, không hiểu mấy người cảnh sát từ đâu ra, đã đứng ngay trước mặt. Khi cảnh sát kiểm tra, chị và Hạnh chỉ có tờ giấy duy nhất ghi địa chỉ của trại tỵ nạn trong người. Người cảnh sát gọi điện cho ai đó một lúc, rồi ra hiệu cho chị và Hạnh lên xe. Tưởng họ chở vào tù, rồi trả về Việt Nam, Hạnh sợ quá khóc ré lên. Người cảnh sát nói một tràng, rồi cười vỗ nhẹ vào vai Hạnh...

Sau khi cảnh sát bàn giao cho trại tỵ nạn, chị và Hạnh được làm giấy tờ và nhận phòng. Sáng hôm sau, người phiên dịch đưa chị và Hạnh đi phỏng vấn và kiểm tra sức khỏe, sau đó nhận quần áo, và tiền tiêu vặt. Chị được cấp giấy phép tự do đi lại tất cả các thành phố trong bang. Bước đầu khá thuận lợi, làm cho chị giảm đi nỗi đau vừa trải qua, nhưng nỗi nhớ chồng con và gia đình lại quặn quai thêm, làm cho chị nhiều đêm mất ngủ. Tháng sau chị và Hạnh cùng được chuyển về thành phố Halle, nơi định cư mới. Nơi này là khu nhà lắp ghép, trước khi chị đến đã có nhiều tỵ nạn người Việt và các nước khác đang ở đó. Được mấy hôm, không hiểu sao chị và Hạnh lại gọi đi khám sức khỏe một lần nữa.

Trời hình như chưa vào thu. Nhưng có một vài cơn gió nhẹ, cuốn theo những chiếc lá còn xanh, bay đi. Làm cho lòng người day dứt, bồi hồi tựa như vừa đánh rơi một cái gì đó, mà không thể gọi thành tên. Khi ánh nắng vẫn còn đậu trên những giọt sương mai trong từng kẽ lá, mọi người vẫn còn chìm trong giấc ngủ. Người phiên dịch, đi cùng hai nhân viên y tế gõ cửa vào phòng chị. Người phiên dịch bảo, Hạnh bị mắc bệnh, cần phải chuyển ngay về bệnh viện Magdeburg điều trị, xe đang chờ ở ngoài. Chị có linh cảm chẳng lành, nhưng Hạnh lại hồn nhiên dọn quần áo, như chuyển trại vậy. Chiều chị phiên dịch quay lại, chị gắng hỏi, chị phiên dịch bảo:

- Nếu em không phải là người nhà duy nhất của Hạnh, thì chị không dám nói. Nhưng em phải thật bình tĩnh. Hạnh bị nhiễm HIV, từ vài ba tháng trước đây, trùng với thời gian các em bị hãm hiếp ở Nga, như các em đã khai trong hồ sơ. Rất may cho em...

Chị phiên dịch cứ nói, nhưng chị chẳng nghe được gì nữa, hai chân từ từ khụy xuống...

Theo đề nghị của Hạnh, hôm sau xe của Caritas đón chị đến bệnh viện. Mới có mấy ngày, trông Hạnh sạm hẳn đi, hai mắt đỏ hoe, sâu hoắm. Chị ôm chầm lấy Hạnh qua lớp áo choàng của bệnh viện. Hạnh không còn một chút sinh lực nào, người rũ xuống. Rất lâu, nhưng không ai nói được câu nào, chỉ có nước mắt và nước mắt. Lúc chị về, Hạnh chỉ nói, em rất nhớ nhà, khi nào em chết, chị cố gắng mang em về quê cho gần bố mẹ em, chị nhé. Chị ngoái lại, đừng có nói gở, yên tâm chữa bệnh, chị sẽ đến thăm em thường xuyên.

Không ngờ, đó là lần cuối cùng chị gặp Hạnh. Có lẽ không có gì sợ bằng sự chờ đợi cái chết. Hạnh lại còn quá trẻ, không thể chịu nổi cú sốc đến quá nhanh, quá bất ngờ như vậy. Hạnh tự giải thoát bằng cách lao mình từ tầng tư xuống đất vào lúc trời gần sáng, ngay trong

khuôn viên của bệnh viện. Vậy là tấm hình Hạnh chụp, chưa kịp làm thẻ tạm trú, nay đã thành ảnh thờ. Sau cái chết của Hạnh, chị phải vào bệnh viện nằm mấy tuần. Tưởng không đứng dậy nổi, nhưng nghĩ đến sự hy vọng của gia đình với chị, với Hạnh, chị lại gượng dậy.

Chưa được phép làm việc, chị đi làm chui làm lậu. Bất kể công việc gì, ở đâu, cứ có người thuê, chị cũng mức. Công việc phụ dọn, bán hàng vải ngoài chợ giới Leipzig, chị trụ được lâu nhất. Làm được hơn năm, ki cốp được khoản tiền, chị lại phải lo mua đều, lấy một ông chồng người Đức, để hợp thức hóa giấy tờ ở lại, khi bị bác đơn tỵ nạn, nhận giấy trục xuất về nước. Việc thuyết phục ông chồng thật ở nhà, ly hôn đều, quả thật khó ngoài sức tưởng tượng của chị. Nhưng chẳng mấy tháng, ông chồng thật mới chịu hiểu, thông cảm và gửi giấy tờ sang.

Số chị quả thật đắng cay, vất vả. Ông chồng đều, bình thường lành như đất, khi có chút bia rượu, dù đã nhận tiền của chị, nhưng cứ đòi làm chồng thật. Nhè nửa đêm, hấn khật khừ bấm chuông, đập cửa. Cả ngày đứng rét ngoài trời âm cả chục độ, về nhà chui vào chăn, vẫn thấy rét từ trong rét ra, chị mệt quá, đuối. Hấn lỳ ra, xông thẳng vào bế thốc chị lên. Chị giãy giụa, chống cự, hấn như con trâu húc mả... Lần đó, hàng xóm phải gọi xe cấp cứu chở chị đến bệnh viện. Trải qua những lần như vậy, bác sỹ bảo, khả năng sinh đẻ của chị không còn nữa. Uất ức là thế, đau là thế, nhiều lần bệnh viện gọi điện cho cảnh sát, nhưng cái thẻ cư trú còn lơ lửng trên đầu, nên chị phải im lặng...

Đêm muộn, câu chuyện của chị, người đàn bà hát, dường như chưa đến đoạn kết, nhưng bị cắt ngang, bởi con gái chị đến. Nó bảo, vừa từ Berlin về thẳng đây (Halle của bác Nam võ) hát với mẹ cho vui. Chị cười, may cũng còn có nó, cháu đang học năm thứ ba, trường TU Berlin. Chị hẹn, hôm nào rảnh, vào chợ, chơi.

Gian hàng của chị rộng rãi, nằm trên vị trí khá thuận tiện của khu chợ người Việt ở Leipzig. Sau Tết, chợ vắng khách, chị và mấy người giúp việc đang kiểm tra, dọn dẹp lại hàng hóa, chuẩn bị cho vụ hè. Tôi hỏi, ông xã đâu mà chị phải kiêng kị thế này. Không trả lời ngay, chị lấy nước, kéo ghế mời tôi.

Sau khi nhận được thẻ cư trú vô thời hạn, chị tìm mọi cách đưa con và ông chồng đang vật vờ trên mạn ngược, sang đoàn tụ. Tạm yên tâm chuyện gia đình, chị dồn và vay tiền, quyết tâm thuê lại gian hàng trong chợ. Hơn chục năm vật lộn với nó, chị mới có cơ ngơi và thành quả như ngày hôm nay. Chị nói về chồng với nét mặt chẳng vui, cũng chẳng ra buồn. Ngày mới sang còn đói rách thì chẳng sao, bây giờ có tiền, hấn đâm đái chướng, đái tạt, suốt ngày ca cẩm không có con trai để nối dõi. Mấy tháng nay, hấn về Việt Nam, kiểm thẳng con trai đấy. Với chị bây giờ, mọi cái đều đơn giản, không còn quan trọng nữa...

Lúc tôi đứng dậy ra về, chị bảo, kể câu chuyện trên với tôi như một sự giải bày, mong có sự đồng cảm. Nếu sắp tới, chị có ghi lại một chút quá khứ ấy bằng nhạc, đề nghị tôi viết cho phần lời.

Vâng! Nhất định sẽ giúp trong khả năng của mình, nắm chặt tay chị, tôi nói như vậy.

Leipzig, ngày 17.3.2013

Hãy bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt



* Phan Hưng Nhơn

Tiếng Việt Nam từng được nhìn nhận có đủ từ để chỉ từng vật, từng việc, có thể được dùng để diễn tả bất kỳ tư tưởng cao siêu hay bất cứ tình cảm tế nhị nào, hoặc trình bày bất cứ kiến thức khoa học phức tạp và hiện đại nào. Thật ra trước đây trong tiếng Việt, có thiếu nhiều danh từ khoa học kỹ thuật, đó là do vào thời đó trong nước mình chưa có một hoạt động khoa học nào cả. Việc làm khi nào cũng đi trước tiếng nói. Một khi khoa học kỹ thuật trong nước phát triển thì sự thiếu sót ấy sẽ không còn nữa. Nhiều từ của tiếng Việt rất khái quát, có thể có nhiều nghĩa. Ngoài hàng chục vạn từ sẵn có, tiếng Việt Nam còn có hàng ngàn thành ngữ, tục ngữ, do đó làm sao có thể không công nhận sự phong phú của tiếng nói này được.

Trong khi đa số người Việt cố gắng làm cho tiếng mẹ đẻ ngày càng phong phú và trong sáng hơn thì cũng có đôi kẻ vô tình làm cho tiếng Việt ngày càng mất dần sự trong sáng đặc thù của nó bằng:

1)- Tật hay dùng từ nước ngoài chen lẫn trong câu nói tiếng Việt mặc dầu tiếng Việt không thiếu từ tương đương

Về việc vay mượn tiếng ngoại quốc, thử hỏi trên thế giới này có nước nào khỏi vay mượn tiếng nước khác. Sở dĩ phải mượn là vì trong tiếng nước mình không có những từ đó. Chớ trong tiếng nước mình đã có thì tại sao lại chen lẫn từ nước ngoài vào? Muốn nói *tôi không ăn* thì cứ nói *tôi không ăn*, chớ nói *tôi không manger* thì nghe đã chướng tai mà lại khó thông cảm. Ngày xưa có những cụ mở miệng ra là toàn những câu tiếng Hán. Thời Pháp thuộc có lắm kẻ mặc dầu về nơi thôn dã vẫn mỗi lần nói là chỉ toàn những câu lẫn lộn tiếng Pháp tiếng Việt. Ngày nay có những „Việt kiều“ về thăm quê hương, khi nói chuyện với đồng bào quốc nội, thì lại sử dụng những câu tiếng Mỹ lẫn lộn tiếng Việt, nên người nghe không hiểu.

2)- Tật hay dùng từ một nước ngoài này để phiên dịch một từ của một nước ngoài khác

Ví dụ một học sinh Việt học tiếng Pháp, gặp chữ „maison“, nhưng không hiểu nghĩa, nếu dạy nói đó là

một „Haus“ (từ Đức) thì học sinh đó đâu có hiểu gì, nhưng nếu nói là cái „nhà“ thì học sinh hiểu ngay. Trước 1945, người Việt thường phiên dịch những từ ngoại quốc trực tiếp ngay ra tiếng Việt. Ví dụ như từ Pháp như AVION được phiên dịch thành *máy bay*, PORT-AVION thành *tàu sân bay*, SOUS-MARIN thành *tàu ngầm*, ARMÉE DE TERRE thành *bộ binh* thì sau 1960 tại Miền Nam Việt Nam lại dùng những từ gốc Hán (hoặc nói đúng hơn những từ Trung Hoa âm ra quốc ngữ) như PHI CƠ, HÀNG KHÔNG MẬU HẠM, TIỆM THỦY ĐÌNH, LỤC QUÂN... Hoặc trước 1945, người Việt thường quen tai với những từ như LÍNH THỦY, LÍNH BỘ, thì sau Đệ nhị Thế chiến chỉ nghe nói THỦY QUÂN, LỤC QUÂN. Thậm chí có người trẻ tuổi quá hăng say cho rằng nói MÁY BAY, TÀU SÂN BAY, LÍNH THỦY, LÍNH BỘ là những từ của Cộng Sản, người quốc gia không nên dùng. Cho nên đã có câu chuyện buồn cười là một em bé Việt ở Pháp, thấy chữ HÉLICOPTÈRE, hỏi nghĩa với cha nó thì được cha nói giải thích đó là PHI CƠ TRỰC THĂNG. Em bé bực mình vì không hiểu phi cơ trực thăng là gì bèn quay sang hỏi ông nội nó thì được ông cho biết rằng danh xưng PHI CƠ TRỰC THĂNG gồm những từ gốc Hán. Kể đó ông giải thích cho cháu rõ: PHI là BAY, CƠ là MÁY, TRỰC là THĂNG, THĂNG là LÊN, nghĩa là MÁY BAY LÊN THĂNG. Cháu bé hiểu ngay định nghĩa chữ Hélicoptère vì ông của cháu dùng tiếng mẹ đẻ giải thích chớ như cha của cháu dùng những từ Hán thì làm sao cháu hiểu được? Tiếng Việt là tiếng nói chung của mọi người Việt. Không lẽ vì CSVN nói *ăn, uống, đi...* thì chúng ta phải tránh dùng những từ đó mà chỉ dùng những từ nước ngoài *như thực, manger, essen, boire, trinken* hay sao? Trái lại chúng ta không nên dùng những từ mà CSVN hay bất cứ ai thường sử dụng sai như *tham quan, khẩn trương, tuyên giáo, tung thâm* v.v...

3)- Tật dùng những từ Hán hoặc Trung Hoa để phiên âm

Trước 1945, những danh xưng ngoại quốc như Voltaire, Montesquieu, Paris, Roma, trên sách báo Việt ngữ đều được âm hành như nguyên gốc. Đôi khi cần để người mình không biết tiếng nước ngoài có thể để đọc hơn thì có ghi thêm, ví dụ Montesquieu (Mong-tết-ki-ơ), Voltaire (Vôn-te), thì trái lại lúc sau này thấy trên sách báo Việt các danh xưng về người hay địa lý đều được phiên âm theo Hán ngữ. Montesquieu trở thành Mạnh Đức Tư Cựu, Voltaire trở thành Lư Thoa, Paris trở thành Ba Lê, Roma trở thành La Mã, nên nhiều người đọc không hiểu đó là tên của ai hay là địa danh nơi nào. Sở dĩ có những sự kiện như vậy là do có một số người lúc còn ở trong nước khi gặp những từ ngoại quốc không biết dịch hay phiên âm như thế nào bèn chạy vào Chợ Lớn hỏi các „chú Ba“ bày cho. Ở hải ngoại thì đến quận 13, Paris, hoặc vùng Chinatown ở New York. Người Trung Hoa họ đổi tên hoặc phiên âm các địa danh ngoại quốc theo tiếng nước họ là do truyền thống tự kiều Hoa Hạ xem Trung Quốc như là trung tâm của địa cầu. Thêm nữa cũng vì trong tiếng Trung Hoa không có âm R, nên mọi âm R của các danh xưng ngoại quốc đều được thay thế bởi âm L. Do đó Paris trở thành Ba Lê, Roma trở thành La Mã. Nhiều khi sự phiên âm sai cũng đem đến lắm kết quả tai hại. Tác giả còn nhớ vào thời chiến tranh Việt-Pháp có lần trên đoạn Quốc lộ 1 gần Tam Kỳ, một hôm có một vị Linh mục ngoại quốc bận thường phục từ

xe hơi dừng lại bên đường ghé vào một quán nước có đông người tụ tập, vừa nhìn vào một miếng giấy nhỏ vừa nói câu gì đó thì bao nhiêu đàn bà con gái có mặt ở đó đều sợ hãi bỏ chạy hết, trước sự ngạc nhiên của vị Linh mục. Tác giả đến gần hỏi thăm thì được vị Linh mục vừa nói vừa đưa miếng giấy cho xem. Trên giấy chỉ có vài chữ "KOOANGAI Ở ĐẦU?". Đáng lẽ phải viết "QUẢNG NGÃI Ở ĐẦU?" thì ai đó đã viết âm như vậy tưởng để vị Linh mục dễ đọc, nào ngờ vị Linh mục đã đọc thành CON GÁI Ở ĐẦU? Vào thời chiến, lính thực dân Pháp thường lùng bắt đàn bà con gái để hãm hiếp, nên khi thấy một người ngoại quốc hỏi như vậy mọi phụ nữ trong quán đã vì thế sợ hãi bỏ chạy hết.

Một cụ Việt Nam gửi thư cho con ở thủ đô Pháp để địa chỉ: *Nguyễn Văn Kèo 93 đường Charpentier BA LÉ* thì gần tháng sau thấy bức thư được trả lại, ngoài bì có đóng dấu Bưu điện thành BÂLE của nước Thụy Sĩ với vài chữ *vô danh*. Một phụ nữ Việt ở Chicago đến trạm bán vé máy bay nói mua vé đi La Mã thì được nhân viên trạm bán vé trả lời: *Ở nước Mỹ chưa hề có chuyến bay đi LAMA (Tibet) và LAMA cũng đã được đổi tên thành LHASA từ lâu rồi*. Phụ nữ Việt liền nói bà có qua LAMA bằng phi cơ hai tháng trước đó làm nhân viên trạm bán vé rất ngạc nhiên. Nếu người phụ nữ Việt này nói đúng đi ROMA thì đâu có sự hiểu lầm này.

Hiện nay trên sách báo Việt ngữ ở hải ngoại thường được thấy nhiều "Việt hóa" danh xưng những địa danh ngoại quốc. Ví dụ như là NEW ORLÉAN được đổi thành NGỌC LÂN. Đỗi như vậy chẳng có ích lợi gì mà chỉ có hại như những ví dụ kể trên.

Các nước trên thế giới (ngoại trừ Trung Hoa còn mộng bành trướng lãnh thổ) không hề đổi tên các địa danh nước ta thì ta cũng chẳng nên đổi danh xưng nước họ. Ví dụ như đối với người Đức, âm V của Việt giống như âm F của Đức và chính âm của W mới giống như âm V của Việt ngữ, nhưng trên sách báo của Đức họ vẫn viết đúng VIỆT NAM và đọc chữ Việt Nam giống như người Việt vậy.

Vừa rồi trên một vài tờ báo Việt ngữ ở hải ngoại nhân tường thuật về giải vô địch túc cầu thế giới 1998 tại Pháp đã không sử dụng đúng danh xưng của những nước tham dự mà lại tự ý đặt cho các nước đó những tên gọi rất kỳ quặc. Nào là *Nại Gia Lợi, Ba Nhã Quế, Khốt Đột, Kha Luân Quốc, Gia Mai Kha, Khã Mai Dung* làm người đọc tuy am hiểu nhiều về địa lý cũng không hiểu những nước này là nước nào và ở đâu? Sau cùng nhờ xem lại kết quả các trận đấu trên các báo ngoại quốc lúc đó mới có thể biết: *Nại Gia Lợi* là NIGERIA, *Ba Nhã Quế* là PARAGUAY, *Khốt Đột* là CROATIA, *Khã Mai Dung* là CAMEROUN

Trước đây người Việt Nam thường bất bình khi thấy thực dân Pháp gọi người mình là Annamite, bẻ lữ bành trướng phương Bắc gọi người Việt là A-nàm-tô, thì tại sao ngày nay chúng ta lại tự ý thay đổi danh xưng của nước khác, đã thế lại dùng những từ Hán vô nghĩa: Có ai thử giải thích các danh xưng *Nại Gia Lợi, Ba Nhã Quế, Khã Mai Dung* có nghĩa là gì?

Còn nếu, nếu âm lại cho dễ đọc thì tại sao không dùng chữ quốc ngữ để âm, vì hơn cả tiếng Hán, chữ Hán, tiếng Việt và chữ Việt có đủ âm và chữ để phiên âm bất cứ tiếng nào trên quả địa cầu này.

Tốt hơn hết là để nguyên lối viết và lối đọc của nước người ta. Nếu cần phiên âm thêm cho dễ đọc thì cứ biên

thêm sau trong vòng ngoặc. Ví dụ: TUNISIE (Tuy-ni-di), MAROC (Ma-Rốc), CAMEROUN (Ca-mơ-run), như vậy những phiên âm gần giống âm chính hơn chớ dùng dùng chữ Hán như *Ba Nhã Quế, Khốt-Đột, Khã Mai Dung* đã vô nghĩa mà còn kỳ quặc.

4)- Tật hay nói chữ mà không hiểu đúng nghĩa chữ đó

Có đôi người khi sử dụng tiếng mẹ đẻ thường có tật hay xen vào câu nói của họ những từ ngoại quốc nhất là Hán mà hình như họ không hiểu rõ nghĩa của từ đó. Ví dụ nhân dịp đầu năm mới sắp đến có người nói đến TẾT NGUYỄN ĐÁN. Từ TẾT của người Việt Nam theo truyền thống được dùng để chỉ NGÀY ĐẦU NĂM MỚI: Ở Trung Hoa Chuyên Húc gọi tháng Giêng âm lịch là NGUYỄN và ngày mồng Một tháng Giêng là ĐÁN. Đến đời nhà Thương và sau đó đến thời Chu, ngày đó được thay đổi nhưng đến đời Hán, HÁN VŨ ĐẾ qui định dứt khoát trở lại vào ngày mồng một tháng giêng âm lịch. Từ đó đến nay NGUYỄN ĐÁN vẫn có nghĩa là NGÀY ĐẦU NĂM MỚI. Do có cùng định nghĩa như vậy nên từ TẾT của Việt ngữ tương đương với từ NGUYỄN ĐÁN của Hán ngữ vì cả hai đều cùng có nghĩa là NGÀY ĐẦU NĂM. Vì vậy người Việt có thể nói Tết Bính Tuất, Tết Mậu Thân, Tết Bính Dần v.v... chớ không nên nói TẾT NGUYỄN ĐÁN vì là những từ trùng nghĩa.

Trên các sách báo Việt Nam nghiêm chỉnh, từ TẾT luôn luôn được viết hoa (ngày Tết) chớ không viết chữ thường (ngày tết) vì TẾT là một danh từ riêng để chỉ một ngày nhất định chớ không phải là một danh từ chung... Từ NGUYỄN ĐÁN chỉ được giới "chữ nghĩa" sử dụng còn trong dân gian Việt Nam chỉ biết chữ NĂM MỚI. Nếu có ai còn nói TẾT NGUYỄN ĐÁN là vì họ hiểu lầm rằng từ TẾT của Việt ngữ là do từ Hán TIẾT mà ra. Đây là một sai lầm. Từ TIẾT của Hán ngữ có nghĩa là "LỄ" và TIẾT NHẬT của Hán dịch ra Việt ngữ chỉ có nghĩa là NGÀY LỄ mà thôi. Vì vậy nếu trong Hán ngữ có nói đến Hàn Thực Tiết, Thanh Minh Tiết, Đoan Ngọ Tiết, Trung Thu Tiết... thì dịch ra Việt ngữ chỉ là Lễ Hàn Thực, Lễ Thanh Minh, Lễ Đoan Ngọ, Lễ Trung Thu v.v... chớ không thể dịch ra Tết Hàn Thực, Tết Thanh Minh, Tết Đoan Ngọ hay Tết Trung Thu được.

Muốn sử dụng từ Hán Việt cũng nên cẩn thận hiểu đúng nghĩa và cách dùng những từ đó và phân biệt được các từ Hán Việt với các từ thuần Việt.

Ví dụ từ Hán Việt YẾU có nghĩa là *cốt, quan trọng, chính* thì YẾU ĐIỂM có nghĩa là *điểm quan trọng*, YẾU NHÂN là *nhân vật quan trọng*. Từ YẾU của Việt ngữ có nghĩa là *yếu ớt*. NGƯỜI YẾU là *người kém sức khỏe*.

Khi người Việt Nam nói ĐIỂM YẾU thì ĐIỂM YẾU có nghĩa là ĐIỂM KÉM hay CHỖ YẾU vì YẾU ĐIỂM (Hán ngữ) và ĐIỂM YẾU (Việt ngữ) hoàn toàn có định nghĩa khác nhau. NHƯỢC ĐIỂM của Hán ngữ mới cùng định nghĩa là CHỖ YẾU của Việt ngữ.

Nói tóm lại, nói và viết đúng tiếng Việt là một việc cần thiết không thể coi thường. Nói và viết đúng tiếng Việt Nam không phải là việc dễ dàng và sai lầm trong cách nói hay lối viết có thể bất cứ ai cũng có thể gặp phải. Quan trọng là cần biết sửa chữa ngay. Một lời nói hay một dòng chữ viết sai sẽ làm mất sự trong sáng của câu đó. -/-

Nelson Mandela

Gandhi của Nam Phi !

Kỷ niệm 95 năm ngày sinh của Nelson Mandela (18.7.1918)

• Lương Nguyễn

Nói chuyện với chính mình



Cách đây 2 năm, lúc được 93 tuổi, ông đã cho ra một cuốn sách lấy tên là „Conversations with Myself“, tiếng Việt tạm dịch “Tự thoại”. Đây là một cuốn sách tập hợp những bài phát biểu, những thư từ, những ghi chép cá nhân đã gắn liền suốt cuộc đời đấu tranh của ông từ lúc bắt đầu dẫn thân vào chính trị, ngồi tù 27 năm và cho

đến khi nhận lãnh chức vụ cuối cùng là Tổng thống Nam Phi. Điểm độc đáo ở đây là đã đưa ra được những tài liệu chưa bao giờ công bố như những bức thư thật cảm động gửi vợ ông, bà Winnie, do ông viết trong tù trên đảo Robben hay những lời trao đổi với bạn bè thân thiết về quan điểm chống chủ nghĩa Apartheid (chủ nghĩa phân biệt chủng tộc) và cả đến nhật ký viết về những cảm xúc của ông khi nghe tin người con trai là Makgatho bị chết vì bệnh AIDS năm 2005. Thật ra cuốn sách này không phải do ông tự viết ra mà do một nhóm người thuộc “Quỹ Nelson Mandela” đã bỏ công bỏ sức ra sưu tầm những tư liệu về quãng đời 60 năm của ông với mục đích là làm sao đưa ra một con người “rất thật” nhưng cũng “rất người” của Mandela chứ không phải cốt để xây dựng trên đó những huyền thoại về một ông “thánh Mandela”.

Cuốn sách “Conversations with Myself” đã được phát hành khắp thế giới bằng 28 thứ tiếng, được chia làm 4 chương. Chương thứ nhất là “Pastora” (Mục vụ) nói về những ngày thơ ấu lớn lên ở một thị trấn nhỏ, chương thứ hai là “Drama” (Bi kịch) về thời gian đấu tranh, chương thứ ba là “Epic” (Anh hùng ca) về 27 năm khắc nghiệt trong tù và chương thứ tư là “Tragicomedy” (Bi hài kịch) về những ngày tháng có tự do và quyền lực. Cuốn này cho người đọc có một khái niệm về cuộc đấu tranh giành tự do của dân Nam Phi và cũng như tìm thấy trong đó những cái riêng tư của một con người với những băn khoăn ray rứt về thân phận quê hương mình, một người tù ngồi đơn côi đếm tháng ngày trôi qua trên vách và một vị Tổng thống đang lo lắng suy tư làm sao cho dân tộc mình mau chóng thoát khỏi nghèo đói và lạc hậu. Một cuốn sách để lôi cuốn người đọc bởi vì nó nói lên được tâm tư sâu kín của một con người trải qua nhiều hoàn cảnh khác nhau của lịch sử. Ngoài ra còn có thêm lời tựa của Tổng thống Mỹ Barack Obama. Hai vị Tổng thống này có nhiều điểm tương đồng là cùng da màu và đều nhận Giải Nobel Hòa Bình. Ông Barack Obama nhận năm 2009 còn ông Nelson Mandela năm 1993. Tổng thống Obama đã viết lời tựa, đây là những

chuyện rất chân thực về một con người đã hy sinh hết đời mình cho lý tưởng.

Mandela, tên nghe sao quá quen

Nelson Mandela, một biểu tượng cho cuộc đấu tranh bất bạo động chống lại chủ nghĩa phân biệt chủng tộc Apartheid, người tù thế kỷ và cũng là Tổng thống da đen đầu tiên của Nam Phi (1994-1999), sinh 18 tháng 7 năm 1918 tại một làng hẻo lánh thuộc tỉnh Cape của Nam Phi. Ông thuộc dòng dõi hoàng tộc, ông cố của Mandela là vua của xứ Thembu. Tên thật của ông do cha ông đặt Rolihlahla, có nghĩa “kẻ gây rối”, ở đây mang ý nghĩa sâu xa là sự không khuất phục trước cường quyền và số phận. Và cũng như định mệnh đã an bài dành cho suốt cả cuộc đời ông sau này, dù trong hoàn cảnh nào ngay trong ngục tù, ông cũng không bao giờ ngừng đấu tranh cho dân tộc mình. Ở Nam Phi, người ta còn gọi ông bằng tên Madiba, một tước hiệu danh dự mà bộ lạc của ông thường tặng cho những người lớn tuổi trong làng. Còn tên Nelson là tên tiếng Anh mà các cô giáo ở trường học đã đặt cho ông.

Cha ông là Henry Mgdala Mandela có cả thảy 4 bà vợ và 13 người con. Ông là con của bà vợ thứ ba và là người đầu tiên trong gia đình được đi học. Sau khi hoàn tất chương trình trung học ở Heraldtown, ông ghi tên học tiếp ở đại học Fort Hare. Nơi đây ông đã làm quen được với Oliver Tambo, sau này trở thành Chủ tịch của Đảng Đại hội quốc gia Nam Phi (ANC). Chỉ một thời gian ngắn sau khi nhập học, ông và Tambo bị buộc phải rời trường vì tham gia vào những cuộc biểu tình chống lại trường học. Sau này ông học tiếp tục luật ở đại học tại thành phố Johannesburg và trở thành luật sư.

Năm 1944 ông kết hôn với bà Evelyn Ntoko Mase, ngày vui chưa qua thì ông đã lên đường đi vào tranh đấu. Ông bà có 4 người con, cô con gái lớn chết vì thiếu dinh dưỡng sau khi lọt lòng mẹ được 9 tháng, người con trai lớn nhất chết vì tai nạn giao thông khi mới ngoài 20 tuổi và người con trai kế chết vì bệnh AIDS khi 54 tuổi. Năm 1957 bà Mase đệ đơn ly dị sau 14 năm chung sống, bà đã không chịu nổi cuộc sống quá cực khổ về tinh thần cũng như vật chất, vì ở thời điểm đó ông đang bị chính phủ Nam Phi truy nã nên luôn luôn phải lẩn trốn. Tuy thế về sau này, mặc dù chia tay nhưng bà không bao giờ có một câu nào phàn nàn về ông, bà nói ông không có lỗi, ông chỉ làm nhiệm vụ của ông đối với dân tộc ông.

Người vợ thứ hai của Mandela là bà Winnie Madikizela. Khác với bà Mase, bà Winnie ngoài chức năng của người vợ, bà là một chiến hữu luôn luôn đi theo sát bên ông và ngay cả những thời gian ông bị bắt. 27 năm ông ngồi tù, bà là người mạnh dạn đứng lên lớn tiếng đòi chính phủ Nam Phi phải trả lại tự do cho ông. Nhưng cuộc sống cũng có nhiều điều nghịch lý, khi ông ở tù, bà là người chiến đấu không ngừng cho ông, khi ông ra khỏi tù, trên cương vị “đệ nhất phu nhân” bà đã làm ông buồn lòng không ít vì những chuyện tai tiếng của bà. Rồi chuyện gì đến cũng phải đến, ông chia tay bà năm 1996.

Hai năm sau, năm 1998 là lúc ông được 80 tuổi, ông tục hôn với bà Graca Machel. Bà là vợ của cựu Tổng thống Mozambique, ông Samora Machel, bị chết trong vụ rơi máy bay cách đây 12 năm và là một đồng minh của ANC. Chỉ ở cuối đời mình, bên bà vợ thứ ba ông mới thấy được chân trời hạnh phúc, sau khi đã trải qua bao

nhiều cơn giông tố. Bà đã mang lại cho ông một mái ấm gia đình mà ông chưa bao giờ được hưởng.

Trong hơn bốn thập niên qua, Mandela đã nhận được rất nhiều giải cao quý và hơn 50 bằng tiến sĩ danh dự khác vì những nỗ lực đấu tranh cho nhân quyền và hòa bình. Ngoài giải Nobel Hòa Bình năm 1993, ông còn nhận được giải Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc năm 1988, giải thưởng Sakharov của Quốc Hội châu Âu năm 1988, giải Gandhi Hòa Bình của chính Phủ Ấn Độ năm 2000, huy chương "Tự Do" (The Presidential Medal of Freedom) năm 2002, đây là huy chương cao nhất về dân sự ở Mỹ, huy chương Golden Jubilee của Nữ Hoàng Anh Quốc năm 2002,...

Từ bạo lực qua bất bạo động



Năm 1948, đảng Quốc Gia (National Party) ở Nam Phi thắng cử, là một đảng theo chủ nghĩa phân biệt chủng tộc Apartheid được sự ủng hộ của dân da trắng sinh đẻ ở Phi châu thường được gọi là Afrikaaner. Người da trắng mặc dù là thiểu số nhưng họ nắm tất cả, từ quyền lực cho đến tài sản, trong khi đó người da đen không có một cái gì hết, họ không được đi

bầu cử, không được làm chủ đất đai, không được đi học lên cao và không được đi làm một số nghề nghiệp. Họ còn bị khinh miệt ngay chính trên quê hương mình, họ bị cấm không được đi chung một cửa, ăn chung một bàn, ngồi chung một xe với người da trắng. Mandela đã từng bị cảnh sát giam giữ hơn nửa ngày trời chỉ vì dám dùng Toilette của người da trắng.

Đứng trước những bất công ở đất nước mình, ngay từ thưở còn trẻ ông đã tham gia tích cực hoạt động chính trị và gia nhập đảng ANC. Năm 1955, cùng với một số bạn bè ông cho ra đời "Hiến chương tự do" (Freedom Charter) đây là một tuyên ngôn nhân quyền của những người da màu chống lại chủ nghĩa Apartheid. Trong đó có ghi câu "Nam Phi thuộc tất cả mọi người dân đang sinh sống ở đó, cả dân da đen lẫn dân da trắng".

Lúc đầu ông theo đường lối đấu tranh ôn hòa. Nhưng sau vụ thảm sát chực người da đen biểu tình năm 1960, ông cùng với bạn bè chuyển sang tranh đấu bằng bạo lực để nắm lấy chính quyền. Một lực lượng vũ trang, lấy tên Umkhonto Wa Sezwe (Ngọn giáo dân tộc) thuộc ANC được ra đời và ông trở thành chỉ huy mặc dù không có một chút kiến thức nào về quân sự. Umkhonto Wa Sezwe chủ trương đấu tranh bằng vũ trang như phá hoại và đưa người ra nước ngoài để huấn luyện quân sự và sau này trở về để hướng dẫn cuộc nổi dậy. Đây là một quyết định đi ngược lại với truyền thống bất bạo động của ANC được thành lập từ năm 1912. Vào thời điểm đó Mandela đã cho rằng không còn con đường nào khác ngoài việc sử dụng bạo lực, vì trước sự đàn áp càng ngày càng gia tăng của chính quyền, phương thức đấu tranh bất bạo động trong nhiều năm qua đã không đưa ra một tiến triển nào khả dĩ có thể chấp nhận được.

Sự thật trong tận cùng thâm tâm, Mandela vẫn là một con người yêu chuộng hòa bình và nhân ái, ông vẫn chịu ảnh hưởng thuyết Satyagraha (Sức mạnh của chân

lý) của Mahatma Gandhi. Satyagraha có nghĩa là kiên trì hành động dựa trên tinh thần bất bạo động, hành động bất hợp tác với sự tự nguyện hy sinh. Satyagraha đòi hỏi người dân không được thụ động mà phải triệt để dùng sức mạnh tích cực của mình để đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác nhưng không một chút nào căm thù hay uất hận. Khi sự tự hy sinh phát xuất từ lòng cam đảm, nó sẽ chuyển hóa được tâm tính của kẻ thù và sau đó sẽ chế ngự được họ. Còn về bất hợp tác, Gandhi cho rằng "Chính quyền sẽ không thể điều khiển chúng ta nếu chúng ta cương quyết không hợp tác với họ". Thời gian ở Nam Phi (1893-1914), Gandhi đã áp dụng triệt để phương thức Satyagraha để đấu tranh nhân quyền cho dân Ấn Độ sinh sống ở đó. Sau này, Mandela trở lại với phương thức đấu tranh bất bạo động và ông đã phải công nhận chính nhờ đó mà ông đã thắng được chủ nghĩa Apartheid. Mandela nói: "Tư tưởng Gandhi đã đóng một vai trò rất quan trọng trong sự chuyển mình của đất nước Nam Phi". Ông cũng không ngần ngại nhìn nhận Gandhi là những mẫu mực để ông noi theo. Để tỏ lòng tôn kính Gandhi, năm 2007 Mandela đã qua New Delhi để dự hội nghị "Kỷ niệm 100 năm ngày Gandhi đưa ra thuyết Satyagraha".

Mandela bị bắt năm 1962 sau khi đi xin viện trợ từ ngoại quốc trở về và năm 1964 bị kết án tù chung thân. Ông bị hành hạ và bị lôi từ nhà tù này qua nhà tù khác. Không ai có thể nghĩ rằng ông còn sống sót được sau khi gần hết một đời người bị tù đầy. Ông đã chiến đấu và đã chiến thắng được chính mình, khuất phục được những khắc nghiệt chung quanh, đẩy trừ được những bệnh tật và cảm hóa cả những tên cai ngục hung ác tìm mọi cách để hành hạ ông. Nhưng chính điều đó, sau mỗi lần ngoi lên trên cái tận cùng của đau thương, ông đã học được những bài học đời của mình. Ông trở nên chín chắn hơn, sâu sắc hơn, trầm tĩnh hơn và cũng nhân ái hơn. Bài diễn văn đầu tiên khi ông bước ra khỏi ngục tù, là bài kêu gọi sự tha thứ và hòa giải dân tộc. Ông nói: "Người còn mang hận thù thì không có tự do". Bởi vì con người không thể có tự do thật sự nếu vẫn còn tự trói mình vào bạo lực, cột tay mình vào súng đạn và che mờ lương tri bằng màu đỏ của máu. Ông hóa giải được hận thù giữa người da trắng và da đen, tránh được cuộc chiến vô ích giữa những người khác chủng tộc. Ông không muốn đổ máu, dù là máu của người da đen hay da trắng.

Tháng 2.1990 ông được trả lại tự do sau 27 năm tù đầy. Thân thể rã rời và thương tật đầy mình, tưởng rằng từ nay ông sẽ sống cuộc sống an nhàn yên phận. Nhưng không, ông vẫn tiếp tục đấu tranh đòi dân chủ cho đất nước, nhân quyền cho người da đen, xóa bỏ chủ nghĩa Apartheid, kêu gọi quên hận thù, hòa giải để cùng nhau xây dựng Nam Phi. Sự đấu tranh của ông vào thời điểm này đã từ bỏ bạo lực nhưng lại có tính cách quyết liệt và không nhân nhượng.

Năm 1993 ông được trao giải Nobel Hòa Bình và năm 1994 ông được bầu làm Tổng thống da đen đầu tiên ở Nam Phi. Trong dịp lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng thống, các tướng lĩnh, chính trị gia, công chức cao cấp của chế độ cũ đã đến chào và chúc mừng ông. Có những khuôn mặt mà ông không quên, chính họ đã bỏ tù ông và cũng chính họ đã đầy đọa ông gần cả một đời người và làm gia đình ông tan nát. Nhưng không, ông đã cố gắng quên đi, để kéo ghế mời họ ngồi và cũng như ông đã mời cựu Tổng thống Nam Phi gốc da trắng Frederik Willem de Klerk làm Phó tổng thống cho ông. Trên con

đường đi xây dựng lại Nam Phi, ông tìm cách hàn gắn lại những vết thương tưởng chừng như không bao giờ lành giữa hai dân tộc da đen và da trắng. Ông nói: "Người ta không thể xây dựng một quốc gia trên hận thù và bạo lực". Nếu muốn mang lại sự no ấm hạnh phúc cho người dân, điều trước tiên là phải bỏ khí giới hận thù xuống để cùng nhau bắt tay xây dựng lại đất nước. Ông nói thêm: "Không bao giờ cho phép hận thù hướng dẫn sự suy nghĩ của tôi". Ông cố võ cho khả năng học được yêu thương của loài người vì ông tin là tình yêu có sức mạnh hơn bạo lực: "Không ai vừa mới sinh ra đời đã biết hận thù người khác. Nếu loài người có khả năng học được yêu thương, thì họ cũng có khả năng học được yêu thương. Nhưng yêu thương thì dễ cảm nhận bằng trái tim hơn là hận thù".

Ông làm Tổng thống đến năm 1999, sau đó về hưu. Trong thời gian tại chức, ông cho xây dựng hàng chục ngàn chung cư, mang điện và nước đến những khu lao động ổ chuột của người da đen. Ông đã đưa Nam Phi, một đất nước đã đi từ chủ nghĩa thực dân, nô lệ, phân biệt chủng tộc, để trở thành một đất nước dân chủ.

Nỗi đau không rời

Nelson Mandela còn được gọi là Gandhi của Nam Phi, một con người được mọi người yêu thương quý mến, không phải là không có những lúc băn khoăn về con đường mình đang đi, ông thường tự hỏi: "Liệu có thể cảm thông cho một người bỏ bê gia đình mình để đi tranh đấu cho người khác không?". Thời gian đầu tiên trong tù, cứ 6 tháng ông mới được gặp người thân một lần và nhận được 1 bức thư. Những bức thư ông viết cho gia đình bạn bè thân thuộc ở trong tù, bị kiểm soát chặt chẽ, nhiều khi bị cai tù giữ lại không chuyển đi. Một bức thư ông viết năm 1970 cho hai cô con gái của ông là Zeni và Zindzi: "Năm ngoái, cha đã viết cho hai con 2 bức thư, không biết hai con có nhận được không? Nhưng cha vẫn viết cho hai con, và chỉ có như thế cha mới hy vọng là hai con nhận được thư của cha. Cha rất lo lắng không biết ai lo cho các con đi học, ai lo ăn uống cho các con, bởi mẹ con đang bị giam giữ. Lâu lắm rồi cha chưa gặp lại được 2 con vì các con chưa đủ 16 tuổi".

Trong tù, ông không được phép gặp bất cứ người con nào nếu chúng dưới 16 tuổi. Ngay khi mẹ ông mất và Thembekile, con trai ông, chết lúc 25 tuổi vì tai nạn xe hơi, ông cũng không được đi tới dự đám tang để vĩnh biệt người thân của ông lần cuối. Năm 1968, tức là một năm sau khi mẹ ông mất, ông viết cái cảm giác đau đớn tận cùng ấy vào nhật ký: "Khi được tin mẹ tôi mất, tôi cảm thấy cô đơn, trống rỗng và thời gian tưởng như đọng lại. Tôi không bao giờ nghĩ rằng, tôi sẽ không được tới dự đám tang của mẹ tôi. Trái lại, tôi luôn luôn tin rằng, tôi sẽ được phụng dưỡng bà khi bà về già và có mặt trong giây phút cuối cùng của đời bà. Ngày 9 tháng 9 năm trước, sau khi thăm tôi, mẹ tôi ra về, tôi được nhìn bà xuống thuyền để về lại đất liền, tôi có cảm tưởng đây là lần cuối tôi được gặp bà".

Gia đình ông là một bi kịch, bà Evelyn Ntoko Mase, người vợ thứ nhất, nộp đơn xin ly dị, rồi bà Winnie Madikizela, người vợ thứ hai của ông, với những ồn ào về các vụ ngoại tình để rồi ông phải chia tay. Ông có hai người con trai, một người chết vì tai nạn xe hơi, một người chết vì bệnh AIDS và một cô con gái chết khi còn nhỏ vì thiếu dinh dưỡng. Đau xót hơn nữa, khi ông phải nghe Zindzi, con gái của ông, trách móc: "Cha là cha của

Điện Thư Phân Ưu

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

- Kính gửi : Chư Tôn Trưởng Lão và chư Tôn Đức
GHPGVNTN Hoa Kỳ
- Kính thưa Ban Tổ Chức Tang Lễ cùng Môn Đồ Pháp
Quyển

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu
chúng tôi vừa hay tin :

Hòa Thượng Thích Nguyên Lai
vãng sanh vào lúc 1 giờ 50 phút chiều ngày thứ
tư 15 tháng 5 năm 2013 tại chùa Bát Nhã,
Santa Ana, California Hoa Kỳ.
Ngài trụ thế 80 năm và 60 Tăng Lạp.

Suốt cuộc đời của Ngài khi còn ở trong cũi như ngoài nước, lúc nào Ngài cũng mang Đạo vào Đời để hóa độ chúng sanh từ những quân nhân Phật Tử khi Ngài còn làm Tuyên Úy Phật Giáo tại quê nhà hay khi làm Chứng Minh Đạo Sư cho các Tự Viện tại Hoa Kỳ, Ngài đều thể hiện trọn vẹn tấm chân tình cho Đạo và cho GHPGVNTN. Nay Ngài đã quảy gánh về Tây, chúng tôi xin Đại Diện cho GHPGVNTNAC, có lời phân ưu đến GHPGVNTN Hoa Kỳ và nguyện cầu Giác Linh Ngài được:

Thượng đạt liên đài Hoa Khai Kiến Phật.

Nam Mô từ Lâm Tế Chánh Tôn tứ thập tam thế Huý thượng Nguyên hạ Lai, tự Duyên Tín, hiệu Chánh Nghiêm Đại Lão Hòa Thượng Giác Linh liên tọa chứng giám.

TM Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu
Chủ tịch: Hòa Thượng Thích Minh Tâm cùng Tăng Ni
Tín Đồ đồng bái vọng và thành kính tưởng niệm

cả dân tộc, nhưng cha không bao giờ có thì giờ để làm cha của con". Một tù nhân của thế kỷ, một con người tranh đấu bất bạo động cho nhân quyền, một vị Tổng thống muốn xóa bỏ hận thù giữa hai dân tộc, ông đã phải hy sinh tất cả hạnh phúc gia đình cho lý tưởng phục vụ dân tộc của mình.

Năm 1994 là lúc ông 76 tuổi, ông lên làm Tổng thống Nam Phi và khi được 80 tuổi (1998), ông làm đám cưới với bà Graca Machel. Cuối đời, ông mới tìm ra được hạnh phúc của mình. Ở tuổi nhiều người đã tự cho phép mình được nghỉ ngơi, còn ông thì không, ông vẫn còn chiến đấu tiếp tục, như ông có lần đã từng nói: "Chiến đấu là lẽ sống của đời tôi". Bởi vì đối với ông không có gì xấu hơn là sự thờ ơ, thụ động trước cái đau cái khổ của dân tộc mình.

Lương Nguyễn
mùa thu 2012

Tài liệu tham khảo:

- [1] "Bekenntnisse", Nelson Mandela
- [2] Spiegel Special Geschichte 2/2007: "Afrikaheld", Hans Hielscher
- [3] Wikipedi

Khóa tu học thường niên lần thứ 17 của GDPT tại Đức Quốc



• Nguyễn Mãn & Nguyễn Hoàng

„Nắng mưa là chuyện của trời“, đối với GDPT thì nắng mưa cũng là chuyện của anh chị em chúng mình, nhất là vào thời điểm cuối tháng 3, khi mà Khóa Tu Học GDPT Đức Quốc khai giảng tại chùa Tổ Viên Giác, nơi đã cứu mang Khóa Tu Học suốt 16 năm. Năm nay bước sang năm thứ 17, đó là „tuổi 17 bẻ gãy sừng trâu“, để xem Khóa học năm nay có phát triển mạnh mẽ như lời các cụ ngày xưa?

Trở lại chuyện nắng mưa. Nghe dự báo thời tiết trong mấy ngày khóa học, đã làm cho Ban tổ chức lo lắng đủ điều. Mùa phục sinh năm nay, không có nắng, không có mưa mà có tuyết. Được thầy Cổ Vấn Giáo Hạnh cho hay, các lò sưởi của chùa đã mở từ mấy ngày trước, Thầy Hạnh Lý thì lên mạng đặt mua hơn 200 nệm lưng, dày 10 cm, rất là ấm, ban tổ chức rất yên tâm. Bây giờ cầu mong cho các chuyến xe lên đường thượng lộ bình an. Các chuyến tàu lửa, các xe trên xa lộ và cả máy bay đang chuyên chở quý Giảng sư và hơn 300 học viên về chùa. 300 học viên là con số ghi tên qua điện thư, chưa tính các học viên ghi tên tại khóa học. Nghĩ đến chùa Viên Giác trong suốt 4 ngày, có hơn 300 Phật tử tu tập, ăn, ngủ nội trong khuôn viên chùa, ban tổ chức quyết định họp để giải quyết, ban đời sống cùng họp để bàn các phương cách sắp xếp chỗ ngủ, phòng học, ẩm thực v.v... Cho thấy đã hơn 16 năm tổ chức, nhưng năm mới thì có thử thách mới. Hai đơn vị đảm nhận điều hành của năm nay là GDPT Tâm Minh và GDPT Chánh Niệm đón nhận thử thách này với niềm tin „bẻ gãy sừng trâu“.

„Tin vui trước giờ tuyệt vọng“, ban tổ chức mượn được văn phòng bên cạnh chùa làm phòng học, cách chùa 100 m, có bàn ghế hẳn hoi, vậy là khó khăn phòng học được giải quyết, các anh chị Htr. ngành Oanh nhận phòng mà lòng vui sướng giùm các em, các em Oanh Vũ không phải ngồi trên sàn để viết và vẽ.

Ban đời sống xin Thầy Trụ Trì chùa Viên Giác, cũng là Thầy CVGH GDPT tại Đức, xây „A Di Đà Tịnh Viên“ kế bên chùa mau mau, để chùa có thêm phòng tu tập và sinh hoạt. Với số lượng mỗi năm mỗi tăng như vậy, ban tổ chức không kham nổi, sẽ phải đưa vào quy định „khóa số ghi tên“. Nhưng đó là chuyện năm sau, khó khăn năm nay phải giải quyết trước. Như là một kiến trúc sư, ban đời sống vẽ các phòng chùa và đo diện tích, thường là lấy đơn vị mét vuông, nhưng ban đời sống lấy số đo là

người, ví dụ phòng Tây Tạng rộng 20 người... Ngoài trừ bếp, nhà vệ sinh, cầu thang, các nơi trong chùa, chỗ nào đủ lớn để trải túi ngủ, đều được làm phòng ngủ. Có những phòng ban ngày là phòng học, ban đêm làm phòng ngủ, có phòng không có cửa vì là hành lang, có phòng buộc phải dậy sớm vì là Chánh Điện.

Chưa bao giờ ban nhà bếp khóa học phải nấu ăn cho hơn 400 người, hơn nữa ra thực đơn phải vừa khẩu vị các em nhỏ cũng như người lớn. Vì không dễ nên các anh chị trong ban ẩm thực đã liên lạc với nhau, lên thực đơn, ra danh sách đi chợ từ mấy tuần trước. Cũng như ban tổ chức, chị Hà, bếp chính trong nhà bếp cũng hành trang lên đường về chùa sớm để chuẩn bị. Đặc biệt năm nay, theo yêu cầu của ban ẩm thực, nhà bếp được trang bị hệ thống âm thanh, nên vừa xắt gọt, vừa nghe giảng trực tiếp, vừa nếm thức ăn vừa nếm hương vị chánh pháp.

Ngoài ra các Ban Bảo Trợ các GD, cùng phụ huynh sẽ luân phiên vào phụ bếp, cho nên phần ẩm thực tạm ổn. Chỗ ngủ cũng đã được chia, danh sách đã gửi đi. Năm nay có dán danh sách trước phòng, nên chưa về khóa học, học viên cũng biết phòng ngủ của mình, các trưởng cũng dễ kiểm soát hơn. Thân đã có chỗ ngủ, bụng không sợ đói, bây giờ lo cho cái tâm. Hơn 300 người mà không có trật tự, các học viên khó mà tịnh tâm tu tập. „Giữ im lặng là giúp mình tu tập và giúp bạn mình có sự yên tĩnh để tu tập“. Ban đời sống kêu gọi như vậy với các học viên, rồi giải thích các em, khi nghe tiếng còi nhẹ, khi nhìn một bảng có hình „đưa ngón tay che miệng“, thì đó là sự nhắc nhở các em giữ im lặng. Đây là một cách thực tập khác với những năm trước.

Trước ngày về chùa, các anh chị Trưởng coi ngành đã nhận các sơ đồ hướng dẫn đi lên Chánh Điện. Các đội tập họp tại hội trường trước, sau đó đi theo từng ngành, hàng đội vào Chánh Điện. Đây là cách hay, dễ thực hiện. Hơn 100 em Oanh Vũ mà không đi theo hàng đội, thì sẽ là một bầy ong vỡ tổ.

Một tuần trước ngày về chùa, danh sách ghi tên từ các đơn vị đã gửi về đầy đủ. Chánh Giác – Bremen (19), Pháp Quang – Hamburg (20), Chánh Niệm – Berlin (29), Minh Hải - Norddeich (30), Tâm Minh – Hannover (43), Chánh Dũng - Nürnberg (68), Chánh Tín - München (81). Nhờ vậy mà văn phòng đã thực hiện xong bảng tên đeo cho học viên trước ngày khai giảng.

Năm nào cũng vậy, đêm đầu tiên là đêm thử sức, đêm ra quân của ban điều hành. Năm nay các đơn vị về chùa sớm, anh chị em có mặt đông đủ. Chị Trưởng Ban điều hành, Htr. Từ Đường, triệu tập cuộc họp để triển khai công việc. Nhân sự khá hùng hậu, người ngồi đầu bàn không nghe rõ người cuối bàn, nên ai cũng phải lắng nghe tuyệt đối. Sau phiên họp, các ban chia ra làm việc, hoặc là tiếp tục họp... đến khuya, nên nói đêm đầu tiên là đêm thử sức ý nghĩa vậy. Bên gói mì chay, anh chị em vui vẻ phật sự. Riêng biểu ngữ khóa học từ đầu giờ đến cuối giờ vẫn treo chưa xong, do hai thợ Htr. Thiện Lạc và Htr. Thiện Học thiết kế. Cầu thang, dây, kéo dụng cụ có đủ mà? Cuối cùng hai anh chịu thua với gút dây và chuyển sang sử dụng gút „dán“, nghĩa là dán bằng keo hai mặt. Hai anh đùa: „kỳ tới phải vào lớp Hoạt Động Thanh Niên trên Paltalk để học gút“.

Ngày hôm sau khai giảng, biểu ngữ đã được treo thẳng thắn, tuyết bên ngoài rơi đều. Bác Hội Trưởng Hội Phật Tử VNTN tại Đức, cũng là Gia Trưởng GDPT Tâm

Minh trong lúc phát biểu ví rằng „đó là hoa chư Thiên rải mừng Lễ Khai mạc của khóa học". Trong lễ khai mạc, trên hàng ghế chứng minh, có T.T. Thích Hoằng Khai, có Đ.Đ. CVGH GDPT tại Đức – Thích Hạnh Giới, Đ.Đ. Thích Hạnh Luận, và Đ.Đ. Thích Hạnh Lý. T.T. Thích Hoằng Khai từng là Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên GHPGVNTN Âu Châu, Thầy Hạnh Giới từng là Huynh Trưởng đã qua khóa huấn luyện Huyền Trang, Thầy Hạnh Lý xuất thân từ GDPT và Thầy Hạnh Luận đã nhiều năm trong ban giảng sư của khóa học. Ngày hôm sau Ban Giảng sư sẽ được tăng cường thêm sư cô Tuệ Đàm Châu. Rất tiếc vì bệnh đột xuất, Sư cô Tuệ Đàm Nghiêm đã không đến được với khóa học. Trong thời điểm mà chư Tôn Đức tại Âu Châu được thỉnh giảng khắp nơi, quý chư Tôn Đức bận nhiều Phật sự, khóa tu học năm nay cung thỉnh được chư Tôn Đức kể trên, là một phước báu lớn của hơn 300 học viên.

So với số lượng học viên, có lẽ năm nay là năm mà ban Giảng sư ít nhất trong mọi năm. Đó là lý do mà quý Giảng sư được chia rất nhiều giờ, theo luật lao động người đi làm thông thường không làm quá 8 giờ, nhưng tại khóa học quý thầy cô có giờ giảng từ 9 giờ sáng đến 9 giờ tối, nên có câu nói đùa là „ban tổ chức bóc lột sức lao động". Sự thật, ai có tham dự qua khóa này, mới thấy được tình thương chư Tôn Đức dành cho các học viên, cái mệt đâu thể ngăn trở được động lực của Từ Bi. Cho nên nói đây là phước báu rất lớn của toàn thể học viên.

Buổi họp thứ hai của Ban điều hành bao giờ cũng là buổi họp sôi nổi, với những tường trình của ngày đầu tiên, kèm theo những khiếu nại và khó khăn. Tường là vậy, nhưng không ai khiếu nại gì. Khó khăn thì lúc nào cũng có, có những khó khăn lặp đi lặp lại mỗi năm, đó là trình độ tiếng Việt các em không theo kịp những giờ giảng. Có những khó khăn mới như lớp học quá đông, trên 60 em, không thể đạt kết quả mong muốn. Đề nghị lớp Thiếu năm sau, từ 2 chia thành 3 lớp, một lớp sẽ dành riêng cho các em mới, là bạn đoàn, chưa học qua chương trình Hướng Thiện, mỗi lớp tối đa chỉ 30 em. Đề nghị mua thêm trái cây, đã cắt sẵn dọn ra trong giờ ăn hoặc trong giờ giải lao, để tăng lượng sinh tố C cho học viên.

Sau cùng là phần báo cáo của ban văn phòng, phần mọi người đang chờ đợi. „Số học viên ghi tên lên 400 rồi", câu này khiến cho Ban đời sống, Htr. Nguyễn Hoằng và Htr. Nguyễn Trí, thêm nhức đầu, học viên mới đến tối nay ngủ đâu? Chứa Viên Giác còn góc nào trống chưa phát hiện ra? Không có chỗ ngủ, thân mệt làm sao tiếp thu các giờ giảng? Nhưng cuối cùng rồi, hơn 400 học viên đều có chỗ ngủ, mà cũng không mấy ai phiền hà với ban tổ chức hết. Thiệt là điều kỳ diệu. Chỉ có khách sạn 6 sao mới làm được điều đó! Mỗi sao ở đây là một Hòa trong Lục Hòa đã được học. Tinh thần lục hòa này của hơn 400 học viên thật đáng được tán thán.

Vì là ngày đầu tiên, ngoài giờ Phật pháp, những giờ sinh hoạt chung được chú trọng nhiều, hầu giúp các em làm quen, dần dĩ hơn, biết hòa hợp với tập thể. Ngành Thiếu bắt đầu với sinh hoạt vòng tròn, sau đó là tự trị và chương trình đồ vui. Ngành Thanh sau sinh hoạt vòng tròn, có chương trình trà đàm buổi tối. Vì bên ngoài trời đổ tuyết, các ngành phải luân phiên nhau sử dụng hội trường của chùa, vì cả 3 ngành không chứa đủ. Ngành Thiếu chơi, thì ngành Thanh tự trị v.v... Các em Oanh Vũ

được chơi trước, hết giờ nhường chỗ cho ngành Thanh. Các em Oanh Vũ khiếu nại: „Tại sao các em không được chơi các trò chơi như của các anh chị?". Vì hết giờ nên các em chỉ nhận được một lời hứa của ban sinh hoạt, đó là các anh chị trong ban Hoạt Động Thanh Niên của BHD. Sau đó, ngành Oanh chuẩn bị chương trình hoa đăng, đây là ý kiến của Htr. ngành Oanh, xin thực hiện riêng vào thứ Sáu cho phù hợp, nhờ đó buổi lễ không kéo dài và số lượng sẽ không quá đông, bảo đảm trật tự. Thiếu, Thanh và phụ huynh sẽ tham dự lễ hoa đăng ngày hôm sau như mọi năm vào thứ Bảy.

Đặc biệt năm nay ngành Oanh ra chương trình thi học kinh cổ thường, đã phổ biến trước đến các gia đình. Bài kinh học thuộc là bài Sám Quy Y Tam Bảo, gồm 28 câu, 196 chữ. Các em được các Trưởng ngành trả bài trước, thuộc rồi, coi như có thưởng, sau đó các em sẽ trả bài trước đại chúng, để tránh trường hợp các em bị khộp vì đông người, quỳnh quá chữ chạy hết tìm không ra thì tội. Sau mỗi giờ ăn, quý Thầy bốc tên, em nào nghe tên mình lên trả bài, 4 em lên một lúc và luân phiên đọc bài sám từ đầu đến hết. Đại chúng nhờ vậy mỗi bữa ăn được nghe bài sám. Đây là chương trình thi học kinh đầu tiên, được các phụ huynh hết lòng ủng hộ, các phụ huynh không ngờ con em mình giỏi vậy. Tổng cộng có được 24 em dự thi.

Ngày hôm sau thứ Bảy là ngày các em ngành Thiếu mong chờ, vì các em được đi du ngoạn. Năm nay phần vì trời tuyết, phần vì các em đang chuẩn bị làm một màn văn nghệ rất công phu, nên ngành Thiếu quyết định ở nhà. Bù lại chuyến du ngoạn, ban điều hành bồi dưỡng mỗi em một cây cà rem. Ngành Thiếu sợ lạnh bên ngoài là trời tuyết, chứ không sợ lạnh bên trong, vì đoàn thiếu sinh hoạt rất náo nhiệt, sợ gì một cây kem. Nên sau lời thông báo ăn kem, là một tràng pháo tay thật dài của ngành Thiếu. Ngành Thanh đã trưởng thành, không đi du ngoạn thì xin ban tổ chức cho thêm giờ học, rồi ngành Thanh cũng như ngành Thiếu âm thầm chuẩn bị một, hai tiết mục văn nghệ. Sao không nghe ai nhắc ngành Oanh chuẩn bị gì cho văn nghệ? Đúng rồi, ngành Oanh không sinh hoạt ở chùa, mà bên văn phòng gần chùa, mau gởi người săn tin sang bên đó. Tin báo về: ngành Oanh cũng đang chuẩn bị một tiết mục công phu, kết hợp chung với ngành Thiếu, ngành Oanh thực hiện phần một, ngành Thiếu thực hiện phần hai. Á, đoán được màn gì rồi!

Sau lễ hoa đăng chiều thứ Bảy, gần 21:30, trên chánh điện chùa Viên Giác, xuất hiện những chiếc áo dài lam, những áo lam đồng phục với cà vạt, những vị trí đứng với những hoa sen và đèn được sắp gọn gàng... Không khí mỗi lúc một trang nghiêm, tiếng chuông thỉnh sư vọng từ ngoài vào, bài Kinh mền Thầy được cất lên, bắt đầu cho buổi lễ thọ cấp Tín (Htr. Chúc Phục Võ Ngọc Thịnh) và thọ cấp Tập (Htr. Diệu Bảo Trần Thị Quỳnh Anh). Bên hàng nữ đứng đầu là Htr. Tâm Bạch, bên hàng nam Htr. Tâm Cừ đứng đầu, các Trưởng từ cấp Tín trở lên đứng phía trước và quay vào trong, các Trưởng còn lại đứng phía sau, hướng về bàn thờ, chừa lại một khoảng trống chính giữa là vị trí của hai Htr. phát nguyện thọ cấp đêm nay.

Sau nghi thức Chào kỳ hiệu, ý nghĩa Lễ truyền đăng và thọ cấp được nói rõ, Htr. Thị Hiện, Trưởng Ban BHD Đức tuyên đọc quyết định thăng cấp Tập và Tín. Giờ phút này, từ trang nghiêm đã trở thành giờ phút thiêng

liêng, trong Chánh Điện chỉ còn ánh sáng từ điện Phật, các ngọn đèn Vô Tận Đăng trong mỗi Htr. đang chờ được thắp sáng: một là ngọn đèn đang cầm trong tay, hai là ngọn đèn Trí tuệ trong tâm, thân tâm không rời, đèn trong tay và đèn trong tâm là một. Thầy CVGH rước ánh sáng từ điện Phật và truyền cho các Huynh Trưởng. Thắp sáng từng ánh nến, từ Htr. cấp Tấn, đến cấp Tín, rồi cấp Tập... huynh đệ tương tục, truyền thừa sứ mệnh của người Htr. GDPT.

Đèn trí tuệ đã được thắp sáng, hai Huynh Trưởng thọ cấp dững mãnh phát thệ nguyện. Htr. Tâm Bạch, Trưởng Ban BHD Âu Châu tuyên bố công nhận lời phát nguyện. Tinh thần sẵn sàng nhận lãnh sứ mệnh được thể hiện qua hình ảnh gắn cấp, từ giờ phút này hai Huynh Trưởng được chính thức công nhận là Htr. cấp Tín và Htr. cấp Tập của tổ chức Áo Lam trên toàn thế giới. Sau lời cảm từ của Htr. thọ cấp là phần ban đạo từ của Thầy CVGH. Buổi lễ được chấm dứt với phần chụp hình lưu niệm, trao đổi những lời động viên đến với 2 Htr. vừa thọ cấp.

Trong bầu không khí mà tinh thần đang lên, lời phát nguyện vẫn còn vang đó, Htr. Thị Hiện đốc thúc chuyển sang phần chương trình tiếp theo liền, đó là buổi „Tâm tình giữa hai thế hệ“. Nói hai thế hệ ở đây là theo cách nhìn của đời thường, có thế hệ đời cha và thế hệ đời con, chứ trong GDPT thì chỉ có anh, chị và em. Nhưng tính theo tuổi thì đúng là có lớp tuổi hàng con cháu và lớp tuổi của hàng cha và cô chú. Trong hàng Htr. của Đức Quốc, từ 3 năm nay, đã xuất hiện thế hệ Huynh Trưởng của tuổi hàng con cháu, sự tiếp nối của thế hệ này chính là niềm hạnh phúc lớn nhất của GDPT Đức Quốc.

Không biết đây là sự ngẫu nhiên hay có chủ ý, mà khi ngồi vào, một nửa vòng tròn là các em tân Htr., nửa vòng còn lại là các Htr. lớn. Hôm đó, các Trưởng lớn chỉ xin lắng nghe nguyện vọng, tâm tư của các em, nghe những khó khăn của bước đầu làm nghề Htr., nghe phê bình từ phía thế hệ trẻ. Các Htr. trẻ thật dễ thương, các em vô cùng thẳng thắn trong phát biểu, các em không ngại nói ý kiến, các em không hề che giấu cảm xúc và dòng nước mắt của các em khiến anh chị lớn xúc động vì hạnh phúc. Các em nhảu với anh chị Trưởng là, các em đã lớn rồi, nếu các em làm gì sai, các anh chị đừng ngại nói thẳng, các em không bao giờ buồn mà thối lui, anh chị đừng lo. Các em không nghĩ mình giỏi hơn các anh chị, mà mong muốn được như các anh chị, các em tâm sự rất nhiều, cuối cùng, một Trưởng nhảu nhủ với các em, các em muốn trở thành Htr. giỏi, hãy thể hiện tình thương đối với đàn em, tình thương đàn em chính là chất liệu làm nên người Htr. Đã 2 giờ sáng rồi, các anh chị hôm nay thức khuya thật giỏi, nhưng cũng đã thấm mệt, ngày mai còn làm việc, trong khi các Htr. trẻ thì chưa muốn về, nói rằng: việc tâm tình trong vòng Htr. còn quan trọng hơn là giấc ngủ. Nhưng ban đời sống xuất hiện, vòng tròn buộc giải tán. Các Htr. trẻ sẽ mơ gì trong đêm nay?

Bây giờ sáng ngày hôm sau, Chủ nhật, tức 6 giờ ngày hôm trước, vì hôm đó đổi giờ, lễ Quy Y được bắt đầu trên Chánh Điện, giới tử có hơn 40 học viên. Bước sang ngày thứ ba của khóa học, ban Giáo Dục Tu Thư có chương trình thi vượt bậc cho các em Oanh Vũ, bậc mở mắt có 3 em, bậc chân cứng 6 em. Hôm nay các em Oanh Vũ được đi du ngoạn, các anh chị trong ban HĐTN cũng đi theo để thực hiện lời hứa chiều hôm qua. Trong các giờ rảnh, trong chùa, ngoài sân, đâu đâu cũng thấy

không khí tập văn nghệ, tối nay các em trình làng tác phẩm văn nghệ của mình. Các em Oanh Vũ hăng hái lắm, nhất là khi biết món ăn chiều nay là khoai tây chiên. Sau giờ cơm chiều, sân khấu được dàn dựng, phòng ăn nhanh chóng biến thành hội trường xem văn nghệ. Đúng 20 giờ, màn múa chủ đề „Đạo Pháp và Quê Hương“ đã mở đầu cho đêm văn nghệ Khóa Tu Học kỳ 17.

Phần điều khiển chương trình năm nay, ngoài 2 Htr. trẻ Thiện Mỹ và Diệu Viên, được các em ngành Thiếu đảm trách, giới thiệu bằng tiếng Việt 100%, hoan hô các em rất nhiều, sự khắc phục khó khăn về ngôn ngữ.



Màn trình diễn được bí mật từ lâu sắp bắt đầu rồi đây, vì phía dưới khán giả, không còn một em Oanh Vũ hay em Thiếu nào. Đây rồi màn hoạt cảnh „Sự Tích Đức Phật Thích Ca từ sơ sanh đến thành đạo“. Ngành Oanh đóng thái tử từ sơ sanh đến xuất gia. Từ cảnh tu khổ hạnh thì Oanh nhường cho ngành Thiếu. Màn hoạt cảnh được trình diễn rất công phu, không thiếu chi tiết quan trọng nào.

Tiếng vỗ tay vang dội làm ngành Thanh khóps, bây giờ đến lúc ngành Thanh ra quân. Chử ra quân ở đây là thật, vì ngành Thanh diễn vai anh hùng Lý Thường Kiệt, chống ngoại xâm. Sau đó, từ khí thế ra trận, xông pha ngoài chiến trường, ngành Thanh đưa khán giả xuống địa ngục âm phủ, qua màn hài kịch „Nhân quả“, một màn kịch tự soạn.

Chấm dứt chương trình văn nghệ đêm đó là bài hợp ca tuổi trẻ: „Bạn hỡi ơi, hành trang ta mang trong ta, một khối óc, một tấm lòng, một giấc mơ“.

Dư âm của đêm văn nghệ còn chưa dứt, thông báo từ văn phòng khóa học: „Ngày mai các em được thi trắc nghiệm...“ một tràng pháo tay cùng với nhiều tiếng reo biểu lộ sự vui mừng. Nhưng niềm vui ấy vụt tắt khi được biết thêm: „Nhưng các câu hỏi và trả lời được viết toàn tiếng Việt!“. Sau khi dọn dẹp hội trường và sân khấu, các em chia thành từng nhóm nhỏ sách tấn nhau ôn bài và thảo luận những điều chưa rõ. Theo như lời hứa cùng với ban quản trại, các em ngành Thiếu về phòng đúng giờ chỉ tịnh. Riêng ngành Thanh, được di chuyển qua bên văn phòng bên cạnh chùa, ngồi lại với nhau, trà đàm thân mật cùng với các anh chị trưởng.

Ngày thứ Hai, 08:00, ban đời sống nhận thấy số lượng học viên xuống ăn sáng ít hơn mọi ngày. Có nhiều em vì học khuya nên sáng nay nhin ăn để tranh thủ nướng thêm chút nữa.

Đúng 09:15 tiếng còi hiệu vang lên, các em Oanh Vũ tập trung trên chánh điện, ngành Thanh và Thiếu ngồi

xen kẽ nhau tại hội trường. Ban khảo thí xé phần „niêm phong” của bài thi và phát cho các học viên. Sau khi Thầy CVGH giải thích thắc mắc. Tất cả đều tập trung cao độ vào các câu hỏi để tìm câu trả lời đúng nhất. Giây phút nặng nề nhất của khóa học rồi cũng qua nhanh, sau 45 phút căng thẳng các bài thi được nộp lại, ban quản trại chia nhau chấm bài và cộng điểm.



Theo chương trình, đúng 11:00 toàn thể học viên nghiêm trang vân tập tại chánh điện, cung nghinh chư tôn Đức chứng minh buổi lễ bế mạc của khóa học.

Trong phần báo cáo tổng kết, chúng tôi ghi nhận được số học viên tham dự năm nay như sau:

Ngành Âu: 15 em; Ngành Oanh: 84 em; Ngành Thiểu: 127 em; Ngành Thanh: 35 anh chị; Huynh trưởng: 39 anh chị; Phụ huynh: 112 vị. **Tổng cộng: 412 học viên.**

Trong chương trình lễ bế mạc, phần vui và hồi hộp nhất là khi các anh chị trưởng tuyên dương và mời các em được điểm xuất sắc nhất lên nhận phần thưởng. Những tràng pháo tay và tiếng hò reo khích lệ tinh thần chan hòa với niềm vui của quý anh chị trưởng và phụ huynh của các em.

Những món quà thưởng được Thầy CVGH trao tặng, Htr. Thiện Liên trở tài „khéo tay hay làm” của mình cắt xếp những cái hộp đựng quà đẹp mắt làm tăng thêm phần giá trị của nó.

Trong lời đạo từ, T.T Thích Hoằng Khai đã không ngừng tán thán tinh thần tu học của các học viên. Thầy cũng tán dương sự hy sinh và sự dẫn thân, vượt khó của các anh chị em huynh trưởng GDPT vì đàn em và sự ủng hộ về tinh thần lẫn vật chất từ quý Phụ huynh. Tiếp đến là một tràng pháo tay vang dội từ các học viên và niềm hoan hỷ vô cùng khi nghe Thượng Toạ nói: "... Tôi rất thích Phật tử tại Đức và qua lời thỉnh cầu của Ban Điều Hành khóa học, tôi hứa khả sẽ về với khóa học trong những năm tới...". Thầy cũng cảm ơn khóa học, cảm ơn ban tổ chức, nhờ có dịp như vậy Thầy mới soạn bài và có cơ hội ôn lại những đề tài Phật Pháp.

Sau buổi lễ các anh chị em phải làm ba vòng trên chánh điện để bắt dây thân ái. Sau ba cái vỗ tay... khỏe, mọi người còn bịn rịn mặc dù đã biết „... tay sắp xa nhưng tim không xa...". Sau những lời chào tạm biệt, chúc đi đường bình an là những lời hẹn gặp nhau tại chùa Viên Giác vào dịp đại lễ Phật Đản sắp tới. ●

Phân Ưu

Được tin Thân phụ Chị Thiện Bạch Đào Thị Chúc là Cụ:

ĐÀO VĂN MAI

Sinh năm Tân Dậu

**Tạ thế ngày 19 tháng 2 năm Quý Tỵ
(30.3.2013) tại Hà Nội - Việt Nam.**

Thượng thọ 93 tuổi.

Toàn thể Đạo Hữu & Phật Tử Chi Hội Saarland-Trier & VPC chân thành chia buồn cùng Chị Chúc & Anh Phúc và tang quyến. Nguyên cầu hương linh Cụ Mai dứt sạch những nghiệp chướng trên đời, phát Bồ Đề tâm rộng lớn sớm sinh về thế giới an lành, tiêu điều Cực Lạc Quốc.

- Chi Hội PTVNTN Saarland-Trier & VPC

Phân Ưu

Được tin buồn bào muội của Đạo hữu Quảng Hiền Đào Hữu Chí, cựu Chi Hội Trưởng Chi Hội Phật Tử VNTN Hamburg, là:

Bà Đào Thị Lý

Sinh năm 1934, đã mãn kiếp vô thường để trở về với cõi Phật A Di Đà ngày 08.5.2013

nhằm ngày 28 tháng 3 năm Quý Tỵ tại VN.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Đạo hữu Quảng Hiền và đại gia đình tang quyến; đồng thời xin cầu nguyện Hương Linh Cụ Bà Đào Thị Lý sớm được siêu thăng Tịnh Quốc.

- Sư Bà Trụ Trì Bảo Quang Ni Tự cùng các Sư Cô và Ni chúng tại Hamburg

- Chi Hội Phật Tử VNTN tại Hamburg

- Gia Đình Phật Tử Pháp Quang tại Hamburg

Thành kính phân ưu

Phân Ưu

Vừa hay tin:

Comtesse (nữ Bá Tước)

Jean-Pierre-Daniel de Bourbon d'Acigné
Pháp quốc.

Nhũ danh: BUI THỊ LIỄU

Pháp danh: Tịnh Đạt

Sanh ngày: 02.07.1924 (Giáp Tý)

Mất ngày 03.03.2013

**(nhằm ngày 22.01 năm Quý Tỵ)
tại Saarbrücken.**

Thượng thọ 90 tuổi.

Là thân mẫu của các Đạo Hữu cựu và đương kim Thông dịch viên hữu thế Việt-Đức:

-Vũ Hồng Đức. Vũ Hùng Đức. Vũ Ngọc Đức .Vũ Hoàng Đức. Vũ Đình Đức

tại Tiểu Bang Saarland và Rheinland-Pfalz.

Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland-Trier & VPC xin thành kính phân ưu cùng các anh chị em Thông dịch viên nêu trên cùng tang quyến; và xin nguyện cầu Chư Phật Mười Phương cứu độ hương linh Bác Tịnh Đạt sớm siêu sanh về cõi Tịnh Độ.

Mặt trái của Chocolat trong mùa Phục Sinh

• Nguyễn Thượng Chánh, DVM

Mùa Lễ Phục Sinh cũng là mùa chocolat tại các quốc gia Tây phương, giàu có và dư thừa.

Một thị trường ngoài sức tưởng tượng

Thương vụ hằng năm của kỹ nghệ chocolat được ước đoán lên cả trăm tỷ dollar.

80% chocolat được tiêu thụ tại các quốc gia Tây phương. 6 công ty đầu sỏ (như Nestlé, Mars và Cadbury) nắm hết 80% việc biến chế và phân phối.

Chỉ lấy riêng thương vụ về chocolat năm 2009 tại hai quốc gia mà thôi:

- Công ty Mars Chocolat France: 600 triệu Euro
- Hoa Kỳ: 17 tỷ dollar

Mặt trái của kỹ nghệ chocolat: tệ nạn buôn trẻ em 11-12 tuổi



Trẻ em Phi châu bị bóc lột tận mạng (photo internet)

Có ai biết được mặt trái của kỹ nghệ chocolat ra sao không?

Muốn có được một thỏi chocolat ngon ngọt 5 \$ mà chúng ta đang cầm trong tay thì biết bao là mồ hôi, nước mắt và thậm chí có thể là cả sinh mạng của trẻ em Phi châu phải đổ ra. Các em có thể bị bắt cóc hoặc bị cha mẹ vì quá nghèo khổ, nên cố tình đem bán cho người khác để đi làm việc khổ sai trong các vườn cacao. Nạn bóc lột sức lao động và nạn buôn trẻ em nhỏ tuổi, trai và gái là một hiện thực tại các quốc gia sản xuất cacao tại Phi châu ngày nay.

Nỗi thống khổ của nông dân Châu Phi

Trước hết họ bắt buộc phải sử dụng tất cả nhân lực gia đình trong việc sản xuất hạt cacao. Con cái không được đi học, phải ở nhà để làm việc. Ngoài ra, rất nhiều trẻ em 11-12 tuổi tại các vùng lân cận như Mali bị bắt cóc và gởi đi làm việc trong các đồn điền cacao ở Ivory coast, một quốc gia lân cận. Các mạng lưới bắt cóc trẻ con đã xuất hiện khắp nơi tại vùng Tây Phi Châu. Một số

cha mẹ vì quá nghèo khổ nên đã nhẫn tâm đem bán con cho các tổ chức tìm người làm việc trong các đồn điền cacao.

Đó là thảm kịch cacao.

Một sản phẩm siêu sao

Có lẽ nhờ khéo quảng cáo cho nên từ một hai chục năm qua, chocolat được xem như một sản phẩm ngọt siêu sao, một thức ăn ưa thích của tất cả nam phụ lão ấu.

Không những nó vừa ngon vừa ngọt mà lại còn có tính năng bổ dưỡng, và phòng trị được nhiều thứ bệnh tật nữa. Có quảng cáo ca tụng chocolat có tính trợ dương, giúp mấy ông vật lộn suốt đêm không biết mệt.



Cây cacao được trồng ở đâu?

Cây cacao (*Theobroma cacao*) là một loại cây vùng Nam Mỹ, nhưng ngày nay chúng ta thấy nó có mặt hầu như khắp thế giới...

Riêng Ivory Coast, nằm về phía Tây Châu phi cũng sản xuất trên 40% cacao trên thế giới. Kế đến là Ghana, Nigeria, Indonesia và Brazil. Đó là năm quốc gia dẫn đầu trong việc sản xuất cacao.

Thu hoạch hạt cacao là một công việc vô cùng cực nhọc, nhưng lương hưởng nông dân thì chẳng có bao nhiêu. Các thế lực kinh tế thế giới như Quỹ tiền tệ FMI, World Bank cũng như chính phủ địa phương cố tình dìm giá rẻ mạt khiến các nông dân sản xuất hạt cacao vô cùng khốn đốn. Trong 10-15 năm qua, giá cả hạt cacao rất ư là bấp bênh và rất thấp không đủ để các nông gia trang trải chi phí sản xuất. Cái kẹt, là họ không có cách nào để tăng giá lên được hết.

Cacao công bằng (*Cacao équitable*) nghĩa là không bóc lột công nhân, giá cả và lương hưởng tương xứng, sản xuất bền vững (*production durable*) tôn trọng môi sinh, đều toàn là những mỹ từ do kỹ nghệ chocolat đặt ra mà thôi.

Cacao hay Cocoa? Hơi đâu mà thắc mắc!

Nguyên liệu mới hái, chưa biến chế: cacao

Sau khi đã được biến chế: cocoa

Nhiều nhà sản xuất chocolat trong mùa Giáng sinh không sử dụng chocolat đen thuần túy, nhưng thay vào đó bằng những loại chocolat sữa chứa rất nhiều đường.

Chocolat đen chứa ít calorie hơn hai loại chocolat sữa và chocolat trắng.

Chocolat trắng là gì?

Đây là dẫn xuất (*derivatives*) của chocolat. Chocolat trắng rất giàu bơ cocoa (*cocoa butter*), đường và sữa rắn (*solid milk*). Chocolat trắng có màu vàng lợt, hay màu ngà ngà (*ivory appearance*).

Độ tan (*melting point*) của bơ cocoa (một thành phần chính của hạt) rất cao để có thể giữ cho chocolat được cứng trong nhiệt độ bình thường và cứng vừa đủ để tan trong miệng.

Cách chế biến chocolate trắng.

Chocolate trắng không có chứa các phần cứng của hạt cocoa. Đây là đường chất chính của rượu chocolate (*chocolate liquor*).

Phần chất rắn sậm màu của hạt được tách ra khỏi phần chất béo. Khác với các loại chocolate bình thường (*conventionnal chocolate*), ở chocolate trắng các phần chất rắn không được kết hợp trở lại.

Bởi lẽ này mà chocolate trắng không có chứa tính chống oxy hóa.

Thông thường, phần bơ cocoa được khử mùi để loại bỏ ra những hương vị khó chịu.

Tại Anh quốc, thí dụ điển hình là chocolate trắng mang tên *Milkybar*.

Mặc dù được sản xuất theo cách chocolate sữa và chocolate đen nhưng chocolate trắng không có chứa chất rắn (*cocoa solids*).

Một số sản phẩm trên thị trường có thể tạo sự ngộ nhận với chocolate trắng. Các sản phẩm này được sản xuất ra từ những chất rắn rẻ tiền, hoặc từ các loại chất béo thực vật được thủy phân hóa hoặc từ mỡ động vật (*hydrogenated vegetable and animal fat*). Đây là những chất béo xấu. Chúng đều có màu trắng nhưng không có ánh ngà ngà (*ivory shadow*) như loại chocolate trắng thật sự được. Đồng thời chúng cũng không có hương vị của bơ cocoa (*cocoa butter's flavor*).

Kể từ 2004, Hoa Kỳ ấn định chocolate trắng phải có chứa ít nhất 20% bơ cocoa, 14% sữa rắn (*milk solids*), 3,5% chất béo sữa, và không được chứa hơn 55% đường hay các chất ngọt khác.

Liên Âu cũng áp dụng theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ ngoại trừ họ không giới hạn tỷ lệ đường cho thêm vào sản phẩm. (Viết theo tài liệu White chocolate. Wikipedia).

Làm sao biết được một chocolate tốt?

Hãy đọc kỹ nhãn hiệu và nhìn bản nguyên liệu *ingredients* sử dụng. Chữ *cocoa solid* hay *cocoa mass* phải được liệt kê trước tiên chứ không phải là chất đường.

Nên chọn những thỏi chocolate nào có chứa 70% cocoa hay nhiều hơn.

Cẩn thận với những chocolate tinh chế, áo đường bên ngoài (*high processed, sugar coated*). Đây chỉ toàn là calories rỗng *empty calories* không bổ dưỡng vì chứa quá ít cocoa và flavonoid.

Caffeine và Chocolate

Theo tài liệu của công ty chocolate Hershey, caffeine là một chất kích thích tự nhiên của hạt café và hạt cacao. Số lượng caffeine trong sản phẩm chocolate thay đổi tùy theo nguyên liệu có chứa caffeine.

Bột xay ra từ hạt cacao chứa một tỷ lệ caffeine cao nhất tiếp theo là bột chocolate không đường để làm bánh (*unsweetened baking chocolate*). Các thỏi chocolate (*chocolate bar*) chứa những tỷ lệ caffeine rất thay đổi tùy theo loại sản phẩm. Chocolate sữa tương đối chứa rất ít caffeine. Thí dụ thỏi chocolate sữa Hershey's loại 1,55 ounces chứa 12mg caffeine tương đương với 3 tách café loại *decaffeinated coffee*.

Nói thêm về caffeine và sức khỏe.

Nên nhớ là caffeine không những chỉ thấy trong café mà còn được thấy hiện diện trong một số nước giải khát và trong các loại bánh, kẹo có chứa **chocolate**...

Đối với các bà trong thời kỳ mãn kinh cũng cần nên hạn chế cà phê, vì nó có khuynh hướng làm **tăng nguy cơ bệnh loãng xương**. Nếu uống nhiều cà phê và uống thường xuyên, caffeine có thể làm **tăng cholesterol** trong máu, gây nhức đầu, **tim đập nhanh** và đập không đều, hồi hộp, bồi hồi, lo âu, mất ngủ, **tăng huyết áp**, tăng nhịp thở, tăng chất *acide chlorhydrique* làm xói bào tử, ợ chua, tiêu chảy và có thể tăng nguy cơ bị sạn thận (*kidney stone*), v.v...

Cà phê và trà là chất **lợi tiểu**, kích thích thận khiến đi tiểu nhiều. Có người còn cho rằng trà hiệu "*Thái Đức*" là đặc biệt nhất vì tối mà lỡ uống nó thì phải thức dậy giữa đêm để đi "*vệ sinh*" thường xuyên hết còn ngủ nghê gì được!

Caffeine có khuynh hướng làm tăng nhu động ruột, nhuận trường...

Nhưng uống cà phê nhiều quá cơ thể sẽ bị mất nước gây táo bón. Caffeine cũng kích thích não giúp chúng ta **tỉnh táo** hơn và giúp chúng ta **bớt buồn ngủ**. Các nhà khoa học cho biết là trong cơ thể, về mặt hóa học caffeine thuộc nhóm *xanthine*. Để có thể tác động, khi vào cơ thể caffeine liền chiếm cứ các thụ thể (*receptors*) của chất *adenosine* cũng thuộc nhóm *xanthine* và chất này lại do não tiết ra, khiến *adenosine* không thể hoạt động được. Bình thường *adenosine* dự phần trong việc tổng hợp ATP là nguồn năng lượng của cơ thể.

Ngoài ra, *adenosine* còn là chất làm êm dịu (*neuromodulator*) hệ thần kinh trung ương và gây buồn ngủ. Bởi vậy khi uống cà phê vào buổi tối thì thường hay bị mất ngủ là vì lẽ *adenosine* bị mất tác dụng. Cà phê làm tăng công suất của các bắp cơ, nhờ vậy giúp **giảm một cách tạm thời cảm giác mệt mỏi**.

Các tác dụng vừa kể của cà phê cũng có thể thay đổi tùy theo mỗi cá nhân. Có người chỉ cần uống một tách cà phê là bị mất ngủ, nhưng cũng có người khác thì dù có làm hai ba tách cũng chưa thấy nhắm nhò gì.

Kết luận

Tránh mua các loại sản phẩm rẻ tiền chứa toàn đường, chất béo xấu, dầu dừa, chất bảo quản hóa học nhưng không có hoặc chứa rất ít bơ cacao. Nên chọn những loại chocolate chất lượng và phẩm chất cao cho dù phải trả một giá hơi đắt một tí.

Qua cách đó, chúng ta hy vọng có thể đóng góp được phần nào vào sự xoa dịu bớt nỗi thống khổ của người dân Châu Phi ./.

Tham khảo:

2 video đút ruột: *The dark side of chocolate (part 1 and 2)*
<http://documentaryheaven.com/the-dark-side-of-chocolate/>
-CBC. *Chocolate, the bittersweet treat*
<http://www.cbc.ca/news/background/health/chocolate.html>
- *The dark side of chocolate*
<http://www.cbc.ca/news/background/valentines/qa-off.html>
- *The chocolate industry*
<http://www.icco.org/about/chocolate.aspx>
- *Chocolat et Pâques font bon ménage*
<http://www.letraitdunion.com/Societe/Alimentation/2011-04-24/article-2449684/Chocolat-et-Paques-font-bon-menage/1>
- *Chocolate and caffeine*
<http://www.thehersheycompany.com/nutrition-and-wellness/chocolate-101/caffeine.aspx>

Montreal, mùa Lễ Phục Sinh 2013

Câu chuyện dòng sông

Nguyên tác: **Hermann Hesse**
Bản dịch: **Phùng Khánh, Phùng Thăng**
Phật Học Viện Quốc Tế xuất bản năm 1982

(tiếp theo VG 194)

- Thưa Sa Môn, ngài dạy rất phải. Xin ngài đợi cho một lát.

Vạn Mỹ đi ra, và trở vào với một cuộn giấy trao cho khách, đoạn hỏi:

- Ngài có thể đọc cái này không?

Tất Đạt nhìn vào cuộn giấy và bắt đầu đọc bản giao kèo về thương mại. Vạn Mỹ bảo:

- Tốt lắm. Bây giờ xin ngài viết cho tôi một câu gì trên tờ giấy này, ông ta trao cho chàng giấy bút. Tất Đạt viết rồi trao trả tờ giấy. Vạn Mỹ đọc: "Viết lách rất tốt, nhưng suy nghĩ còn tốt hơn. Sự khôn khéo rất hay, nhưng kiên tâm còn hay hơn". Người thương gia ngợi khen:

- Ngài viết hay lắm. Chúng ta sẽ còn bàn luận nhiều, nhưng hôm nay tôi mời ngài làm vị khách và ở trong nhà tôi.

Tất Đạt cảm ơn ông ta và nhận lời. Người ta đem đến cho chàng áo quần, giày dép, và một gia nhân sửa soạn đồ tắm cho chàng mỗi ngày. Họ dọn cho chàng những mâm cơm ngon lành mỗi ngày hai dạo, nhưng chàng chỉ ăn có một buổi, và không dùng rượu thịt. Vạn Mỹ nói cho chàng nghe về việc mua bán, chỉ cho chàng xem hàng hóa, kho chứa hàng và sổ kế toán. Chàng học nhiều điều mới lạ, nghe nhiều và ít nói. Và nhớ đến lời Kiều Lan dặn, chàng không bao giờ hạ mình trước người thương gia mà buộc ông ta đối với chàng như một người ngang hàng hoặc cao hơn. Vạn Mỹ điều hành công việc cẩn thận say mê, nhưng Tất Đạt xem chúng như một trò chơi mà luật lệ thì chàng học thuộc nên chúng không làm chàng bận tâm.

Ở nhà Vạn Mỹ chưa lâu, chàng đã dự phần trong công việc kinh doanh của ông ta. Tuy thế, hàng ngày chàng vẫn đến thăm Kiều Lan vào giờ nàng mời, ăn vận tề chỉnh, mang giày bóng và mang quà đến tặng nàng. Chàng học hỏi được nhiều nơi đôi môi đỏ khôn khéo của nàng. Bàn tay mềm dịu của nàng dạy chàng rất nhiều. Vẫn còn là một đứa con trai khờ dại trong tình yêu, chàng thường đắm mình trong ái ân một cách mù quáng không biết chán chê, không bao giờ thỏa mãn. Nhưng nàng dạy cho chàng rằng không ai có thể hưởng thụ khoái lạc mà không đồng thời ban bố nó, và mỗi cử chỉ, mỗi sự mơn trớn, mỗi cái nhìn, mỗi phần trong cơ thể đều có bí quyết riêng của nó để đem khoái cảm cho người biết thưởng thức. Nàng dạy cho chàng rằng những người yêu đương không nên rời nhau sau khi âu yếm mà không cảm phục nhau, không chinh phục người yêu và bị chinh phục, để cho không có cảm giác ngấy chán hay cô đơn nào phát sinh, và nhất là không có cái cảm giác khủng khiếp là mình đã lạm dụng hay bị lạm dụng. Chàng trải qua những giờ thần diệu bên người kỹ nữ khôn

khéo xinh đẹp, và trở thành học trò của nàng, người yêu của nàng, bạn quý của nàng. Giá trị và ý nghĩa của cuộc đời chàng hiện tại ngưng đọng nơi cuộc gần gũi Kiều Lan chứ không phải trong công việc kinh doanh với Vạn Mỹ. Người thương gia giao cho chàng viết những bức thư và ngân phiếu quan trọng và dần dần có lệ hỏi ý chàng về những việc hệ trọng. Chẳng bao lâu ông ta đã nhận thấy rằng Tất Đạt ít hiểu biết về lúa gạo, len, về việc chuyên chở hàng hóa và mậu dịch, nhưng chàng lại có một năng khiếu tự nhiên và vượt hẳn ông ta về sự trầm tĩnh và thần nhiên, trong nghệ thuật nghe và làm cho người lạ có cảm tưởng tốt đẹp về chàng. Ông ta nói với một người bạn:

"Người Bà La Môn này không phải là một thương gia thực thụ và sẽ không bao giờ thành một thương gia cả, hẳn không bao giờ say sưa với công việc ấy. Nhưng hẳn có cái bí quyết của những người mà sự thành công tự đến với họ một cách dễ dàng, không biết vì hẳn ra đời dưới một ngôi sao tốt, hay vì phép lạ, hay vì hẳn đã học điều ấy nơi các Sa Môn. Hẳn luôn luôn có vẻ thư thái trong công ăn việc làm, công việc chẳng bao giờ làm hẳn bận tâm nhiều, hay chi phối hẳn. Hẳn chẳng bao giờ sợ thất bại và chẳng bao giờ lo mất mát". Người bạn khuyên thương gia: "Hãy chia cho hẳn một phần ba lợi tức của công việc hẳn điều khiển, nhưng bắt hẳn chịu cùng một tỷ lệ ấy nếu thua lỗ. Như vậy hẳn sẽ hăng hái hơn".

Người thương gia theo lời khuyên ấy, nhưng Tất Đạt không mấy lưu tâm. Nếu có lời chàng nhận nó một cách bình tĩnh; nếu lỗ, chàng cười lớn và nói: "Ồ! Thì ra chuyện buôn này tẻ thật!".

Quả thế, chàng hầu như thờ ơ với việc thương mại. Một hôm, chàng đi đến một làng nọ để mua một mùa lúa lớn. Khi chàng đến đấy, lúa đã bán cho một thương gia khác. Tuy vậy, chàng vẫn ở lại trong làng rất lâu, giao du với những người chủ trại, cho trẻ con tiền bạc, dự một đám cưới và trở về một cách thỏa mãn. Vạn Mỹ trách chàng đã không về ngay, để phí thời giờ và tiền bạc. Tất Đạt trả lời:

- Bạn ơi, đừng có trách móc. Không việc gì thành tựu bằng lời khiển trách cả. Nếu có sự tổn thất nào, tôi sẽ chịu. Tôi rất bằng lòng chuyển du lịch này. Tôi đã được quen rất nhiều người, thân với người Bà La Môn, trẻ con đã ngồi trên gối tôi, những người chủ trại đã chỉ cho tôi xem những cánh đồng của họ. Không ai xem tôi là một thương gia cả.

- Tất cả điều đó rất hay, Vạn Mỹ chấp nhận một cách miễn cưỡng – nhưng trên thực tế ngài là một thương gia. Hay là ngài chỉ đi vì sự ham vui của ngài thôi?

Tất Đạt cười:

- Dĩ nhiên tôi đi vì ham vui. (Chàng cười lớn). Sao lại không? Tôi đã quen với nhiều người và nhiều vùng mới. Tôi đã được tình bạn và lòng tin cậy. Nếu tôi là Vạn Mỹ, tôi đã bức bối bỏ ra về ngay khi thấy mình không mua chắc được, mà lại tốn thì giờ, tiền bạc. Đàng này tôi đã trải qua những giờ tươi đẹp, học thêm nhiều điều, hưởng nhiều thú vui và không làm hại chính tôi cũng như kẻ khác vì sự bức dọc hay vội vàng. Nếu có dịp nào đến lại chỗ ấy, những người thân sẽ đón tiếp tôi, và tôi sẽ sung sướng vì lần trước tôi không tỏ ra vội vã bất bình. Dù sao, hãy gác câu chuyện ấy lại, ông bạn ạ, và đừng tự giày vò mình với những lời trách móc. Nếu có ngày ông nghĩ rằng Tất Đạt này hại ông, hãy chỉ nói một lời và Tất

Đạt sẽ đi khỏi nơi đây. Cho đến ngày đó, giờ chúng ta hãy là những người bạn tốt của nhau.

Người thương gia cố làm cho chàng nhận chân được rằng chàng đang ăn cơm của ông ta, nhưng vô hiệu. Tất Đạt ăn cơm của riêng chàng. Hơn nữa, họ đều ăn cơm của người khác, cơm của mọi người. Tất Đạt không bao giờ bận tâm về những lo lắng của Vạn Mỹ, và Vạn Mỹ thì rất nhiều lo lắng. Khi một công việc có vẻ sắp thất bại, khi một chuyến hàng bị mất, khi một con nợ không chịu trả, Vạn Mỹ không bao giờ có thể làm cho người đồng nghiệp của mình tin rằng điều đó có thể làm điều kiện lên, làm cho trấn nhậm lại và giặc ngũ trấn trợ. Một hôm, khi Vạn Mỹ nhắc lại rằng chàng đã học được mọi sự từ nơi ông ta, Tất Đạt trả lời:

- Đừng nói đùa chứ. Tôi đã học được của ông giá tiền rổ cá bao nhiêu, và cho vay tiền có lời bao nhiêu. Đó là kiến thức của ông. Nhưng tôi không học của ông cách suy tư, ông Vạn Mỹ thân mến, ông nên học ở tôi điều đó.

Quả thế, tâm hồn chàng không ở trong công việc thương mại. Nó hữu ích cho chàng vì nó đem lại tiền để chàng biếu Kiều Lan, và chàng được nhiều tiền hơn là chàng cần. Hơn nữa, cảm tình và trí tò mò của chàng chỉ hướng về những con người, mà những công việc, lo âu, lạc thú và sự điên rồ của họ thật xa vời và lạ lùng đối với chàng hơn cả mặt trăng. Mặc dù chàng cảm thấy rất dễ dàng nói chuyện với mọi người, sống với mọi người, học hỏi mọi người, chàng ý thức sâu xa một điều rằng có một cái gì đó ngăn cách chàng với họ, và đều do thực trạng chàng đã là một Sa Môn. Chàng thấy mọi người sống một cách trẻ con và như thú vật, điều làm cho chàng vừa cảm thương vừa khinh bỉ. Chàng thấy họ lao nhọc đau khổ và bực đầu về những chuyện mà đối với chàng thật không đáng một đồng xu, - tiền bạc, lạc thú nhỏ nhoi và những danh vọng hão huyền. Chàng thấy họ đánh mắng, chửi nhau, than vãn về những nỗi khổ cực mà sẽ làm cho một vị Sa Môn bật cười, và họ khổ đau vì những thiếu thốn mà một vị Sa Môn không cảm thấy.

Chàng nhận lấy tất cả những gì người ta mang lại cho chàng. Người thương gia đem đến hàng vải để bán cũng được đón tiếp, con nợ đến vay cũng được đón tiếp y hệt, kẻ ăn xin cũng được tiếp đón, có khi ở lại hàng giờ để kể lể nỗi nghèo nàn với chàng mặc dù hẳn không nghèo khó bằng bất cứ một Sa Môn nào. Chàng tiếp đãi không chút phân biệt, từ người thương gia giàu xa lạ đến người tôi tớ cạo râu cho chàng, và những anh hàng rong mà chàng mua chuối đã đánh cắp những đồng xu lẻ của chàng. Khi Vạn Mỹ đến kể cho chàng nghe những nỗi lo lắng và trách cứ về một vụ thua lỗ, chàng lắng nghe một cách tò mò chăm chú, và há hốc mồm, cố gắng để hiểu ông ta, nhượng bộ ông ta một tí khi cần, và tặng lời ông ta để đến với người cần chàng hơn. Và rất nhiều người đến với chàng, người thì đến vì công việc mua bán, người thì để lừa gạt chàng, người để nghe chàng nói, người để nghe chàng cảm thông, người cần chàng chỉ bảo. Chàng giúp họ ý kiến, cảm thông với họ, cho chác họ, để cho họ lừa gạt chàng một ít, và để tư tưởng chàng bận rộn vì trò chơi này cũng như trước đây chàng đã bận rộn vì thần linh và Đại ngã.

Thình thoảng chàng nghe trong tâm tư một tiếng nói yếu ớt, nhẹ nhàng, nhắc nhở chàng một cách âm thầm, phàn nàn một cách lặng lẽ đến nỗi chàng khó có thể nghe thấy. Rồi đột nhiên chàng thấy rõ ràng chàng đang

sống một nếp sống quái gở, rằng chàng đang làm việc chỉ đáng giá như một ván bài, rằng chàng cũng vui vẻ đấy và đôi khi hưởng khoái lạc nữa, nhưng sự sống chân thật đang trôi qua mà không chạm đến chàng. Như một cầu thủ chơi với quả cầu, chàng chơi với công việc kinh doanh, với những người chung quanh, ngắm nhìn họ, thích thú vì họ, nhưng tâm hồn chàng thì không có ở đấy. Bàn ngã thực của chàng đang đi phiêu lưu một nơi nào đấy rất xa, âm thầm đi qua và không dính líu gì đến sự sống hiện tại của chàng. Đôi khi chàng sợ hãi những ý nghĩ ấy và ước sao được chia xé công việc hàng ngày trẻ con của họ một cách hăng hái, tham dự vào đời sống thực sự, thụ hưởng và sống đời sống của họ thực sự, thay vì chỉ ở đấy như một khách bàng quang.

Chàng đến thăm Kiều Lan thường xuyên, học nghệ thuật yêu đương trong đó cho và nhận trở thành một. Chàng nói chuyện với nàng, học ở nàng, chỉ bảo nàng và nhận những lời chỉ bảo. Nàng hiểu chàng hơn Thiện Hữu ngày xưa hiểu chàng, nàng giống chàng hơn là Thiện Hữu đã giống chàng.

Một hôm chàng bảo nàng:

- Em thật giống tôi, khác hẳn mọi người. Em là Kiều Lan và không giống ai khác, và ở trong em hình như có sự bình lặng, một nơi thiêng liêng ở đấy, em cũng như tôi, có thể lui về bất cứ lúc nào và trở thành chính em. Ít người có khả năng ấy, trong khi mọi người đều có thể có.

- Không phải mọi người đều khôn ngoan cả, Kiều Lan bảo.

- Điều ấy không can hệ gì, Kiều Lan. Vạn Mỹ cũng khôn như tôi, nhưng ông ta không có nơi thiêng liêng ấy. Nhiều người khác có nhưng lại chỉ là những trẻ con về kiến thức. Hầu hết đều giống những chiếc lá rơi phiêu bạt, quay cuồng trong không rồi rơi xuống đất. Nhưng một số ít người khác thì giống như những vì sao, đi một con đường đã định: không một cơn gió nào có thể chi phối họ, họ có sẵn trong mình kim chỉ nam và lối đi. Trong tất cả những người khôn ngoan - tôi biết nhiều người - có một người hoàn toàn về phương diện này. Tôi không bao giờ quên được người ấy. Ngài là Cô Đàm, đấng Giác Ngộ. Mỗi ngày có hàng ngàn thanh niên theo nghe giáo lý của Ngài và theo lời Ngài mỗi giờ phút, nhưng họ đều là những chiếc lá rơi; họ không có trong họ sự khôn ngoan và hướng đạo.

Kiều Lan mỉm cười nhìn chàng:

- Anh lại nói về ông ấy rồi. Anh lại có những tư tưởng Sa Môn.

Tất Đạt im lặng, và họ chơi trò yêu đương. Thân nàng mềm mại như chiếc cung của một nhà thiện xạ, kẻ nào học tình yêu nơi nàng sẽ học được nhiều lạc thú, nhiều bí quyết. Nàng đùa giỡn với Tất Đạt một lúc, xua đuổi chàng làm chàng đê mê, chiếm đoạt chàng, và thích thú vì sự chế ngự của mình cho đến khi chàng chịu thua, kiệt sức nằm bên cạnh nàng.

Người kỹ nữ cúi xuống nhìn rất lâu vào mặt chàng, vào đôi mắt chàng đã mệt mỏi.

- Anh là người tình tài giỏi nhất mà em gặp, nàng nói một cách trầm ngâm. Anh khỏe mạnh hơn những người khác, dẻo dai hơn, hăng hái hơn. Anh đã học rất giỏi nghệ thuật của em, Tất Đạt. Một ngày kia, khi em lớn tuổi hơn, em muốn có một đứa con với anh. Nhưng anh ôi, anh vẫn còn là một Sa Môn. Anh không thực sự yêu em - Anh không yêu ai cả. Có phải thế không?

- Có lẽ, Tất Đạt mệt mỏi đáp. Tôi cũng như em, em cũng không thể yêu. Nếu không, làm sao em có thể luyện tập về yêu đương như một nghệ thuật? Có lẽ những người như chúng ta không thể yêu đương. Những người thường tình kia, mới có thể yêu đương được - đây là bí quyết của họ.

Chương 7

Trong một thời gian khá lâu, Tất Đạt sống nếp sống của thế tục mà không dự phần vào thế tục. Những giác quan mà chàng đã kèm chế suốt những năm dài say mê sống đời khổ hạnh, bây giờ lại được vùng dậy. Chàng đã nếm mùi của cải, đam mê và thế lực, nhưng chàng vẫn còn là Sa Môn một thời gian rất lâu trong tâm khảm. Nàng Kiều Lan khôn khéo đã nhận thấy điều này. Đời chàng luôn luôn được hướng dẫn bởi nghệ thuật suy tư, đợi chờ và nhịn đói. Những con người xa lạ của thế tục, những thường nhân, vẫn còn xa lạ đối với chàng cũng như chàng cách xa họ.

Năm tháng trôi qua. Tất Đạt không buồn để ý đến thời gian, vì được vây quanh bởi những hoàn cảnh thuận tiện để dãi, chàng đã trở nên giàu có. Từ lâu chàng đã làm chủ biệt thự có tô tở, có một khu vườn ở ngoại ô cạnh dòng sông. Mọi người đều yêu thích chàng khi cần tiền bạc hay lời chỉ bảo. Tuy thế, trừ Kiều Lan ra, chàng không có bạn thân.

Sự thức tỉnh huy hoàng mà chàng đã hơn một lần chứng nghiệm lúc thiếu thời, vào những ngày sau khi nghe đức Cổ Đàm thuyết pháp, sau khi từ giả Thiện Hữu, sự thức tỉnh bén nhạy kia, lòng kiêu hãnh được đứng độc lập không cần thầy hay thuyết lý, lòng hăm hở nghe tiếng diệu âm nội tại... tất cả đã dần trôi qua và trở thành ký ức.

Dòng suối linh thiêng đã một lần gần gũi chàng và hát ca trong lòng chàng, bây giờ thì thăm rất nhẹ xa xa. Tuy nhiên, nhiều điều chàng học ở các vị Sa Môn, ở đức Phật, ở cha chàng, ở các vị Bà La Môn, chàng vẫn còn nhớ rất lâu: một cuộc sống điều độ, lạc thú của tư duy, những giờ thiền định, tri thức huyền nhiệm về Tự ngã, về cái Ta vĩnh cửu không phải thân thể cũng không phải ý thức. Nhiều điều chàng còn giữ lại, nhiều điều đã chìm xuống dưới làn bụi bao phủ. Như một cái bánh xe đã tắt máy còn quay một lúc lâu, quay rất chậm rồi ngừng, bánh xe khổ hạnh cũng vậy, bánh xe tư duy, bánh xe phân biệt còn quay rất lâu trong tâm hồn Tất Đạt, nó còn chuyển động nhưng chậm chạp, và ngập ngừng, sắp đứng lại. Chậm chạp, như chất mực nát len dần vào thân cây đang chết, len dần và làm cho thối rữa dần, thế tục với sự trợ lực vô cảm giác cũng len lỏi dần vào tâm hồn Tất Đạt, dần dần lấp đầy tâm hồn chàng, làm cho nó trầm trệ, mệt mỏi, ru ngủ nó. Nhưng mặt khác, những giác quan chàng lại được tinh thức hơn, chúng học được rất nhiều, kinh nghiệm rất nhiều.

Tất Đạt học được cách điều hành những việc kinh doanh, thi hành quyền lực của mình đối với người, chơi với đàn bà, chàng đã mặc đồ sang trọng, sai bảo tô tở, tắm mình trong nước thơm. Chàng đã biết ăn những thức ăn thịnh soạn, cá thịt, bồ câu hầm và những thứ gia vị tinh xảo, những của ngon vật lạ. Chàng đã biết uống rượu, làm cho chàng lười biếng và chóng quên. Chàng đã biết chơi tài xỉu, đánh cờ, ngắm vũ nữ, ngồi kiệu, ngủ trên chiếc giường êm dịu. Nhưng chàng luôn

luôn cảm thấy mình khác và cao hơn mọi người; chàng luôn luôn nhìn họ với một cái nhìn khinh khỉnh, chế giễu ngạo nghễ, sự ngạo nghễ của một Sa Môn đối với người thế tục. Khi Vạn Mỹ nổi cuồng lên, khi ông ta tự thấy mình đã bị lãng nhục hoặc khi ông bị rối rắm vì việc kinh doanh, Tất Đạt luôn luôn nhìn ông ta đầy chế giễu. Nhưng dần dà, và một cách thâm lặng, sự chế giễu và mặc cảm hơn người của chàng với đi cùng thời gian. Dần dà, cùng với những của cải tăng thêm, Tất Đạt cũng thu thập thêm ít đặc tính của những con người thường tình, thêm một ít lo âu của họ, một ít tính trẻ con của họ. Tuy nhiên chàng vẫn thêm thường số phận họ, càng giống họ bao nhiêu chàng càng ganh tị họ bấy nhiêu. Chàng ganh họ ở một điều độc nhất mà chàng thiếu, ấy là tầm quan trọng họ sống cuộc đời họ, bề sâu của khoái lạc cũng như đau khổ của họ, hạnh phúc xao xuyến nhưng êm đềm, ở mãnh lực liên tục của họ trong tình yêu. Những con người ấy luôn luôn mê say chính họ, con cái họ, danh vọng, tiền tài, kế hoạch và niềm hy vọng. Nhưng những điều này chàng không học được của họ, những khoái lạc trẻ con và những sự điên rồ; chàng chỉ học được ở họ những điều khó chịu, những điều mà chàng khinh bỉ. Sau một buổi chiều miệt mài trong cuộc truy hoan, thường thường là sáng hôm sau chàng cảm thấy vô cùng chán chường mệt mỏi. Chàng trở nên bực bội nóng nảy khi Vạn Mỹ quấy rầy chàng với những lo âu của ông ta. Chàng thường cười quá lớn khi thua bạc. Nét mặt chàng vẫn còn thông minh trí thức hơn những kẻ khác, nhưng chàng ít khi cười, và dần dần nét mặt chàng nhiễm lấy những vẻ thường thấy nơi những người giàu - vẻ bất bình, mệt mỏi, chán nản, nhàn hạ và vắng bóng yêu thương. Dần dần căn bệnh nội tâm của những người trưởng giả nhiễm vào trong chàng.

Như một tấm màn, một dây mù sương mong manh, sự mệt mỏi chán chường trùm lên Tất Đạt mỗi ngày một dày nặng, mỗi tháng một đậm màu, mỗi năm một trầm trọng. Như một chiếc áo dần cũ theo thời gian, mất dần vẻ chói sáng, bạc màu và nhăn nheo, viền áo nứt rạn, đường chỉ bị sờn, đời sống mới mà Tất Đạt bắt đầu sau khi từ giả Thiện Hữu cũng trở nên cũ dần. Nó cũng mất dần sắc màu theo năm tháng: lẩn xếp và vết bẩn dòn dập thêm, ảo tưởng cùng sự ngấy chán buồn nôn đã chực sẵn, nấp kín hoặc lộ dạng ở vài nơi. Tất Đạt không chú ý đến. Chàng chỉ để ý rằng tiếng nội tâm trong sáng đã từng thức tỉnh chàng và luôn luôn dìu dắt chàng trong những giờ phút tốt đẹp nhất, bây giờ tiếng ấy bỗng im bặt.

Nếp sống thế tục đã tóm lấy chàng; lạc thú, tham lam, lười biếng và cuối cùng cả đến tính dòn của, thói tục mà chàng vẫn xem thường, khinh bỉ vì nó điên rồ nhất. Tài sản, vật sở hữu và của cải, cuối cùng đã bẫy chàng. Chúng không còn là một trò chơi, một cuộc đua đố; chúng đã trở thành một dây xích, một gánh nặng. Qua vấn đề đen, Tất Đạt đã đi hoang theo con đường quái gỡ cong queo, xuống cái dốc cuối cùng thấp nhất. Từ lúc chàng thôi còn là một Sa Môn trong tâm hồn, chàng bắt đầu chơi bạc vì tiền và vàng, càng ngày càng háng hái, một cuộc đố đen mà như mọi người thường khác: đầu tiên chàng cũng ngồi vào một cách tươi cười và dễ dãi. Chàng là một tay cờ cừ khôi, ít ai dám chơi với chàng vì chàng đặt tiền quá cao và liều lĩnh. Chàng cảm thấy một say mê, một khoái cảm trong sự phung phí tiền vào cờ bạc, một thứ tiền khốn nạn. Chàng không thể

bằng cách nào khác, bày tỏ một cách rõ rệt và ngoạn mục hơn lòng khinh bỉ của chàng đối với của cải, thần tượng sai lạc của những thương gia. Bởi thế chàng đặt tiền rất cao, không dè sẻn, tự ghét mình, tự chế nhạo mình. Chàng được hàng nghìn và ném ra hàng nghìn, thua tiền, thua đồ nữ trang, thua một ngôi nhà ở thôn quê, lại được, rồi thua lại. Chàng say mê nổi phập phồng ấy, nổi phập phồng ghê gớm nặng nề mà chàng trải qua trong những ván bài, những sự hồi hộp nín thở, với những món tiền cọc rất cao. Chàng yêu thích cảm giác này và liên tục tìm kiếm nó lại, tăng nó thêm lên, kích thích nó, vì chỉ trong cảm giác này chàng mới thấy được một thứ hạnh phúc, một thứ phấn khởi, một đà sống nồng nàn hơn trong cuộc đời tẻ nhạt, vô vị, chán chường của chàng. Và sau mỗi trận thua bạc lớn, chàng lại tận tụy kiếm thêm của, hăm hở theo đuổi việc kinh doanh và hối thúc con nợ, vì chàng cần chơi lại, cần phung phí lại, cần phơi bày nổi khinh miệt của chàng đối với tiền trở lại. Tất Đạt trở nên nóng nảy khi thua bạc, chàng mất bình tĩnh trước những con nợ dây dưa, chàng không còn tử tế với những kẻ ăn xin nữa, chàng không còn muốn cho người nghèo mượn tiền hoặc bố thí nữa. Chàng, người đặt cọc hàng mười nghìn vào ván bài rồi cười lớn, bây giờ trở nên khắt khe và bủn xỉn hơn trong việc kinh doanh, và đôi khi về đêm chàng lại nằm mộng thấy tiền. Và mỗi khi tỉnh dậy từ cái bùa chú khả ố này, khi chàng nhìn thấy bóng mình trong gương treo ở tường phòng ngủ, nét mặt già hơn và xấu hơn, mỗi khi hổ thẹn và sự buồn nôn xâm chiếm chàng, chàng lại chạy trốn, trốn vào trong ván đen đỏ khác, bối rối trốn vào đục lạt, vào men rượu và từ đó, trở lại với lòng hăm hở dồn chứa thêm tài sản. Chàng để mình hao mòn trong vòng luân chuyển vô tri ấy, và già đi, rồi bệnh hoạn.

Rồi bỗng một hôm, một giấc mơ làm chàng nhớ lại. Chàng ở lại với Kiều Lan trong buổi chiều, trong khu vườn chơi xinh đẹp của nàng. Họ ngồi nói chuyện dưới một gốc cây. Kiều Lan đang nói cách nghiêm trọng, sự buồn rầu và mệt mỏi sau lời nói của nàng. Nàng bảo chàng nói cho nghe về đức Phật, và nghe bao nhiêu cũng không đủ đối với nàng, nào là mắt Ngài sáng trong làm sao, nào là chiếc miệng xinh đẹp và bình an, nụ cười huyền bí, tư thái Ngài đầy vẻ thanh tịnh làm sao. Rất lâu chàng phải thuật cho nàng nghe về đấng Giác Ngộ, và Kiều Lan đã thờ dài và bảo:

- Một ngày kia, có lẽ không lâu, em cũng sẽ đi theo đức Phật ấy. Em sẽ dâng Ngài khu vườn chơi của em và qui y theo giáo lý của Ngài.

Nhưng đoạn nàng quyến rũ chàng, và hết sức nồng say, nàng vỗ lấy chàng trong một cuộc ân ái vừa cuồng nhiệt vừa đầy nước mắt, tuồng như nàng muốn ép lấy giọt ngọt ngào cuối cùng của thứ khoái lạc phù du kia. Chưa bao giờ Tất Đạt thấy rõ một cách lạ lùng rằng đục lạt đầm say gần giống cánh chết chóc như thế. Chàng nằm bên cạnh nàng, mặt nàng kề sát mặt chàng, và chàng đọc thấy trong đôi mắt nàng, ở khóe miệng nàng lần đầu tiên những dấu hiệu nhắc nhở mùa thu của cuộc đời, những đường nhăn của tuổi tác. Chính chàng, chỉ đang độ tứ tuần, cũng đã thấy xuất hiện những sợi hoa râm trong mớ tóc đen của mình. Sự mệt mỏi đã in dấu trên gương mặt xinh đẹp của Kiều Lan, do bởi tiếp tục một con đường dài không mục đích tươi vui. Sự mệt mỏi và tuổi già đang lộ liễu, cùng với một nỗi sợ hãi đang tiềm ẩn chưa được nói ra, có lẽ chưa được ý thức, nỗi lo

Phân Ưu

Vừa hay tin

Đh. TRẦN NGỌC XUÂN

Pháp danh : Thiện Quang

**Mất ngày: 23.02.2013 nhằm ngày 14.01 Quý Tỵ
Thượng thọ 80 tuổi**

Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland-Trier & VPC xin chia buồn cùng ĐH Diêu Lạc Trần Thị An cùng tang quyến và nguyện cầu hương linh người quá cố sớm siêu thoát về cõi Tịnh Độ.

sợ mùa thu của cuộc đời: sợ hãi, già, chết. Thở dài, chàng từ giã nàng, lòng nặng khổ đau và nỗi lo sợ âm thầm.

Tất Đạt đã ở lại nhà nàng đêm đó với men rượu và vũ nữ, tự cho mình cao hơn đồng bọn, mặc dù kỳ thực chàng không còn gì hơn họ. Chàng uống nhiều rượu và rất khuya mới vào giường, mệt mỏi nhưng trần trọc, gần muốn khóc và tuyệt vọng. Chàng cố ngủ nhưng vô hiệu. Tim chàng quá đau khổ, tưởng chừng không thể nào chịu đựng được nữa. Chàng cảm thấy một cơn buồn nôn xâm chiếm lấy chàng như một thứ rượu vô vị, một thứ nhạc quá éo lá và vô duyên, nụ cười quá nhạt nhẽo của những vũ nữ hay mùi hương quá nồng của mái tóc họ, của ngực họ. Nhưng trên tất cả, chàng buồn nôn vì chính chàng. Như một người đã ăn uống quá nhiều và nôn ra một cách khó nhọc nhưng rồi cảm thấy dễ chịu, con người bứt rứt của chàng muốn một cách quyết liệt, vứt bỏ hết những lạc thú, những thói quen, vứt bỏ cuộc sống hoàn toàn vô nghĩa này.

Chỉ khi trời sáng và khi mọi hoạt động ngoài thành phố bắt đầu, chàng mới sức thiếp đi, hơi khuây khỏa, và ngủ yên trong chốc lát. Chính trong lúc ấy chàng đã mơ một giấc chiêm bao.

Kiều Lan nuôi một con chim lạ nhỏ trong chiếc lồng con bằng vàng. Chàng nằm mơ về con chim ấy. Con chim, thường hót về ban sáng, bỗng nhiên câm hẳn; và chàng ngạc nhiên đi đến chiếc lồng con nhìn vào. Nó đã chết và nằm cong queo trên sàn. Chàng đem nó ra, cầm trên tay một lúc rồi ném ra đường. Chính lúc ấy chàng bỗng sợ hãi và đau đớn như chàng đã vứt đi cùng với con chim ấy tất cả những gì tốt đẹp và giá trị trong đời chàng.

Khi tỉnh dậy, chàng cảm thấy lòng tràn ngập một nỗi buồn sâu ghê gớm. Chàng mừng tượng mình đã hoang phí một cách vô vị vô nghĩa; chàng đã không giữ lại được một điều gì của sự sống, một điều gì quý báu và xứng đáng. Chàng đứng cô độc như một kẻ đắm tàu đứng trên bờ.

Buổi bã, Tất Đạt đi vào khu vườn chơi của chàng, chàng đóng cổng, ngồi dưới một cây xoài, và cảm thấy đầy chết chóc rùng rợn trong tâm khảm. Chàng ngồi và cảm thấy mình đang chết dần, đang héo mòn, đang chấm dứt. Dần dần, chàng tập trung lại tư tưởng và ôn lại cả cuộc đời, từ những ngày trẻ thơ nhất mà chàng còn nhớ. Khi nào thì chàng đã thực sự hạnh phúc? Khi nào chàng đã thực nếm trải niềm vui? Ừ, chàng đã trải qua điều này nhiều lần. Chàng đã vui trong những ngày niên thiếu, khi chàng được những người Bà La Môn khen

ngợi, khi chàng vượt xa những người đồng thời, khi chàng đọc những thánh thư, trong những cuộc tranh biện với những bậc trí thức, khi dự những cuộc tế thần. Lúc đó chàng đã nghĩ: "Một con đường đang trải trước mắt. Những vị thần linh đang đợi người". Và khi còn là một thiếu niên, khi lý tưởng mãi bay lượn thúc giục chàng đi theo rồi từ giã những người cùng đi tìm kiếm như chàng, khi chàng cố hết sức để mình hiểu những lời dạy của người Bà La Môn, khi mỗi kiến thức mới thu được chỉ lôi kéo theo một niềm khao khát mới, và trong niềm khát khao của chàng, trong những cố gắng của chàng, chàng đã tự nhủ: "Tiến lên đi, tiến lên! Đây là con đường của người". Chàng đã nghe theo tiếng nói ấy khi chàng rời nhà và chọn đời sống Sa Môn, và khi chàng rời những vị Sa Môn để đến đức Phật, và khi chàng rời đức Phật để tiếp tục con đường vô định. Đã bao lâu rồi từ khi chàng nghe tiếng ấy, từ khi chàng bay bổng trên bất cứ chiều cao nào? Thật vô vị và buồn thảm làm sao, con đường chàng đã đi qua! Qua bao nhiêu năm dài rồi, chàng không có một mục đích nào cả, không một niềm hân hoan khát khao, không một thú nhỏ hẹp, là vẫn không thực thỏa mãn! Không biết rõ điều đó, chàng đã cố gắng và khao khát mấy năm rồi, để được giống như mọi người khác, như những con người trẻ thơ kia, mà đời chàng vẫn khốn đốn và nghèo nàn hơn họ, bởi mục đích của họ không phải là mục đích của chàng, nỗi sầu muộn của họ cũng không phải là nỗi sầu muộn của chàng. Cả thế giới những người như Vạn Mỹ này chỉ là một ván bài trước mặt chàng, một cuộc khiêu vũ, một hài kịch để nhìn ngắm. Chỉ có Kiều Lan là yêu quý đối với chàng, là có giá trị đối với chàng. Nhưng nàng có còn yêu quý, giá trị hay không? Chàng có thực cần thiết đến nàng chăng? Họ lại không đang chơi một ván bài không dứt đó sao? Có cần thiết sống vì ván bài ấy hay không? Không. Ván bài này gọi là Sanh Tử, một trò chơi trẻ con, một trò chơi mà có lẽ chơi một, hai, mười lần cũng thú vị đấy, nhưng có đáng để chơi liên tục mãi mãi không?

Tất Đạt biết ngay là trò chơi đã chấm dứt, rằng chàng không thể chơi thêm được nữa. Một cơn rùng mình thoáng qua thân thể chàng, cảm thấy một cái gì đó đã chết.

Chàng ngồi suốt ngày hôm đó dưới gốc cây xoài, nghĩ đến cha chàng, đến Thiện Hữu, đến đức Phật. Có phải chàng đã từ bỏ tất cả những người này để trở nên một Vạn Mỹ không? Chàng ngồi đấy cho đến khi đêm xuống. Khi chàng ngẩng lên thì thấy những vì sao, chàng nghĩ: ta vẫn còn ngồi đây dưới gốc xoài trong vườn chơi của ta. Chàng hơi mỉm cười. Có cần thiết không, có đúng không, có phải điên rồ không, nếu chàng lại làm chủ một cây xoài và một khu vườn?

Chàng đã quá chán ngán với những điều ấy. Chúng cũng đã chết ở trong lòng chàng. Chàng đứng dậy, chào từ biệt cây xoài và khu vườn chơi. Chàng chưa ăn gì cả ngày hôm đó, và chàng thấy đói cồn cào, nghĩ đến ngôi biệt thự của chàng, chiếc bàn đầy thức ăn. Chàng mệt mỏi mỉm cười, lắc đầu và chào giã biệt tất cả những thứ ấy.

Cũng đêm đó, Tất Đạt rời thành phố và không bao giờ trở lại. Vạn Mỹ cố đi tìm chàng một thời gian khá lâu, tin rằng chàng đã rơi vào tay bọn cướp. Kiều Lan thì không cố tìm chàng. Nàng không ngạc nhiên khi nghe tin Tất Đạt đã biến mất. Nàng đã vẫn chờ đợi điều đó lâu nay. Chàng không phải là một Sa Môn không nhà, một



Biết nói làm sao hết nhớ thương

*Oi sợi tơ vàng, ý diễm mơ
Hôm qua chiều xuống chút sương mờ
Rung rinh chiếc lá hình như gió
Đang thả hồn theo mây ý thơ...*

*Đêm hé môi chờ đón ánh sao
Chút sương lành lạnh thở ngọt ngào
Vườn im nghe rõ từng hoa nở
Đôi mắt em, tình ý gửi trao...*

*Đan nhẹ bàn tay ngón nhỏ thon
Chút hương tình ấm, má tươi giòn
Hàm răng ngà ngọc run run cắn
Trái của tình yêu chín thật ngon...!*

*Đôi mắt lung linh sắc ảo huyền
Bờ mi chớp nhẹ- nét kiều duyên
Vòng tay thật chặt còn nghe thiếu
Em của tình anh- Ta giữ riêng...*

*Ta đặt em ngồi, tượng nữ vương
Thẹn chi cho má ửng môi hường
Cho tim anh đập không tròn nhịp
Biết nói làm sao hết nhớ thương...!*

• *thy lan thảo*

người lữ hành đó sao? Nàng cảm thấy điều đó rõ rệt hơn bao giờ hết buổi gặp gỡ cuối cùng với chàng, và trong sự buồn khổ vì mất mát, nàng vui sướng vì đã được ôm xiết chàng trong dịp cuối cùng ấy, và đã cảm thấy hoàn toàn được chàng chinh phục.

Khi nàng nghe những tin đầu tiên về việc Tất Đạt biến mất, nàng đi đến cửa sổ ở đây nàng nuôi con chim hiếm trong chiếc lồng vàng. Nàng mở cửa lồng, lấy chim ra và thả cho nó bay đi. Nàng đứng nhìn theo chim khuất dạng một lúc lâu. Từ hôm đó, nàng không tiếp khách nữa và đóng kín cửa nhà. Sau một thời gian, nàng nhận ra mình đã có thai sau lần gặp gỡ cuối cùng với Tất Đạt.

(còn tiếp)



Kể chuyện Hoàng Sa

• Nguyễn Hữu Lễ

(tiếp theo VG 194)

XXVII.- Phần thứ hai mươi bảy

Chúng tôi đã trải qua những ngày Tết Bính Thân 1956 trên đảo Hoàng Sa. Tự nhiên là tại đây chẳng có không khí lễ hội Tết chút gì cả.

Có điều lúc ngồi nhấp nhấp chén trà ngày cúng đưa Ông Táo về trời, tôi cùng anh Năm Mến ngoéo tay nhau nhứt định thực hiện 2 việc đáng nhớ, để tiễn đưa năm cũ. Đó là làm tổng vệ sinh ngôi miếu Bà và đắp lại những ngôi mộ tuy hữu danh nhưng vô chủ ở nghĩa trang trên đảo.

Anh Năm Mến xối nước, tôi dùng khăn chùi rửa kỳ cọ pho tượng Bà thật kỹ để lộ ra màu đá xanh đen rất sáng đẹp. Khăn đội đầu và áo choàng là 2 tấm vải sa-ten màu vàng, màu đỏ được giặt sạch phơi khô rồi đem choàng qua vai, đội lên đầu thật chặt chẽ và ngay ngắn. Bàn thờ được chúng tôi chùi rửa, sắp xếp gọn gàng.

Riêng việc đắp 7 ngôi mộ cũ đòi hỏi chúng tôi phải cố gắng nhiều, kéo dài đến 2 ngày mới tạm xong.

Đêm 30 Tết, chúng tôi kéo ra miếu Bà cúng Giao Thừa và đón năm mới. Cùng nhau gom cành khô đốt lên một đống lửa to như để xua đi những giá lạnh của đêm khuya nơi đảo vắng và cả trong lòng mình.

Ngồi nhâm nhi ca chè đậu xanh và chén trà nồng ấm bên ánh lửa bập bùng, mọi người thả hồn theo suy tư của mình nên ít cười ít nói.

Chợt nhìn vào miếu, đêm nay đèn nến sáng choang, màu áo màu khăn vàng tươi đỏ thắm ánh lên khuôn mặt tượng Bà, vốn đã được chạm trổ khá tinh vi, khéo mắt vành môi rất sắc sảo, giờ càng trở nên hồng hào sinh động.

Đúng 12 giờ khuya, các anh như chợt tỉnh cơn mê, cùng đứng lên lần lượt bắt tay nhau thật chặt và thật lâu, chúc tụng lẫn nhau rất đối chân tình và thiết thực. Riêng tôi kính chúc mọi người được sum họp gia đình ngay trong mùa Xuân này. Đó là một thực tế bởi chúng tôi đã vượt qua thời gian qui định phục vụ trên đảo.

XXVIII.- Phần thứ hai mươi tám

Tết Nguyên Đán vừa mới qua được vài ngày, chúng tôi đã có dịp đón khách đến xông đất mở hàng đầu năm trong một trường hợp khá đặc biệt.

Lúc ấy khoảng hơn 4 giờ chiều, anh Năm Mến hốt hãi báo tin có tàu ghé đảo, toàn mặt áo xanh áo đỏ, chắc là khách đàn bà.

Chúng tôi kéo ra cầu tàu. Không phải toàn khách đàn bà mà là những người mặc áo phao sặc sỡ màu sắc, ở xa rất dễ nhận lầm.

Trên chiếc ca-nô rộng rãi, đầy đủ tiện nghi, máy nổ, cột chèo vừa cặp bến, có chở 5 người: Một ông chủ hồng hào oai vệ, một cô con gái còn nhỏ độ trên 10 tuổi có bà vú già luôn kề cận và 2 tên gia nhân thuộc hàng vai u thịt bắp.

Theo xã giao, chúng tôi đến vồn và bắt tay và mời khách về nhà. Còn chiếc ca-nô, hai tên gia nhân mỗi người một đầu khiêng để lên bờ, không cần chúng tôi giúp sức.

Ngôn ngữ bất đồng, khách nói tiếng Anh rồi tiếng Quang Hòa, chúng tôi lắc đầu. Khi nói qua tiếng Quảng Đông, tôi nghe lỏm bõm được vài tiếng „nị - ngộ“. Thế là tôi trở thành người thông ngôn bắt đắ dĩ và bất tài nhứt hành tinh.

Sau khi an vị trong phòng khách, đại khái ông chủ cho biết đang đi du lịch, tàu bị hỏng máy cách đây 30 Km. Ông đã gọi về hãng tàu ở Macao, tối nay mới có tàu đến sửa chữa. Lúc chiều, ông thấy vài chiếc tàu lạ làng vàng đến gần. Sợ cướp biển, ông quyết định đem con gái và vài gia nhân đến đảo xin trú qua đêm cho an toàn.

Tôi hỏi ông „đậu mậu xức phàn“ (có ăn cơm không?). Ông nói đã ăn rồi, chỉ xin ngủ nhờ thôi. Nhìn cô tiểu thư xinh xắn, tôi bỗng nhớ em gái tôi ở quê nhà cũng cùng trang lứa. Tuổi trẻ rất dễ làm quen, tôi cùng bà vú dẫn cô chủ nhỏ đi vòng quanh nhà, nói này nói nọ cho vui.

Đêm đến, bốn củ soạn lại, anh Năm Mến đem cháo đậu xanh ra mời khách. Trời khuya se lạnh, tô cháo nóng làm ấm lòng, mọi người đều „xức xay“ (ăn hết).

Mở sáng hôm sau, tàu lớn sửa xong đang đậu dưới bến. Trước khi từ giã ra đi, ông chủ đưa cho chúng tôi vài tờ đô-la Hồng Kông, nhưng sau khi hội ý, chúng tôi vui vẻ từ chối không nhận. Đúng là kiểu quân tử Tàu, „thi ân bất cầu báo“.

Buổi sáng, công tác chuyên môn bận rộn, chỉ mình tôi tranh thủ tiễn đưa khách. Trước khi lên ca-nô, ông trao cho tôi một tấm danh thiếp, mặt sau ông tự tay ghi chi chít chữ Trung Quốc và nói „cái gì đó“ mà tôi chỉ „hầy lờ“ đại (được rồi), chớ không hiểu gì cả.

Cô tiểu thư cũng bắt tay tôi, „tổ chè“ (cảm ơn) liền miệng, xuống ca-nô còn đưa tay mi gió rất đối trẻ con và thân tình.

Khi về Ty, đọc trên tấm danh thiếp mới biết ông này là Giám Đốc và chủ một hãng tàu biển ở Macao, Trung Quốc. Còn hàng chữ, ông ta tự tay ghi, sau này về tới Sài Gòn, nhờ người dịch lại, ông ta xác nhận rằng đây là ân nhân của ông, khi nào đến Macao sẽ được ngân hàng đài thọ mọi chi phí trong thời gian du lịch ở Macao và Hồng Kông.

Nửa thế kỷ trôi nhanh, họa may chỉ còn cô tiểu thư xinh xắn ngày nào, giờ đã là bà già quá lục tuần, nếu được gợi nhắc lại, có thể còn nhớ được câu chuyện „thi ân bất cầu báo“ này của những người Việt trên đảo Hoàng Sa.

XXIX.- Phần thứ hai mươi chín

Lần đầu tiên chúng tôi được chứng kiến hiện tượng trời lặng gió tuyết đối trên đảo Hoàng Sa.

Sáng sớm hôm ấy, một sự yên lặng kỳ lạ bao trùm khắp đảo. Kỳ lạ bởi tiếng sóng biển từ mọi hướng vọng

về bỗng dưng không còn nữa. Ông đo gió màu trắng đỏ trước sân rủ xuống, cành lá nằm im phẳng phắc, ngọn dương xanh cao vút không mấy lay động.

Nhìn một vòng quanh đảo, mặt biển phẳng lì như tờ giấy trắng. Đặc biệt hôm nay thủy triều xuống thật thấp, nước rút ra xa hơn bình thường khoảng 2 ngàn mét, lộ ra một vành đai bằng đá bọc vòng chung quanh đảo.

Dịp may hiếm có, anh em chúng tôi hăm hở đi ra bờ biển phía Bắc, bởi mọi ngày hướng này thường có sóng to gió lớn, chúng tôi ít dám ra xa. Nước rút hết, những khối đá mỗ côi nằm ngổn ngang trên mặt cát, tha hồ cho các bạn lật lên tìm ốc.

Tôi không thích tìm ốc, cố đi nhanh ra vành đai ranh giới của đảo và biển. Vành đai bằng đá này hơi nhô cao hơn phần phía trong, có chiều ngang độ 10 mét. Đứng sát vành đai nhìn xuống mặt nước, thấy đen như mực, đủ biết đáy biển sâu vô cùng. Đi dài về phía Đông Bắc, tôi phát hiện tại đây một nền miếu có 2 bậc tam cấp, vuông vức mỗi cạnh hơn 2 mét. Có thể lúc trước, đảo kéo dài ra đến tận đây, sau này biển dâu biển đổi, nên bị chìm xuống nước. Chung quanh nền miếu, có rất nhiều miếng chén đĩa kiểu bể nằm la liệt.

Theo thói quen, tôi lật ngược vài khối đá nhỏ ở đây và vui mừng thấy nhiều ốc nhẩn nằm bên dưới. Đây là loại ốc rất hiếm, chỉ to bằng đầu ngón tay, gồm có 2 loại: một loại màu trắng nổi gân mờ xanh như đá cẩm thạch, một loại lưng tròn màu nâu nhạt có 2 vòng tròn đồng tâm giống như sợi chỉ đỏ. Như tên gọi, người ta dùng vỏ ốc này để làm mặt nhẵn hoặc mặt dây chuyền rất độc đáo.

Tôi mãi mê lật đá bắt ốc đến khi 2 túi trên của chiếc áo kaki đầy cần, thì nước biển đã tràn đến chân. Nhìn vào bờ, thấy các anh đang dùng một cây sào dài, trên ngọn buột chiếc khăn trắng, phất qua phất lại kêu tôi mau trở vào.

Ngoài xa, thủy triều bắt đầu tràn lên dữ dội, may mà trời lặng gió nên không có sóng to.

Tôi dùng hết sức bình sanh, áp dụng mọi kinh nghiệm sau mấy tháng trời lội biển, ba chân bốn cẳng, nhảy từ khối đá này sang khối đá khác, vừa lội nước, vừa chạy nhanh về bờ đảo. Vậy mà tới nửa đường nước đã dâng ngang tới bụng. Nhưng không sao đây đã là vùng khá an toàn, chỉ làm tôi không đi nhanh được nữa mà phải mò mẫm từng bước.

Cả tiếng đồng hồ sau, tôi mới tới bờ. Anh Ba Phúc cầm sẵn chiếc khăn bông lau mình cho tôi như chăm sóc em bé. Còn anh Năm Tùng lớn tiếng la rầy tôi một trận nên thân về tội liều lĩnh dám một mình mạo hiểm đi quá xa.

Phải hơn 10 ngày sau, tôi mới chùi rửa xong gần 150 con ốc nhẩn. Tôi đem tặng mỗi anh 20 con ốc nhẩn, gọi là chút quà lưu niệm của một buổi sáng trời lặng gió duy nhút trên đảo Hoàng Sa.

XXX.- Phần thứ ba mươi

Anh Năm Mến thường ao ước bọn mình ra đảo một lượt, đến lúc về cũng một lượt thì mới vui. Nhưng trời chẳng chiều người, hôm nay anh nhận được lệnh thuyền chuyển về Đà Nẵng trong chuyến tàu của Hải Quân Việt Nam, đột xuất đến đảo lần đầu tiên, lúc về có ghé cảng Đà Nẵng.

Như một qui luật bất thành văn, người nào đến đảo cũng chỉ mang theo một chiếc va-ly, còn lúc về luôn luôn

chở kèm theo một thùng gỗ đựng „chiến lợi phẩm“ mà phần nhiều là các loại vỏ ốc.

Phải nhìn nhận đảo Hoàng Sa là nơi „quần hùng tụ hội“ của đủ mọi loài ốc trang trí. Ai ra đảo đều rành việc tìm ốc, bắt ốc và súc rửa ốc.

Anh Năm Mến không mẫn mà lăm với chuyện săn lùng ốc, vậy mà khi về cũng sắp xếp đầy một thùng vỏ ốc.

Tàu Việt Nam đến đảo đúng như thời gian đã thông báo. Chính vị thuyền trưởng trẻ của tàu này cho tôi biết nhờ rừng dương mini sau nhà có đủ độ cao phần hồi sóng ra-đa, nên đã chỉnh lộ trình đến đảo thật chính xác. Ông ta sẽ ghi đặc điểm này vào Nhật trình Hàng hải Việt Nam để các hoa tiêu áp dụng cho những lần ra đảo sắp tới.

Tàu có chở theo 3 ông Kỹ sư địa chất tốt nghiệp bên Pháp, ra đảo để nghiên cứu tình hình phân Phosphate. Nhìn cây cỏ xanh mướt, bụi rau sam to như 2 bàn tay xò ra, ai cũng biết được phần ở đây thuộc hàng chất lượng cao.

Sau khi trao đổi với nhau bằng tiếng Pháp theo thói quen, mấy vị Kỹ sư nhờ chúng tôi thuê vài người cu-li đào một hố sâu để ước tính trữ lượng phân.

Anh Tư Dân cười trả lời rằng trên đảo chỉ có lính Tây và công chức Nha Khí Tượng, không có dân nên không có cu-li. Nhưng chúng tôi có sẵn cuốc xẻng có thể cho các ông mượn để tự đào đất.

Thấy các quan Kỹ sư có vẻ ngại lao động, đang lúng túng, tôi góp ý là có 2 hố bom sâu 3 mét trong rừng rậm phía Tây đảo, có thể xuống đó tìm hiểu được, nhưng đường vào hơi khó đi.

Các vị mừng rỡ nói chúng tôi vượt cả ngàn cây số ra đây thì có ngại gì mấy trăm mét đường rừng. Đến nơi, 2 vị lớn tuổi mệt là đứng ở trên, tôi và viên Kỹ sư trẻ nhảy xuống đáy hố bom. Sau khi cào bỏ lớp cát trên mặt, bốc một nắm đất phân xám đen nằm bên dưới, anh ta vui mừng la lớn:

- Ô, c'est tout plein de phosphate. (đầy nhóc phân phốt-phát).

Lúc quay về, có lẽ thấm mệt, các vị ngoe nguẩy đi luôn xuống tàu, không một tiếng cảm ơn, không một lời từ giã.

Còn anh em chúng tôi cũng bận rộn tưu-tít khiêng vác đồ đạc tiễn đưa anh Năm Mến xuống tàu.

Đứng trên cầu tàu, anh nắm chặt tay từng người căn dặn, sau này về tới Sài Gòn mấy anh nhớ ra Đà Nẵng thăm tôi, còn tôi cũng cố tìm cơ hội vào Sài Gòn thăm các anh. Chúng tôi đồng thanh hứa hẹn cho anh yên tâm xuống tàu rời bến.

Có điều, từ đây đến nay, thườ còn thanh mi đến khi bạc tóc, tôi chưa gặp lại anh Năm Mến, nay chắc tuổi đã ngoại bác tuần. Thôi thì đành mượn mấy trang viết này thay cho lời vấn an sâu sắc nhứt gửi đến người bạn vong niên.

XXXI.- Phần thứ ba mươi mốt

Chuyện gì phải đến, đã đến. Hai anh Năm Tùng và Ba Phúc gọi điện xin về theo đúng qui định. Riêng tôi, không hiểu sao lúc ấy bỗng cảm thấy ngán ngẩm cuộc sống ồn ào náo nhiệt nơi phần hoa đô thị, chỉ muốn kéo dài cuộc sống bình lặng nơi đây.

Mùa giông bão qua rồi, thời tiết vô cùng lý tưởng. Toàn đảo như có một sức quyến rũ cực kỳ, khiến tôi

không nở rời xa. Mặc hai anh thuyết phục, thúc hối, tôi cứ phân vân chưa dứt khoát. Mãi đến khi có một chiếc tàu du lịch treo cờ Pháp ghé thăm đảo mà tôi vẫn còn dửng dưng giữa 2 nẻo ở hay về.

Đoàn du khách gồm 5 người Pháp vào đồn lính được đón tiếp vui vẻ và đưa đi tham quan nhiều nơi trên đảo. Riêng có một ông Tây trọng tuổi, vẻ mặt đăm chiêu khắc khổ qua thăm viếng Ty Khí Tượng. Lúc trò chuyện ông ta mới thổ lộ tâm tình là ông có một người em trai làm Trung Úy trong quân đội viễn chinh Pháp đã bị mất tích trên đảo này vào năm 1945. Nay ông muốn tìm xem còn dấu vết gì của người mất tích, một vài mẫu xương cũng được, xin cứ chỉ cho, ông rất mang ơn.

Dấu vết thì chắc chắn là không còn, nhưng câu chuyện đã xảy ra liên quan đến viên Trung úy này, tôi biết khá rõ qua lời kể chuyện của một người trong cuộc mà tôi may mắn được gặp trong đợt di cư vào Nam năm 1954.

Thế theo lời yêu cầu, tôi dẫn ông ta đi vài chỗ trên đảo để tìm kiếm cầu may, như mấy lô-cốt chìm của Nhật xây, 2 hố bom giữa rừng và nghĩa trang với 8 ngôi mộ. Cuối cùng đến ngôi miếu Bà, theo thói quen, tôi vào đốt nhang lễ Bà. Ông Tây cũng trịnh trọng thắp nhang xá vài ba xá.

Ngồi nghỉ mệt trước cửa miếu, tôi tập trung hết vốn liếng Pháp ngữ của mình, thuật lại cho ông nghe những gì tôi biết trong việc thả bè về đất liền năm 1945.

Sau ngày Nhật đảo chính, đảo Hoàng Sa bị bỏ rơi. Mọi liên lạc về đất liền qua các tần số quen thuộc đều im bật. Đảo hoàn toàn bị bỏ quên.

Lương thực cạn dần, 15 người trên đảo có nguy cơ chết đói. Mọi người bàn chuyện kết bè ra đi còn có cơ may sống sót.

May mắn thứ nhất là viên Trung úy Pháp chấp nhận cho đóng bè. May mắn thứ hai là những người lính này toàn là người Quảng Nam rành việc đi biển. May mắn thứ ba là mùa này gió bắt đầu chuyển mùa, đổi sang hướng Đông và Đông Nam rất tiện việc thả bè về đất liền. May mắn thứ tư là cây dùng đóng bè có nhiều. Khi cất tòa nhà Khí Tượng, chắc người ta muốn đóng la-phông nên phòng nào cũng thả sẵn mười mấy cây đà ngang cỡ 5 x 10. Họ chưa đà này xuống, cứ lấy 1 cây chừa lại 1 cây. Dấu vết này vẫn còn nguyên cho tới bây giờ.

Với số cây dồi dào họ đóng 2 chiếc bè, giữa có cột buồm. Cánh buồm làm bằng các bao đựng gạo kết lại. Bao nhiêu gạo được đem nấu hết phơi khô. Toàn bộ chai lọ được gom góp lại đựng nước uống.

Mọi việc xong xuôi, nhưng đến lúc khởi hành thì viên Trung úy đổi ý, không cho đi. Chẳng biết lấy tin tức từ đâu, anh ta cho biết là Nhật sắp thua trận, đang rút chạy dần về phương Bắc. Pháp sẽ lấy lại vị trí cường quốc ở Âu Châu, nhanh chóng trở lại Đông Dương và sẽ đem tàu ra đón họ về, khỏi cần đi đâu hết.

Mọi người cố gắng năn nỉ, thuyết phục nhiều phen vẫn không được. Trong khi đó, cụ thể chỉ một tháng nữa là hết lương thực. Càng nguy hiểm hơn là sắp tới mùa mưa, gió đổi hướng Tây Nam thì vô phương trở về. Không cách gì khác hơn, một đêm họ rình trói tay chân viên Trung úy lại. Mờ sáng hôm sau, họ nhanh chóng xuất phát. Hai nhân viên Khí Tượng được chia ra mỗi người một bè, để có một chiếc bị nạn, thì người còn lại sẽ thông báo cho gia đình người kia biết.

Trước khi đi, họ có để lại cho tên Trung úy một phần cơm khô, một cây súng với nhiều viên đạn và một con dao thật bén có thể cắt đứt được dây trói tay chân.

Khi bè trôi đã khá xa, trời bắt đầu nổi gió, họ nhìn lại đảo lần cuối, thì thấy viên Trung úy đang đứng trên bãi biển, đưa tay vẫy gọi. Đây là bè trôi theo nước theo gió, không quay trở lại được. Họ đành căng buồm đi luôn, chỉ với một an ủi là viên Trung úy đã cởi trói xong, có thể tự mình sinh tồn được trên đảo.

Đó là hình ảnh cuối cùng của viên Trung úy.

Xin nói thêm, sau đó 2 chiếc bè đều được an toàn. Một chiếc về đến Thanh Hóa, một chiếc trôi giạt vào Quảng Ngãi. Mọi người bình yên vô sự.

Vị khách Tây ghi hết những gì tôi kể trên và cho biết đây là thông tin cụ thể mà ông nghe được. Ông sẽ kể lại cho những người thân của viên Trung úy đang chờ đợi ở Pháp, để phần nào an ủi họ.

Khi trở vào nhà, ông Tây còn đứng khá lâu ở mỗi phòng, như hồi tưởng lại hình bóng em mình đã từng sinh hoạt nơi đây.

Năm 1947, lúc Ty Khí Tượng trở lại hoạt động, nhà thầu đã quét vôi sơn phết lại toàn bộ ngôi nhà. Nếu có dấu vết gì thì đã bị phủ kín dưới lớp vôi vàng nhạt. Chỉ còn trên trần nhà, các đà ngang vẫn cây còn, cây bị cửa đi mất, dấu vết còn rành rành như mới ngày nào.

Nhìn bóng dáng cao gầy của vị khách Tây cúi đầu ủ rũ trở về tàu, tôi chợt thấy chạnh lòng. Tâm tình gia tộc sâu đậm, dân tộc nào cũng có như nhau.

Hể còn chiến tranh là còn người mất tích, là còn cảnh đi tìm kiếm người thân trong vô vọng.

XXXII. Phần thứ ba mươi hai

Bức công điện mong đợi đã đến. Trung tâm Sài Gòn quyết định thuyền chuyển 2 anh Năm Tùng và Ba Phúc trở về trong chuyến tàu thường lệ sẽ tới đảo khoảng 2 tuần lễ nữa.

Phần tôi, trước đó 10 ngày tôi đã gửi điện xin gia hạn phục vụ tại đảo thêm 2 tháng.

Trong lúc đóng thùng đựng „chiến lợi phẩm“ anh Ba Phúc còn nói đùa với tôi là chú em mày có nhiều ốc quá, nếu về kỳ này chắc phải đóng thêm 3 thùng. Lời nói giỡn chơi của anh bỗng thành sự thật. Chỉ 5 ngày sau, một bức điện khẩn từ Sài Gòn gửi ra quyết định tôi được thuyền chuyển về ngay trong chuyến này. Bất ngờ trước quyết định đột ngột, lúc 8 giờ tối, sau phần báo cáo chuyên môn, tôi gửi một bức điện để „làm cho ra lẽ“ vấn đề này.

Người nhận điện ở đầu dây bên kia là anh Hai Lắm. Qua điện đàm, anh trả lời có ba tôi từ dưới tình lên gặp ông Giám Đốc, xin cho tôi được về ngay. Khi đưa bức điện vừa gửi về xin gia hạn, ba tôi nói chắc ở ngoài đảo lâu quá nó phát khùng rồi, xin cứ cho nó về, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Đúng là mưu sự tại nhơn, thành sự tại thiên. Đến cơ sự này, đành phải chuẩn bị trở về thôi. Lời tiên tri của anh Ba Phúc vậy mà linh, tôi cùng các anh lục đục mấy ngày trời, đóng đúng 3 thùng cây mới chứa hết số „chiến lợi phẩm“ đồ sộ của mình.

Công việc sắp xếp đồ đạc cho tương tất, không sơ sót cũng mất khá nhiều thời gian. Khi đóng những mũi đinh sau chốt đập nắp thùng, thì cũng là ngày cuối cùng sống trên đảo.

Sau buổi cơm chiều khá thịnh soạn thay cho tiệc tiễn hành, hai anh em bận rộn chuẩn bị giấy tờ bàn giao công vụ ngày mai. Anh Ba Phúc còn kỹ lưỡng ghi hết những gì cần dặn dò vào trong một xấp giấy như là cẩm nang dành cho người mới đến.

Tôi tranh thủ ra thăm miếu Bà lần cuối. Đi ngang nghĩa trang, tôi ghé vào thăm từng ngôi mộ, thăm hứa vài năm nữa đến lượt ra đảo, tôi sẽ tiếp tục đắp mộ cho các vị được mồ yên mà đẹp. Đến ngôi mộ của người lính Maroc, tôi cột lại chiếc khăn tang quấn quanh cây thập tự để khăn đỡ tã tơi trong mùa mưa bão tới.

Bước vào miếu Bà, tôi thật sự bồi hồi xúc động. Đốt nguyên một nắm nhang cắm vào bát để bù cho thời gian tới, tôi cột lại vành khăn, chèo áo Bà. Cầm nến soi rõ từng nét mặt, tôi có cảm giác như thân thích từ lâu. Khuôn mặt này đã ăn sâu vào tiềm thức, đến đổi tôi có thể đoán chắc rằng, một mai vật đổi sao dời, pho tượng này nằm trong một viện bảo tàng nào đó ở Việt Nam hay ở nước ngoài, tôi vẫn nhận ra một cách dễ dàng, không nhầm lẫn.

Trời sụp tối, trên đường quay về dọc theo mé biển, tôi sực nhớ lại ngày đầu tiên đến đảo, tôi đã đứng chôn chân trên bãi cát này, thần thờ nhìn theo chiếc tàu rời đảo khuất dần ở chân trời mà nước mắt lưng tròng.

Thời gian hờ hững trôi nhanh, chuyện mới ngày nào nay trở thành dĩ vãng.

XXXIII.- Phần thứ ba mươi ba

Chiếc tàu Hải quân Pháp ra đảo lần này thuộc loại Hải vận hạm LSM khá lớn. Tàu này đáy bằng, mũi tàu cũng bằng mở ra được, gọi là tàu hạ hạm (há mồm), có thể đậu sát bờ không cần cầu tàu, nên việc vận chuyển đồ đạc rất thuận tiện.

Hầm chờ hàng lộ thiên để chùng chứa được 10 xe tải. Chỗ ngủ chỗ ăn đều rộng rãi thoải mái.

Chúng tôi lên chào xã giao Ban chỉ huy, và tặng cho mỗi người một cặp ốc bông (ốc Porcelaine) loại tốt vì người Pháp rất thích loại ốc này.

Tàu khởi hành lúc xế chiều. Ba anh em chúng tôi lên boong nhìn lần cuối hòn đảo thân thiết mà tôi thuộc lòng từng chòm cây bụi cỏ, nay phải rời xa, lòng nào khỏi nao nao. Tàu đi xa dần, đảo Hoàng Sa nhỏ dần rồi mờ dần trong bóng hoàng hôn.

Xuôi sóng, gió, tàu chạy êm ru như đang ở trên sông. Tàu này có lệ là đến bữa ăn thì ngừng chạy cho mọi người được thoải mái ăn uống, nghỉ ngơi. Cứ vừa ngừng, vừa chạy lại rai như vậy, nên mỗi ngày chắc đi không được bao nhiêu.

Phải gần 2 ngày, tàu mới bỏ neo ở cảng Cam Ranh. Các Thủy thủ được lên bờ giải trí. Chúng tôi cũng tháp tùng theo.

Bờ Vịnh Cam Ranh bấy giờ còn đơn sơ thưa thớt. Ngoài một căn nhà lâu của Bộ Chỉ Huy Cảng, các dãy hàng quán, nhà cửa đều lụp xụp, sơ sài.

Vài tên Thủy thủ mới đến đang cười đùa vui vẻ với những cô bán hàng mày xanh môi đỏ. Chúng tôi chỉ đi dài dài theo mấy dãy nhà, rồi quay trở về tàu. Cảng Cam Ranh thời điểm này như một cảnh chợ chiều, không gây được chút ấn tượng nào.

Những tưởng đêm nay tàu chạy thì ngày mai về tới Sài Gòn. Nào ngờ trong bữa ăn tối, viên Sĩ quan Thường vụ cho hay tàu còn công tác tại đây 2 ngày nữa. Nếu chúng tôi không bận rộn cứ ở lại cùng về, còn nếu muốn

cần đi gấp, sáng mai họ mượn ô-tô đưa chúng tôi ra ga xe lửa rồi tự túc về Sài Gòn.

Anh Năm Tùng quyết định nhanh chóng là chúng tôi cùng ở lại cho tàu vui. Anh Ba Phúc cũng rất vừa ý, còn nói có chỗ nghỉ ngơi êm ái, ăn uống hằng ngày đều có rượu chát, ở luôn 2 tuần cũng được.

Sáng hôm sau, điểm tâm xong, tàu nhổ neo chạy nhanh ra khơi chẳng còn thấy đất liền, thả xuống biển một cái phao có bia tập bắn màu trắng. Tàu chạy lòng vòng quanh bia. Còi hụ báo động vang rền, tất cả Thủy thủ nai nịt hàng hoàng, mặc áo phao, đội nón sắt, nhanh chóng vào vị trí chiến đấu.

Chúng tôi cũng được mời tham dự, cũng được phát áo phao, nón sắt, được dẫn lên boong vào ngồi trong các ụ súng để xem họ làm việc.

Sáu ổ súng máy 2 nòng luân phiên nả đạn từng chập vào tấm bia trắng. Thành thạo bắn trúng được bia, các Thủy thủ vỗ tay tán thưởng rất vui vẻ và hào hứng.

Buổi trưa, nghỉ ngơi ăn uống tại chỗ, buổi chiều tiếp tục bắn, gần tối quay về cảng Cam Ranh.

Hai ngày trôi qua. Đến sáng ngày thứ 3, thêm một chiếc tàu mới đến. Tàu này cũng thuộc loại hạ hạm (há mồm), nhưng lớn hơn gấp đôi. Đây là Dương vận hạm L3T. Hai chiếc này cùng chạy nối đuôi ra biển, cùng phối hợp tập bắn bia, súng nổ vang trời. Chúng tôi không được lên trên vì sợ đạn lạc.

Tối hôm đó trong bữa ăn. Bếp trưởng cho biết công tác chậm dứt, chuẩn bị về Sài Gòn. Chúng tôi chưa kịp mừng thì lát sau Sĩ quan Thường vụ trên tay cầm bức điện đến cho hay Nha Khí Tượng gửi điện khắp nơi hỏi thăm tung tích chúng tôi.

Sài Gòn nóng ruột cũng phải, bởi thông thường chỉ xuống tàu 2 ngày là về tới nhà. Nay đã 5 ngày mà chúng tôi vẫn bật vô âm tín. Nhưng viên Sĩ quan nói thêm là trưa mai phải dự đại tiệc do Cảng tổ chức, đến chiều mới khởi hành được, bảo đảm sáng hôm sau là tới Sài Gòn.

Lần này chúng tôi không bị xí huyệt nữa. Mờ tối, tàu rời Vịnh Cam Ranh. Biển lặng, sóng êm, gió xuôi, chuyến hải hành không có gì đáng nói.

Khoảng 5 giờ sáng, tàu đến cửa sông Sài Gòn. Mấy ngọn núi nhấp nhô phía Vũng Tàu còn chìm trong màn sương sớm.

Đến 7 giờ, tàu dặt và hoa tiêu của Cảng Sài Gòn ra dẫn và lái tàu vào sông Sài Gòn. Bởi lòng sông có nhiều cồn cát, tàu lớn dễ bị mắc cạn, chỉ những hoa tiêu rành đường đi mới đưa tàu về bến an toàn. Gần 10 giờ sáng, tàu cập bến sông Sài Gòn, gần hảng Ba Son.

Chúng tôi rất cảm ơn các Thủy thủ bạn đã chu đáo mang hành lý và hàng hóa để dọc lề đường, còn đón sẵn 3 chiếc xích-lô máy cho 3 anh em chúng tôi.

Sau những bắt tay từ giã, người xuống tàu, người lên xe, tôi nhẹ nhõm cảm thấy chuyến đi Hoàng Sa của tôi đã thành công tốt đẹp.

Do đó tập „Kể chuyện Hoàng Sa” xin được kết thúc nơi đây, với đôi dòng tự bạch:

*Lời quê góp nhặt chuyện này,
Văn quê, càng viết, càng dài, càng quê.
Dở hay xin chớ khen chê,
Chỉ mong nhắc nhở cho bề hậu sinh:*

- HOÀNG SA LÀ ĐẤT NƯỚC MINH.



Những bệnh... vô duyên !

• BS Đỗ Hồng Ngọc

Tuy giả không phải là một bệnh nhưng giả thì thường có bệnh. Bệnh thì có bệnh nặng, bệnh nhẹ, bệnh có duyên và bệnh... vô duyên. Ai cũng biết thầy thuốc là người được học hành cẩn thận để giúp ta chữa trị bệnh tật, vậy mà thầy thuốc cũng có thể gây bệnh cho ta, dù là ngoài ý muốn, cái đó gọi là bệnh do thầy thuốc gây ra (iatrogenic) mà theo GS. Phạm Khuê, một chuyên gia về Lão khoa, Chủ tịch Hội người cao tuổi Việt Nam thì có đến hơn một phần tư các bệnh ở người già là do thầy thuốc gây ra! (*Bệnh học tuổi già, Phạm Khuê, NXB Y Học, 1998, trang 364*).

Những bệnh... vô duyên còn có thể do chính bản thân mình, người thân trong gia đình, bạn bè, hàng xóm, hoặc các nhân viên tâm lý xã hội gây ra nữa! Bà cô của một bác sĩ bạn tôi trên 80 tuổi kêu lúc nào trong người cũng nóng bức, miệng khô nên đã mua rễ tranh, mía lau, mã đề ngoài chợ về nấu "nước mát" uống. Mát đâu không thấy, thấy đi tiểu liên tục gây thêm tình trạng mất nước trong cơ thể, lại thấy nóng bức, thấy khô miệng, lại uống thêm "nước mát"! Thì ra "rễ tranh, mía lau, mã đề" là những loại thuốc lợi tiểu (diuretics).

Một ông bác gầy còm nghe hàng xóm bày vẽ có loại tễ mập, bèn mua uống mấy hộp. Mập thiệt! Nhưng người béo bệu, cơ thể bạc nhược! Thì ra, thuốc tễ đó chỉ là bột mì trộn với mật ong và Corticoil, một thứ thuốc uống vào lâu ngày gây hội chứng Cushing, ứ nước, làm mập bệu và gây ra vô số những tác dụng tai hại khác như giảm sức đề kháng, mọc lông, loãng xương, loét bao tử, cao huyết áp...

Ta cũng biết thuốc chữa đau khớp có thể gây loét dạ dày; thuốc điều trị cao huyết áp có thể gây hạ huyết áp đột ngột; thuốc trị tiểu đường làm hạ đường huyết; thuốc uống cho đỡ bị đá sỏi ở người già thì gây khô miệng, đỏ da, mờ mắt, chóng mặt...

Một đặc điểm sinh học của người cao tuổi là khả năng thích ứng dần kém đi. Hấp thụ thuốc đã chậm mà đào thải cũng chậm. Tác dụng phụ của thuốc lại thiên hình vạn trạng, tùy từng người, từng lúc, có thuốc người này dùng thì tốt mà bày cho người khác không xong, uống vào bị phản ứng ngay.

Cho nên dùng thuốc ở người già phải dò dẫm trên từng trường hợp, giảm liều, giảm lượng, dẫn đo tính toán trước sau, nào bệnh trước mắt, nào bệnh tiềm tàng; thuốc chữa được bệnh này nhưng có gây ra bệnh khác không, có làm bộc phát một bệnh cũ nào đó không, người bệnh ăn uống ra sao, tiêu tiểu ra sao và trạng thái tâm thần ra sao?

Người cao tuổi cũng thường hay tự ý gia giảm thuốc, tin lời bày vẽ, ai mách gì cũng nghe, gây tương tác thuốc lung tung rất dễ sinh ra nhiều bệnh... vô duyên đáng tiếc.

Ngày càng có nhiều máy móc xét nghiệm và một số người cao tuổi cũng thường muốn được xét nghiệm này nọ.

Báo Paris Match của Pháp có đăng trường hợp một bà già bị rối loạn tiêu hóa đến khám ở một bác sĩ. Bác sĩ thấy không có gì nặng nhưng cũng gởi cụ làm thêm vài

xét nghiệm cho chắc. Sau đó, bà cụ được tiếp tục làm thêm hàng loạt các xét nghiệm khác ngày càng phức tạp hơn vì xét nghiệm đơn giản không tìm ra bệnh: Siêu âm, nội soi, sinh thiết, chụp cắt lớp, chụp cản quang mạc treo...

Sau hơn một tháng chuyển từ trung tâm này đến bệnh viện kia, nằm đợi trên những băng ca lạnh lẽo, đẩy từ hành lang này sang hành lang khác, tiếp xúc với những người mang khẩu trang chỉ chữa đôi mắt lạnh lùng, bà cụ rơi vào tình trạng khủng hoảng tâm lý trầm trọng và tiêu tốn mất 35 ngàn quan Pháp.

Cuối cùng các bác sĩ hội chẩn kết luận không có bệnh gì cả!

Tây gọi những người sinh xét nghiệm là "examinite". Tổ chức sức khỏe thế giới (WHO) cũng cảnh báo hiện tượng over - investigation, "thăm dò quá mức cần thiết" này (Health of the Elderly, WHO, 1989).

Một số người cao tuổi được chăm sóc bảo bọc quá đáng, được làm xét nghiệm thăm dò, theo dõi liên tục làm cho người bệnh muốn... hết bệnh cũng không được; không kể trong quá trình thăm dò, chọc hút, bơm tiêm, thật tháo... không phải là không có nguy cơ.

Đĩ nhiên nếu có bệnh thì cần phải làm để có chẩn đoán chính xác và điều trị hiệu quả. Còn thăm dò chỉ để... thăm dò thì không nên. Các chuyên gia khuyên chỉ nên làm xét nghiệm cho người già khi nhằm để chẩn đoán một thứ bệnh có thể chữa được, có thể phục hồi được, có lợi cho người bệnh hoặc để chẩn đoán phân biệt tìm ra một bệnh có tiên lượng tốt hơn, điều trị có kết quả hơn, có lợi cho bệnh nhân và gia đình hơn mà thôi. Tóm lại, biết ơn mình thì cần thiết lắm mới phải làm xét nghiệm và phải có chỉ định của bác sĩ.

Thế nhưng có thứ không phải là thuốc, không phải là thủ thuật gì cả mà vẫn có thể gây ra những bệnh vô duyên: đó là lời nói!

Có những lời nói gây hoang mang, lo lắng, làm mất ăn mất ngủ, gây kiêng cử quá đáng làm cho tình trạng bệnh khó phục hồi hơn. Cái đó gọi là sự "dán nhãn" (labelling). Chẳng hạn như người không có chuyên môn, không đủ cơ sở khoa học chắc chắn mà "phán" cho một cái chẩn đoán kiểu như "ngại ung thư", hơi bị lớn tim, hoặc một từ mơ hồ như "máu lộn mỡ, gan hơi nhiễm mỡ, viêm nhiễm phần phụ, rối loạn thần kinh thực vật"... hoặc "bị thư phù, bị người còi trên nhập..." đều đem lại những kết quả tai hại không thể ngờ được!

Ngay cả bị dán nhãn là già cả, già nua, già yếu, mất sức rồi bị ép phải nằm yên một chỗ, lúc nào cũng có người nâng đỡ chăm sóc thì sẽ ngày càng lệ thuộc, ngày càng suy nhược, mau loãng xương, bắp cơ thoái hóa, cứng khớp nhanh.

Đáng sợ hơn cả là bị ép phải vào bệnh viện, nằm nhà thương, nhà dưỡng lão, nhà nghỉ mất sức... khi vẫn còn có thể tự quản được. Thật ra đây chỉ là giải pháp cuối cùng vì một khi đã vào các cơ sở này rồi thì không còn hy vọng gì trở lại đời sống bình thường được nữa vì càng ngày càng bị thụ động, ý lại lệ thuộc, suy sụp.

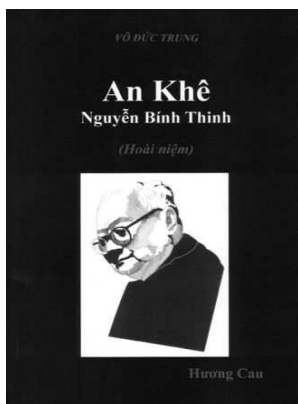
Các cơ sở chăm sóc cho người già thực ra rất cần thiết, miễn là phải giữ một số nguyên tắc như đảm bảo sự riêng tư, tôn trọng cá nhân, giúp tự chủ, tự quản, và tạo nhiều cơ hội cho họ tham gia sinh hoạt phù hợp với sở thích và sức khỏe.

Tóm lại, không nên để người cao tuổi mắc thêm những bệnh... vô duyên! •

—Đọc sách

Hoài niệm An Khê Nguyễn Bính Thịnh

• Trần Đan Hà



Do Võ Đức Trung thực hiện cùng sự góp mặt của các tác giả: Hoàng Ngọc Hiến, Nguyễn Vy Khanh, Nguyễn Thiên Thụ (Sơn Trung), Nguyễn Ang Ca, Nguyễn Song Anh, Nguyễn Tân Đệ (Hiếu Đệ), Trần Minh Tâm. Sách do cơ sở Hương Cau phát hành năm 2013. Với câu giới thiệu sách: "Tập hoài niệm khiêm nhường này được thực hiện

để kính dâng hương linh của nhà văn An Khê Nguyễn Bính Thịnh (01.09.1923-09.11.1994), người bạn tâm huyết đồng hành của anh em chúng tôi".

Thông thường thì hoài niệm một người là nhắc lại tiểu sử, quá trình sự nghiệp cũng như tình cảm liên quan đến gia đình, bằng hữu. Nhắc lại những kỷ niệm đáng trân trọng nhất trong suốt cuộc đời người ấy. Thế nhưng, ở đây còn nhắc lại những liên hệ chẳng chịt giữa sinh hoạt của các nhà văn nhà báo đương thời nữa. Như đang quay lại khúc phim những sinh hoạt Văn học và Báo chí của miền Nam. Một thời sinh động nhất với những nhà văn nhà báo lầy lù, xuất thân từ "Nam Kỳ Lục Tỉnh" mảnh đất trù phú của miền Nam. Từ gần cuối thập niên 50 đến giữa thập niên 70. Là giai đoạn có thể nói là rực rỡ nhất đa dạng nhất. Thời mà tiểu thuyết miền Nam xuất xứ từ những bài viết đăng trang trong (feuilleton) của các nhật báo.

Những nhà văn có nhiều đặc tính đã đưa họ lên đài danh vọng, ngoài thiên tài ra họ còn có một tấm lòng đối với quốc gia dân tộc, nên văn chương của họ đầy tính giáo dục và tinh thần nhân bản. Một số tác giả được Bộ Quốc gia Giáo dục cho vào chương trình giảng dạy cho học sinh và sinh viên.

Với **Võ Đức Trung** đã kể lại tấm lòng của An Khê đối với bè bạn, lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ và rất nhiều cơ hội để đem tấm lòng ấy trang trải với tha nhân. Từ những ngày đầu tiên đến Pháp định cư, đã bị "đàn em cầu cứu lia chia" trong đó có cơ sở của nhóm Văn hóa Pháp-Việt. Lúc ấy ông phải liên lạc với các học giả đàn anh như Giáo sư Học giả Võ Thu Tịnh, Tiến sĩ Học giả Thái Văn Kiểm "Xin tài liệu để viết bài cho các tờ báo đàn em chủ trương hải ngoại". An Khê đã phục vụ cho lý tưởng của mình đến hơi thở cuối cùng: "... khi anh Thái Văn Kiểm gửi cho chúng tôi phóng ảnh bức thư Anh ấy gửi cho An Khê để ngày 27.10.1994, kèm theo dòng chữ ngắn viết tay: "An Khê ngọc nhiên quá! Nói rằng làm cách nào mà mau dữ vậy? (45 trang với hình ảnh và cả bản đồ)". Thì ra cũng là lúc Anh An Khê được khẩn cấp đưa vào Bệnh viện, chỉ ít ngày sau!

Giờ đây, đọc lại đoạn thơ Anh An Khê gửi cho Anh Kiểm nhờ giúp tài liệu, chúng tôi vẫn còn xót xa khôn tả. Chúng tôi thương cảm một người bạn văn suốt đời tận

tụy với nghiệp dĩ, vào giờ phút cuối cùng vẫn ấp ủ những dự định nghề nghiệp trong sáng mà Anh đeo đuổi từ thuở thiếu thời qua hình ảnh "con tầm đến thác vẫn còn vương tơ".

Sinh thời Anh rất quý trọng tình nghĩa gia đình, cần bản vững chắc của cuộc sống, nền tảng của mọi thành công hay thất bại của một đời người. Do vậy trước đây, khi còn ở trong nước dưới chính thể Đệ Nhất và Đệ Nhị Cộng Hòa, anh thường ký bút hiệu Nguyễn Bính Long trên những tiểu thuyết gián điệp, Trương Thanh Vân (tên vợ anh) trên những truyện dài trinh thám và Vân Nga (con gái đầu lòng của anh) trên những truyện tình cảm, xã hội đăng báo hàng ngày. Anh tưởng nhớ và muốn ghi lại một kỷ niệm ruột thịt đậm đà nhất về Nguyễn Bính Long, người anh bất hạnh đã mất cho Quốc gia Dân tộc: "lúc đó, cả hai, Nguyễn Bính Long và anh là những thanh niên hăng say gia nhập đội "Cảm Tử Quân" ở tỉnh Rạch Giá, sẵn sàng hiến thân, hiến đời trai trẻ của mình cho công cuộc chống xâm lăng, quyết tâm đánh đuổi quân Pháp đang lăm le tái chiếm Việt Nam sau Thế chiến thứ Hai nhằm áp đặt nền đô hộ cũ. Đúng với tinh thần câu đối của thi sĩ Nguyễn Hạng được khắc ghi trước trụ sở của "Cảm Tử Quân" lúc bấy giờ:

*"Cảm phá ngoại xâm tranh độc lập
Tử nguyện tảo tận nôi loài Quân"*

Hay thời cận hiện đại anh rất tâm đắc với đứa em văn nghệ lâu năm nhất của anh là Họa sĩ Nhà văn Hiếu Đệ đã từng phát biểu trong vòng bạn bè thân mật: "Đất nước Việt Nam không phải là tài sản riêng tư của một đảng phái nào, nhất là cộng sản bán nước hại dân; mà là của đại khối dân tộc, không phân biệt giai tầng và lập trường chính trị hay tôn giáo. Lòng yêu nước cao cả và thiêng liêng của toàn dân dứt khoát không phải là yêu chủ nghĩa xã hội như cộng sản bức bách, áp đặt. Mà chính là là lòng yêu Tổ quốc, yêu Dân tộc, yêu Đồng bào".

Và đối với bản thân là một Phật tử chân chính, anh minh định rõ ràng qua những dòng chữ chan chứa đạo hạnh: "-Người ta học đạo Phật để đạt Chân, Thiên, Mỹ hầu được giác ngộ, giải thoát khỏi sanh tử luân hồi, được tự tại vô ngại của bậc toàn giác, tức là Phật, tức là thấy được cái Phật tánh có sẵn mà vì vô minh, vì tham sân si che lấp nên con người mới khổ! Tu học dù thấp nhất như tôi cũng phải lấy từ bi hỷ xả làm đầu, lấy tình thương làm cho xã hội, nhưn loài thương yêu nhau hơn, lấy ánh sáng trí tuệ làm cho xã hội nhưn loài bớt si mê lầm lạc mà thấy đầu là giá trị thật, đầu là phình phở giả dối, lấy tinh thần bình đẳng tuyệt đối san bằng những bất công xã hội, nhưn loài và cho cảnh giới ta bà này, cho tất cả chúng sinh được sáng sủa an vui...".

Với **Nguyễn Vy Khanh**, qua "Vài ghi nhận về Nhà văn An Khê":... "Thân phụ Ông là Bác sĩ Nguyễn Bính xuất thân đầu tiên ở trường thuốc Hà Nội, với bút hiệu Biển Ngũ Nhy, là một trong những nhà văn tiền phong của nền văn học chữ quốc ngữ, tác giả Kim Thời Dị Sử ông viết và làm thơ Đường khi còn là sinh viên.

An Khê từng là sĩ quan quân đội quốc gia Việt Nam thời Bảo Đại, lên đến Thiếu Tá Tiểu đoàn trưởng thì bị thương nặng và giải ngũ. (vào thập niên 60, Tổng Hội Thương Phế Binh ra đời tại Sài Gòn đã bầu ông Nguyễn Đình làm Hội trưởng và Nguyễn Bính Thịnh làm Hội phó. Thời trẻ trước đó, ông đã tham gia phong trào Thanh niên ái quốc đoàn, năm 1941 bị thực dân Pháp bắt giam

ở Khám Lớn (Sài Gòn) rồi bị đày ra Côn Đảo. Tháng 8 năm 1945, ông được chính phủ Trần Trọng Kim trả tự do đưa về đất liền cùng 122 chiến sĩ quốc gia khác.

Sự nghiệp Văn hóa của An Khê là làm báo và viết tiểu thuyết. Ông đã viết cho nhiều nhật báo và tạp chí ở miền Nam và làm chủ nhật báo Miền Tây. Ngoài bút hiệu An Khê, ông còn ký Cửu Lang, Vân Nga, Trương Thanh Vân. Theo cố kỹ giả Nguyễn Ang Ca trong bài "Kể chuyện làng báo Sài Gòn 35 năm về trước" (1) An Khê là bút hiệu do nhà văn Bình Nguyên Lộc lúc bấy giờ phụ trách trang trong cho Tiếng Chuông, đề nghị anh Nguyễn Bình Thịnh nên sử dụng bút hiệu An Khê khi anh viết "feuilleton".

Nhà văn An Khê được xem là một cây viết tiểu thuyết tình cảm xã hội nổi tiếng và có nhiều độc giả thời hai thập niên 1960-1970. Chỉ trong khoảng thời gian từ 1958 đến năm 1972, An Khê đã viết trên 200 truyện và tiểu thuyết đủ loại, và có lúc đã viết feuilleton một ngày cho 13 tờ báo cùng lúc.

Trong một lần trả lời phỏng vấn của Nguyễn Nam Anh, nhà văn Bình Nguyên Lộc đã nhắc đến kỷ lục của đồng nghiệp An Khê cho biết: "Vào năm 1957 thì tôi viết mỗi ngày 11 feuilleton. Nhưng sau đó chính An Khê và Lê Xuyên dẫn đầu. An Khê có năm viết tới 12 feuilleton mỗi ngày, nhưng tôi chưa hề thấy ai vượt qua con số 12 nơi!..."

Các nhà xuất bản Phạm Văn Tươi, Phù Sa, Bến Nghé, Nam Cường, Miền Nam..., các nhật báo Tiếng Chuông, Sài Gòn Mới, Mới, Sinh Lực, Đông Phương... đã là đất văn nghệ chính của các nhà văn miền Nam này trước khi họ sẽ hội nhập vào dòng văn học Việt Nam Cộng Hòa với các nhóm tạp chí Sáng Tạo, Phổ Thông, Văn Học, Văn, Bách Khoa, Nghệ Thuật, v.v...

... Với tiểu thuyết của An Khê, người đọc có thể tìm thấy tính chất luân lý, giáo khoa, văn hóa trong những công trình văn học tưởng chừng trung bình, bình dân này những yếu tố tích cực góp phần làm nên văn hóa đại chúng, thích hợp với con người như: Hồ Biểu Chánh, Nguyễn Chánh Sắt, Phú Đức... vào thời đầu của văn học chữ quốc ngữ và Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam, Ngọc Linh, Lê Xuyên, v.v... cùng thời với ông.

Tiếp theo là "Viết Trước Lúc Giao Thừa" với **Nguyễn Song Anh**, tìm thấy trong "Từ Khám Lớn... Tới Côn Đảo" An Khê một người Chiến sĩ và là nạn nhân chung với các nhà cách mạng lớn như: Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Dương Văn Giáo, Võ Oanh, Trần Quốc Bửu, Bùi Quang Chiêu, Nguyễn An Ninh... đã bị cộng sản vùi dập... và tiếp theo như trong đoạn kết của tập hồi ký: "Và ác độc, dã man nhất là những tên cựu tù Cộng sản. Tại Hà Nội, lắm tên đã ở Côn Đảo hay Lao Bảo, đã từng chịu chế độ lao tù độc ác của thực dân Pháp, thế nhưng khi chúng nắm chính quyền trong tay, chúng lại thực dân hơn cả thực dân cũ, lập thêm khắp nước những nhà tù, hành hạ tù nhân tàn khốc, ác độc hơn!".

Với **Nguyễn Ang Ca**: "Nhắc lại những sự việc sôi nổi đã xảy ra tong Làng Báo Sài Gòn 30 năm trước...: "Cố văn sĩ Bình Nguyên Lộc từng nói: - Trong làng báo có ba cây viết vừa nhà báo vừa nhà binh cùng mang tật nói lắp. Và cả ba anh chàng Nguyễn Bình Thịnh, Nguyễn Đạt Thịnh, Nguyễn Ang Ca đều cả lắm khi gặp phải chuyện xúc động, hoặc trước... phụ nữ đẹp mà thôi!... tiếp theo là sự trùng hợp giữa hai người bạn chung cùng một nghiệp dĩ. Kể đến là việc chạy đua nhau trong các tòa

soạn mà hai người cộng tác, những giai thoại tức cười, những cuộc "đào chánh" của các tòa soạn báo chí. Khi cộng tác với báo Tiếng Chuông, An Khê được Nguyễn Kiên Giang giới thiệu thay Phi Long (Ngọc Sơn) viết truyện gián điệp. Bình Nguyên Lộc thì thấy rằng các bút hiệu Vân Nga, Trương Thanh Vân đã cũ. Rồi Ông đề nghị: -Anh là một sĩ quan từng chết hụt trên đoạn đường Pleiku - Qui Nhơn cùng với tướng Nguyễn Khánh, theo tôi anh nên chọn bút hiệu An Khê để kỷ niệm cuộc vào sanh ra tử trong cuộc đời binh nghiệp. Sau này tại tòa soạn báo Tiếng Chuông chính anh An Khê nói cho tôi biết: - Anh Bình Nguyên Lộc đã... chơi đòn tâm lý, nói tôi không lẽ lại chẳng thể viết bằng Ngọc Linh, Sĩ Trung, Thanh Thúy, Dương Hà, Trọng Nguyên hay sao? Và khi tiểu thuyết Người Vợ Hai Lần Cưới được đăng báo với bút hiệu An Khê, thì báo Tiếng Chuông tặng vợ số báo ở đô thành lên cả ngàn số! Tình cờ đưa đến về vang...!

"Nhớ về Anh An Khê" theo **Hiếu Đệ** thì thâm tình hơn: *Những ngày tôi còn đạp xích lô, chiều chiều tôi thường ghé lại nhà anh An Khê. Nhà anh ở Chợ Lớn, gần hãng nước hiệu Con Nai Phương Toàn.*

Tôi đưa anh ra xe ngồi lên đàng hoàng rồi đạp đi một vòng từ Chợ Lớn Cũ đến Chợ Lớn Mới, chạy quanh đường Tổng Đốc Phương rồi ghé vào mấy quán bia gần rạp chiếu bóng. Anh và tôi thường gọi mấy chai bia ngồi la cà ở đây đến chiều tối... và bắt đầu kể chuyện... từ cuộc phát động xuống đường Ký Giả Ân Mày, chuyện tù tội dưới chế độ cộng sản, bộ mặt thật của một chế độ bán dân hại nước, đến chuyện viết quyển hồi ký về Lưu Xứ U Minh để làm tài liệu sau này, cùng việc làm đơn xin đi đoàn tụ với gia đình người ở Pháp, người ở Mỹ.

Cùng với **Nguyễn Thiên Thụy** với: "An Khê Tiểu Thuyết Hiện Thực Lịch Sử", Hoàng Ngọc Hiến với: "Cảnh Hiểm Của Con Người hay là đọc Từ Khám Lớn Tới Côn Đảo của An Khê"... mỗi người một cách nhìn, mỗi người một cảm nghĩ đã chung nhau "Tấu lên khúc giao hưởng một thời vàng son của sinh hoạt báo chí và tiểu thuyết tại miền Nam trước năm 1975. Cũng như để trả lời câu hỏi: "Những người muôn năm cũ. Hồn ở đâu bây giờ?"...

Đến phần „Phụ Lục": "Phần này, chúng tôi in lại nguyên văn mấy bài viết của nhà văn An Khê Nguyễn Bình Thịnh đã được ưu ái giới thiệu trong tập san Văn Hóa (France Vietnam Culture) vào thập niên 90":

1)- **Thầy Giáo Hưng Của Trường Nam Tiểu Học Rạch Giá Năm Xưa** (Văn Hóa số 6 tháng 8/1993 và số đôi 7 & 8 tháng 12/1993.

2)- **Nụ Cười Rạng Rỡ** (Văn Hóa số 1 tháng 12/1991 và số 2 tháng 4/1991.

3)- **25 Năm Vinh Nhục Trong Làng Báo Việt Nam Trước 75** (V.H số đôi 11 & 12 tháng 12/1994, số 14 tháng 8/1995, số đôi 15 & 16 tháng 12/1995 và số 18 tháng 8/1996.

Xin trân trọng giới thiệu với độc giả khắp nơi. Muốn có sách xin liên lạc về:

Nhóm Văn Hóa Pháp Việt.

1.Allée des Peupliers – 59320 Hallennes Les Haubourdin (France). **Giá 14 Euro** kể cả cước phí.



in Phật sự

• Nhựt Trọng phụ trách

* Phái đoàn hoằng pháp Âu Châu giảng pháp tại Chùa Bảo Quang Hamburg



Tiếp tục chương trình giảng huấn từ 28.3 đến 22.5.2013, Phái đoàn Hoằng Pháp Âu châu do Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác, Hannover làm Trưởng đoàn, đã từ Chùa Linh Thứu, Berlin đến Hamburg vào sáng Thứ Bảy ngày 4.5.2013. Phái đoàn có thì giờ được Phật tử địa phương hướng dẫn đi thăm vài thắng cảnh, cảng Hamburg và Tượng Đài TNCS tại nơi này.

Buổi chiều ngày 4.5.2013, từ 14 giờ, mở đầu chương trình giảng huấn, Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng, thuộc Tu viện Quảng Đức, Úc Châu, đã trình bày rất khúc chiết và mạch lạc về vấn đề „Chết và Tái Sanh” để sách tấn Phật tử phái: 1)- biết buông xả, 2)- biết tâm quý (xấu hổ), biết sám hối tội lỗi, 3)- phát Bồ Đề Tâm và Đại Bi Tâm, 4)- biết kính Phật, Bồ Tát và 5)- biết hướng tâm về Giải thoát.

Từ 16 giờ, Đại Đức Thích Thiện Đạo, Chùa Phật Tổ ở Long Beach, Hoa Kỳ giảng về „Pháp môn Niệm Phật và thực hành”, tức là biết cách lạy Phật, niệm Phật, bắt chước Phật.

Ni sư Thích Nữ Minh Huệ (đệ tử y chỉ của HT Thích Như Điển), từ chùa Thanh Lương, Sacramento, Hoa Kỳ, từ 19 giờ 30, đã giảng về Trung Bộ Kinh (Đại Thừa), Phật Giáo phát triển về phía Bắc nên còn gọi là Bắc Tông ở các nước như Trung Hoa, Triều Tiên, Nhật Bản, Đài Loan, Việt Nam với 7 pháp đoạn trừ phiền não từ tâm, thân: tri kiến; phòng hộ; giữ ý như giữ thành; xa lánh; thọ dụng; nhẫn nhịn; tư duy. Riêng Thượng Tọa Kinh truyền bá về phương Nam (Nam Tông, Theravada hay Tiểu Thừa) cho các nước Sri Lanka, Ấn Độ, Miến Điện, Lào, Campuchia...

Hôm sau, chủ nhật 05.5.2013, từ 8 giờ 30 Thượng Tọa Thích Thông Triết, Thiền Viện Chánh Pháp,

Oklahoma, Hoa Kỳ, đã giải thích tường tận trong 45 phút về „Thiền và Tịnh Độ”. Tuy đề tài này rất quen thuộc với Phật tử nhưng qua lời giảng với thơ, ca dao tục ngữ dẫn chứng của Thượng Tọa đã lôi cuốn được thính chúng.

Sau đó, Đại Đức Thích Hạnh Tuệ, chùa Phật Đà, San Diego, Hoa Kỳ, và Đại Đức Thích Hạnh Đức, Minnesota, Hoa Kỳ đã giảng về Hạnh Phúc và Khổ Đau - Phật Giáo và Niềm Tin từ kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa (dùng trí tuệ để vượt qua bờ biển nạn)...

Từ 14 giờ HT Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác, đã giảng về Pháp Môn Tịnh Độ. Hòa Thượng đã trình bày tư tưởng Tịnh Độ Tông và cách truyền thừa của các vị Sư Tổ của Ấn Độ, Trung Hoa, Nhật Bản và Việt Nam. Qua tác phẩm Tư tưởng Tịnh Độ Tông của Hòa Thượng Thích Như Điển biên soạn năm 2012, Hòa Thượng đã khẳng định rằng Ngài Đàm Hoằng là vị Sơ Tổ của Tịnh Độ Tông Việt Nam và là đệ tam Tổ (sau ngài Long Thọ và Thế Thân).

Riêng Đại Đức Thích Viên Giác, tức nhạc sĩ Phi Long ở chùa Đôn Hậu, Na Uy, đã đi vào phần thuyết giảng bằng giọng ca truyền cảm của Thầy; và từ những lời ca Thầy đã giảng giải một vài triết lý Phật giáo cho học viên hướng tâm tu học cầu giải thoát sanh tử luân hồi.

Sinh động nhất là phần Phật Pháp vấn đáp từ 16 đến hơn 18 giờ. Rất nhiều câu hỏi liên quan đến các đề tài trong 2 ngày tu học đã được hơn 100 học viên ghi lên giấy. Điều này thể hiện được sự tinh tấn tu học, trình độ nhận thức của Phật tử Hamburg trong một đạo tràng trang nghiêm. Quý vị Giảng sư đã giải đáp thỏa đáng trong tinh thần vui vẻ, cởi mở. Đặc biệt, theo yêu cầu của một học viên, Thầy Thích Thiện Đạo cùng với đạo tràng, trong một thời Niệm A Di Đà Phật để cúng dường chư tôn đức; tiếng mõ với nhiều cung điệu dồn dập đã tạo nên một sinh nhiệt làm phấn chấn toàn thân, đưa tâm hồn vào cõi an nhiên thanh tịnh.

Cuối cùng là đại diện của học viên phát biểu cảm tưởng, và lời tác bạch của Sư cô Tuệ Đàm Nghiêm, đại diện Sư Bà Bảo Quang, tri ân và hồi hướng công đức đến chư tôn đức. (PV ghi)

* Đại lễ Phật Đản PL 2557 tại chùa Viên Giác, Hannover:



Mỗi năm hồi tưởng ngày hoa Ưu Đàm nở, hàng triệu con tim đều hòa chung một nhịp đập, hân hoan kỷ niệm ngày Đản sinh của Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Giáo Pháp của đức Thế Tôn là một chân lý bất tận, là ánh hào quang chiếu khắp muôn nơi. Những Pháp âm tại vườn Lộc Uyển, núi Linh Thứu thuở nào còn vang vọng đâu đây, tỏa khắp muôn phương, thấm sâu vào tâm hồn

của chúng sinh đang khát khao chân, thiện, mỹ. Năm nay đại lễ mừng ngày Phật Đản sanh tại chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc được tổ chức sớm hơn mọi năm, diễn tiến từ ngày 10 - 12.05.13 (mùng 1 đến mùng 3 tháng 4 ÂL năm Quý Tỵ).

Tối thứ sáu, 10.05.13, lúc 20 giờ Huân tu Tịnh Độ do Đại Đức Thích Thiện Đạo, trong Đoàn Hoằng Pháp Âu Châu hướng dẫn. Sáng thứ bảy: Tọa thiền, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. Sau đó, ĐĐ Thích Hạnh Giới, trụ trì chùa Viên Giác đã đọc qua chương trình Đại lễ. Tụng kinh Khánh Đản. Tiếp theo, Hòa Thượng Phương Trượng (HTPT) nói qua ý nghĩa ngày Phật Đản Sanh và ban Đạo từ: Vì lợi lạc cho các thế hệ mai sau, tạo dựng cho họ có nơi để tu tập; hiện nay, hai ngôi chùa ở Âu Châu đang được xây dựng: Sư bà Như Tuẩn cùng Sư Cô Như Quang phát tâm kiến tạo chùa mới Phổ Hiền ở Strassbourg, Pháp Quốc; Quý Sư Cô Hạnh Khánh, Tuệ Âm cũng đang xây dựng Chùa Quan Thế Âm ở Odense, Đan Mạch. Trong lúc kinh tế khó khăn, HTPT mong rằng bà con, Phật Tử nhiệt tâm ủng hộ. Sau đó giờ: Lễ Quy Y Tam Bảo cho 61 giới tử. Lễ cúng tổ và chư hương linh do quý ĐĐ Thích Hạnh Đức, Thích Hạnh Tuệ, Thích Viên Giác trong ban Hoằng Pháp Châu Âu đảm trách. Buổi chiều HTPT thuyết Pháp và giới thiệu quyển sách mới „Đứa con trai của tôi“ của Đức Đạt Lai Lạt Ma, do TT Thích Nguyên Tạng dịch.

Vào lúc 15 giờ 30: Tại Thư Viện chùa Viên Giác có Phiên họp thường niên của BCH Hội PTVN Tỵ Nạn tại CHLB Đức cùng với BCH các Chi Hội, các Ban Liên Lạc và BHD GDPT Đức Quốc.

Từ 19 giờ: Đêm Văn Nghệ Kính Mừng ĐLPH do Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức đảm trách. Đặc biệt, có sự tham gia của hai ca sĩ Duy Trường và Như Loan đến từ Hoa Kỳ.

Chủ Nhật ngày 12.05.2013: 10 giờ Đại Lễ Phật Đản bắt đầu. Các em Đoàn Sinh GDPT đã dâng hoa cúng dường; tụng kinh Khánh Đản, đọc Thông điệp Đại Lễ Phật Đản. Tiếp theo, HTPT ban Đạo Từ. Đến 12 giờ Chư Tăng Ni khất thực trong khuôn viên chùa. Lễ Cúng Dường Trai Tăng, dâng tứ vật dụng cúng dường quý Chư Tôn Đức Tăng Ni.

Ngày Đại Lễ Phật Đản Sanh năm nay tại chùa Viên Giác, ngoài phái đoàn hoằng pháp Châu Âu, trên 60 Chư Tôn Đức Tăng Ni khắp nơi đã về tham dự; Có Ni Chúng Chùa Bảo Quang, Hamburg; Ni chúng Chùa Linh Thứu, Berlin; Ni Chúng chùa Tam Bảo, Reutlingen; Ni chúng chùa Phổ Hiền, Pháp Quốc; Ni Chúng Chùa Quan Thế Âm, Đan Mạch, chùa Pháp Bảo, München 2 xe ca; các Chi Hội khắp nơi trên nước Đức, Tiệp Khắc, Đan Mạch, Hòa Lan, Pháp quốc v.v... Số lượt người về tham dự khoảng trên 5 ngàn. Đại lễ Phật Đản PL 2557 tại Chùa Viên Giác Hannover đã hoàn mãn tốt đẹp.

(Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm)

*** Khóa Tu học Phật pháp do quý Chư Tôn Đức thuộc Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu Châu hướng dẫn và Đại lễ Phật Đản PL 2557 tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg:**

Năm nay, phái đoàn hoằng Pháp Âu Châu cùng với quý Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni đến từ Hoa Kỳ, Úc đã mở nhiều đạo tràng tại các chùa viện ở Âu Châu để giảng dạy Giáo lý Phật pháp và hướng dẫn cho Phật Tử tu học.

Phái đoàn gồm có: HT Thích Như Điển (Đức), TT Thích Nguyên Tạng (Úc), quý CTĐ đến từ Hoa Kỳ gồm có: TT Thích Thông Triết, ĐĐ Thích Hạnh Đức, ĐĐ Thích Thiện Đạo, ĐĐ Thích Hạnh Tuệ và NS Minh Huệ; ĐĐ Thích Hạnh Bảo (Đức), ĐĐ Thích Viên Giác (Na Uy)

Chương trình hoằng Pháp bắt đầu từ ngày 22.03.13 đến ngày 21.05.13 qua các chùa Khánh Anh (Paris), Phổ Hiền (Strassburg), Đôn Hậu (Na Uy), Phật Quang (Thụy Điển), Liên Tâm (Phần Lan), Quán Thế Âm (Odense), Linh Thứu (Berlin), Bảo Quang (Hamburg), Viên Giác (Hannover) và Viên Đức (Ravensburg)

Sau Đại Lễ Phật Đản PL 2557 tại Tu Viện Viên Đức, được long trọng cử hành vào ngày thứ bảy, 18.05.13, quý CTĐ đi Ý, Thụy Sĩ, Áo rồi trở về Đức thăm viếng và giảng huấn tại Trại Hè Thanh Thiếu Nhi sinh hoạt Phật Giáo tại Neuss, kết thúc chương trình hoằng Pháp Âu Châu năm nay.



Khóa Tu học Phật pháp tại Tu Viện Viên Đức, đã diễn tiến trong 3 ngày 15 - 17.05.13 do quý Chư Tôn Đức thuộc phái đoàn hoằng Pháp Âu Châu hướng dẫn.

Ngày thứ bảy, 18.05.13, Đại Lễ Phật Đản bắt đầu với 3 hồi chuông trống Bát Nhã cung nghinh quý CTĐ quang lâm chánh điện và phần trì tụng Kinh Khánh Đản. Tiếp theo là Đạo Từ của Hòa Thượng Phương Trượng. Trong dịp này, HTPT có nói một phần Kinh Đại Bát Niết Bàn và phát nguyện của HT, lạy Kinh này mỗi chữ một lạy trong mùa An Cư Kiết Hạ hàng năm; TT Thích Hạnh Đức đã dịch sang tiếng Anh. Trong dịp này, cũng có lễ chúc thọ của hai đạo hữu Phật Tử theo truyền thống của Lào. Hai Đạo hữu cùng gia đình đã dâng lễ cúng dường HTPT „một cây vàng“ và cúng dường Tu Viện Viên Đức „một cây bạc“. Sau đó, lễ tắm Phật được cử hành rất trang nghiêm. Buổi trưa có lễ Tiễn Linh, lễ cúng dường Trai Tăng và Đại Lễ Phật Đản PL 2557 tại Tu Viện Viên Đức đã hoàn mãn.

Buổi chiều cùng ngày có thời Pháp của TT Thích Nguyên Tạng, đến từ Úc, thuộc phái đoàn hoằng Pháp Âu Châu. Từ lúc 18 giờ 30, có chương trình Văn nghệ „Cây nhà lá vườn“ tạo niềm hoan hỷ chung vui, kính mừng ngày Khánh Đản của Từ Phụ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (THT)

*** Khóa Huân Tu Tịnh Độ tại Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC:**

Chi Hội PTVNTN Mannheim &VPC vừa tổ chức khóa Huân Tu Tịnh Độ vào ngày thứ bảy 18 và Chủ Nhật 19.05.13 do HT Thích Nhất Chân và ĐĐ Thích Hạnh Hòa chủ trì, hướng dẫn. Qua hai ngày tu học đã có trên 60 đạo hữu Phật Tử và đồng hương tham dự.

Về Giáo lý, HT đã khai mở, giảng dạy rất rõ ràng, cặn kẽ về thuyết Nhân Quả, về sự Vô thường và về Quy Y Tam Bảo với những ví dụ cụ thể. Sau thời Pháp thứ 3/3 của khóa Huân Tu, HT đã từ bi làm lễ Quy Y cho 2 Thiện Nam, 4 Tín Nữ và 2 trẻ em. Đặc biệt, hầu hết quý đạo hữu trong khóa tu đều lưu lại để hộ giới làm cho buổi lễ thêm phần trang nghiêm, thân thiết. HT đã truyền trao Giới thể và Giới tướng cho các Giới tử có tên và Pháp Danh như sau: Nguyễn Thị Nho PD Đức Lễ, Nguyễn Đức PD Đức Trung, Phạm Thị Hương PD Đức Lam, Nguyễn Kai PD Đức Hỷ, Nguyễn Yvonne PD Đức Nhung, Lê Minh Đức PD Đức Thanh, Nguyễn Thị Hương PD Đức Hồng và Nguyễn Thị Phượng PD Đức Y. Trước khi HT ra về, ĐH Nhựt Trọng đã cùng quý ĐH trong Đạo tràng tác bạch cúng dường tạ Pháp.

Về huân tu, ĐĐ Thích Hạnh Hòa đã hướng dẫn Đạo tràng trì tụng Kinh A Di Đà, niệm hồng danh A Di Đà Phật. Đặc biệt, ĐĐ đã nhắc nhở mọi người dù đã thuộc hoặc chưa thuộc Kinh, trong khi tụng, đọc đều phải nhiếp tâm từng lời, từng ý và quán tưởng đến cảnh giới Tây Phương Tịnh Độ thường, lạc, ngã, tịnh của Từ Phụ A Di Đà và chí nguyện sẽ được vắng sanh về đây. Thời khóa công phu sáng ngày Chủ Nhật, Thầy cũng đã hướng dẫn trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm, Thập Chú, Tán Phật và Kinh A Di Đà thật trang nghiêm, an lạc.

Trong thời khóa huân tu trước khi bế mạc ĐĐ đã hướng dẫn đạo tràng chí thành trì tụng Đại thừa Kinh chú, cầu nguyện cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc và đọc sơ cầu an, cầu siêu; Đặc biệt, cầu siêu cho những Hương linh vừa từ trần và HL Cụ Bà Nguyễn Thị Vinh PD Tịnh An, đứng vào ngày cúng thất thứ sáu.

Khoá HTĐ thứ nhứt trong năm tại CHPTVNTN Mannheim &VPC đã viên thành tốt đẹp. Khóa HTĐ thứ 2, sẽ được tổ chức vào ngày 20 - 21.07.13 do SC Thích Nữ Như Quang, trụ trì chùa Phổ Hiền, Strasbourg, Pháp Quốc hướng dẫn và sẽ có phần trì tụng trọn bộ Kinh Pháp Hoa trong ngày thứ bảy như thường lệ.

(Nhựt Trọng)

THÔNG BÁO

Địa chỉ mới của Chùa Hương Sen

Chùa Hương Sen (Hoa Kỳ) đã dời đến địa chỉ như sau:

Huong Sen Buddhist Temple
19865 Seaton Ave.
Perris, CA 92570. USA
Tel: 951-657-7272
Email: huongsentemple@gmail.com,
thichnugioihuong@yahoo.com
Web: www.chuahuongsen.com

Niên Liễm của Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức

Theo quyết định của phiên họp thường niên ngày 11.5.2013 của BCH Hội PTVN Tỵ Nạn tại CHLB Đức cùng với BCH các Chi Hội, các Ban Liên Lạc và BHD GDPT Đức Quốc, kể từ năm nay (2013) các Chi Hội phải ủng hộ hằng năm, kể từ đầu năm, số tiền ủng hộ là 50 EURO (năm mươi).

Ghi chú: Các Chi Hội đã ủng hộ vào quỹ: Bad Kreuzbach, Berlin, Karlsruhe, Koblenz, Nürnberg, Wilhelmshaven.

Chào Đón Phái Đoàn Hoàng Pháp Âu Châu & Ngày Đại Lễ Phật Đản Tại Tu Viện Viên Đức-Ravensburg-Germany

• **Trần Đan Hà**

*Ravensburg vùng thảo nguyên bát ngát
Cây cỏ xanh tươi, vườn táo trắng hoa
Khí hậu mùa xuân thuận hòa ấm áp
Khung cảnh thanh bình, trời đất bao la*

*Nơi sinh sống một cộng đồng Phật tử
Đã dày công xây dựng chốn Thiền môn
Tu Viện Viên Đức thành nơi thừa tự
Đã hiên ngang trụ vững giữa trời Âu*

*Ngoài vườn có những bóng cây che mát
Có con đường xinh xắn dẫn vào chùa
Quan Âm các đang trên đà xây dựng
Công Tam quan giấy phép đã thông qua*

*Rất đặc biệt hôm nay nhân duyên đến
Cả phái đoàn hoàng Pháp của Âu Châu
Họ thuộc nhiều quốc gia trên thế giới
Đến đáp lòng mong đợi những từ tâm*

*Họ đến đây mang trên mình sứ mệnh
Của những bậc Sư giả đấng Như Lai
Chung thắp sáng đèn Từ và đuốc Tuệ
Để soi đường cho sinh chúng lầm mê*

*Và nhân dịp chào mừng ngày Khánh Đản
Lễ hội tưng bừng nhưng rất trang nghiêm
Xây dựng tín tâm cho hàng tứ chúng
Để bước đi trên đường đạo vững bền*

*Đường vào đạo thật thênh thang trăm lối
Nhưng lối vào mở sẵn cửa không môn
Chỉ cần tín tâm, học hành tinh tấn
Chèo đò vượt biển bất nhả đến chân như*

*Hôm nay thật một nhân duyên thù thắng
Chúng con về mang nặng mối Từ Ân
Xin nguyện giữ tấm lòng luôn trong trắng
Để cầu xin hồi hướng khắp mười phương*

*"Nguyện đem công đức này, hướng về khắp tất cả,
đệ tử và chúng sanh, đều trọn thành Phật Đạo"*

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

BÁO CÁO THU CHI
của Phái Đoàn Tổng Vụ Từ Thiện GHPGVNTN Âu
Châu trong chuyến Từ Thiện tại Việt Nam
từ 07.3 đến 11.4.2013

Phái đoàn từ thiện của Tổng Vụ Từ Thiện và Xã Hội GHPGVNTN do Đại Đức Thích Tịnh Phước (Thụy Điển) làm Trưởng đoàn, cùng với Đại Đức Thích Hạnh Định (Chùa Viên Giác, Đức Quốc), Đại Đức Shidengxing, (Singapore), Ni Sư Thích Nữ Bảo Nghiêm (Chùa Pháp Lạc, Vũng Tàu, Việt Nam), Đạo Hữu Diệu Hải, Nguyễn Thị Phụng (Chùa Khánh Anh); Đồng Sa; Nguyễn Trí; Nguyễn Tuệ (Chùa Viên Giác, Đức) và 3 Phật Tử (Chùa Phật Linh, Việt Nam) đã về Việt Nam ủng hộ lương thực và giúp đỡ tình tài cho người mù có đủ điều kiện mổ mắt; cho người nghèo tàn tật, cứu trợ trẻ mồ côi cô nhi từ 07.3.2013 đến 11.4.2013. Chi tiết như sau:

● **Tổng số Thu: 9.675 Euro**, gồm:

- Tiền tồn quỹ (đợt 1): 4.585 Euro + 100 đô la
- Số ủng hộ (đợt 2): 2.990 Euro + 2.600 đô la (*1)
- Cộng: 7.575 Euro + 2.100 (do 2.700 đô la quy ra Euro)
= 9.675 Euro.

● **Tổng số Chi : 9.384 Euro** (*2)

● **Tiền Tồn quỹ : 291 Euro**

(*1) - Phật Tử chùa Khánh (Pháp, do PT Diệu Hải chuyển): 1.270 € + 100 đô la; Phật Tử Nguyễn Kim Thoa Nhựt Tùng (Pháp): 1.270 € (từ 34.500.000 \$VN quy ra); Thầy Pháp Trúc chùa Quang Minh Danmark: 2500 Dolla.

(*2) – Đoàn Từ Thiện, từ 07.3 – 11.4.2013, đã đến tận nơi giúp tiền, người nghèo khó tàn tật và quà cho các trại Cô Nhi Mồ Côi Mái Ấm Anh Đào Ninh Hòa: 500 €; chùa Phú Quang Ninh Ích: 400 €; Chùa Lộc Thọ Nha Trang: 500 €; Chùa Thanh Sơn Cam Ranh: 550 €; Chùa Phước Hòa Daklak; giúp người tàn tật xã Hòa Thắng, Buôn Mê Thuột: 155 €; giúp 30 hộ người nghèo tại chùa Bảo Liên, xã Cư Wé, Krong But: 640 €; giúp 30 hộ người nghèo tại chùa Hương Thiền Khánh Xuân Daklak: 300 €; giúp 30 hộ người nghèo tại chùa Tường Vân, xã Ea Brông; Buôn Hồ: 300 €; Giúp 190 phần quà và tịnh tài cho TT Nuôi Trẻ cô nhi tại chùa Bảo Thắng Buôn Hồ, Daklak: 600 €; giúp người nghèo 3 xã tại Tịnh xá Đức Niệm, Dak Nông: 1.000 €; giúp các hộ người nghèo tại Đại Lãnh, Vạn Ninh: 350 €; giúp bếp cơm từ thiện và người mù tại BV Vạn Ninh: 266 €; giúp 52 người mù tại Nha Trang: 400€; giúp 110 người tàn tật thuộc TT Bảo trợ XH Tỉnh Quảng Nam: 550 €; giúp tiền và quà cho Cô nhi chùa Quang Châu, Hòa Vang: 350 €; giúp 40 hộ người nghèo tại Bì Nhai, Điện Bàn, Quảng Nam: 450 €; giúp TT Bảo trợ người tàn tật và cô nhi tại Tam Kỳ, Quảng Nam: 244 €; giúp TT Bảo trợ người tàn tật tỉnh Bình Định: 475 €; giúp bệnh nhân nghèo (Sư cô Huệ Trí, Pháp Duyên): 500 €. Tổng cộng số Chi là 9.675 €

Chân thành cảm ơn quý ân nhân, đã phát tâm ủng hộ tịnh tài để giúp đỡ những mảnh đời bất hạnh tại Việt Nam.

TM. Tổng Vụ Từ Thiện GHPGVNTN
Tổng Vụ Trưởng Trưởng TK.Thích Tịnh Phước.
Kế Toán Huệ Phương (Anh quốc),
Thủ quỹ (Nguyễn Trí (Đức)

Chương trình hằng năm tiếp tục, quý vị ủng hộ từ thiện giúp đỡ những Mảnh Đời Bất Hạnh xin chuyển vào Konto như sau:

1.- Ở Đức, Hòa Lan, Pháp, v.v... SPARDA BANK MÜNSTER, Tên: Sandra Nguyen, Konto Nr. : 1632957, BLZ: 40060560 (IBAN: DE 18 4006 0560 0001 632957).

2. Ở Thụy Điển, Đan Mạch, Na Uy. ĐĐ Thích Tịnh Phước, Chùa Phật Quang, Thụy Điển.
Nedre Hjällbogårdet 12.- 424 34 Angered (Göteborg),
Tel 0046 031435408

Email: thichtinhphuoc@gmail.com

* Xin ghi rõ mục từ thiện, Spenden Giúp trẻ mồ côi, mổ mắt miễn phí, người khuyết tật, hay xe lăn.

Duyên lành học Phật

(Tiếp theo trang 21)

Trở lại khóa Tu Học, sau 4 ngày được các Giảng Sư ban Pháp nhủ tràn đầy thật là viên mãn, các ban trai soạn, hành đường và vệ sinh phục vụ hết mình để thực hiện câu "có thực mới vực được Đạo". Tôi có thêm một số bạn mới đủ mọi lứa tuổi gọi tắt là "già trẻ lớn bé", lúc chia tay bịn rịn trao vội địa chỉ mail vừa nhanh lại vừa không tốn tiền, chứ không dám dùng điện thoại. Trước khi ra khỏi cửa, gặp ai cũng cúi đầu chào nói câu: "còn duyên gặp lại", hai bên đều cảm thông nhắc lại câu nói này xem phần đặc chí! Nhưng đến lúc gặp Thầy Thông Trí thì được sửa sai:

- *Ý quên! Hai tuần nữa sẽ gặp lại tại Chùa Linh Thứu trong Khóa tu Thọ Bát Quan Trai.*

Trên xe lửa với đoạn đường dài dằng dặc, tôi cố gắng viết lại vài cảm nghĩ về Khóa Tu, về những người Phật tử Hòa Lan để thương và nhất là vị Trụ Trì khả kính của ngôi chùa Vạn Hạnh trên đất Hòa Lan.

Tôi đã gặp Thầy Trụ Trì Chùa Vạn Hạnh từ mười mấy năm về trước, nếu không ở những khóa tu học Phật Pháp Âu Châu thì cũng trong những ngày Phật Đản và Vu Lan tại Chùa Viên Giác hay Linh Thứu. Nhưng chưa lần nào được thưa chuyện cùng Thầy ngoài cái chấp tay chào câu A Di Đà Phật rồi lẳng xa, Thầy lặng lẽ như một bóng mờ trước các vị Thầy giảng hay nổi tiếng khác. Hôm nay trong đạo tràng của khóa tu học tôi được nghe tới hai bài Pháp của Thầy, thật sự trong lòng dâng lên một niềm cảm kích cho một vị chân tu. Lúc Thầy cười thật tươi tự nhận là mình không có tài giảng nên không được theo phái đoàn hoằng pháp đi thuyết giảng. Tôi chợt liên tưởng đến hình ảnh của ngài Đại Ca Diếp, cũng không biết thuyết giảng chỉ chuyên tu hạnh Đầu Đà, sống cực khổ âm thầm nơi hoang vắng chẳng ai biết đến tên. Giờ đây Thầy khởi công xây dựng ngôi Tam Bảo cho Phật tử ở Hòa Lan, đôi nội có Thầy, đôi ngoại không ai tài giỏi hơn Thầy Thông Trí. Con tin chắc rằng ngôi chùa Vạn Hạnh sẽ thành tựu trong năm tới như chương trình đã dự định, cho xứng danh tên gọi của Thiền Sư Vạn Hạnh với tinh thần tu chứng "xem mọi chuyện bể dâu trên đời như hạt tuyết trên đầu ngọn cỏ", vì mùa này ở Hòa Lan chỉ có tuyết chứ không có sương.

(Mùa xuân 2013)

. Hoa Lan - Thiện Giới

in sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyễn phụ trách

LỄ GIỖ QUỐC TỔ HÙNG VƯƠNG VÀ LỄ RA MẮT VoViNam Việt Võ Đạo Hùng Vương tại Darmstadt



(Darmstadt, 20.4.2013) - Đại gia đình VoViNam Việt Võ Đạo Hùng Vương & Ban Văn Vũ Điểm Sáng Darmstadt đã tổ chức Giỗ Quốc Tổ Hùng Vương năm thứ 4879 Việt lịch và lễ ra mắt VoViNam Việt Võ Đạo Hùng Vương vào ngày 20.4.2013 tại Hội trường Blau-Gelb, trên đường Elisabeth-Sebert Str.27- 64289 Darmstadt.

Trong số hơn 250 quan khách Việt Đức tham dự, có đại diện của các Hội Đoàn của Cộng Đồng người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản (TNCS) tại Đức như Đại Diện Liên Hội Người Việt TNCS tại Cộng Hòa Liên Bang Đức; Chủ tịch Hội Người Việt TNCS Mönchengladbach; Hội Trưởng Hội Người Việt TNCS Frankfurt & VPC; Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Tự Do München Bayern; Hội Người Việt TNCS tại Nürnberg và Mittelfranken; Hội Người Việt TNCS tại Koblenz; Hội Văn Hóa và Khoa Học Việt Nam; Hội Người Việt TNCS Ruhrgebiet; Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt TNCS tại Odenwald & VPC; Hội trưởng Hội Văn Hóa Phụ Nữ Việt Nam Tự Do; Hội trưởng Hội Người Việt Cao Niên Frankfurt; Cộng Đoàn Công Giáo VN tại Frankfurt Frankfurt; Cơ Sở Đảng Việt Tân tại Frankfurt; Khu Bộ Đảng Dân Tộc; Xứ Bộ Đảng Dân Tộc tại Âu Châu đến từ Dortmund; Hội Người Việt Cao Niên München; Chủ Bút Báo Viên Giác và một số Cộng sự viên tại CH Liên Bang Đức...

Đại diện Chính quyền cùng đại diện các chính đảng Đức: Bà Irmgard Klaff-Iselmann, đảng CDU, Dân biểu tiểu bang Hessen; Ông bà Martin Heil, đảng CDU, Nghị viên Hội đồng thành phố Darmstadt; Bà Fatma Yilmaz, đảng Bündnis 90-Die Grüne, Nghị viên Hội đồng thành phố; Ông Santi Unberti, chủ tịch chi bộ đảng SPD vùng

Kranichstein; Ông Alexander Thierfeld chủ tịch chi bộ đảng FDP vùng Kranichstein; Và khoảng 20 vị đại diện các Đoàn thể, Hiệp hội người Đức cũng như phụ huynh của các võ sinh Đức VoViNam tại Darmstadt...

Trên sân khấu hình mặt trống đồng Đông Sơn được vẽ lớn làm phong rõ nét. Trên bàn thờ Quốc Tổ với đầy đủ hương đăng, hoa, trái cây, bánh dầy, bánh chưng... Hai hàng cờ Đức, Việt cờ vàng, Cờ ngũ sắc, Cờ môn phái Vovinam. Hai võ sinh luân phiên hộ lễ đứng hai bên bàn thờ rất nghiêm trang.

Đúng 15 giờ khai mạc theo nghi thức chào cờ hát Quốc ca Việt-Đức, phút mặc niệm để nhớ các bậc tiền nhân đã có công dựng nước và giữ nước, tưởng nhớ đến chiến sĩ đã hy sinh anh dũng trong cuộc chiến bảo vệ chính nghĩa Tự Do, tưởng nhớ đến đồng hương bỏ mình trên biển, trên núi rừng đường bộ đi tìm Tự Do.

Bà Nguyễn Thị Xuân Bình, đại diện Gia đình VoViNam, đọc diễn văn chào mừng và cảm ơn quan khách và tri ân chính quyền và nhân dân Đức cũng như chính quyền Darmstadt từ hơn 30 năm trước đã mở rộng vòng tay nhân ái tiếp nhận thuyền nhân Việt Nam định cư tại Đức.

Võ sư Nguyễn Văn Nhàn và các vị lão niên cùng dâng hương lên bàn thờ Quốc Tổ, tưởng nhớ Vua Hùng có công dựng nước.

Sau đó Ban Tổ Chức trình bày „Sơ lược về Họ Hồng Bàng và nước Văn Lang“.

Phần phát biểu cảm tưởng của đại diện chính quyền Đức và Việt Nam khen ngợi người Việt Nam hội nhập tốt, thế hệ trẻ thành công từ bậc trung học tới đại học, nhưng không quên cội nguồn nhờ giáo dục gia đình theo truyền thống văn hóa Á Đông.

Võ sư trưởng Nguyễn Văn Nhàn, đại diện gia đình VoViNam ngỏ lời tri ân và chân thành cảm tạ quan khách, có những vị lão niên trên 80 tuổi, dù đường xá xa xôi đã bỏ thì giờ về tham dự để khích lệ tinh thần cho đại gia đình VoViNam Việt Võ Đạo.

Ban Văn Điểm Sáng do „Ngũ Long Công Chúa“ là Tường Vân, Phúc Nhiên, Phúc Hòa, Trúc Anh, Trúc Minh trình diễn những vũ điệu: vũ bông Một Mẹ trăm con, vũ hoa Xuân Mộng; hoạt vũ Mẹ Việt Nam ơi chúng con vẫn còn đây, cùng với „hoàng tử“ Hùng Quang. Màn này rất có ý nghĩa nói lên tinh thần của người Việt yêu chuộng tự do và công lý, cùng đứng dưới cờ vàng ba sọc đỏ tung bay. Hợp ca: Việt Nam Minh Châu Trời Đông; Triêu Cơm Tim Một Tiếng Nói.

Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do hợp ca: Bạch Đằng Giang và ngoài ra các chị em phụ nữ hợp ca Cô Gái Việt.

Hợp ca Đoàn VoViNam hải ngoại...

Tiếp theo là phần biểu diễn Văn Võ Kính Tổ của đại gia đình VoViNam VVD Darmstadt (Đức), Pháp và Vương Quốc Bỉ với nhiều tiết mục xen kẽ văn nghệ, biểu diễn võ thuật; những màn song luyện, đối luyện, tam đấu, tứ đấu rất hấp dẫn: biểu diễn võ thuật, vũ múa, hợp ca như Tuyên ngôn tự chủ Giồng Rồng Tiên & Việt Võ Đạo quyền pháp.

Đặc biệt, Ban Ấu và thiếu sinh Erbach-Darmstadt trình bày hợp ca Hương Nguồn & Vũ Khỏe vì nước.

Đến 19:00 Ban Tổ Chức khoản đãi quan khách Việt Đức bữa ăn tối thân mật ấm cúng, cùng nhau trao đổi tâm sự với những đồng hương từ phương xa.

Khoảng 21:00 chia tay nhưng dư âm ngày Giỗ Tổ Hùng Vương khó quên.



Theo báo Echo online Darmstadt ngày 10.5.2013, gia đình võ sư Nguyễn Văn Nhân ngày 08.5.2013 được mời đến nhận giải thưởng hội nhập (Integrationspreis / „Cross Cultural Competence Award“ của trường Heinrich-Emanuel-Merck-Schule tại Kranichstein/Darmstadt, tiểu bang Hessen/CHLB Đức. (Ban Văn Vũ Điểm Sáng là các con của gia đình võ sư Nguyễn Văn Nhân, chủ tịch Hội Việt Nam Văn Hóa Võ thuật VVN VVD Hùng Vương e.V.).
(Tin NQĐ)

Nürnberg hát cho Quê Hương VN

Ngày 30.03.2013, Hội Người Việt Ty Nạn Nürnberg – Mittelfranken tổ chức đêm Hội Nhạc Hát Cho Quê Hương Việt Nam với sự tham dự hơn 80 quan khách. Các đoàn thể và thân hữu đến từ xa: ông Liêu Tuấn Tú, ông Đào Văn Bật, ông Vũ Duy Toại, Hội Người Việt TNCS Köln, ông Lê Trung Ứng, Hội Trưởng và nhóm anh em trẻ Cộng Đồng Người Việt TNCS Odenwald, ông Lý Văn Xuân, Cơ Sở Đảng Việt Tân München, anh Huỳnh Hà từ Nettatal...

17 giờ 30 khai mạc lễ chào Quốc Kỳ, Quốc ca VNCH. Hai vị đại diện tôn giáo là ông Phạm Văn Đức (Phật Giáo) và ông Nguyễn Hữu Chính (Công Giáo) lên hướng dẫn đọc kinh cầu nguyện cho quê hương Việt Nam sớm có tự do nhân quyền.

Ông Lê Văn Thiện, Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ chào mừng quan khách và nói lên ý nghĩa của đêm Hội nhạc, ông Nguyễn Ngọc Trinh giới thiệu và chiếu dương ảnh bài giảng của Linh Mục Pascal Nguyễn Ngọc Tĩnh trong thánh lễ cầu nguyện cho công lý và hòa bình tại Dòng Chúa Cứu Thế, lúc 20 giờ ngày 30.12.2012 trước hàng ngàn giáo dân Sài Gòn. Bài giảng vạch trần sự cai trị độc tài của CSVN, đã âm mưu cấu kết với tài phiệt mở hãng xưởng cướp đất đai của người dân Văn Giang - Hưng Yên, vào ngày 24.04.2012 họ đã dùng công an và bọn côn đồ đàn áp đánh đập tàn nhẫn dã man người dân.

Ban Tổ Chức kêu gọi mọi người ký tên ủng hộ quan điểm đề nghị sửa đổi Hiến Pháp của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, ký tên các bản lên tiếng cho tự do nhân quyền. Bích Huyền và các anh em trẻ đến từ Odenwald, Nguyễn Văn Nghệ hát những ca khúc đấu tranh nói lên thân phận con người, nỗi đau của đất nước đang bị giặc nội ngoại xâm, kêu gọi mọi người hãy mạnh dạn đứng lên „đáp lời sông núi“. Kịch thơ Hận Nam Quan, Tổng Biệt Hành, Những Con Đường Hà Nội với giọng ngâm truyền cảm của anh Vũ Duy Toại, anh Nguyễn Ngọc Trinh phụ diễn. Phần xổ số Tombola qua anh Huỳnh Hà

& Bích Huyền đảm trách rất sôi động, mọi người khi ra về đều có trên tay món quà lưu niệm.

(Tóm lược từ bản tin ông Lý Văn Xuân)

Frankfurt tưởng niệm tháng Tư Đen 2013



Ngày 27.4.13 Hội NVTNCS tại Frankfurt phối hợp với Liên Hội NVTNCS và nhiều tổ chức, đoàn thể người Việt tại CHLB Đức tổ chức biểu tình. Hơn 200 người Việt từ các tiểu bang về tham dự gồm các Đại diện Tôn giáo, Hội Đoàn và Đồng hương khắp nơi từ Hamburg, Mainz, Ruhrgebiet, Wiesbaden, Mönchengladbach, Mannheim, München, Nürnberg, Saarland, Berlin, Darmstadt, Giessen, Köln, Witten, ĐCNVTN tại Nürnberg, CĐ NVTD tại München, Đoàn TNVNTD Đức, Hội Văn Hóa Phụ Nữ VNTD Đức, cơ sở đảng Việt Tân, đại diện đảng Liên Minh Dân Chủ VN, đại diện Nhóm Văn Chương Phụ Nữ Hải Ngoại, đại diện đảng Dân Tộc, đảng Thăng Tiến, C.NV, đại diện cho Hội thánh Tin Lành tại Frankfurt/M. Tập thể cựu chiến sĩ VNCH tham dự cuộc biểu tình trước lãnh sự quán CSVN trên đường Kenedy Alle thành phố Frankfurt.

Chương trình bắt đầu lúc 12 giờ 30 chào cờ và mặc niệm dưới rừng cờ vàng và biểu ngữ. Ông Võ Hùng Sơn, chủ tịch HNVTNCS tại Frankfurt đọc diễn văn nhắc lại biến cố đau thương cho cả nước 38 năm trước, CS chiếm miền Nam.

Lãnh đạo ĐCSVN hèn yếu với giặc Tàu xâm phạm hải phận Việt Nam ở biển Đông như vào chỗ không người, để TC khai thác bauxite ở Tây Nguyên, rừng đầu nguồn và nhiều nơi khác gây nguy hại an ninh quốc gia. ĐCSVN cắt nhượng nhiều phần lãnh thổ Việt Nam cho TC để đổi lấy sự bảo kê giữ chặt quyền lực cho đảng CS.

Tiếp theo là phần phát biểu của các đại diện tổ chức, hội đoàn tại Đức tố cáo chế độ độc tài cộng sản và tố cáo tội ác buôn dân bán nước của CSVN cũng như kêu gọi đồng bào hải ngoại tiếp tay với đồng bào quốc nội để đẩy mạnh tiến trình dân chủ hóa đất nước và chống ngoại xâm. Đặc biệt một phụ nữ, đại diện cho cộng đồng người Tây Tạng phát biểu ủng hộ cuộc đấu tranh của người Việt Nam. Những bài phát biểu cũng không quên tố cáo âm mưu chia rẽ cộng đồng người Việt hải ngoại qua nghị quyết 36 nhằm vô hiệu hóa những nỗ lực đấu tranh cho một nước Việt Nam dân chủ tự do thực sự.

Rừng biểu ngữ hầu hết nói lên khát vọng tự do dân chủ cho đất nước, tố cáo tội ác của ĐCSVN và tham vọng bành trướng của Bắc Kinh. Sau những bài phát biểu là những tiếng hô „Đả đảo ĐCSVN buôn dân bán nước“,

„Tự do, dân chủ, nhân quyền cho Việt Nam” vang dội một góc phố. Chị „Hạt Sương Khuya”, ca sĩ Thu Sương từ Paris sang góp mặt với những bài ca rực lửa đấu tranh làm cho khí thế cuộc biểu tình càng dâng cao.

Cuộc biểu tình trước Lãnh sự quán CSVN chấm dứt lúc 14giờ 30. Sau đó diễu hành đến Lãnh sự quán Trung Cộng cách đó khoảng 300m với biểu ngữ và rùng cờ vàng. Những bài phát biểu cùng những tấm biểu ngữ lớn nhỏ tố cáo những hành động bành trướng tại biển Đông của TC, với những tiếng hô đả đảo TC.

Cuộc biểu tình trong công viên nhỏ nằm đối diện với Lãnh sự quán Trung cộng thêm phần khí thế với sự góp mặt của nhóm khoảng 10 người Tây Tạng. Họ mặc áo, choàng cờ vàng lên vai, cầm bảng lưới bò bị kéo cắt. Họ hát bằng tiếng Tây Tạng; chúng ta có thể cảm nhận được nỗi đau đớn, uất hận của họ đã mất nước trong ánh mắt và lời ca.

Sau bữa cơm chiều là chương trình Hội thảo và văn nghệ. Ban chấp hành của Liên Hội (BCH/LH) được mời lên bàn chủ tọa là bác sĩ Trần Văn Tích (Chủ tịch), ông Phạm Công Hoàng (Phó nội vụ), ông Trịnh Đỗ Tôn Vinh (Phó ngoại vụ) và ông Nguyễn Văn Rì (Thủ quỹ).

Phần hội thảo được các Tổ chức, Đoàn thể đóng góp ý kiến và chia sẻ thật súc tích và sôi nổi trong tinh thần sinh hoạt dân chủ... sau khi đúc kết phần tường trình sinh hoạt trong năm qua và đề nghị chương trình sinh hoạt cho năm tới, với đại đa số tán đồng ngày 30.4.2014 cũng sẽ tổ chức biểu tình tưởng niệm Quốc Hận lần thứ 39 tại Frankfurt. Biểu tình cho ngày Quốc Tế Nhân Quyền tổ chức ở Berlin.

Sau hội thảo là phần văn nghệ đấu tranh với sự đóng góp của ca sĩ Thu Sương cùng nhiều tài năng khác đã khiến mọi người không rời hội trường cho đến tận 22 giờ đêm, kết thúc một ngày sinh hoạt đấu tranh rất có ý nghĩa.

(Tóm lược tường thuật của ông Võ Hùng Sơn)

Odenwald Tưởng Niệm 30.4 đen



Ngày 5.3.2013 từ 14h tại Schloss Straße 27 – 29 64720 – Michelstadt, Steinbach – Odenwald, Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản Odenwald và vùng Phụ Cận tổ chức lễ „Tưởng Niệm ngày 30.04”.

14:30 chào cờ, hát quốc ca VNCH và phút mặc niệm tưởng nhớ tiên nhân có công dựng nước và giữ nước. Nghi lễ tưng kính và cầu nguyện cho quê hương VN. Ông Lê Trung Ứng, chủ tịch ĐNVTNCS Odenwald thay mặt

BTC đọc diễn văn chào mừng và mời quan khách, đại diện các Hội đoàn cùng đốt nén hương trước bàn thờ Tổ Quốc để tưởng nhớ các Anh linh Anh Hùng Tử Sĩ Vị Quốc Vong Thân.

Sau lễ tưởng niệm là phần Hội Thảo với chủ đề „**Người Việt Hải Ngoại phải làm gì trước đại họa mất nước**” với 4 vị diễn giả: Ông TS. Nguyễn Thanh Châu (Wiesbaden), Nhà văn Đinh Lâm Thanh (Paris), Tiến Sỹ Trần Thanh Hải (Dortmund) và cựu quân nhân Nguyễn Hữu Dũng (Köln). Nhìn lại 38 năm qua, người Việt hải ngoại lúc nào cũng hướng về Việt Nam, luôn đấu tranh và kêu gọi thế giới can thiệp với nhà cầm quyền CSVN tôn trọng các quyền Tự Do và Nhân quyền. Đề tài quá rộng, mỗi diễn giả được 15 phút trình bày quan điểm, nhưng có người nói lạc đề.

Để thay đổi không khí trong buổi hội thảo các bà trong Hội Văn Hóa Phụ Nữ VNTD Frankfurt ngâm thơ của Nguyễn Chí Thiệp.

Sau đó là phần góp ý của nhiều người rất sôi nổi, tuy nhiên không tránh khỏi phần nói cái tôi dài dòng hoan tưởng.

Chương trình văn nghệ đóng góp thật phong phú với sự tham dự của những ca sỹ cây nhà lá vườn đến từ Köln, vùng Ruhr, München, Odenwald, Kaiserslauten, Saarland... Ban Văn Vũ Điểm Sáng (Darmstadt), màn biểu diễn múa cờ của võ đường Vovinam Bỉ Quốc, kịch thơ Hận Nam Quan của ông Vũ Duy Toại.... nhạc đấu tranh tự sáng tác của ông Nguyễn Văn Nghệ. Một hội ngộ bất ngờ giữa nhà văn Đinh Lâm Thanh và ông Lê Phi Bằng là cựu tù cải tạo ở Cà Tum nên đôi song ca Phi Bằng & Kim Tơ hát một nhạc phẩm thật muối tặng người bạn tù năm xưa. BTC Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn CS Odenwald tiếp đãi ân cần, chu đáo buổi ăn tối những món ăn ngon, đậm đà thuần túy quê hương... *(Tin NQĐ)*

BAN CHẤP HÀNH LÂM THỜI của Hội Họa Sĩ Việt Nam Hải Ngoại

Sau hơn sáu năm sinh hoạt nghệ thuật với nhiều cuộc triển lãm đầy màu sắc, gặt hái thành công trong những lần tổ chức trên các thành phố đông người Việt cư ngụ tại USA, quy tụ đông đảo khuôn mặt các anh chị em họa sĩ, điêu khắc gia khắp nơi... ngày 16 tháng 3 năm 2013 vừa qua tại quận Cam, California - Hội Họa Sĩ Việt Nam Hải Ngoại đã chính thức ra đời, với các khuôn mặt kỳ cựu tên tuổi, nổi trội trong làng Hội Họa VN, cũng như các khuôn mặt mới sau năm 1975 tham dự.

Ban chấp hành lâm thời gồm có:

- Chủ tịch: HS ViVi Võ Hùng Kiệt
- Phó CT Nội Vụ: HS Nguyễn Văn Bày
- Phó CT Ngoại Vụ: HS Đặng Ngọc Sinh
- TTKý: HS Cát Đơn Sa

- Thủ Quỹ: HS Chính Mung

- Ủy Viên Sinh Hoạt: HS Đình Uyên

- Ủy Viên Truyền Thông: HS Đoàn Vi Hương

- Ủy viên xã Hội: HS Lư Tông Đạo

- Ủy viên Tài Chánh: HS Lương Trường Thọ

- Các vị cố vấn cho Hội là Họa Sĩ lão thành Trương Thị Thịnh, Vũ Thị Ngà, và Luật Sư Nguyễn Hoàng Dũng.

Dù mới chính thức góp mặt với các hội đoàn bạn trong thời điểm gần, nhưng các anh chị em thành viên, cũng như thân hữu của Hội họa sĩ đã quen biết, sinh

hoạt với nhau từ trước, nên mọi vấn đề không nan giải như một số ít Hội đoàn mới bắt đầu thường gặp nhiều khó khăn.

Một số họa sĩ kỳ cựu cũng hết lòng yểm trợ cho Hội, như các HS Nguyễn Vũ, HS Hים, HS Lam Thủy, HS Nguyễn Công Tâm, HS Lương Văn Tỷ, HS Ái Lan, HS Liên Tâm v.v...

Các họa sĩ và thân hữu yêu mến nghệ thuật, tranh, ảnh, điêu khắc khắp nơi... muốn tham gia vào Hội, xin vui lòng gửi một hình chân dung, vài tấm tranh mình sáng tác... liên lạc bằng thư về:

PO BOX 2626 - Spring Valley, CA 91979 - hay
Email: hoihoasivietnam@ymail.com
Tel: (909) 856-7784

TIN HỘI CỨU TRỢ T. P. B **QLVNCH - ĐỨC QUỐC**

Mới quý đầu năm kể từ tháng 2.2013 đến bây giờ Hội đã nhận từ "Những Tấm Lòng Vàng" như sau:

* Nhận từ tháng 2/2013 qua CH Ngô Văn Phát chùa Viên Giác Hannover: Ân danh (Siegen) 30€. Lý Quốc Lương (Hannover) 50€. Lữ Trung Cang (Barntrop) 20€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 20€. Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 100€. Lê Thanh Bình (Bremen) 100€. Lê Thị Thuận ở Pháp 50€. Jacqueline ở Thụy Sĩ 250€ (có kèm theo thư yêu cầu ủng hộ cho 5 người ở tỉnh Kiên Giang). Một gia đình tại Laatzen + VPC 275€. Hà Phước Nhuận & Tôn Nữ Thị Xuyên (Hannover) 50€. Ân danh (Ermont/Pháp) 50€. Gđ. bác Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Gđ. bác Thiện Ý (Hannover) 20€. Hồ Thị Ngọc Hát (Hamburg) 50€. Nguyễn Thành Đê (Springe) 40€. Ô Thị Hai (Meppen) 55€ cho một TPB/Long An. Dương Huy Quang (Lünen) 50€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 20€. Lữ Trung Cang (Barntrop) 40€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. **Cộng:- 1.310€**

(Ghi chú: Vì Hội đã thiết lập hồ sơ trước khi nhận số tiền của vị Ân nhân ở Thụy Sĩ kèm theo thư yêu cầu ủng hộ cho 5 người ở tỉnh Kiên Giang. 5 hồ sơ yêu cầu này Hội sẽ giải quyết trong dịp Tết Nguyên Đán năm nay. Kính mong quý Ân Nhân thông cảm).

* Nhận qua CH Hoàng Tôn Long: Thị Bích Quyên Nguyễn 60€ (tháng 2+3). Gia đình Phạm Ngọc Đảnh 150€. Phan Phụng 20€. Tường Vi (Saarland) 20€. 16/4 Thị Bích Quyên Nguyễn 30€. Nhận CHPT Reutlingen 2.312,37€. **Cộng:- 2.592,37€**

* Nhận qua CH Trần Văn Huyền: Ban Từ Thiện Phật Giáo Reutlingen 500€. Gia đình Cổ Chiến Hữu Nguyễn Minh Trí ở Filderstadt-Plattenhard 200€. **Cộng:- 700€.**

Tồn quỹ đến tháng 2/2013 là: **1035,10€.**

Tồn quỹ đến cuối tháng 4 là: 1.310€ + 2.592,37€ + 700 € + 1.035,10€ = **5.637,47€.**

Hội đã thiết lập 50 hồ sơ để gửi tiền về cho anh em TPB theo các đơn vị như sau:

- 1)- Đơn vị Thành phố Sài Gòn 10 hồ sơ.
- 2)- Đơn vị các Tỉnh Tiền và Hậu giang 10 hồ sơ.
- 3)- Đơn vị Tỉnh Đồng Nai 10 hồ sơ.
- 4)- Đơn vị Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu 10 hồ sơ.
- 5)- Đơn vị Tỉnh Thừa Thiên 10 hồ sơ.

50 hồ sơ gửi mỗi hs là 55€ kể cả cước phí = **2.750€.**

Tiền còn lại: 5.637,47€ - 2.750€ = 2.887,47€.

Tiền còn lại Hội sẽ dành làm quà Tết cho anh em TPB và sẽ lập hồ sơ vào tháng cuối năm nay. Thay mặt Hội Cứu trợ TPB. QLVNCH, xin chân thành cảm ơn quý Ân Nhân đã, đang và sẽ yểm trợ cho Chương trình "**Không Quên Ơn Thương Phế Binh**". Thành tâm kính chúc quý Ân Nhân, quý Đồng Hương luôn dồi dào sức khỏe và An khang thịnh vượng.

TM. Hội Cứu Trợ TPB. QLVNCH Đức Quốc

Thư ký Hội Trần Văn Huyền

Aalener Str. 41 – 72760 Reutlingen. Germany

THÔNG BÁO **MỜI THAM DỰ BUỔI SINH HOẠT NHÂN NGÀY** **QUÂN LỰC VNCH 19.06**

Nhằm kiện toàn lại cơ cấu tổ chức cũng như đề ra những kế hoạch sinh hoạt cho tương lai, Tập Thể Cựu Quân Nhân Quân Lực VNCH tại Đức Quốc sẽ tổ chức buổi sinh hoạt tại:

Saalbau Bockenheim

Clubraum 1

Schwalmer Str. 28

60486 Frankfurt am Main

Thời gian: Từ 16:00 giờ đến 23:00 giờ

Ngày Thứ Bảy 22.6.2013

Trân trọng kính mời các Chiến Hữu hãy nỗ lực đến tham dự.

TM Ban Tổ Chức: Nguyễn Văn Phẫu

Điện thoại liên lạc:

NV Phẫu (06103-947356), LH Đức (089-61519986),

NX Nghiêm (0551-57818), NV Năng (07940-939583),

LT Ứng (0606-608832), ND Sâm (0208643462), NH

Dũng (0221-6160581), DT Cửu (069-26493159), ch/h

N Tín, ch/h Vinh.

MỜI THAM DỰ **NGÀY VĂN HÓA DIÊN HỒNG**

Do Hội Văn Hóa Phụ Nữ Việt Nam Tự Do Đức Quốc phối hợp với Liên Hội NV/TNCS tại Đức tổ chức

Ngày 29.6.2013, từ 16 giờ đến 23 giờ,
tại Saalbau Titus Forum

Walter-Möller-Platz 2 (Nordwestzentrum)

60439 Frankfurt am Main (Nordweststadt)

Chương trình: Thi, Ca, Vũ, Nhạc, Kịch, Tân Cổ Giao Duyên, Võ thuật thật phong phú và đặc thù Văn Hóa Dân Gian Việt Nam; đặc biệt với Kịch Thơ "Ánh Kiếm Mê Linh" của tác giả Trần Thế Thi do Ban Văn Vũ Điểm Sáng và Hội VHPNVNTD Đức Quốc trình diễn.

Vào cửa tự do.

Hội VHPNVNTD trân trọng kính mời

Tìm Thân Nhân

Tìm anh **VÕ VĂN TƯ**, cựu Sĩ quan Không quân VNCH. Trước ở Wiesbaden; nay ở đâu xin liên lạc với em kết nghĩa Nguyễn Hữu Diêu ở Stuttgart, qua điện thoại 0711 8290294 hay mail: huudieu@arcor.de

Tin nước Đức

* Lê Ngọc Châu phụ trách

* Uli Höneß trả lại sáu triệu thuế

Hiệp hội thuế nghi là Höness có mười triệu "tiền đen"! Người đang bị nghi ngờ trốn thuế, Uli Höneß, chủ tịch của Câu Lạc Bộ Thể thao (đội bóng) Bayern Munich, báo cáo của tuần báo "Bild am Sonntag" đã trả tiền gần sáu triệu Euro cho cơ quan thuế, sau khi ông tự khai đã gian lận thuế! Là người đứng đầu hiệp hội thuế Đức, Thomas Eigenthaler, cho biết và kết luận rằng "Höneß có ít nhất mười triệu Euro thu nhập không khai báo." Về con số liên quan đến tài sản không khai thuế của Höneß có trong ngân hàng tại Thụy Sĩ thì công tố viện cũng như các viên chức của câu lạc bộ thể thao không đề cập đến. Höness nói qua báo "Focus" rằng ông đã tự nguyện đệ trình tiết lộ theo lời khuyên của cố vấn về thuế của ông. Điều này liên quan với một tài khoản của ông ở Thụy Sĩ. Việc công bố tự nguyện có thể dẫn đến bị trừng phạt vi phạm về thuế. Chuyện Höneß có thể bị trừng phạt hay không, sẽ được kiểm tra "kỹ lưỡng" bởi các nhà điều tra, như ông Eigenthaler đã nói với "Bild am Sonntag". Tuy nhiên trong mọi trường hợp Höneß phải trả thuế, cộng thêm sáu phần trăm tiền lãi mỗi năm.

* Những thay đổi từ tháng Tư cho công dân Đức. Vi phạm xe đạp bị trừng phạt nặng hơn.

(dpa) - Kể từ tháng Tư 2013, dân Đức lần lượt phải thích nghi với những thay đổi pháp lý: đối với những ai đóng thuế thì tốt trong khi người vi phạm luật giao thông sẽ tổn kém hơn về tài chính.

Tổng quát:

Giảm thiểu cơ bản: người trả thuế tiền lương, trong Tháng Tư lần đầu tiên có thêm tiền lương nhờ trợ cấp cơ bản tăng giá tăng từ 8004€ đến 8130€ vì sự chậm trễ khi thực hiện nhưng từ tháng Tư trở đi đáng chú ý trên phiếu trả lương, tuy khiêm tốn: Theo chuyên gia luật thuế Frank Hechtner từ Berlin - tùy thuộc vào khung thuế - tính ra mỗi tháng được giảm từ 1,67 đến 4,80 Euro tiền thuế. Để bắt đầu thì sự giảm thuế có phần "tốt hơn" là do chậm trễ trong bốn tháng đầu.

Giao thông I: "Tiền phạt cảnh cáo" dành cho người lái xe vì thiếu thẻ đậu xe (Parkschein) hoặc vé thời gian sử dụng chỗ đậu xe hết thời hạn được tăng thêm sau hơn 20 năm. Trong thời gian cho phép đậu xe vượt qua đến dưới 30 phút thì trong tương lai sẽ bị phạt 10 thay vì 5 €. 5 € sẽ đắt hơn nếu vượt quá thời gian đậu xe: 15€ cho đến một giờ hơn thời hạn cho phép, 20€ cho đến hai giờ, 25 € đến ba giờ và thậm chí 30€ cho hành vi vi phạm lâu hơn. Tiền phạt tối đa 35 € vẫn được áp dụng nếu đậu ngay chỗ ngăn cản đường để xe cấp cứu chạy vào hay choáng chỗ đậu được dành riêng cho người khuyết tật. Lý do cho sự gia tăng: Nhiều người từ chối lệ

phí trả tiền cảnh báo - vì nếu họ bị bắt - cho đến nay sẵn sàng trả tiền cảnh báo tương đối ít.

Giao thông II: người chạy xe đạp thiếu cẩn thận cũng sẽ phải trả thêm tiền. Nếu chạy quẹo sai vào đường một chiều thì trong tương lai tùy thuộc sẽ bị phạt từ 20-35 € thay vì 15 đến 30 €. Ai không chạy trên đường chỉ định dành riêng cho xe đạp hoặc chạy sai hướng sẽ phải trả 20 € thay vì 15€. Người lái xe đạp không có đèn bị phạt 20 thay vì 10 €. Nếu người lái xe hơi đậu xe trên đường dành cho xe đạp thì tiền phạt sẽ tăng từ 15 đến ít nhất là 20 €. Ai với chiếc xe của mình ngăn chặn 1 dãy (Streife) của đường dành cho người chạy xe đạp, phải trả tiền phạt 20€ thay vì 10€.

Giao thông III: Luật giao thông cho phép những dấu hiệu mới: Một dấu hiệu giao thông mới cho Inline-Skaten (trượt băng) và trượt patanh trên đường xe đạp và những mặt đường (Fahrbahnen). Dấu hiệu mới cũng được sử dụng để cho thấy phần đầu và cuối của các khu quản lý bãi đậu xe - tương tự cũng chỉ một lối đi cho người chạy xe đạp khi vào ngõ cụt. Các dấu hiệu khác - chẳng hạn như dấu hiệu cho qua cổng một đường rầy xe lửa sẽ bị hủy bỏ. Tuy nhiên, dấu hiệu này vẫn có thể tồn tại cho đến năm 2022.

Y tế: Đối với người cần phải được chăm sóc và những ai mà sự di động bị giới hạn thì sự điều trị nha khoa đơn giản hơn: Họ không cần phải đến nha sĩ - nhưng nha sĩ sẽ đến với họ. Lệ phí bổ sung cho "sự chăm sóc nha khoa" các bệnh nhân này sẽ được bảo hiểm y tế trả. Chi phí tính ra thêm khoảng 20 triệu Euro/năm.

Quân đội: Tội hình của lính Đức ở nước ngoài trong tương lai sẽ bị truy tố bởi công tố viện Kempten. Cho đến nay không có tòa án trách nhiệm đối với các thủ tục này. Nói chung, tư pháp địa phương phụ trách, nơi mà người lính đồn trú hoặc cư ngụ. Làm việc ở nước ngoài hiện nay có khoảng 6600 lính Đức, nam và nữ.

* Chuyển thăm bất ngờ quân đội Đức tại Afghanistan của bà Merkel.



10.05.2013: Gần tuần lễ, sau cái chết của một người lính Đức, nữ Thủ tướng Angela Merkel (CDU) đã làm chuyến thăm bất ngờ quân đội Đức ở A Phú Hãn. Merkel cùng với Bộ trưởng Quốc phòng Thomas de Maizière (CDU) đến trụ sở bộ tư lệnh quân đội Đức ở Mazar-i-Sharif thuộc miền Bắc A Phú Hãn, theo tin của phát ngôn viên chính phủ tại Berlin cho biết. Thứ Bảy tuần trước, lần đầu tiên trong gần hai năm một người lính Đức bị giết chết ở Afghanistan.

Merkel đã tỏ vẻ "đau buồn và thất vọng" khi nghe tin về cái chết nói trên. Phải cảm ơn Lực lượng an ninh Đức "cho nhiệm vụ nặng nề và thường nguy hiểm của họ tại A Phú Hãn", mà từ đó họ góp phần "đối với nền an ninh của chúng ta và cho một A Phú Hãn ổn định", phát ngôn viên của chính phủ đã giải thích như vậy sau khi vụ việc xảy ra. Với cuộc tấn công mới gần đây, số binh sĩ Đức bị

thiệt mạng tại A Phú Hãn đã tăng lên 53, trong số đó có 35 người thiệt mạng trong trận chiến đấu hoặc các cuộc mưu sát.

Thành viên của nhóm quân đội KSK ưu tú đã bị giết chết trong cuộc tấn công của quân nổi dậy ở miền Bắc A Phú Hãn, một người lính khác bị thương. Quân nổi dậy đã nổ súng khi Lực Lượng Đặc Biệt Đức đang trên đường hỗ trợ binh sĩ A Phú Hãn phía Bắc của Baghlan. Đây là lần đầu tiên kể từ tháng 6.2011 một người Đức đã bị giết chết ở A Phú Hãn, và là nạn nhân đầu tiên của nhóm KSK.

Đức hiện cung cấp đội ngũ lớn thứ ba cho ISAF, sau Mỹ và Anh. Các nhiệm vụ chiến đấu của NATO tại Afghanistan sẽ kết thúc vào ngày 01.01.2015. Bộ trưởng De Maizière đã công bố vào giữa tháng Tư rằng sau đó sẽ còn 600-800 binh sĩ Đức ở lại A Phú Hãn. Nhiệm vụ chính của họ là đào tạo, tư vấn và hỗ trợ các lực lượng an ninh của A Phú Hãn. Theo Bộ trưởng Quốc phòng Đức thì trước hết giống như cho đến nay, Đức sẽ là một quốc gia hàng đầu hiện diện ở Mazar-i-Sharif.

*** Công nhân bưu điện được tăng 5,7% lương**

132.000 công chức của Bưu điện Đức (Deutsche Post) được tăng thêm 5,7% tiền lương. Công đoàn Verdi cho biết đó là kết quả thỏa thuận qua sự thương lượng tập thể. Sự gia tăng lương chia làm hai giai đoạn: tăng 3,1% bắt đầu từ 01 tháng Tám năm nay và 2,6% kể từ tháng Mười năm 2014. Ủy ban thuế quan Verdi đã chấp thuận kết quả cuộc thương lượng. Verdi công bố là thỏa ước tập thể kể trên có giá trị 26 tháng, đến ngày 31 tháng 5 năm 2015. Bưu chính đảm bảo người lao động trong toàn bộ thời gian của hợp đồng với sự tăng lương tối thiểu là 2200 €.

Ngoài ra, những người đang theo học nghề cũng sẽ tăng lương 5,7%, ngay cả các sinh viên tại trường cao đẳng huấn luyện, làm việc trong hãng cũng thế, theo tin Verdi công bố. Các quan chức hiện vẫn đang làm việc cho bưu điện nhận được trong tháng Bảy năm 2013 và trong tháng 4 năm 2014 số tiền lương tăng một lần là 200 €. Phụ cấp cho công chức sẽ được điều chỉnh lại vào tháng Mười. Trong tương lai trợ cấp được thực hiện dựa trên căn bản tiền công cá nhân.

Trưởng nhóm đàm phán của Verdi, Andrea Kocsis mô tả việc tăng lương như là một "thỏa thuận thương lượng tập thể mạnh mẽ". Bưu điện Đức và Verdi trước tiên đã đạt được kết quả thương thảo trong cuộc đàm phán chung kết vào buổi sáng, nhưng không thông báo nội dung và sau đó vào buổi chiều Ủy ban Thuế quan của công đoàn phê duyệt là sự thương thảo đôi bên hoàn thành.

Công đoàn đã thực hiện các cuộc đình công kể từ ngày thứ tư tuần trước mục đích cảnh báo và gây áp lực với bưu chính Đức. Theo công đoàn, đã có hơn 10.000 nhân viên tham gia vào những cuộc đình công. Vì thế hàng triệu thư và hàng trăm ngàn gói hàng (Pakete) bị trì hoãn. Verdi đã đòi hỏi tăng 6% lương cho 132 ngàn nhân viên ngành bưu điện, và ít nhất là phải tăng thêm lương 140 €/một tháng.

*** Thất nghiệp giảm trong tháng Tư tại Đức**

Nürnberg, 30.04.2013: Xu hướng thất nghiệp tăng trong mùa xuân là sự bình thường trong thị trường lao động Đức. Số người thất nghiệp trong tháng Tư năm

2013 giảm so với tháng Ba là 78.000 còn 3.020.000, như Cơ quan Lao động Liên bang (BA) đã công bố tại Nürnberg. Như vậy sự sụt giảm trong tháng Tư ít hơn so với bình thường. So với năm ngoái số lượng người thất nghiệp tăng 57.000. Tỷ lệ thất nghiệp giảm so với tháng trước là 0,2 điểm phần trăm, xuống còn 7,1%.

Ông Frank-Juergen Weise, giám đốc BA giải thích: "Tổng quát, thị trường lao động Đức cho thấy vẫn tiếp tục khả quan hơn trong một hiến pháp cơ bản tốt, tuy nhiên sự phát triển hiện nay thì dịu đi". Xu hướng gia tăng nhẹ nói trên trong mùa xuân năm nay theo BA viện dẫn là do "sự hạn chế lâu hơn liên quan đến thời tiết!". Ngoài ra Đức nằm trong nhóm những quốc gia mà giới trẻ có tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất. Tỷ lệ thấp nhất được ghi nhận theo Eurostat đến Áo với 4,7 phần trăm, tiếp theo là Đức (5,4 phần trăm) và Luxembourg (5,7 phần trăm).

*** Frankfurt, thành phố nguy hiểm nhất ở Đức**

12.05.2013: Thống kê tội phạm của Cảnh sát (PKS) cho năm 2012, dựa theo dữ liệu của nhật báo "die Welt" cho biết Frankfurt là thành phố nguy hiểm nhất ở Đức, trong khi đó Munich là thành phố an toàn nhất. Theo tin của cảnh sát thì tại Frankfurt, trong năm ngoái có 16.310 tội phạm trên 100.000 dân xảy ra tại đây. Kể đến nguy hiểm hạng nhì là Düsseldorf với 14.966 tội phạm được ghi nhận trên 100.000 dân và thứ ba là Köln (Cologne) với 14.590 vụ. Ở Đông Đức, Leipzig là thành phố nguy hiểm nhất.

Thành phố an toàn nhất ở Đức giống như các năm trước là München (Munich). Cảnh sát ghi nhận chỉ có 7.153 tội phạm trên 100.000 cư dân. Tiếp theo là Augsburg (8156 vi phạm) và Wiesbaden (8288 vi phạm). Phân tích dài hạn cho thấy có sự khác biệt rất xa liên quan đến sự an ninh trong những năm gần đây. Trong khi tỷ lệ tội phạm tại "trung tâm Main là Frankfurt" tăng trong ba năm qua thì ở Munich đã giảm đáng kể!

Cũng theo thống kê, nói chung, nguy cơ trở thành nạn nhân từ một tên ăn cắp, tên trộm hay kẻ giết người tại mỗi khu vực khác nhau. Đã có một sự phân chia Bắc-Nam rõ ràng, dựa theo bảng xếp hạng của các tiểu bang Đức.

Sau các thành phố mà số tội phạm được ghi nhận trên 100.000 người dân như sau: Berlin (14.144), Bremen (13.128) và Hamburg (12.551), thì tiểu bang Nordrhein-Westfalen (NRW) là nơi tỷ lệ tội phạm cao nhất. Ở NRW có 8.510 tội phạm/100.000 người thì tại Bayern (Bavaria) chỉ có 4.977 vụ, ở Baden-Württemberg 5.317 tội phạm trên 100.000 dân và tại Thüringen là 6.307.

*** Sự ủng hộ CSU và SPD tăng, Xanh giảm sau quyết định thuế**

AFP, 17.05.2013: Hai chính đảng lớn CDU và SPD, theo phong vũ biểu chính trị của đài truyền hình (ZDF Politbarometers) mới được công bố, thì sự ủng hộ của các cử tri dành cho hai đảng này tăng: Liên đảng (CDU+CSU) 41% và SPD được 29%. Cả hai đảng được tăng thêm +1%. Đảng Xanh giảm xuống còn 13% (-1%). Đảng tả Khuyh không thay đổi ở mức 6%. Còn đảng Tự Do Dân Chủ Đức (FDP) vẫn nằm ở 4% (*ghi chú thêm: nếu tình trạng này không thay đổi thì FDP bị loại*

ra khỏi chính quyền Đức vì không đạt được mức tối thiểu cần phải có theo luật định là 5%).

Dựa theo kết quả trên, chính phủ đương nhiệm (CDU+CSU+FDP) và SPD+Xanh hiện nay không có phe nào chiếm đa số phiếu tuyệt đối cho nên để có thể cầm quyền Đức quốc thì hoặc là phải thành lập Liên minh lớn gồm CDU/CSU+SPD, hay Liên minh giữa CDU/CSU và Xanh hoặc một Liên minh gồm SPD+Xanh+Tả Khuynh.

Ngoài ra, 47% người được hỏi mong ước có một chính chính quyền do CDU/CSU lãnh đạo sau cuộc bầu cử liên bang vào tháng 9 năm 2013 và 43% bởi một chính phủ do SPD lãnh đạo. Tuy nhiên có 68 % tin rằng CDU/CSU sẽ tiếp tục lãnh đạo chính quyền Đức. Và 21% đặt hy vọng nơi SPD.

Khoảng bốn tháng trước khi cuộc bầu cử có 74% trong tất cả người được hỏi và 57% của những người ủng hộ CDU/CSU đánh giá rằng chính phủ đương nhiệm (Đen+Vàng) không đạt được tiến bộ trong việc giải quyết các vấn đề khẩn cấp và 21% không đưa ra ý kiến nào cả.

Qua câu hỏi ai là vị Thủ tướng mà người dân Đức muốn thì bà Merkel được 62%, trong khi đối thủ, ông Steinbrück (SPD) chỉ chiếm được 29% sự ủng hộ và 9%, không có ý kiến.

Vì đảng Xanh đòi hỏi gia tăng thuế (53%) đối với những ai có mức thu nhập từ 60.000 €/hàng năm trở lên nên sự ủng hộ giảm đi qua ý kiến của số người được hỏi. 18% mong đợi một lợi ích qua giải pháp này nhưng 24% cho rằng không có hiệu quả.

*** Xổ số Lotto kể từ tháng 7 năm 2013 không còn trực tiếp trên TV**

20.05.2013: Tuy vậy, những người trách nhiệm phản bác là có liên quan với sự trực trực kỹ thuật vào đầu tháng Tư vừa qua! Sự háo hức chờ đợi xổ số sẽ không còn được hiển thị trực tiếp trên đài truyền hình trong tương lai.

Từ đầu tháng Bảy 2013, ngày thứ Bảy và cả ngày thứ Tư dựa theo tin của tờ báo "Welt am Sonntag" sẽ không có chương trình xổ số Lotto trên TV nữa. Một phát ngôn viên của xổ số Lotto và Toto Đức nói với tờ báo rằng đã có các cuộc thảo luận về tương lai của xổ số. Báo Wams cũng trích dẫn nguồn tin từ công ty Lotto (Lottogesellschaft) là không có sự liên quan nào đến vụ trực trực trong lần xổ số đầu tháng tư vừa qua.

*** Merkel, theo "Forbes" là người phụ nữ quyền lực nhất thế giới**

22.05.2013: Liên tiếp ba năm nữ Thủ tướng Đức, Angela Merkel (CDU) dẫn đầu trong danh sách những phụ nữ quyền lực nhất trên thế giới của tạp chí Mỹ "Forbes". Forbes giải thích: "Merkel là "xương sống" của EU và mang số phận của đồng Euro trên vai". Điều này đã làm cho bà trở thành "một người phụ nữ quyền lực nhất!". Tạp chí Forbes nhận thấy bà Merkel từ 8 trong 10 năm qua đã đứng vào "hệ thống phân cấp quyền lực phái nữ!".

Thủ tướng Merkel đã dẫn đầu, trước nữ Tổng thống Dilma Rousseff của Brazil. Chiếm vị trí thứ ba là bà Melinda Gates, người cùng với chồng và người sáng lập Microsoft Bill Gates điều hành một Stiftung hàng tỷ Mỹ Kim. Kế đến là các bà Michelle Obama, phu nhân Tổng thống Hoa Kỳ và cựu Ngoại trưởng Mỹ, Hillary Clinton.

Lyon đạo phố mưa chiều

Lyon đạo phố mưa chiều

*Tôi xa mới đến ít nhiều băng khuâng
một dòng, chảy mãi dòng Rhône
nước xuôi hờ hững sông buồn đón tôi
bồng dung lạ đất lạ trời
gặp người cố quận nhắc lời quê hương
mưa chiều lạnh phớt mù sương
mà lòng vẫn ấm nẻo đường tâm giao
ngày mai- ngày một- ngày sau
một mình chạnh nhớ đường tàu viễn du*

Lyon đạo phố chiều mưa

*qua cầu ven mấy lối xưa tôi về
đường tàu bao dặm sơn Khê
sân ga thăm nhớ hẹn thề biệt ly...
.....lên xe tiễn em đi
Ga Lyon đèn vàng... nói chi „muộn màng“
mưa sương đan sợi nắng vàng
người đứng phố lạ ngỡ ngàng bước tôi
mai giã từ Lyon rồi
tóc vương mấy giọt bồi hồi mưa mong*

Đạo phố mưa chiều Lyon

*mấy trang nhật ký lưu vong nhạt nhòa
hôn hoàng bóng núi mờ xa
Belle Court vó ngựa sử ca chiến trường
đồi cao vườn tháp giáo đường
nhấn mây gửi gió hồi chuông nguyện thề
một mình lạc bước tháng năm
cho ta bỏ ngõ mưa dầm sông Rhône
quê mình nước chảy ba dòng
dấu là nguồn cội biển Đông hẹn thề
chiều Lyon, buốt tim quê
ra đi từ ấy ngày về còn xa...*

• Nguyễn Song Anh

Lyon, 10.5.2013

Tạp chí Mỹ Forbes công bố hàng năm danh sách của một trăm phụ nữ có ảnh hưởng nhất trong chính trị, kinh tế và các lĩnh vực xã hội khác. Ngoài bà quản lý Facebook Sheryl Sandberg (đứng hạng thứ sáu) thì theo thứ tự, Christine Lagarde người đứng đầu Quỹ Tiền tệ Quốc tế, chiếm vị trí thứ bảy và TV-Moderatorin Oprah Winfrey (hạng 13). Đại diện trẻ nhất là ngôi sao nhạc pop Mỹ, Lady Gaga với 27 tuổi đứng thứ 45, Nữ hoàng Anh Elizabeth II, 87 tuổi được xếp hạng thứ 40 !

*** LNC (Munich Tháng 04+05.2013)**

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt, Focus, N-TV, Yahoo News, AFP, dap....

• Quảng Trực phụ trách

* Đảng CS bán nước xét xử thanh niên yêu nước

Ngày 16.5.2013, tòa án CSVN tại Long An đã tuyên án 10 năm tù và 3 năm quản chế đối với thanh niên Đinh Nguyên Kha (25t), và 6 năm tù và 3 năm quản chế đối với sinh viên Nguyễn Phương Uyên (21t). Phiên xử đã thu hút sự chú ý của nhiều người, nhất là những người đang quan tâm đến tình hình đất nước hiện nay, khi mà Trung Cộng đang gây hấn ngoài Biển Đông lấn chiếm các đảo và ngư trường truyền thống bao đời nay của Việt Nam.

Hai sinh viên Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nguyên Kha bị bắt giam hơn bảy tháng đến hôm 16.5.2013 mới đưa ra xử vì đã rải truyền đơn với nội dung phản đối những hành động ngang ngược của Trung Cộng, tình hình tham nhũng của quan chức Đảng CSVN, cũng như những bất công đàn áp tự do tại Việt Nam.

Mặc dù sức khỏe không tốt, nhưng tinh thần Phương Uyên rất tốt, không sợ hãi. Trong phiên xử, Phương Uyên đã không xin khoan hồng và không nhận tội. Đây rõ ràng là một cái tát vào mặt bộ công an với đoạn video "nhận tội" đã được phát sóng trước đó. Ngược lại, Phương Uyên mạnh dạn trình bày quan điểm của mình: Những việc Phương Uyên làm được thể hiện hoàn toàn dựa trên tinh thần yêu nước, chống ngoại bang, cũng như chống lại bất công của xã hội. Đây đều là những điều mà người dân thấp cổ bé miệng không nói lên được, nếu ai dám nói thì cũng sẽ bị đàn áp. Tinh thần này đã được thể hiện qua các bức tranh, cũng như những khẩu hiệu như "Tàu khựa cút khỏi Biển Đông" (do tự tay Phương Uyên viết bằng máu). Phương Uyên cũng cho biết thêm, những hành vi xâm lược, cướp giết ngư dân Việt Nam ngày càng trắng trợn và dã man của Trung Quốc đã khiến Phương Uyên "phẫn uất lên đến tận cùng". SV Nguyễn Phương Uyên đã khẳng định trước quan tòa: "Chúng tôi là những người trẻ yêu nước. Chúng tôi dẫn thân cho tình yêu nước mà quý quan tòa bắt chúng tôi, phạt chúng tôi, nhốt chúng tôi; nếu xử nặng chúng tôi thì từ đây các người trẻ của chúng tôi sẽ không một ai bảo vệ đất nước này nữa". Trước tòa, Phương Uyên đồng ý khẳng định: "Tôi là sinh viên có yêu nước, nếu phiên tòa hôm nay kết tội tôi, thì mọi người trẻ sẽ sợ hãi và không còn dám bảo vệ chủ quyền của đất nước. Nếu một sinh viên, tuổi trẻ như tôi mà bị kết án tù vì yêu nước thì thật sự tôi không cam tâm".

SV Đinh Nguyên Kha đã phát biểu: "Tôi, trước sau là người yêu nước. Tôi yêu dân tộc tôi, tôi không hề chống dân tộc tôi, tôi chỉ chống đảng thôi. Mà chống đảng thì không có tội ..., vì không có chỗ nào trong luật pháp ghi chống đảng là có tội cả".

Trong khi ở bên ngoài, những người ủng hộ cho việc làm của Phương Uyên và Nguyên Kha từ nhiều nơi đã về tại Long An để theo dõi phiên xử. Dù phiên xử được nói là công khai nhưng ngoài gia đình, cánh phóng viên Nhà Nước, lực lượng công an; những người khác đều không được vào phòng xử án. Một số những khuôn mặt công

khai đấu tranh vì những điều sai trái như bà Bùi Thị Minh Hằng, anh Huỳnh Công Thuận, anh Trương Văn Dũng, anh Hoàng Dũng và blogger Gió Lang Thang, Trịnh Anh Tuấn. Số đã bị công an bắt về đồn làm việc .



SV Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên tại phiên xử ngày 16.05.2013

Sau phiên xử bắt công, luật sư Hà Huy Sơn cho biết: "Sai cơ bản là theo luật VN những chứng cứ không được xuất trình tại tòa để xem xét". Ông trình bày thêm: "Một cờ vàng ba sọc đỏ là cờ của tổ tiên người Việt Nam, các nước phong kiến Việt Nam trước đây, và sau này được Việt Nam Cộng Hòa sử dụng lại, chứ không phải biểu tượng của một tổ chức phản động nào cả. Hai là các thân chủ chỉ phản đối Trung Quốc xâm phạm lãnh thổ, biển đảo Việt Nam; chứ Uyên - Kha không chống Nhà nước. Hội đồng Xét xử nói không xử chuyện chống Trung Quốc, nhưng trong kết quả bản án vẫn nêu ra hành vi phản đối Trung Quốc. Tôi cũng nêu ra Đảng Cộng sản VN khác với Nhà nước VN. Trong Bộ Luật hình sự VN không có điều chống đảng cộng sản VN. Nên việc nói liên quan Đảng Cộng sản Việt Nam không liên quan Nhà nước CHXHCNVN"...

Nguồn: <http://www.rfa.org/vietnamese/>

* Trung Cộng dùng vũ lực vô nhân đạo với ngư dân Việt Nam

Từ nhiều năm nay, nhiều tàu cá Việt Nam đã bị tàu, thậm chí cả trực thăng Trung Cộng rượt đuổi. Theo Hội Nghề cá Việt Nam, không chỉ xâm phạm chủ quyền, Trung Cộng đang chuyển sang các hành động vũ lực vô nhân đạo.

Trong lúc hành nghề khai thác thủy sản ở vùng biển Hoàng Sa, ngày 20.3.2013, tàu cá của ông Bùi Văn Phải quê ở xã An Hải, huyện đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi bị tàu của Trung Cộng rượt đuổi và nổ súng gây cháy trần. Khoảng 30 phút sau, tàu Trung Cộng bỏ đi. Tàu của ông Phải quay về quê vì lương thực, quần áo, chăn, chiếu, ngư lưới cụ bị cháy sạch. Thiệt hại trong chuyến biển này của tàu cá khoảng 300 triệu đồng.

Một tuần trước khi bị bắn cháy cabin, tàu cá này cũng đã bị tàu hải giám Trung Cộng rượt đuổi ra khỏi khu vực Hoàng Sa.

Vụ truy đuổi và bắn tàu cá VN nói trên không phải là hành động đơn lẻ của Trung Cộng. Theo Hội Nghề cá Việt Nam, trong hai tháng đầu năm, Trung Cộng đã gia

tăng việc cản trở, xua đuổi tàu cá của Quảng Ngãi với ít nhất 5 vụ việc nghiêm trọng được báo cáo.

Trưa 28.1.2013, một tàu cá khác của Quảng Ngãi cũng bị tàu của Trung Cộng bắn vào cabin làm vỡ hai tấm kính và cháy quần áo của thuyền viên. Các ngư dân bị cướp 200 mét dây câu và đuổi ra khỏi khu vực Hoàng Sa. Nhiều tàu cá khác bị tàu Trung Cộng, thậm chí cả trực thăng, rượt đuổi.

Hội Nghề cá cho biết, khác với việc bắt giữ như các năm trước, tàu Trung Quốc chuyển qua các hành động vũ lực. Khi tiếp cận được tàu thì cướp, phá tài sản... Từ đầu năm nay, khu vực Hoàng Sa bị Trung Cộng phá sóng nên các máy thông tin liên lạc có tích hợp định vị vệ tinh (GPS) không thể liên lạc được với các trạm bờ nên không phản ánh kịp thời những sự cố xảy ra.

Tin mới nhận, ngày 16.5.2013 Trung Cộng lại ngang ngược ra lệnh cấm đánh bắt cá ở Biển Đông năm 2013 từ 12h ngày 16.5.2013 đến 12h ngày 1.8.2013, với phạm vi bao gồm cả một số vùng biển của Việt Nam.

Nguồn: /vnexpress.net

*** Gần 80% công chức VN thu nhập ngoài lương**

Gần 80% công chức Việt Nam đang sống bằng các khoản "lợi tức phụ," con số đủ để xác định tính chất tham nhũng quá mức trầm trọng tại VN ngày nay. Trong khi đó, các biện pháp ngăn chặn và đẩy lùi nạn tham nhũng khả dĩ được tung ra bấy lâu đều rất "hời hợt," nói cách khác là không khả thi. Đây cũng là nhận định của ông Jairo Acuna Alfaro, "cố vấn chính sách của Liên Hiệp Quốc về cải cách hành chính và chống tham nhũng".

Theo báo Người Lao động, các dẫn chứng nói rằng xấp xỉ 80% công chức Việt Nam hiện nay không sống bằng lương, dựa theo kết quả cuộc khảo sát do Tổ chức Thanh tra của nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Thế giới thực hiện. Cuộc khảo sát này được thực hiện trong năm qua, thông qua việc phỏng vấn 2.000 cán bộ, công chức nhà nước ở mười tỉnh của Việt Nam.

Tám mươi phần trăm số người được hỏi cho biết, cơ cấu "gói tiền thu nhập ngoài lương" đó bao gồm: tiền khoán (65%), tiền được bồi dưỡng tại các cuộc họp (55%), tiền huê hồng được chia, tiền được biếu từ các "quỹ đen" của các đơn vị kinh doanh... Kết quả cuộc khảo sát này cũng cho thấy, đa số công chức, cán bộ "có lợi tức ngoài lương" nói trên đều là những người có chức vụ chủ yếu trong bộ máy nhà nước, hoặc có thẩm quyền trong một lĩnh vực nào đó.

Kết quả của cuộc khảo sát này có vẻ "chân thật" hơn so với con số thu thập được từ một cuộc khảo sát do trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội thực hiện khoảng 7 năm về trước. Lần đó, số cán bộ, công chức tham dự cuộc khảo sát chỉ nhìn nhận rằng gần 54% lợi tức mà họ thu được thuộc "các hoạt động khác", tức không phải từ công việc đang làm.

Báo Người Lao động dẫn lời một cán bộ cao cấp về tiền lương của Việt Nam nói rằng các khoản "được chia" từ các công trình, dự án, quỹ riêng; tiền được tặng, được biếu thường rất lớn và không thể kiểm soát được. Cũng vì các khoản tiền nói trên được "chung, chi" bằng tiền mặt, việc kiểm soát thu nhập lại càng xa tầm với của "các tổ chức có thẩm quyền". Còn theo ông Ngô Mạnh Hùng, Phó cục trưởng Cục Chống Tham nhũng Việt Nam, tất cả các quy định cấm công chức, cán bộ nhận "quà

cáp, biếu xén" của nhà nước Việt Nam hầu như không khả thi.

Nguồn: <http://www.nguoi-viet.com>

*** Vụ xử Đoàn Văn Vươn: Tình trạng thiếu nhân quyền và pháp trị tại Việt Nam**

Hôm 05.04.2013, Tòa án Hải Phòng đã ra phán quyết trong vụ án xét xử ông Đoàn Văn Vươn và những người thân chống lại lực lượng cưỡng chế thu hồi đất cách đây hơn một năm. Theo đó, ông Đoàn Văn Vươn bị án 5 năm tù giam. Ba thành viên khác trong gia đình cũng bị phạt án tù giam. Vụ án Đoàn Văn Vươn – Cổng Rộc (Tiền Lãng – Hải Phòng) được công luận trong và ngoài nước hết sức quan tâm.

Trước phiên tòa, giới luật gia đã tỏ ý không đồng tình với việc gia đình ông Đoàn Văn Vươn bị cáo buộc tội "giết người" và "chống người thi hành công vụ". Dư luận cả nước đang chờ xem công lý sẽ được thi hành như thế nào qua vụ xử này, bởi vì ông Đoàn Văn Vươn nay đã trở thành một biểu tượng cho sự bất mãn của những nông dân bị cướp đất ở Việt Nam.

Nhắc lại vụ án: Sau khi tòa bác đơn kiện của ông Đoàn Văn Vươn khiếu nại về quyết định của chính quyền huyện Tiên Lãng thu hồi 19,3 hécta đầm, ngày 05.01.2012, chính quyền địa phương này đã huy động một lực lượng hùng hậu, gồm hơn 100 công an, dân phòng và cả bộ đội để thi hành lệnh cưỡng chế, nhưng gia đình ông Đoàn Văn Vươn đã chống trả kịch liệt, dùng mìn tự chế và đạn hoa cải bắn lại lực lượng cưỡng chế, khiến 4 công an và hai bộ đội bị thương.

Công an Hải Phòng sau đó đã khởi tố ông Đoàn Văn Vươn và 5 người khác trong gia đình, với tội danh "giết người, chống người thi hành công vụ". Nhưng cùng lúc đó, quyết định thu hồi đất của gia đình ông Vươn đã bị hủy bỏ, chủ tịch UBND và Bí thư Đảng ủy xã Vinh Quang bị đình chỉ chức vụ. Chủ tịch UBND huyện Tiên Lãng Lê Văn Hiền và Phó chủ tịch UBND huyện Tiên Lãng Nguyễn Văn Khanh, là người trực tiếp chỉ đạo cưỡng chế thu hồi đất, cũng đã bị cách chức. Chính thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng trong phiên họp ngày 10.02.2012 cũng đã kết luận rằng chính quyền địa phương đã sai hoàn toàn trong vụ Tiên Lãng.

Sau phiên tòa bất công, Tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế Human Rights Watch nói vụ án Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng (Hải Phòng) là tín hiệu cảnh báo cho nhà cầm quyền Hà Nội về hậu quả của tình trạng thiếu nhân quyền và pháp trị tại Việt Nam.

Ông Phil Robertson, Phó Giám đốc phụ trách khu vực Châu Á trong Human Rights Watch, phát biểu: "Hai vấn nạn liên kết giữa chính sách tịch thu đất đai bất hợp lý và quan chức tham nhũng cộng với tình trạng không theo trình tự pháp lý hợp lệ và thiếu tính hợp pháp là những yếu tố khiến người dân Việt Nam bức xúc trước vụ án Đoàn Văn Vươn. Dù cách đáp trả bằng bạo lực của gia đình ông Vươn là hành động không thể chấp nhận, nhưng sự việc này cảnh cáo chính phủ Việt Nam về những gì có thể xảy ra khi họ để cho quan chức nhà nước mặc tình vi phạm nhân quyền của người dân".

Nguồn: <http://www.viet.rfi.fr>

*** Bò xít Tây Nguyên lổ hàng chục triệu đôla mỗi năm**

Một số nhà khoa học trong nước một lần nữa lại đề nghị dừng triển khai thác dự án bô xít Tây Nguyên khi chỉ ra giá bán thành phẩm thấp hơn nhiều dự tính và nguy cơ lỗ hàng chục triệu USD mỗi năm. Trong khi Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng Nguyễn Mạnh Quân cho rằng trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế hiện nay, giá bán nhôm và các loại khoáng sản khác đều giảm mạnh thì việc lỗ kế hoạch trong 5-7 năm đầu tiên là điều không đáng ngại!

Trước đó, một số nhà khoa học cho rằng Vinacomin bị rơi vào "bẫy giá rẻ" vì đã chọn công nghệ lạc hậu của nhà thầu Trung Quốc và phân xử lý khí hóa than sử dụng công nghệ từ cách đây hơn một nửa thế kỷ. Ngược lại, lãnh đạo Vinacomin (tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) ngược lại, biện hộ rằng dự án bô xít Tây Nguyên sử dụng công nghệ của thế giới và phù hợp với quảng của Việt Nam!

TS Nguyễn Thành Sơn - Giám đốc các dự án than, đang làm việc cho Bộ Công Thương nhưng có rất nhiều phản biện tâm huyết đối với dự án bauxite - đã trả lời đài RFA về vấn nạn trong bảo vệ môi trường: "Vấn đề bùn đỏ vẫn còn sử dụng công nghệ ướt có khả năng gây nguy cơ cho môi trường". Ông cũng nêu ra những bất cập của 2 dự án thử nghiệm. "Lựa chọn qui mô thử nghiệm sai lầm; Không đồng bộ giữa các khâu; Không kiểm soát được vốn đầu tư tăng lên rất lớn; Thời gian xây dựng kéo dài; Tổ chức triển khai quản lý dự án không đúng luật; Chất lượng dự án thấp, công nghệ lạc hậu; Dự án không có hiệu quả kinh tế; Vấn đề bùn đỏ không được giải quyết triệt để; Vấn đề xã hội ngày càng bức xúc; và Chủ đầu tư (TKV) ngày càng đuối sức".

*** Ngân Hàng Nhà Nước CSVN độc quyền buôn lậu vàng**

Ngày 24.4.2013 Báo Thanh Niên có đăng bài báo "Tư thống kê về Việt Nam của Hiệp hội Vàng thế giới: "Rửa" vàng bằng cơ chế?". Chỉ một ngày sau, bài báo đã bị gỡ xuống. Bài báo đã tiết lộ từ những con số thống kê của Hiệp hội Vàng thế giới về bí mật của thị trường vàng Việt Nam. Theo Hiệp hội Vàng thế giới, chỉ trong hai năm 2011 và 2012, tổng nhu cầu vàng VN đã lên đến gần chục tỷ USD. Trong đó, giá trị vàng nữ trang nhập đã lên đến con số gần 1,3 tỷ USD (2011 nhập 13 tấn, trị giá 634 triệu USD. 2012 nhập 12,5 tấn, trị giá 666 triệu USD), lượng vàng thời còn lớn hơn nhiều (2011 nhập 87,8 tấn, trị giá 4,561 tỷ USD. 2012 nhập 75,2 tấn, trên 4 tỷ USD). Đáng nói, cho đến nay NHNN chưa cấp phép cho bất cứ đơn vị nào nhập vàng nữ trang và vàng thời và nếu đúng thì số vàng nữ trang 25,5 tấn này là do NHNN nhập lậu hoàn toàn. Những con số trên nói lên rằng, vàng lậu do NHNN đã, đang và sẽ tiếp tục tràn vào VN. Đây cũng chính là nguyên nhân gây chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới bị đẩy cao lên mức kỷ lục trên 6 triệu đồng/lượng trong tháng 4/2013.

Những biến động tại thị trường vàng trong tháng 4.2013 như: Cuộc chuyển đổi vàng "phi SJC" sang vàng "SJC" (Saigon Jewelry Company - Thương hiệu do NHNN dập) cùng với chính sách "xuất" (bán đấu giá vàng SJC ra thị trường) và "nhập" (nhập cảng vàng lậu) trong thời gian qua đã hé lộ tình trạng trục lợi chính sách để "rửa" số lượng vàng lậu khổng lồ do chính NHNN của CSVN làm đạo diễn. NHNN đã chính thức quản lý việc dập vàng miếng thương hiệu độc quyền SJC nên nếu muốn hợp

pháp hóa số vàng lậu chỉ có con đường duy nhất là xuất ra rồi nhập trở lại. Do đó NHNN cho phép tạm xuất vàng phi SJC ra thị trường để tái nhập 11 tấn vàng khối về dập vàng miếng SJC. Sự việc này rất dễ tạo điều kiện cho vàng lậu được đưa vào diện phi SJC, sau đó xin phép xuất ra để nhập vào để hợp thức hóa thành vàng chính ngạch. Hay nói cách khác là "rửa vàng" kiếm siêu lợi nhuận. Nếu chỉ lấy mức chênh lệch giữa vàng trong nước và thế giới trung bình là 3 triệu đồng/lượng thì với 25,5 tấn vàng nhập lậu, lợi nhuận từ vàng lậu lên cả trăm triệu USD.

Số vàng lậu nhập vào VN trong 2 năm qua là 25,5 tấn (chỉ tính riêng vàng nữ trang). Đợt "tạm xuất, tái nhập" vừa rồi được 11 tấn vàng và đã được NHNN bán hết sau phiên đấu thầu ngày 25.4.2013. Như vậy, còn khoảng gần 15 tấn vàng lậu vẫn đang "ẩn" trên thị trường chờ cơ hội hợp pháp hóa. Cụ thể, chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới đang ở mức kỷ lục (khoảng 6 triệu đồng/lượng) lượng vàng NHNN nhập lậu trước đó đã bán hết sau 11 phiên đấu thầu. Kết luận, khả năng tạo những cơn khan hiếm giả gây áp lực xuất - nhập để hợp pháp hóa vàng lậu là rất lớn.

Giá vàng VN trong quá khứ có cao có thấp hơn giá thế giới, nhưng mấy năm trở lại đây luôn cao hơn vàng thế giới rất nhiều. Trong quá khứ, VN có xuất khẩu vàng, nhưng mấy năm gần đây vàng xuất hầu như không có mà vàng nhập thì rất lớn. Đặc biệt, là nhập lậu do NHNN. Đây là kết quả từ chính sách quản lý thị trường vàng yếu kém, tạo cơ hội cho các đơn vị, giới đầu nậu, giới đầu cơ... thao túng, trục lợi từ ngay trên cơ chế.

Nguồn: <http://www.thanhnien.com.vn>

*** Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng CSVN**

Ngày 2.5.2013, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng CSVN đã khai mạc tại Hà Nội tuy diễn ra trong bối cảnh kinh tế tiếp tục trì trệ, ngư dân bị ức hiếp ngoài Biển Đông, dân oan bị cưỡng chế đất, bô xít Tây Nguyên bị thua lỗ, nhưng Đảng vẫn tập trung vào đấu đá gay gắt trong nội bộ ban lãnh đạo Đảng. Hội nghị đã bế mạc ngày 11.5.2013 với hai tân Ủy viên Bộ Chính trị: Phó Thủ tướng CSVN Nguyễn Thiện Nhân, và Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân.

Thông tin về hai vị ủy viên mới thực ra đã được các mạng xã hội loan tải từ một tuần trước. Dư luận đặc biệt chú ý tới việc hai ông Nguyễn Bá Thanh, Trưởng ban Nội chính Trung ương (trưởng ban chống tham nhũng) và Vương Đình Huệ, Trưởng ban Kinh tế Trung ương (tổng kiểm toán), không được bầu bổ sung vào Bộ Chính trị Đảng CSVN.

Tiến sĩ Lê Đăng Doanh cho rằng những nỗ lực chinh đốn Đảng và chống tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thất bại, vì đa số các ủy viên Trung ương Đảng CSVN không chấp nhận chống tham nhũng do những lợi ích kinh tế cá nhân. Còn theo luật sư Nguyễn Văn Đài cho rằng: "Thắng lợi của nhóm lợi ích" đứng đầu là Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng.

Nguồn: <http://www.bbc.co.uk/vietnamese>

*** Dã ngoại nhân quyền tại Việt Nam**

Nhiều người dân đã tham gia cuộc dã ngoại vận động nhân quyền vào ngày 5/5 tại ba thành phố Hà Nội, Sài Gòn và Nha Trang. Nhà hoạt động Bùi Thị Minh Hằng nói

ý tưởng này được một nhóm thanh niên trẻ khởi xướng trên mạng và được nhiều người hưởng ứng, trong đó có bản thân bà. Hoạt động lần này có sự tham gia của nhiều người, trong đó có các giáo sư, giảng viên, cựu chiến binh và dân chúng. Một số blogger khác cũng được nhìn thấy có mặt tại nơi diễn ra hoạt động.

Các hình ảnh loan tải trên mạng xã hội cho thấy nhiều người dân xuất hiện trên các khu vực trung tâm ba thành phố nói trên với các biểu ngữ như "tự do hội họp là quyền công dân hay "trả lại tự do cho Việt Nam". Nhiều hình ảnh cũng cho thấy những người tham gia đã ngoại phân phát Bản Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế năm 1948 cho người dân xung quanh.

Nha Trang: Blogger Mẹ Năm (Nguyễn Ngọc Như Quỳnh), nói khi tới nơi hẹn thì lực lượng an ninh và công an đã có mặt rất đông và một nhóm trẻ thuộc Đoàn Thanh niên CS đã có mặt trước đó với loa và nhạc. Blogger này cũng nói bản thân đã bị chặn và không thể đến khu vực công viên ở trung tâm để tham gia hoạt động dã ngoại.

Hà Nội: Lực lượng công an cũng đã xuất hiện tại công viên Nghĩa Đô, Hà Nội với xe chặn sóng để giám sát hoạt động nói trên. Mặc dù an ninh và mặt vụ xuất hiện rất đông nhưng cuộc dã ngoại đã diễn ra 'khá thuận lợi' so với các khu vực khác mặc dù cũng đã có người đến nhà 'khuyên bảo' không tham dự và có một số sự ngăn chặn trước đối với những người tham gia.

Sài Gòn: Buổi dã ngoại diễn ra ít suôn sẻ hơn. Các blogger Nguyễn Hoàng Vi, Vũ Sỹ Hoàng và Quốc Anh đã bị bắt giữ trong lúc đang phân phát Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền. Những người này đã bị đánh đập trước khi đưa đi. Tại trụ sở công an, tài sản cá nhân của Nguyễn Hoàng Vi (điện thoại di động & Ipad) bị thu giữ. Ngày hôm sau, Nguyễn Hoàng Vi cùng gia đình tới đồn công an phường Phú Thạnh, quận Tân Phú để đòi lại tài sản. Họ bị các nhân viên an ninh, đoàn viên thanh niên, hội phụ nữ và lực lượng dân phòng bao vây và đánh đập ngay bên ngoài đồn công an Phú Thạnh. Mẹ của Vi, bà Nguyễn Thị Cúc, bị dí thuốc lá đang cháy vào trán và bị đá. Nguyễn Hoàng Vi bị đâm vào mặt. Em gái cô là Nguyễn Thảo Chi bị đánh gãy ba cái răng. Nhà vận động nhân quyền Châu Văn Thi (Yêu Nước Việt) trong khi cố bảo vệ Nguyễn Thảo Chi cũng bị đánh.

Trong cuộc dã ngoại vận động nhân quyền ở thành phố Hồ Chí Minh ngày 5.5.2013, bà Nguyễn Thị Hoa, vốn là con của một biệt động Sài Gòn và đã nhiều năm đi khiếu kiện, vì bức xúc sau nhiều năm không đòi lại được tài sản bị cướp mất nên đã tuổi xế người. Tuy nhiên những người dân oan đã giữ lại được. Trả lời phỏng vấn BBC, bà Nguyễn Thị Hoa xác nhận nguồn tin nói bà đã tuổi xế người. Bà Hoa nói mẹ của bà là một biệt động Sài Gòn cũ, nhưng sau ngày thống nhất, đất đai của gia đình bà đã bị cướp. Thời gian qua không những việc khiếu kiện không thành công, mà còn bị gia đình một người công an tại Bà Rịa Vũng Tàu thuê 'giang hồ' tới sách nhiễu, không cho phép kinh doanh. Trả lời về hành động của mình lúc tuổi xế người, bà Hoa nói do ngày hôm nay đã quá quẩn trí, và bà đã mong rằng hành động của mình sẽ là "tiếng chuông cảnh tỉnh cho quốc tế về tình trạng bất công ở Việt Nam hiện nay"...

Nguồn: <http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/>
<http://www.hrw.org>



in hế giới

• Phan Ngọc

* Mỹ - Gương mặt mới của môi sợ hãi



Ngày 11.9.2012, Djokhar Tsarnaev (DT) 10 năm trước đến Mỹ, tham dự buổi lễ mà di dân trở thành công dân Mỹ tuyên thệ trung thành với tổ quốc mới. Với tầm tượng trưng của nó, nhiều buổi lễ tương tự được tổ chức vào ngày kỷ niệm vụ khủng bố 2001.

DT trở thành dân Mỹ, thậm chí một người Mỹ „hội nhập” như người ta nói ở đây, có nghĩa là đến Mỹ quá trẻ (9 tuổi) bây giờ không khác gì người Mỹ khác, không có giọng ngoại quốc, không có thái độ ngoại quốc, không theo *mốt* quần áo ngoại quốc. DT theo học gần Boston trước khi vào College (cấp 1 Đại Học) thuộc Đại học Massachusetts, Dormouth. Ở đây, DT chơi bóng tròn Mỹ và cũng là Đội trưởng đội đồ vật. Người anh, Tamerlan lớn hơn 7 tuổi, ít „hội nhập” hơn, nhưng có thể xanh bảo đảm cư trú hợp pháp. Vợ của Tamerlan quy theo đạo Hồi Giáo.

Tháng 1.2013, DT đưa lên mạng thông điệp như sau: „đối với những ai kết liên Hồi Giáo với khủng bố, tôi trả lời: người ngu vẫn là người ngu”. Mưu mẹo đánh lừa? Hay niềm tin của thanh niên lệch đường vì chịu ảnh hưởng của anh? Bởi Maret Tsarnebeva, người cô của 2 thanh niên khủng bố cư trú tại Canada đoán chắc Tamerlan gần đây trở thành một „Hồi Giáo ngoan đạo”. Và cũng trên mạng, Tamerlan, xem như nguồn cảm hứng nhà thuyết giáo Thánh giáo Abdel Hamid Jouhani.

Các nhà điều tra từ chối xác nhận động lực của 2 thanh niên tìm ra trong trào lưu chính thống Hồi Giáo. Nhưng giới chuyên viên nêu lên một ý kiến thịnh hành. Trước đây, có 2 mối nguy khủng bố: một trong nước thuộc cánh cực hữu và một bên ngoài với bản chất Hồi Giáo. Một mối nguy đến từ xa, nóng hổi, từ thế giới Ả Rập và Pakistan. Vụ khủng bố trong cuộc chạy Marathon Boston (3 chết, 176 bị thương) làm cho thay đổi cách nhìn.

Dĩ nhiên trên đài TV, các nhà giới thiệu chương trình không ngớt nhấn mạnh ý kiến cho rằng 2 anh em đến từ Tchetchenie, một nước Cộng Hòa của Liên Bang Nga từng xung đột với Mạc Tư Khoa. Họ hàm ý một hành động có nguyên nhân từ một nơi thật xa. Nhưng lần này, nơi xa xăm ấy cũng ở bên trong. Tổng Thống Obama tóm tắt bằng một câu hỏi: „tại sao 2 thanh niên này lớn lên giữa chúng ta lại dùng đến bạo lực ?”.

Dĩ nhiên có cuộc nổ súng tại Fort Hood (05.11.2009), một căn cứ quân sự do Nidal Malik Hasan gốc Palestine gây ra (13 chết). Hơn nữa, nhiều vụ khủng bố do người Hồi Giáo Mỹ lên kế hoạch như vụ khủng bố Times Square, Nữ Uớc, mà người chủ mưu là người Mỹ Pakistan Faisal Shazad 30 tuổi, vụ khủng bố (3.2010) do người Mỹ Pakistan Najibullah Zazi 24 tuổi mưu toan đặt bom tại đường xe điện ngầm Nữ Uớc.

Lần này, vụ khủng bố xảy ra trên đường phố và thành công. Điều này thật khác biệt: mỗi đe dọa bên trong như được xác thực, càng đáng tin bởi phương diện lý kỳ của một thành phố giới nghiêm, điều chưa từng có kể từ 11.9.2011.

Bộ mặt của 2 kẻ khủng bố Boston đưa ra ánh sáng một công trình nghiên cứu gần đây của Rand Corporation, một tổ chức thân cận cơ quan an ninh: trên 104 kế hoạch khủng bố từ 2001, ¾ dính dáng đến công dân Mỹ. Kẻ khủng bố không cần đến các vùng bộ lạc Pakistan để thụ huấn. Có học thức, họ chỉ cần theo dõi các bài giảng đạo của Hồi Giáo cực đoan trên mạng. Cũng trên mạng, họ thu vốn hiểu biết cần thiết cho cuộc điều khiển các thao tác cuộc hoạt động tác chiến được tổ chức từ bên ngoài cũng như kết quả của sáng kiến riêng rẽ.

*** Âu Châu - Sự va chạm giữa các nền dân chủ**

Trước kia xem như căn bệnh đặc biệt của Anh, tư duy hoài nghi Âu Châu hiện nay lan tỏa khắp Âu Châu như một vi khuẩn. Theo cuộc thăm dò của Ủy Ban Liên Âu, niềm tin vào kế hoạch Liên Âu đã sa xuống thấp và nhanh hơn sự phát triển. Từ đầu cơn khủng hoảng, niềm tin xuống 32 điểm tại Pháp, 49 tại Đức, 52 tại Ý, 98 tại Tây Ban Nha, 44 tại Ba Lan và 36 tại Anh.

Điều gây ấn tượng mạnh là mọi người đều mất tin tưởng vào kế hoạch: người chủ nợ cũng như người mang nợ, các nước vùng Euro cũng như các nước ứng cử gia nhập vùng Euro. Năm 2007, tại Anh, niềm tin xuống 13 điểm, điều xem như đặc biệt. Hiện nay, điều gây chú ý là tại 4 nước lớn nhất vùng Euro, mức độ tin tưởng thấp hơn mức độ tin tưởng tại Anh (Đức - 29, Pháp Ý - 22, Tây Ban Nha - 52). Điều gì đã xảy ra ?

Theo cách giải thích truyền thống, thái độ hoài nghi Liên Âu bắt nguồn từ điều gọi là thiếu hụt dân chủ. Các thiết chế Liên Âu đưa ra quyết định mà không cần giải thích với ai, thay vì do các chính quyền quốc gia dân cử. Tuy nhiên cơn khủng hoảng hiện nay không sinh ra từ cuộc xung đột giữa Bruxelles và các nước hội viên, nhưng từ cuộc va chạm giữa ý chí dân chủ của công dân Bắc Âu Châu và Nam Âu Châu. Nói cách khác, giữa trung tâm và vòng ngoài. Và hai phe hiện nay đều sử dụng thiết chế Liên Âu để thâm đạt lợi lộc cho mình.

Trước kia có một thể thức không thành văn quy định thiết chế Liên Âu có trách nhiệm chăm lo thị trường chung và các phương diện kỹ thuật và đường lối, từ việc soạn thảo nước chấm cà chua đến mức vang tiếng của

máy cắt cỏ. Trong khi chính quyền quốc gia tiếp tục kiểm soát việc cung cấp dịch vụ và đường lối liên quan đến những địa hạt quan trọng, chủ đề của các cuộc bầu cử quốc gia. Tuy nhiên, từ đầu cơn khủng hoảng, công dân các nước chủ nợ ngày càng bức mình khi phải cáng đáng chi phí của người khác. Với hiệp ước về ngân sách và cải cách quốc gia do Ngân hàng Trung ương Âu Châu đòi hỏi, các nhà kỹ thuật Âu Châu vượt qua làn mức chủ quyền quốc gia và nói rộng ảnh hưởng để kiểm soát trợ cấp, thuế má, lương bổng, thị trường lao động và nhiệm sở công chức. Những địa hạt này liên quan đến cốt lõi Nhà nước che chở công dân và lý lịch quốc gia.

Dưới mắt đa số dân Nam Âu Châu, Liên Âu ngày càng giống Quỹ Tiền tệ Quốc tế trước kia tại châu Mỹ La Tinh: giảm bớt khoảng trống dành cho chính sách quốc gia. Trong sơ đồ mới này, chính quyền tiếp nối nhưng chính sách như nhau và không được xem lại. Cùng lúc dân các nước Bắc Âu Châu có khuynh hướng xem Liên Âu thất bại trong việc kiểm soát phía Nam. Do đó, chủ nợ và con nợ cùng có cảm tưởng như mình là nạn nhân.

Nếu xem chủ quyền quốc gia như khả năng của dân tộc quyết định những gì mà họ mong muốn cho đất nước, dân Nam và Bắc Âu Châu đều cảm thấy có rất ít chủ quyền.

Trong một hệ thống chính trị quốc gia hoạt động đúng mức, các đảng chính trị có khả năng bày tỏ lập trường khác nhau và có thể hành động như trọng tài để tìm ra sự đồng thuận. Nhưng hệ thống chính trị Âu Châu không có khả năng làm điều này vì Âu Châu không có đảng chính trị, không có một chính quyền đích thực và một phạm vi công cộng. Thay vì là một mảnh đất cho trận chiến tư tưởng, Liên Âu bị lôi cuốn vào cái vòng lẩn tránh với sự va chạm giữa phong trào mị dân chống Liên Âu và hiệp ước kỹ thuật giữa các hội viên.

Sự sụp đổ của niềm tin vào Liên Âu là một hiện tượng sâu xa hơn. Nếu muốn phục hồi và tạo niềm phấn khởi, Liên Âu phải triệt để thay đổi cách đối xử trước các nước hội viên và công dân.

*** Pháp - Giới thượng lưu không tín ngưỡng chẳng lương tâm**

Một thời có đời sống đạo đức là một đòi hỏi khẩn thiết. Người ta bàn đến liêm khiết, dẫn thân đến một mục đích vượt qua sự làm giàu cho cá nhân, lòng vị tha nếu không muốn nói là nhún nhường. Những ai ngồi trên đỉnh cao trèo lên đến đó có lẽ vì tỏ ra nhiều tham vọng và khắt khe, nhưng họ biết rằng muốn để cai trị họ phải làm gương, và điều này cần đến những phẩm chất khác hơn là đơn giản nghĩ đến mình.

Thời đại này đã qua. Nhược điểm lớn nhất của cuộc cách mạng tự do có lẽ là dành quá nhiều năng lực để chúng tỏ đạo đức, dù quan trọng trên địa hạt riêng tư đến đâu, không có giá trị nào trên địa hạt công cộng. Sự thật lụi của đạo đức từ đây là tai họa của thời đại.

Tham tiền là chính đáng. Điều duy nhất đáng kể là làm giàu, không cần biết bằng cách nào, kể cả tiền thưởng tai tiếng hoặc lậu thuế. Nhưng thái độ này mang theo hậu quả ngày càng thấy rõ. Chính trị, kinh doanh, tài chánh chịu nhiều ảnh hưởng cho đến nỗi hoạt động rối loạn. Và dân chúng không còn tin tưởng vào điều gọi là „giới thượng lưu”.

Tai tiếng mà Pháp trải qua là một ví dụ cổ điển. Hollande đắc cử vì hứa hẹn có một chính quyền gương

mẫu. Và chính điểm này mà vụ Jérôme Cahuzac (JC) đánh thẳng vào. JC là một Thứ Trưởng thuộc đảng Xã Hội đặc trách ngân sách, người cầm cờ thập tự chính thống trốn thuế. Nhưng Thứ Trưởng thú nhận có gửi 600.000 Euro vào một tài khóa bí mật tại Thụy Sĩ. Ông đã từ chức, nhưng biến cố là nguyên nhân cơn khủng hoảng vừa cho Tổng Thống vừa cho toàn thể hệ thống và chính giới Pháp.

Trước đây, hai cựu Tổng Thống Chirac và Sarkozy đều dính líu đến chuyện lạm tiêu và tài trợ cuộc vận động bầu cử phi pháp. Nhưng vụ Cahuzac đi xa hơn bởi ở đây giả dối cộng với phi pháp. Đảng Xã Hội của F. Hollande bị kết án kém khả năng và thiếu mục tiêu chính trị và giả dối. Ai sẽ ý thức tầm quan trọng của đạo đức chính trị ?

Cánh hữu quy ước cũng liên lụy và bối rối, đảng Quốc Gia thu lợi. Hình như quy luật được áp dụng cho dân quen đang đứng trước chính sách khắc khổ, mức sống tàn tạ và thất nghiệp, không có giá trị cho giới cao cấp.

Trong lúc ấy, tại Tây Ban Nha, Thủ Tướng Mariano Rajoy bị kết tội giấu 250.000 Euro trước thuế vụ và Cristina, công chúa Tây Ban Nha, phải trả lời trước tòa về những vụ làm ăn bất chính của chồng. Tại Ý, phong trào 5 sao của Beppe Grillo chiếm 30% số phiếu, một cuộc đấu phiếu phản kháng trước tham nhũng của toàn thể chính giới.

Hiện nay, Nhà nước xem như đàn áp và không kiến hiệu. Người giàu không ngại ngừng phơi bày giàu sang và trốn thuế là một thái độ chính đáng, thậm chí là một bốn phận tinh thần.

Người ta biết rõ các nguyên tắc căn bản của một xã hội công bằng hơn: cân bằng giữa cố gắng và tưởng thưởng, giúp đỡ lẫn nhau trong thời kỳ khủng hoảng và phân chia đồng đều của cải trong thời kỳ quang đảng. Nhưng một xã hội như thế cần có nam nữ quý chuộng đạo đức. Trước đây 50 năm, đức tin vào Thượng Đế như một bảo lãnh cho đạo đức và dù giới thượng lưu xử sự tồi, ít nhất họ cũng biết đó là điều đáng chê trách. Hiện nay, người ta đang trải qua giai đoạn giới thượng lưu nổi loạn. Quy tắc đạo đức được giá trị tôn giáo hỗ trợ thối lui trước sự thế tục hóa và bài thuốc tự do trao đổi.

Giải pháp duy nhất nằm trong việc tái xác nhận nền dân chủ, một nền dân chủ dựa trên sự trong sáng và trách nhiệm với cơ chế và thủ tục ghi trong Hiến Pháp bắt buộc nhà lãnh đạo và công dân phải tính số đều đặn.

*** Berezovski và những năm tháng 1990 tại Nga**

Ông chết tha hương, ít giàu hơn lúc trước, bị công lý Anh nhục mạ. Không được khuây khỏa vì ảnh hưởng quá nhẹ trong khi trong quá khứ ông là người nhiều thế lực. Cái chết của nhà kinh tài Nga tại Anh, Boris Berezovski (BB) gây nên một luồng phản ứng. Giọng điệu của lời phản ứng nói lên nét mê hoặc của một nhân vật mang tính tiểu thuyết, với một đầu óc linh hoạt cũng như bất lưỡng. BB cách xa ngàn dặm một người dân Nga tầm thường, và càng xa hơn những „nhà lãnh đạo mang cầu vai" đang nắm gọn trong tay đất nước, nhờ sự hỗ trợ của ông trước kia.

Sự nhận thức cao thượng này, nhấn mạnh đến thất bại tài chánh của một người từng bị ghét bỏ thuộc một việc làm bất buộc, sau một cái chết ? Nhưng người ta có thể xem đó là lời từ giả một thời đại, thời đại những năm 1990. Đồng thời ý nghĩ phục hồi phần nào những năm

ấy, sau 10 năm làm ô uế do chính quyền hiện tại chủ xướng.

Không đen không trắng nhưng mập mờ, những năm 1990 tại Nga rất là đặc biệt. Chưa từng có trong lịch sử, với cái thang địa lý như thế, sự chuyển tiếp quá sức triết để xảy đến sau sự chìm đắm của thế giới Xô Viết. Cho điều tốt nhất: mang lại tự do, công nhận quyền sở hữu tư nhân, mở thông cửa sang bên ngoài, khuyến khích tiêu dùng. Cho điều tệ nhất: các cuộc đại tư hữu hóa gian lận, các vụ ám sát có chủ mưu, những vụ khủng bố huyền bí 1999 và 2 chiến tranh Tchetchenien bí ẩn.

Trên những địa hạt này, BB đứng sau hậu trường giục dầy. Nổi bật và trơ trẽn, vô đạo đức, ông là hiện thân sức mạnh của nhóm đầu sỏ, bọn trùm chính trị. Câu Lạc Bộ của những người này, giàu mau lẹ nhờ mối liên hệ với điện Cẩm Linh, và năm 1996 để trả lễ họ ngăn cản nhóm cộng sản trở lại quyền hành.

BB tự xem như con tạo: thời đại Putin, ông bị khai trừ. Gốc Do Thái, kiêu ngạo và gia sản của ông biến ông thành một kẻ thù lý tưởng cho điện Cẩm Linh. Càng lý tưởng hơn bởi đối với đa số dân chúng, những năm 1990 là một thời kỳ gây chấn thương tinh thần, từ sự sụp đổ của Liên Xô đến sự sụp đổ của đồng Rúp tháng 8.1998. Vừa nắm quyền, Putin tìm cách thể hiện trật tự ổn định, cố tình bôi đen 10 năm trước.

Đối chiếu những năm Jelzin với những năm Putin là một việc làm vô ích. Trên vài điểm, sự thụt lùi rất rõ ràng, nhất là về tự do, về tự do phát biểu và đa nguyên. Trên lãnh vực quốc tế, tài nguyên thiên nhiên cho phép Nga giải quyết nợ nần và giữ một thái độ hung hăng hơn. Nhưng người ta có thể ghi nhận điều tiếp nối kỳ lạ, từ thời đại này qua thời đại khác. Như tham những lan tỏa trong cơ quan hành chánh, những cuộc bầu cử gian lận, cá nhân hóa quyền lực và tương quan lực lượng loại phong kiến, có hại cho pháp quyền hiện tại.

Phải sửa chữa một hiểu lầm to lớn do chính quyền Nga nuôi dưỡng, theo đó Putin đăng quang 13 năm trước có nghĩa là chấm dứt thời đại của những kẻ đầu sỏ. Chỉ có 3 nhà đầu sỏ nghe lời cầu hồn. Người thứ nhất, Vladimir Goussinski năm 1999 ủng hộ Đô trưởng Mạc Tư Khoa Iouri Loujkov và cựu Thủ Tướng Evgueni Primakov. Ông phải chạy trốn sang Do Thái. Người thứ hai, BB làm lỗi vì kiêu căng. Nhà phù thủy của công việc hèn hạ đời có một vai trò chủ yếu trong sự thăng lên của Putin. Ông phải lánh nạn tại Anh. Nhà đầu sỏ thứ ba, chủ nhận công ty dầu hỏa Iouko, Mikhail Khodorkovski phạm lỗi vì có nhiều tham vọng và cứng đầu. Nhà tù là hình phạt.

Các kẻ đầu sỏ có thể tiếp tục làm ăn, làm giàu nhưng phải xếp hàng ngũ và im lặng, đứng ngoài đấu trường chính trị, đồng thời phải mở túi tiền theo lệnh của điện Cẩm Linh. Năm 2014, Thế vận mùa đông Sotchi là gà đẻ trứng vàng cho Putin. Những kẻ kỳ cựu thông hiểu diễn biến này đều giàu. Nhiều gương mặt mới từ S. Petershburg xuất hiện. Trung thành quyết định thành công. Nhà tỷ phú Mikhail Prokhorov bước lên sân khấu chính trị theo yêu cầu của Putin để tham dự hài kịch đa nguyên.

Putin khẳng định phải lật qua trang 1990 và những sự tư hữu hóa không công bằng. Ngược lại ông không hề cảm ơn BB về sự đỡ đầu của nhà kinh tài.

*** Iran và quả bom: cuộc thương lượng bế tắc**

Từ vài năm nay, với nguyên cơ đi đến khủng hoảng tinh thần, các đại cường thế giới tự gán cho mình cơn thử thách như ác mộng: thương lượng với Iran không mang lại kết quả nào hoặc gần như thế. Cộng Hòa Hồi Giáo không nhượng bộ. Dùng ngôn ngữ Ba Tư hay đẹp, nhằm trấn an người đối thoại, Iran tiếp tục cuộc chạy đua đến hạt nhân quân sự.

Năm hội viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc + Đức không làm cho lãnh tụ tối cao Ali Khamenei e sợ. Lãnh tụ tiếp tục đương đầu với liên minh này xem như đại diện những không lồ quân sự và kinh tế thế giới. Iran thách nghiệm thế giới đa cực đầu thế kỷ 21 này: thế giới này có thể ngăn chặn sự tăng sinh hạt nhân ?

Theo Mỹ, trong vòng 1 năm, Iran sẽ có khả năng làm bom nguyên tử. Mùa đông này Léon Panetta, cựu Giám đốc CIA, cựu Bộ trưởng Quốc phòng của Barack Obama giải thích: „các nhà lãnh đạo Iran chưa lấy quyết định tiến hành khai triển vũ khí nguyên tử, nhưng mọi việc đều cho thấy họ tiếp tục gia tăng tiềm lực của họ trên địa hạt này“. Nói ngắn gọn, Teheran tiến gần quả bom.

Ngày 6.4, tại phòng khánh tiết sang trọng khách sạn Rixos, một lần nữa các nhà ngoại giao 5+1 gặp đồng viên Iran, Saeed Jalili tại Almaty, Kazakhstan. Nhận ủy nhiệm của Hội đồng Bảo an mà Iran vi phạm quyết nghị, Câu lạc bộ 5+1 đặt lên bàn một đề nghị nhằm thiết lập bầu không khí tin tưởng. Iran sẽ quyết định vài biện pháp theo chiều hướng kiểm soát kế hoạch hạt nhân; ngược lại, 5+1 sẽ giảm nhẹ sự trừng phạt.

Iran từ chối, không muốn thảo luận. Jalili lịch sự, nhã nhặn đưa ra từng ngôn ngữ Ba Tư một, để giải thích: „tốt hơn hết là gieo hạt giống hòa bình hơn là hạt giống chiến tranh“ phải không? Ông đòi hỏi một điều kiện tiên quyết cho cuộc thương lượng: 5+1 phải công nhận quyền của Teheran làm giàu Uranium và bãi bỏ tất cả trừng phạt. Người ta chia tay mà không ấn định ngày cho cuộc họp kế tiếp.

Hai bên nghi kỵ lẫn nhau: Teheran e sợ Hoa Thịnh Đốn phá rối Cộng Hòa Hồi Giáo với trừng phạt ngày càng khắt khe hơn; Mỹ sợ Iran kéo dài cuộc thương lượng với mục tiêu duy nhất là tiếp tục các hoạt động làm giàu Uranium. Hai bên đều có phần trách nhiệm trong vụ bế tắc hiện nay. Câu lạc bộ 5+1 có vẻ bế tắc trên giấy tờ nhưng trên thực tế không có gì để hăm dọa Iran. 5+1 quá chia rẽ để thực hiện áp lực. Dù biểu quyết sự trừng phạt, Nga và Trung Quốc không tán thành và cho biết không biểu quyết điều gì nữa. Cuộc họp thượng đỉnh Brics (Ba Tây, Ấn Độ, Nga, Trung Quốc, Nam Phi) tái xác nhận chống đối sự đe dọa quân sự và điều gọi là sự trừng phạt đơn phương do Mỹ và Âu Châu quyết định. Câu lạc bộ 5+1 là con cộp giấy.

Có thể tìm một kênh song song giúp cho Hoa Thịnh Đốn và Teheran trực tiếp thương lượng. Nhưng Mỹ thiếu tín nhiệm khi Mỹ muốn nói chuyện với Iran, Obama đã đưa ra đề nghị này trong nhiệm kỳ I, giữa lúc Mỹ tham dự cuộc tấn công trên mạng chống cơ sở hạt nhân Iran.

Trước Iran, Obama có tầm thao tác giới hạn. Ông phô bày một quan điểm dứt khoát: Iran sẽ không có vũ khí nguyên tử - và để ngăn cản Mỹ sẵn sàng sử dụng vũ lực. Cùng lúc, Tổng Thống Mỹ không muốn một chiến tranh lôi cuốn Mỹ vào Đại Trung Đông.

Diễn viên cuối cùng của trò bị bọm này, Iran không ở vào thế mạnh. Trước ngày bầu cử Tổng Thống, vào tháng 6 này, chế độ xác nhận một trong những đặc tính

cố hữu của mình: chế độ là cái mẩu cạnh tranh giữa các phe phái phân chia quyền hành. Chế độ bị trói tay trong cuộc đua nhau hứa hẹn đơm màu sắc quốc gia cực đoan. Điều này ngăn cản chế độ đưa ra quyết định vì sợ bị kết tội phản quốc, không có phe nào dám cổ xúy một cuộc thương lượng đích thật. Muốn đi đến kết quả, có lẽ nên đặt lên bàn „chiến thắng“ mà Teheran tóm lấy nếu Iran từ bỏ hoạt động đáng nghi ngờ: quyền kiểm soát có giới hạn sự làm giàu Uranium, bãi bỏ trừng phạt, bình thường hóa ngoại giao. Đây là điểm gay go nhất.

* Syrie trong vòng hỗn loạn của thế giới đa cực

Trong một bài viết ngắn đăng trên Nữ Ước Thời Báo (16.4), Giám đốc 5 tổ chức nhân đạo Liên Hiệp Quốc ghi nhận: „Sau hơn 90.000 chết, trong số có hàng ngàn trẻ con, sau 5 triệu người di tản (1 triệu ở nước ngoài), sau những khu phố hoàn toàn đổ nát, trường học, bệnh viện, hệ thống nước hư hại, sau tất cả điều này chính quyền các đại cường chưa hiểu thấu tình trạng khẩn cấp để làm sao cho cuộc tàn sát chấm dứt“. Một ghi nhận chính xác nhưng cay đắng, các cường quốc thờ ơ hoặc thanh toán ân oán tại Syrie.

Thời chiến tranh lạnh, sự hành động tập thể tê liệt vì cuộc đối đầu Mỹ-Liên Xô. Tiếp theo là vài năm siêu cường Mỹ giữ ưu thế gần như tuyệt đối, ưu thế bị chôn vùi dưới đồng đổ nát Irak. Cùng với những nước khác, Pháp hô hào kiến tạo một thế giới đa cực: cân bằng sẽ sinh ra từ sự sống chung hòa bình giữa 4 hoặc 5 cực quyền lực. Hiện nay, người ta sống trên thế giới đa cực ấy, một thế giới bất lực hoặc hỗn loạn.

Chiến tranh tại Syrie là một bằng chứng. Chiến tranh có thể kéo dài vài tháng, vài năm. Hiện nay, chế độ Assad kiểm soát 40% lãnh thổ. Nhưng chế độ nắm độc quyền có vũ khí tối tân và không ngần ngại sử dụng hỏa tiễn, vũ khí nặng để giết dân mình, nét dã man chưa từng có trong lịch sử. Là đồng minh trung thành, Nga liên tục cung cấp vũ khí cho chế độ. Một tông phạm khác, Iran cũng giao vũ khí và cố vấn, nếu không kể đến chí nguyện quân.

Dù thua tại Damas, Assad có thể cầm cự, rút về cộng đồng của mình. Chế độ sụp đổ không có nghĩa là chiến tranh chấm dứt. Chiến tranh đã vượt qua nhiều „làn mức độ“. Quân đội Do Thái đã xác minh nhiều lần Assad sử dụng vũ khí hóa học. Chủ tịch Hồng Thập Tự, Peter Maurer, tố cáo 2 phía, chính quyền cũng như nổi loạn ngăn cản viện trợ nhân đạo. Sau này, người ta sẽ đếm các tội ác và có rất nhiều tội ác.

Cái được cái thua của chiến tranh này vượt ra ngoài sự thay đổi lãnh đạo chính trị tại Damas. Luồng dân tỵ nạn Syrie gây bất ổn tại láng giềng Syrie tan rã theo đường phân chia cộng đồng, kích thích gây đổ chủng tộc – tôn giáo tại Liban và Irak – nơi đây hình bóng nội chiến thấp thoáng. Số phận của vũ khí sát hại hàng loạt do Nga cung cấp gợi lên nhiều lo ngại. Do Thái đã dội bom một đoàn xe chở vũ khí (29.1), kho hỏa tiễn (3.5), trung tâm nghiên cứu quân sự (5.5): chế độ cố gắng chuyển vũ khí cho tổ chức khủng bố Hezbollah. Trường hợp vũ khí hóa học vi trùng rơi vào tay các nhà Thánh chiến làm cho nhiều Bộ tham mưu mất ăn mất ngủ. Trong một sơ đồ đen tối nhất chiến tranh sanh ra một quốc gia chia cắt, phá sản dưới ảnh hưởng Hồi Giáo giữa Trung Đông.

Không một cường quốc nào muốn đi đến một chung cục như thế, Mỹ, Nga, Trung Quốc cũng như Âu Châu. Điều này đi ngược mục tiêu chiến lược dài hạn của các nước ấy. Hoa Thịnh Đốn mong muốn một Trung Đông ổn định để quay sang Á Châu. Âu Châu lo sợ một lò lửa Hồi Giáo tại ngoại ô Nam của mình. Nga sợ mất Syrie một trong những điểm tựa hiểm hoi tại vùng. Bắc Kinh cũng chơi lớn: kinh tế Trung Quốc hết sức cần đến dầu hỏa Trung Đông và đối với Bắc Kinh, sự ổn định địa phương là ưu tiên số 1.

Tất cả đều phải tìm một giải pháp thương lượng giữa chế độ và thành phần ôn hòa phe đối lập. Tất cả phải thúc đẩy cuộc hưu chiến và đi đến sự chuyển tiếp chính trị. Các phe tham chiến khó cưỡng lại áp lực của Nga, Mỹ, Trung Quốc. Nhưng hiện giờ áp lực thiếu vắng.

Thời chiến tranh lạnh, sau vài ngày chạm trán giữa Do Thái - Palestine năm 1967 và năm 1973, điện Cẩm Linh và Tòa Bạch Ốc can thiệp, thổi còi tan trận đấu sau các chuyển đi con thoi của các ngôi sao ngoại giao. Lần này, không có gì cả.

Obama thừa hưởng cuộc phiêu lưu quân sự thất bại tại A Phú Hãn và Irak, tỏ ra dè dặt. Nga - Trung Quốc có trách nhiệm nhiều nhất: 2 nước chống lại tất cả những gì giống như sự can thiệp vào nội bộ quốc gia. Yểm trợ Damas, Nga, Trung Quốc đầu độc phe Tây Phương, cuối cùng, Trung Quốc, Nga sợ sự vươn lên của Hồi Giáo Sunnite, cánh này thúc đẩy một phần cuộc nội loạn Syrie.

Toàn bộ quyền lợi thời cơ của người này người nọ, đó là điều mà người ta gọi thế giới đa cực. Thế giới đa cực hoặc có thể gọi là thế giới phi cực bất lực trước thảm kịch Syrie, hồ sơ nguyên tử Iran và sản-ta nguyên tử Bắc Hàn.

* Bắc Hàn xô đẩy cân bằng khiếp sợ



Với bộ mặt bụ bẫm nuôi bằng bánh gạo, Kim Jong-un công khai thách thức Mỹ và láng giềng. Vua thứ 3 triều đại Kim lãnh đạo - đúng hơn là bạc đãi - Bắc Hàn, Kim Jong-un vừa loan báo tình trạng chiến tranh với Nam Hàn.

Mặc áo khoác kiểu Mao đến tận cằm đôi, Kim ra lệnh cho binh sĩ chuẩn bị đánh Mỹ và căn cứ Mỹ tại

Thái Bình Dương bằng hỏa tiễn chiến lược. Những lời khoác lác kiểm tiền ?

Tại Hoa Thịnh Đốn, Đông Kinh và Hán Thành, chính giới rất quen thuộc với những lời khiêu khích của chế độ quốc gia - Cộng Sản Bình Nhưỡng. Người ta xem đó là cuộc sản-ta nhằm bảo đảm sự sống còn của một chế độ độc tài ác độc.

Tuy nhiên, năm này qua năm khác, lời thóa mạ hiểu chiến của Bắc Hàn đạt đến tầm mức huy hiếp vì một lý do: Bắc Hàn có khả năng làm bom nguyên tử được chứng minh bằng 3 cuộc thí nghiệm nguyên tử.

Trường hợp Bắc Hàn vượt ra ngoài khuôn khổ ổn định Á Châu. Nó minh họa mỗi nguy hiểm tăng sinh hạt nhân. Số nước ngày càng đông sẽ làm quen với kỹ thuật hỏa tiễn và nguyên tử.

Từ 1968 và sự ký kết Hiệp Ước chống tăng sinh, Liên Hiệp Quốc phân chia làm 2 những nước nguyên tử: Trung Quốc, Mỹ, Pháp, Anh, Nga hợp thành nhóm „được phép“, những nước có bom trước giữa những năm 1960; những nước từ đó có bom - Ấn Độ, Do Thái, Pakistan và có lẽ Bắc Hàn - đại diện cho những nước „không được phép“.

Điều này đưa đến câu hỏi: răn đe từng đánh dấu thời kỳ chiến tranh lạnh, có thể vận hành trên thế giới ngày nay ? Học thuyết răn đe thuộc địa hạt hợp lý. Nó đặt vũ khí nguyên tử thành vũ khí không sử dụng. Không một nước nguyên tử nào khá điên rồ để sử dụng nó: dùng bom nguyên tử có nguy cơ gây nên một cuộc trả đũa có thể biến đất nước thành đồng gạch vụn. Bom nguyên tử là một phương cách đạt an toàn không phải tấn công. Nó răn đe chiến tranh vì từ Hiroshima và Nagasaki, chiến tranh nguyên tử là điều gì không thể tưởng tượng được - quá ghê gớm.

Kim Jong-un có thể hiểu lý luận này ? Cựu Bộ trưởng Quốc phòng Pháp, Paul Quilès, tỏ vẻ hoài nghi. Ông tự hỏi học thuyết răn đe có giá trị gì đầu thế kỷ 21 này. Ông công nhận "cân bằng khiếp sợ" đã góp phần vào việc duy trì hòa bình giữa Mỹ và Liên Xô từ đầu những năm 1950 đến 1989 lúc bức tường Bá Linh sụp đổ. Đó là thế giới hôm qua, phân chia thành „2 khối, mà bàn cờ chiến lược đại thể gồm 2 người chơi“.

Hiện nay, ông đếm được nhiều người chơi mới và không ai biết những người chơi mới này nhất trí tin vào giá trị của sự răn đe ? Nhóm nước có bom mở rộng và người ta có thể cải tiến quả bom tinh vi hơn: bom được thu nhỏ lại và chính xác hơn và có thể dễ dàng sử dụng vũ khí. Và số nước nguyên tử càng đông bao nhiêu thì nguy hiểm càng lớn bấy nhiêu. Và ông đi đến điều cần thiết: giải giới đa phương.

Tại Mỹ, 4 nhà kỳ cựu giàu kinh nghiệm thời chiến tranh lạnh - George Schutz, William Perry, Henri Kissinger và Sam Nunn - cùng đồng ý: „không có điều gì bảo đảm thế giới hôm nay thành công đáp lại những gì mà học thuyết răn đe cho phép trong thời gian chiến tranh lạnh“. Họ trình bày luận đề trên Wall Street nhật báo: „khi số nước ngày càng nhiều tự cho mình có trách nhiệm phải đối phó nhiều mối đe dọa, nguy hiểm tăng đáng kể vì răn đe không kiến hiệu và vũ khí nguyên tử có thể được sử dụng“. Do đó, người ta tự hỏi „quả bom tương hợp với luồng hoang tưởng của một Kim Jong-un? “

Sau bài diễn văn nổi danh đọc tại Prague U-2009, Obama vẫn giữ lập trường. Ông muốn giảm bớt kho vũ khí nguyên tử của Mỹ - chưa chắc Trung Quốc, Nga, Pháp sẵn sàng noi theo - Theo Tổng Thống Pháp, Francois Hollande, vũ khí nguyên tử là „một bảo đảm sự tự vệ cuối cùng“. Bởi răn đe từng chứng minh khả năng của mình. Không có xung đột trực tiếp giữa các đại cường từ hàng chục năm, „một sự kiện duy nhất trong lịch sử“ Răn đe giới hạn tầm rộng lớn và cường độ của các dị đồng giữa đại cường - hạt nhân ngăn cấm đi đến chiến tranh toàn diện.

Thời ấy, không có điều gì chứng minh các nước „không được phép“ không hội nhập nét đặc biệt của „quả“ bom, vũ khí không nên sử dụng. Răn đe vận hành với 8 hoặc 9 nước, như đã vận hành với 2 nước. Bởi „không có lý do gì để tưởng“ các nước „không được phép“ có một thái độ „không hợp lý“.

Nói vắn tắt, vũ khí không thể rời khỏi học thuyết của nó. Dù tiểu hình hóa và ngày càng chính xác, nó vẫn là „vũ khí sát hại hàng loạt nhất“. Không thể tầm thường hóa nó. Sử dụng vũ khí gây lo sợ vì hình ảnh Hiroshima và Nagasaki. Nhưng răn đe không phải luôn luôn là một bảo đảm vì hình ảnh vụ dội bom nguyên tử tại Nhật sẽ „lu mờ trong ký ức tập thể“. Và ký ức của Kim ?

* Cánh hữu Nhật và Hiến Pháp

Ngày 23.4, 168 Nghị sĩ, trong số có Bộ trưởng tại chức, đến viếng đền Yasukuni, nơi Nhật tôn kính người chết vì nước, trong số có 14 người phạm tội chiến tranh lãnh án trước Tòa án Quốc tế Đông Kinh. Một sáng kiến gây nên cơn giận của Trung Quốc và Nam Hàn, 2 nước xem cuộc viếng thăm diễn tả sự chối bỏ trách nhiệm của Nhật trong chiến tranh tại Á Châu. Hán Thành hủy bỏ lập tức chuyến thăm Đông Kinh của Bộ trưởng Ngoại giao Nam Hàn, và Bắc Kinh lớn tiếng chê trách như người ta chờ đợi.

Thay vì tìm cách xoa dịu, vài ngày sau Thủ tướng Abe tuyên bố trước Quốc Hội: „từ ngữ gây chiến có thể được diễn giải bằng nhiều cách, tùy theo người ta đứng bên này hoặc bên kia“. Đối với cánh hữu mà Thủ tướng là một thành phần, đường lối bành trướng tại Á Châu là nhằm giải phóng Á Châu khỏi đế quốc Tây Phương và bảo vệ Nhật trước đe dọa của đế quốc này. Đến Yasukuni là biểu lộ cách diễn giải phủ định này. Hai ngày sau, ông tổ chức rầm rộ „sự trở về với chủ quyền“ (Hiệp ước San Francisco 28.4.1952 chấm dứt sự chiếm đóng của Mỹ) và kêu gọi dân Nhật nên tự hào về đất nước.

Tính toán bầu cử cho cuộc bầu cử Thượng Viện tháng 7, cuộc bầu cử rất quan trọng cho sự sống còn của chính quyền ? Luồng tự tin vì đạt điểm cao được lòng dân (76%) thúc đẩy ông phô bày „màu sắc chính trị“ của ông sớm hơn dự định ? Người ta tưởng Abe chờ đợi thành công bầu cử để chuyển sang tấn công và tung ra tiến trình xét lại Hiến Pháp và giữa lúc ấy, ông tránh kích động quan hệ khá căng thẳng với láng giềng, nhất là Trung Quốc.

100 ngày đầu tiên nắm quyền cho phép Abe củng cố vị trí của ông: biện pháp phục hồi kinh tế được dư luận đón nhận. Dựa vào thành tích này, ông muốn đặt ưu tiên cho vấn đề bầu cử và tập hợp cử tri thuộc cánh hữu có thể đưa đến nguy hiểm cô lập Nhật, gây bức bối cho láng giềng và quan hệ tồi tệ giữa Nhật với Trung Quốc và Nam Hàn có thể gây khó khăn cho cuộc điều hợp chính sách của 3 đồng minh trước Bắc Hàn. Nữ Tổng Thống Nam Hàn Park Geun-hye đến Mỹ rồi Trung Quốc nhưng không đến Nhật.

Cánh hữu Nhật, gia đình của Abe – ông của Abe, Nobusuke Kishi bị Mỹ bắt rồi thả để thành lập cánh hữu trước một Trung Quốc „hóa đỏ“, trước khi trở thành Thủ Tướng – luôn tranh đấu để xét lại Hiến Pháp. (Điều 9 cấm Nhật duy trì một quân đội và gây chiến tranh). Nhật không áp dụng quy định thứ nhất nhân danh quyền tự vệ (quân đội Nhật hàng thứ 7 thế giới). Điều 2 không cho Nhật tham dự hệ thống phòng thủ tập thể và gởi quân ra nước ngoài, trừ cho nhiệm vụ duy trì hòa bình như gởi quân đến Irak trong khuôn khổ yểm trợ tiếp vận và nhân đạo.

Cánh hữu muốn dứt khoát với điều gọi là „chế độ hậu chiến“, như thế bắt đầu bằng việc bãi bỏ Hiến Pháp do Mỹ soạn thảo. Nhưng muốn sửa đổi Hiến Pháp, phải cần

đến 2/3 phiếu của lưỡng viện và một cuộc trưng cầu dân ý. Trong thời gian đầu, Abe muốn thay đổi điều khoản 96 quy định điều kiện xét lại Hiến Pháp, một việc làm dễ dàng hơn.

Abe tìm cách thuyết phục dư luận rằng Nhật thực sự giành lại chủ quyền khi Nhật xét lại Hiến Pháp do nước chiếm đóng áp đặt để trở thành một nước „bình thường“. Nhưng đa số dân Nhật vẫn khấn khít với Hiến Pháp và người ta tự hỏi thay vì xem đó là một vi phạm chủ quyền, dân Nhật có thể tự hào về nét bất bình thường của mình và từ một Hiến Pháp yêu chuộng hòa bình được gìn giữ trong thời gian hơn 60 năm, Đông Kinh đặt nền tảng cho một cộng đồng địa phương dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau.

* Trung Quốc-Phi Châu - Tuần trăng mật chấm dứt

Vừa được tấn phong, Chủ tịch Tập Cận Bình đến Phi Châu để tham dự cuộc họp thượng đỉnh BRICS (Ba Tây, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc, Nam Phi) tại Durban, Nam Phi. Sau đó, Chủ tịch đến Tanzania và Cộng Hòa Congo.

- *Ý nghĩa chuyến đi* - Với chuyến đi này, sau chặng Mạc Tư Khoa, Chủ tịch Trung Quốc nằm trong phạm vi ngoại giao sẵn có, xem Phi Châu là một ưu tiên. Trong thời đại Mao Trạch Đông, Bắc Kinh tự xem như đứng đầu các nước không liên kết cạnh tranh vừa với Đài Loan vừa với Liên Xô và Tây Phương.

Kể từ cuối thập niên 1970 và cuộc cải cách đánh dấu Trung Quốc quy theo tư bản, kinh tế thương mại và nhu cầu tài nguyên thiên nhiên đứng hàng đầu. Năm 2006, Bắc Kinh gây tiếng vang, tổ chức cuộc họp thượng đỉnh Trung Quốc-Phi Châu đầu tiên. Nếu các nước cựu thực dân và Mỹ nhấn mạnh đến chính sách cai quản tốt thì Trung Quốc trợ vô điều kiện và đề cập đến đường lối không xen vào nội bộ: những lời làm vừa lòng các nhà lãnh đạo Phi Châu.

Trên bình diện ngoại giao, Trung Quốc tiếp tục chăm sóc quan hệ với các tổ chức quốc tế. „Bạch thư về chính sách Phi Châu của Trung Quốc“ (2006) nhấn mạnh „Trung Quốc nỗ lực thiết lập và khai triển một loại trò chơi cùng chiến lược mới dựa trên tin tưởng lẫn nhau trong phạm vi chính trị, và cuộc hợp tác trong tinh thần có qua có lại“.

* Cân nặng của Trung Quốc tại Phi Châu

Từ 2009, Trung Quốc là nước hợp tác thương mại số 1 và nước xuất vốn chủ yếu tại Phi Châu. Trung Quốc giúp Phi Châu phát triển, mua nguyên liệu của Phi Châu và bán cho Phi Châu sản phẩm tiêu dùng với giá rẻ. Trao đổi thương mại từ 10 tỷ đô la năm 2000 lên gần 200 tỷ năm 2012. Các xí nghiệp Trung Quốc có mặt trong các vụ xây cất hạ tầng cơ sở, đầu tư hơn 15,3 tỷ đô la cuối 2012, cũng có mặt tại Sudan, Zimbabwe và Sierre Leon. Hơn 800 xí nghiệp Trung Quốc có mặt tại lục địa. Tây phương hết sức lo ngại mà không có phương tiện ngăn chặn.

Cách đây hơn 25 năm, Tây phương nhất là Mỹ phạm sai lầm vì không đầu tư vào hạ tầng cơ sở. Hiện nay, Trung Quốc đề nghị làm việc này với nhiều tiền cho mượn – ít nhất 110 tỷ đô la từ 2009 đến 2010. Bù lại, Trung Quốc tiến đến tài nguyên thiên nhiên cần thiết để nuôi dưỡng sự phát triển. Phô trương ý đồ không xen vào nội bộ các nước Phi Châu, Bắc Kinh quyến rũ nhiều

nước đang chịu áp lực của Tây phương và các tổ chức quốc tế.

* **Tinh thần chống Trung Quốc tại Phi Châu ?**

Gần 1 triệu người Trung Quốc đang sống tại Phi Châu. Luồng di dân và xí nghiệp Trung Quốc gần đây gây nên va chạm với dân địa phương. Tại Zimbabwe, Mozambique, Botswana, Niger, Ethiopie, Namibie, báo chí thường loan những tin này.

Rắc rối trầm trọng nhất xảy ra tại Zambia tháng 8.2012. Công nhân biểu tình giết người Trung Quốc quản lý mỏ than. Tổ chức phi chính phủ Human Rights Watch tố cáo thái độ giám đốc các hầm mỏ Trung Quốc tiếp tục chà đạp luật lao động và khinh thường thể thức an toàn. Lương thấp, ngày làm việc dài... Công ty Trung Quốc cưỡng ép điều kiện làm khắt khe hơn Công ty Tây phương. Nhập cảng công nhân Trung Quốc, nhất là trên địa hạt xây cất, càng gây thêm căng thẳng.

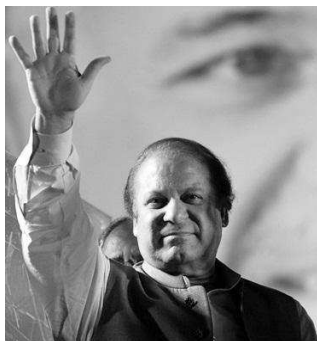
* **Nguy hiểm tân thực dân tại các nước Phi Châu ?**

„Phi Châu và Trung Quốc trải qua câu chuyện tình đích thực từ một thập niên, nhưng tuần trăng mật từ đây chấm dứt. Nhẹ nhàng và chắc chắn, các nước Phi Châu ý thức được nguy hiểm tân thực dân“.

Từ 2012, sự khánh thành tại thủ đô Ethiopie, Eddis-Abeba, tân trụ sở Liên hiệp Phi châu, một tháp 20 tầng hoàn toàn do Trung Quốc tài trợ, đã làm cho vài nhà lãnh đạo Phi Châu bức tức.

Tháng 7.2012, Tổng Thống Nam Phi, Jacob Zuma cảnh cáo trước nguy hiểm quan hệ thương mại mất cân bằng, „không vững chắc trong dài hạn“. „Kinh nghiệm kinh tế của Phi Châu với Âu Châu trong quá khứ kêu gọi phải thận trọng“. Vài nước như Angola quyết định giới hạn lệ thuộc với Trung Quốc, quay sang với các cường quốc khác như Ba Tây, Ấn Độ hoặc duy trì liên hệ với Tây Phương. Nhưng trước sức mạnh Trung Quốc, tầm thao tác thương lượng thường có giới hạn. Năm 2011, trước áp lực của Trung Quốc, Jacob Zuma kéo dài việc cấp chiếu khán cho Đức Đạt Lai Lạt Ma, cuối cùng Giải Nobel Hòa Bình 1989 bãi bỏ cuộc viếng thăm Nam Phi.

* **Pakistan - Nawaz Sharif trước thách đố quân đội**



Nước Hồi Giáo đông dân thứ 2 sau Nam Dương và cường quốc nguyên tử miền Nam Á Châu, Pakistan thức dậy trong một bối cảnh chính trị đặc biệt chưa từng có, hy vọng trộn lẫn với lo ngại. Cuộc bầu cử Quốc Hội (13.5) diễn tiến đại thể trong những điều kiện tốt dù âm mưu phá hoại (26 chết) và mang lại chiến thắng cho Liên đoàn Hồi giáo Pakistan-Nawaz (PMI-N), một đảng bảo thủ về tôn giáo chủ trương tự do kinh tế. Lần đầu tiên kể từ khi quốc gia ra đời (1947), một chính quyền dân cử đi hết nhiệm kỳ chuyển giao quyền hành cho một chính quyền dân cử.

Cuộc đấu phiếu chứng tỏ thất bại thê thảm của đảng Dân Tộc Pakistan (PPP), đảng của dòng họ Bhutto nắm

quyền từ 2008 và sự đột phá của Pakistan Tehrik-e-Insaf (PTI) của ngôi sao chơi Cricket Imran Khan, một đảng đắc lợi vì khai thác bối cảnh chống Mỹ và khát vọng thay đổi.

Nawaz Sharif (NS), lãnh tụ PML-N trở lại chính trường sau cuộc đi qua sa mạc cay đắng tiếp theo cuộc đảo chánh của tướng Pervez Musharraf năm 1999. Tuy nhiên chiến thắng của ông mang nhiều bấp bênh bởi ông không đạt đa số tuyệt đối tại Quốc Hội.

Nhà chính trị từng cò xát với quyền hành – 2 lần Thủ tướng 1990-1993 và 1997-1999 - bắt buộc phải thành lập liên minh cầm quyền. Tầm thao tác của ông có giới hạn trong khi ông phải đối phó những thách đố cấp bách.

Hiểm họa gần nhất là cuộc nổi loạn Taliban. Trong cuộc vận động bầu cử, NS chủ trương mở cuộc đối thoại với nhóm nổi loạn. Vấn đề hết sức phức tạp, dư luận Pakistan chia rẽ, nhóm Taliban không nhượng bộ. Tuy nhiên trọng tâm chính trị của Pakistan xoay sang cánh hữu tôn giáo, NS có thể lợi dụng môi trường thuận lợi để tung ra tiến trình hòa bình.

Nhiều nhà phân tích vẫn nghi ngờ về cơ may thành công của ông vì đòi hỏi quá đáng của Taliban. Trên phạm vi này cũng như phạm vi khác, NS phải kể đến thiết chế quân sự. Quan hệ của NS với Liên hiệp quân sự và cơ quan tình báo thường căng thẳng. Làm thế nào để quân đội biết dè nén cảm dỗ đảo chánh trước ý đồ cưỡng ép phải công nhận ưu thế của quyền hành dân sự ? Quân đội sẽ đại diện một thách đố to lớn cho NS.

Trong cuộc tranh giành ảnh hưởng, quân đội sẽ dựa trên sự kiện NS không có đa số tuyệt đối tại Quốc Hội, cho nên phải thương lượng với các đảng khác. „Lực lượng thứ ba“ của Imran Khan chắc chắn sẽ cung cấp cho quân đội một đòn bẩy để ngăn chặn ý định cầm nỏ giải phóng của NS. Hành động mà không có sự hợp tác của quân đội là một việc làm khó khăn.

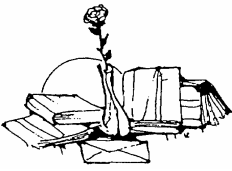
Loại quan hệ giữa NS và quân đội sẽ chi phối đường lối ngoại giao của ông. Ông là người ôn hòa muốn bình thường hóa quan hệ với Ấn Độ vừa là láng giềng vừa là đối thủ. Quân đội rút tía tích chất chính đáng – như thể đặc quyền thế chế - từ cuộc xung đột lịch sử với Ấn Độ, có thể để cho ông rảnh tay ?

Câu hỏi như nhau có giá trị cho A Phú Hãn. Mỹ chờ đợi tân Thủ Tướng yểm trợ Mỹ rút khỏi A Phú Hãn trong vinh dự, như là ký kết thỏa ước chính trị. Nhưng chìa khóa tiếp xúc Taliban nằm trong tay cơ quan tình báo Pakistan. Vấn đề càng phức tạp hơn bởi dính dáng đến trò chơi của Ấn Độ tại A Phú Hãn.

Nhưng quân đội cũng như chính quyền dân sự phải đối phó tình hình kinh tế nguy kịch. Đất nước đứng trước khủng hoảng năng lượng trầm trọng – cúp điện 16 giờ/ngày do đó bộ máy sản xuất ì ạch trong khi quốc gia gần như phá sản.

NS phải trông cậy vào Saudi Ả Rập hoặc Trung Quốc, người bạn lịch sử. Nhưng chưa đủ, ông phải thương lượng với Quỹ Tiền tệ Quốc tế về thỏa ước vay tiền. Bao nhiêu câu thúc mà NS phải kết thúc và liên hiệp quân sự - cơ quan tình báo mà vị thế thống trị tại Pakistan tùy thuộc vào phần vinh kinh tế, phải giữ một thái độ thực tiễn với Hoa Thịnh Đốn và Tây phương.

* **Phan Ngọc**



Hộp Thư Viên Giác



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 1.6.2013)

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Đức:** HT Thích Như Điển, Phan Hưng Nhơn, Triêu Châu, Nguyễn Quý Đại, Đỗ Trường, Hoa Lan, Lương Nguyên Hiền, Lê Ngọc Châu, Phan Ngọc, Trần Đan Hà, Trần Thị Hương Cau, Nguyễn Hoàng và Nguyễn Mão, Nguyễn Song Anh.

- **Pháp:** Hoang Phong, An Tiêm Mai Lý Cang.

- **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng, Lưu An Vũ Ngọc Ruấn.

- **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga.

- **Hoa Kỳ:** Cư sĩ Liễu Pháp, Trần Bình Nam, Thylanthao, Giác Hạnh Lê Bích Sơn, BS. Đỗ Hồng Ngọc, Thúy Nguyên, Tràm Cà Mau.

- **Canada:** Thái Công Tụng.

- **Úc Đại Lợi:** Quảng Trục Trần Việt Dung, Ts.Lâm Như Tạng.

• KINH SÁCH & BÁO CHÍ

- **Đức:** Dân Chúa Âu Châu số 366 & 367; Buddhismus Aktuell 2/2013; D+C Nr.4/2013; E+Z Nr.4/2013; Development and Cooperation Nr.5; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.5; Wissen und Wandel 5&6/2013; Tibet und Buddhismus Nr.15/2-2013; Buddhism and Culture Nr.1/2013; Vietnam Zentrum Thông Tin số 65; 111 Orte in Hannover–Emons/Köln; Buddhistische Monatsblätter Nr.2;

- **Pháp:** Tiếng nói Người Việt quốc Gia số 68; Nhịp Cầu số 198 & 199; Bản Tin Khánh Anh số 95

- **Hòa Lan:** Niềm Tin số 72.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 315 & 316.

- **Hoa Kỳ:** Chan Magazine Spring 2013.

- **Đài Loan:** Thiên Phật Sơn số 274 & 275.

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bán trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

* TAM BẢO

ĐH. Lâm Vy & Lâm An 20€. Văn Thị Bay 20€. Nguyễn Thị Hồi 20€. Nguyễn Mạnh Linh 20€. Hồ Thị Ngân 20€. Diệu Định 20€. Diệu Nữ 100€. Tăng Mỹ Trân 20€. Giác Giải Nguyễn Thị Liễu 10€. Trần Hữu Trí 10€. Trần Tú Phụng 20€. Đặng Thị Tuyết, Vạn Hiền & Phố Tử 20€. Viên Bảo 10€. Thái 20€. Lenz Nguyễn Sương 20€. Trương Thị Thảo 20€. Đồng Đại 50€. Lai Mỹ Yến 10€. Trần Thị Bé 5€. Trần Ngọc Ninh 5€. Dương Ngọc Tỷ 30€. Thượng Huệ Trần Minh Cẩm Minh 20€. Hạnh Hiền Thị Minh Hiền 20€. Gđ. Lê Huy Hương 10€. Hoa Lan Otto 10€. Mai Hoàng Anh 20€. Trần Thị Kim Hậu 30€. Võ Huy Thanh, Võ Huy Thịnh & Võ Huy Thuận 30€. Thiện Đức Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Lưu Thanh Đức 30€. Huỳnh Thu Vân 20€. Vũ Như Tâm 10€. Tâm Huệ 10€. Gđ. Nguyễn Văn Luyện 10€. Phan Đình Thích 20€. Gđ. Thiện Hạnh Đỗ Trung Hiếu 30€. Diệu Đạo Phạm Thị Hồi 25€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Huyền Trang 10€. Ngô Thị Hải 20€. Trần Huy Tiên 20€. Trần Chợ Pd Thiên Đa 50€. Nguyễn Hoàng Phương 10€. Diệu Trung Thái Bích Thủy 50€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 10€. Đồng Kim Búi Thị Thu Ngân 20€. Hồ Vỹ Hân 50€. Đồng Phụng Hà Thị Loan 20€. Nhật Minh Trương Thị Kim 20€. Trần Vi Viên 5€. Diệu Thảo 20€. Trương Như Chí 50€. Nguyễn Thu Nguyễn Thị Hiền 100€. HHLH Đồng Phát Trần Duyệt Hùng 20€. Đồng Diệp Diệp Thị Mối 100€. Diệu Hoàng Trần Thị Hiền 10€. Trần Thị Mỹ Hạnh 20€. Lục Tử Hoa 20€. Ngụy Thần Tạng 5€. Hoàng Thị Mơ 10€. Đặng Minh Quân 20€. Diệu Thích 20€. Đỗ Thuần 10€. Kevin Nguyễn 20€. Nguyễn Văn An & Trần Thị Chiêu 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 50€. Trần Thị Hiền 50€. Gđ. Vũ Thị Thu Hương 30€. Đinh Thị Tâm 20€. Đàm Mạnh Lương 20€. Võ Văn Trí & Lê Thị Thanh Trúc 20€. Trần Thị Hồng 20€. Ngọc Bích & Quảng Thành 20€. Huỳnh Thị Nga 20€. Trần Bích Trâm 10€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Phan Gia Long 20€. Võ Thị Bích Nga 30€. Phạm Thị Tuyết Anh (Phạm Quang Ảnh) 30€. Nguyễn Hồng Pháp 5€. Đào Thị Huệ 10€. Quyền Huệ 20€. Gđ. Tăng Thị Phụng & Châu Thanh Quý Phú... 20€. Đỗ Đức 20€. Phạm Thị Tuyền 10€. Ngọc Ân Trần Hồng Hoa 5€. Diệp Thị Châu 50€. Trần Minh Nam & Hoàng Thị Thanh 15€. Gđ. Đồng Định 10€. Joseph Ellbrunner 10€. Gđ. Lê Quang Thịnh 10€. HL Ngô Mỹ Châu 50€. Trịnh Thị Mai 100€. Au Thọ Thành 20€. Quan Thị Nhuận 20€. Trương Hiếu 50€. Đặng Thị Hương 20€. Gđ. Pt Công Ngọc 30€. Đồng Ngô, Đồng Đức, Đồng Thuận & Đồng Kiệt 20€. Kim Châu & Kim Ngọc Trang 15€. Nguyễn Văn Minh & Trịnh Minh Hằng 20€. Bảo Long & Việt My 10€. Sang & Chiêu 50€. Pt. Như Lộc 20€. Đồng Vũ Nguyễn Thị Thủy Oanh 10€. Thiện Hữu Phạm Thị Ngọc Sương 30€. HL Lê Vĩnh Thiện 10€. Triệu Hoàng Nhi & Triệu Hoàng Sơn 30€. Đồng Ngọc Nguyễn Thị Thái Chính 20€. Thu Hiền Wittkowsky 20€. Vạn Tử Hà Thị Chiến 10€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 10€. Trương Thị Hương 5€. Pt. An Minh 20€. Diệu Âm Tứ Tubeck 100€. Nguyễn Thị Sáu 30€. Thiên An Trần Thanh Quy & Trần Thanh Tuyết 10€. Diệu Hiếu Lê Thị Đây 10€. Thiện Đăng 50€. Kim Thị Thủy Huệ 20€. Vương Văn Mạnh 20€. Diệu Hòa 20€. Ấn danh (Brief vom 03.05.2013) 30€. Trần Lăng Hịa 20€. Đặng Thanh Toàn 15€. Ngô Tố Phương 100€. Trần Hồng Yến & Vương Anh Vũ 30€. Thị Toàn Antony 20€. Fam. Tôn Thất 30€ HHLH Tôn Thất Diên. Lê Thị Kim Thủy 30€. Trần Thị Bạch Huệ 30€. Lâm Thị Lan Thảo 50€. Nguyễn Mạnh Hiền 50€. HL Trần Thị Quý Pd Bảo Hiếu 130€. Michael Lê Pd Thiên Hiếu 50€. Hồi Từ Thiên Liên Hoa Lotus e.V. 300€. Gđ. Phúc Thái & Diệu Sáu 50€. Nguyễn Ngọc Thanh 50€ HL Nguyễn Văn Quê Pd Đông Sanh. Nguyễn Văn Lộc 350€ HL Nguyễn Văn Phú Pd Phương Phố. Chung Phương 50€ HHLH Nguyễn Văn Mau. Trần Thị Mỹ Châu 100€ HHLH Trần Duyệt Hùng Pd Duyệt Sanh. Nguyễn Thị Ngọc 20€. Lư Văn Long 10€. Đào Thị Nga 10€. Phan Thị Ngọc Dung, Phạm Anh Kiệt & Phạm Anh Hào 30€. Lê Mạnh Thường 10€. Lý Tấn Hai 10€. Nhuận Trí Nguyễn Thị Bích Hương 20€. Fam. Thị Hồng Hilliger 40€. La Jenny 20€. Ngô Nguyễn Khối 5€. Phạm Thị Thu Hiền 20€. Đặng Thị Ngân 20€. Lưu Thái Minh & Lưu Mỹ Lan 20€. Nguyễn Lưu Kim & Thái Thị Hiền và con Nina, Stephan, Jenny 10€. Thiên Hoàng Nguyễn Thị Kim Oanh 50€. Đồng Nguyễn 50€. TT. Thích Giác Trí 300€. Thiện Lai, Thiện Nghiêm & Thiện Quang 120€. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Nürnberg, Füh, Erlangen 500€. Hồ Thị Thu Hà 20€. Trần Thị Thanh & Đặng Thanh Toàn 15€. Phan Tèo 20€. Lê Thị Kim Thủy 30€. Seraphia Heitman 50€. Hacer Karagoez 10€. Đồng Liên Bùi Thị Lan 15€. Henry Hue Lam & Lâm Thị Muôn 120€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 30€. Gđ. Đỗ & Nguyễn 600€ HHLH Đỗ An Pd Đông Sanh. Gđ. Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Thị Minh Hương, Nguyễn Đức Trung và Nguyễn Đức Kiên 50€. Fam. Steffen 50€. Nguyễn Thúy Nga 5€. Tu & Jang 10€.



Thị Thu Thủy 30€. Ngô Minh Sang 20€. Nguyễn Tuấn Quốc 20€. Phùng Cát Dũng 20€. Phí Thị Lan Hương 40€. Trịnh Minh 20€. Hồ Long 20€. Trần Hữu Nghiệp 20€. Nguyễn Ngọc Hương 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Hồng Young 20€. Nguyễn Văn Det 20€. Bùi Anh Kiệt 20€. Báo Phương Strauß 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 20€. Battista Lê Thị Kim Liên 20€. Vũ An Hiên 20€. Lê Thị Bích Vân 20€. Nguyễn Văn Hoa 20€. Nguyễn Vũ Bằng 20€. Trần Chơi Pd Thiên Đa 50€. Võ Thị Bích Nga 20€. Phạm Thị Tuyết Anh (Phạm Quang Anh) 20€. Ân danh 10€. Ngô Hùng Vi 20€. Hồ Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Văn Thiện 20€. Trần Lưu 20€. Trịnh Văn Hi 20€. Trần Giang Lăng Hĩa 20€. Nguyễn Thanh 30€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 50€. Biền Thị Mai 70€. Chi Hội Saarland & Trier 25€. Sâm Chí Vinh (Mühlheim) 50€. Nguyễn Thị Dung (Kiel) 20€. Hoàng Nguyễn Hải (Dormagen) 20€. (Koblenz); Phạm Lạc 25€. Huỳnh Thị Tuyết 20€. Đỗ Văn Thông 20€. Nguyễn Thị Mai 25€. Trương Văn Tinh 10€. (München); Lý Lâm Thịnh 20€. Nguyễn Lai 40€. Nguyễn Ngọc Cẩm 30€. Nguyễn Mậu Đăng Khối 20€. Dương Thanh Hồng 50€. Trần Thị Đức 50€. Nguyễn Thị Thu (Göttingen) 20€. (Bremen); Trần Văn Các 20€. Lương Bá Truyen 30€. Trần Xuân Đan 20€. Nguyễn Thế Hùng 20€. Lê Văn Hiên (Arnstadt) 20€. (Kassel); Tô Duy Bình 20€. Phạm Thị Tuyền 20€. Đỗ Văn Thành (Viersen) 20€. Châu Thị Huyền Trần (Goslar) 20€. (Egelsbach); Trần Hoàng Ca (Ngọc Khuê) 15€. Dương Kim Chi 30€. Ma Thị Bích Thủy (Peine) 20€. Bùi Thị Kim Cúc (Immenhausen) 20€. (Stuttgart); Trần Văn Uy 20€. Nguyễn Văn Phát 20€. Mã Vĩnh Hưng 20€. Do Dinh Tham 20€. Trần Dự Kiều Diễm (Tübingen) 20€. Ngô Văn & Huỳnh Thị (Magdeburg) 25€. (France); J. Le Duc 100€. Nguyễn Thị Xuân Lan 60€. Nguyễn Anh Chương 60€. Đỗ Tuấn Khanh 60€. Điều Hảo Nguyễn Thị Kim Thoa 50€. Nguyễn Thị Thanh Lan & Nguyễn Châu Phong 30€. Mme Phạm Văn Thắng 30€. Nguyễn Kim Phụng 30€. Nguyễn Jean 30€. Trần Bình Caroline 26,45€. Hoàng Jean Pascal 30€. (Nürnberg); Võ Thị Mỹ 20€. Phạm Văn Đức 20€. Nguyễn Thị Kim Vinh 20€. Bùi Văn Tân 20€. Lưu A Phụng (Soltau) 20€. Nguyễn Văn Quang (Obernkirchen) 20€. Lê Tuấn Anh & Lê Thị Vân (Wittgen) 20€. (Wuppertal); Trần Thị Ngọc Trinh 30€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Hölzer Kim Trang 20€. Dương Thị Bình & Hồng Quốc Khánh 30€. Mã Yên Huệ 20€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 50€. (Hannover); Trịnh Quốc Tiên 10€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Nguyễn Quang Mạnh 30€. Nguyễn Ung Thị Mỹ Hằng (Bremerhaven) 50€. Hồ Đình Tuấn (Nienburg) 20€. (Wilhelmshaven); Lý Thành Phước 40€. Hoàng Thị Năm 50€. Vũ Đức Khanh (Bremervörde) 20€. Vũ Thị Tường Nhân (M'Gladbach) 20€. Vũ Ngọc Dung (Forchtenberg) 20€. Nguyễn Văn Hoa (Böblingen) 20€. Vương Tài Hùng (Wei Wei am Rhein) 20€. Nguyễn Tân Lộc (Detmold) 30€. Lâm Kiên Huệ (Reutlingen) 30€. Lý Giang Tân (Albstadt-Ebingen) 30€. (Frankfurt); Châu Thế Mưu 50€. Trần Nguyễn 50€. Trần Nguyễn Khai Bửu 50€. Lê Thị Ngọc Thủy 100€. Huỳnh Lê Diệu Phước 20€. Phó Tư Hoàng (Eppstein) 40€. Dương Văn Phương (Gelsenkirchen) 20€. (Köln); Nguyễn Thị Hoàng Liên 20€. Lê Văn Tiết 30€. Điền Kim Đình 20€. Trần Thị Thu Thảo & Nguyễn Đỗ Xuân Huy (Mainz) 20€. (Darmstadt); Nguyễn Ngọc Diệp 20€. Phạm Văn Đăng 25€. (Wiesbaden); Huỳnh Thị Tuyết Vân 20€. Nguyễn Thành Nam 20€. Bành Văn Phong 30€. Huỳnh Thị Anh Thư (Saarlouis) 20€. (Trier); Nguyễn Thanh Tâm 20€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Nguyễn Thế Hùng (Landau) 30€. Bích Ngo Phan Wahl (Colgenstein Obrigheim) 20€. (Steinbach); Trần Thị Hương Giang 30€. Nguyễn Văn Cúc 30€. (Regensburg); Nguyễn Mạnh Hùng 20€. Trần Kim Sơn 50€. Nguyễn Thị Nhung 20€. (Düren); Trương Nam Long 20€. Thanh Xuân Green 15€. Lê Thị Thảo (Rosenheim) 25€. (Erlangen); Wegner Lê Hạnh Dung 10€. Nguyễn Đăng Lê 30€. Jong Thị Thanh (Ansbach) 20€. (Mönchengladbach); Lý Đức 20€. Lê Thị Ngọc Tuyền 20€. Đoàn Tấn Dũng 20€. Đoàn & Lê (Winterbach) 20€. Điền Văn An (Leverkusen/Opladen) 20€. (Pforzheim); Lý Thanh Hương 30€. Hồ Kim Sinh 30€. Trần Quế Lang 30€. (Springe); Nguyễn Thành Đê 20€. Nguyễn Văn Tây 20€. Diệp Vó (Fulda) 50€. Trương Chánh (Friesoythe) 30€. (Meppen); Diệu Chơn Lê Kim Phương 30€. Fam. Lý Hoa 20€. Dương Huy Quang (Lünen) 20€. Đỗ Thị Yến (Dietenhofen) 20€. (Lingen); Mai Thị Oanh 30€. Thái Quang Thái 20€. (Danmark); Trần Thị Mâu Đơn 30€. Trần Thị Liếm 30€. Trần Thị Giáng Tiên (Langenfeld) 25€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 30€. Nguyễn Xuân Xá (Helmstedt) 20€. (Schweiz); Đỗ Thị Kim Dung 30€. Diệp Thanh Phong 30€. Nguyễn Phúc Vinh 10€. Nguyễn Sanh Sự 39,63€. Nguyễn Văn Hồng 50€. Trương Quang Bình (Niederahr) 10€. Nguyễn Xuân Hồi (Dortmund) 20€. (USA); Nguyễn Thị Xuân Yên 22,45€. Trần Vang Thọ 50€. Au Hà Thị Hồng (Lahr) 30€. Diệp Thiên Đức (Mettingen) 30€. Phùng Tấn Đắc (England) 57€. (Waiblingen); Tô Khánh Nguyễn 20€. Hien Quang Han 40€. Nguyễn Anh Kiệt (Waltrap) 20€. Trần Thị Yến Trang (Wülfrath) 25€. Phạm Thị Ngọc (Bitburg) 20€. Trương Ngọc Liên (Weissbach) 30€. (Freiburg); Quách Thị Bích 20€. Vương Ngọc Oan Nga (Chân Vương) 10€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 10€. Trần Thị Kim Loan (Bechhofen) 20€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 35€. Gđ. Châu Bảo Chương & Lê Thị Hoa (Bayreuth) 20€. Lê Phan Báo Trần (Kandern) 40€. Diệp Chi Lan (Mettingen) 30€. Robber Werber Thị Thủy Phương (Fechen) 20€. Hà Phước Mai (Isselburg) 30€. Phạm Thị Bích Vân (Lilienthal) 30€. Dương Văn Long (Betzdorf) 25€. (Saarbrücken); Gđ. Lý Kiến Cường 30€. Trần Xuân Thông 20€. Lâm Chi Quang 25€. Hoàng Văn Việt (Oftersheim) 20€. (Italia); Nguyễn Văn Hùng 30€. Lương Bắc 20€. Huỳnh Anh Dũng 20€. Phạm Bích Phương (Herford) 20€. Phan Thị Như Hoa (Zwingenberg) 20€. Mạch Gia Lạc (Haßloch) 30€. Lê Thị Kim Hoa (Lotte-Wersen) 20€. Dr. Med. Nguyễn Thiên T. Duyên (Lübeck) 50€. Khúc Chi Uyển (Ratstatt) 20€. (Künzelsau); Vũ Thị Bích Xuân 20€. Trúc Hương Lipp 50€. Lý Tùng Phương (Schermbach) 20€. Tô Mỹ Hương (Tostedt) 20€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 20€. Ngô Thanh Thị (Sigaringen) 20€. Jeannie Khuê Nguyễn (Erfstadt Liblar) 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 25€. Phạm Văn Dũng (Hildesheim) 20€. Tạ Tử Vân (Wallenhorst) 20€. Dương Thị Mộng Mai (Horb-Beta) 25€. Trần Văn An (Flensburg) 20€. Trần Kim Cúc (Schwettingen) 10€. Trang Thị Hạnh (Canada) 230€. Trang Văn Huy (Eislingen) 30€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 30€. Hồ Châu (Laatzten) 20€. Nguyễn Bá Lộc (Brohl-Lützing) 20€. Vũ Bá Kiêm (Finland) 50€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Aachen) 20€. Hồ Thị Y (Wallerfangen) 20€. Thị Trần (Fürth) 30€. Tom Thomas (USA) 31€. Phạm Duy Đoàn (Neuss) 20€. Lê Văn Phước (Stuttgart-Botnang) 20€. Phan Lạc Gián (Ile de Réunion) 50€. Nguyễn Hữu Huân (Hamburg) 20€. Šaláková Liên (CH.Séc) 50€.

*** ẤN TỔNG**

Diệu Hiền Võ Thị Lành 30€. Đông Huệ Huỳnh Thị Đại 30€. Trần Huỳnh Đức 30€. Thường Huệ Trần Minh Cẩm Minh 20€. Ngọc Ân Trần Xao Chi 20€. Ngô Quậy Cường 30€. Ngô Mai Quang 20€. Trần Hồng Thảo 30€. Ngô Su Kiều 30€. Ngụy Tu Thuận & Nguyễn Thị Mai Khanh 100€. Mai & Thanh 20€. Phương & Hồng Hà 40€. Phan Teo 10€. Bùi Mạnh Hùng 40€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 20€. Nguyễn Thị Xuân Lan (France) 20€. (Krefeld); Bửu Phước Trần Minh Tuấn 20€. Lê Thị Hoa (Filderstadt) 30€. Nguyễn Văn Phát (Stuttgart) 40€. Diệu Lộc Huỳnh Thị Bê (Helmstedt) 20€. Diệu Hoa Trần Thị Thành (Windeck Dattenfeld) 30€. (Wilhelmshaven); Đông Long Lenz-Nguyen Suong 20€. Đông Thái Trần Minh Thông 20€. Đông Ngàn Trần Thị Thu Hà 20€. (Danmark); Gđ. Lanh Thu Tam 30€. Lê Phương Hoàng & Lê Thị Hồng Đào 50€. Gđ. Đại Tín Lê Văn Đông 50€. Gđ. Khánh Nielsen 50€. Hùng & Hoa 50€. Ân danh 25€. Lê Thị Chính 89€. Gđ. Lê S. Thảo 25€. Hoàng Chiêu & Thu Hồng 25€. Trần Thị Mỹ Chương, Trần Thị Thủy Nhiên & Lê Trần Thanh Nhã 63€. Lê Thị Kim Hoa (Braunschweig) 500€ HHHL Giáp Văn Lai. Nguyễn Thị Ngọc Linh (Karlsruhe) 75€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstenfeldbruck) 20€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 20€. Nguyễn Sỡ Loan (Mengen) 100€. Dương Thị Mộng Mai (Horb-Beta) 25€. Thu Thảo Rohmann (Osnabrück) 50€. Võ Thị Lang (Heidenheim) 60€. Niklas Kim (Alzey) 10€. Nguyễn Thị Mai (VS.Villingen) 100€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 292€. Sư Cô Hạnh Thâm (Danmark) 50€.

- Kinh Pháp Hoa

Võ Thị Lang (Heidenheim) 30€.

- Kinh Dược Sư

Trang Văn Huy (Eislingen) 20€.

- Kinh Đại Bát Niết Bàn

Đặng Quốc Minh 20€. Minh Phát Lý Tấn Vạng, Diệu Lý Lý Hồng Tiên & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 60€.

- Kinh Vô Lượng Thọ

Vũ Anh Khoa 20€. Vũ Thị Kim Hương 20€. Lê Thị Kim Thu (Göppingen) 400€. Võ Thị Lang (Heidenheim) 30€.

- Kinh Di Đà

Chiêu Hoàng Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 24€.

- Kinh Sám Hối

Chiêu Hoàng Nguyễn Thị Phượng 16€.

-Thiên Thủ Thiên Nhãn

Ấn danh (Köln) 20€.

-Địa Tạng

Trần Hồng Yên & Vương Anh Vũ 45€.

-Tượng Phật trên tháp

Vũ Văn Mùi Pd Phúc Thơm 60€. Nguyễn Thị Hằng pd. Diệu Hoa 60€ (Thái Bình/Việt Nam). Nguyễn Thị Hằng Pd Diệu Hoa (Thái Bình/Việt Nam).

*** Thiên Môn Nhứt Tụng**

Điều Bảo Jenny & Diệu Tánh Elly (Gießen) 80€. Thiện Thịnh Ngũ Thơ Cường (Fürth) 40€. Gđ. Dương Sang (Helmstedt) 16€. (Krefeld); Nguyễn Thị Hương 20€. Diệu Khai Phạm Thị Quyên 10€. Diệu Thông Dư Thị Lưu 10€. Diệu Kim Nguyễn Thị Kim Oanh 30€. Liên Cẩm Phong 40€. Nguyễn Hoàng Dũng 16€. Minh Phát Lý Tấn Vạng, Diệu Lý Lý Hồng Tiên & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 240€. Diệu Nghĩa Lý Hồng Đào 40€. Nguyễn Thị Bé 10€. Diệu Trung Thái Bích Thủy 40€. Chiêu Hoàng Nguyễn Thị Phượng 24€. (Hamburg); Diệu Trần Phạm Thị Côi 35€. Viễn Nghiêm Trinh Thu Yến 10€. Đức Thành Tăng Thu Hà 240€. Lê Văn Hôn 20€. Staron Jennifer Ngọc Phương 8€. Đông Đạt Lê Ngọc Thành 40€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 20€. Đức Hình Hồ Vinh & Thiệu Khai Đăng Khai Tâm 40€ HHHL Từ Thị, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn & Quảng Tâm, Thái Thị Hạng & Nguyễn Thị Lan 40€. Thái Thị Hiền 50€. Diệu Nhân Giang Lê Kiến 16€. Ngọc Bình Ô Thị Hai (Meppen) 40€. (France); Trương Thị Mạnh 32€. Nguyễn Thị Xuân Lan 160€. Diệu Từ Lý-Nguyễn Thị Cúc 80€. Nhứt Hòa Võ Văn Thắng 40€. (Oberhausen); Gđ. Ngô Vi Hùng & Trần Thị Trang Thanh, Johnny Thiện Phú Ngô & Jessica Kim Ngân Ngô 20€. Lê Thị Bach Ngọc 8€. Trần Nguyễn Khang 10€. Nguyễn Hữu Quỳnh Đan 10€. (Münster); Trần Tý Pd,Thiên Hữu 40€. Hồ Thị Thu Hà 80€. (Bad Iburg); Lý Dương Pd Diệu Thiên 40€. Nguyễn Phi Hùng 25€. Lê Thị Bích Vân (Neustadt) 40€. (Bremen); Huỳnh Văn Đê 30€. Thiên Châu Lý Cẩm Trúc 80€. (Köln); An Thơm Nguyễn Ngọc Thanh 180€. Điền Kim Đình 20€. Vũ-Nguyễn Thị Ngọc Dung (Kamen) 24€. Viên Bảo 10€. Trần Thị Kim Huệ 25€. Nguyễn Văn Hưng 10€. Lê Thị Quý 8€. Đặng Thị Tuyết 8€. Diệu Trung Thái Bích Thủy 40€. Nguyễn Thị Bé 10€. Hứa Đê 16€. Quách Thị Chương 16€. Đông Hòa Trần Johnny 16€. Đông Nhã Trần Tony 16€. HHHL Đông Phát Trần Duyệt Huỳnh 16€. Nguyễn Thị Bảo Khuyển 20€. Nguyễn Thị Phương 40€. Trịnh Văn Hi 16€. Lê Hoàng Anh & Lê Thị Lan Anh 80€. Dương Thị Mỹ 80€. Nguyễn Đăng Lê 40€. Nguyễn Ngọc Thanh & Lê Thị Kim 16€. Thiện Châu Đinh Thị Cẩm Vân 10€. Quảng Tâm Tôn Phát Kha 10€. Nguyễn Thị Hồ 25€. Nguyễn Thị Chức 25€. Võ Thanh Chi Lan 8€. Huỳnh Pd Ân Đức 24€ HH công đức Nguyễn Thị Mai. Thiện Vũ Nguyễn Thị En & Đông Nguyễn Ngô Thị Kim Thoa 32€ HHHL Thiên Học Ngô Văn Hầu. (Wilhelmshaven); Diệu Liên Phạm Diệu Hoa 200€. Diệu Ưng Trọng Trinh Thị Mai 24€. (Göttingen); Thiện Hiếu Koimm, Larry Ngọc 40€. Thiện Văn Võ Thị Hương 24€. Diệu Thủy Trần Thị Kiều Nga 16€ HH công đức Trần Hữu Nhơn và Ngụy Xu Kéo Pd Phước Ngọc. Trần Thu Hà 80€. (Hannover); Nguyễn Thị Minh 25€. Trần Thanh Pháp 20€. Thiện Đức Chung Thị Hồng 8€. Thiên Y Lê Thị Ty 8€. Gđ. Lương & Trần 40€ HHHL Ba Mẹ, Minh Hiền, Minh An và Minh Hải. Đông Kim Ngụy Minh Thủy 50€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 25€. (Bielerfeld); Indira Grudeg & Amira Gudef 10€. Thiện Mãn Phan Thị Như Nguyễn 20€. Diệu An Tü Tabeck (Lichtenstein) 40€. Diệu Như Lý Phan Thơ (Chennitz) 100€. (Offenbach); Lai Quốc Khanh & Trần Thị Nghĩa 8€. Nguyễn Thị Hgan 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ (Andernach) 20€. Trần Thị Thu Thảo & Nguyễn Đỗ Xuân Huy (Mainz) 24€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 40€. Thiện Học Trần Kim Phương (Ingolstadt) 16€. Nguyễn Hồng Trường (Rheine) 80€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 24€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karlsbach) 50€. Trần Thị Thanh Hương (VS. Villingen) 80€. Trịnh Văn Thịnh (Essen) 80€. Đông Lợi Lê Trường Phúc (SHA Hesselant) 40€. (Mannheim); Vũ Bình An 40€. Viên Báu Phan Quỳnh Trần 103€ HHHL em Minh Phước Nguyễn Khánh Diên và cầu an cháu Văn Quang Lưu Hoài Minh, Dương Thị Mộng Mai (Horb-Berta) 40€. Nguyễn Kiên & Julia Möler (Arnberg) 10€. Lâm Thị Lan Thảo (Stuttgart) 40€ HH công đức cho cha Lâm Văn Quang & Ông ngoại Nguyễn Văn Cảnh. (Hachenburg); Trương Kim Nam 50€. Nguyễn Thị Anh 40€. Diệu Trinh Ngô Thị Mỹ Lê (Villingen-Schwenningen) 80€ HHHL anh Nguyễn Văn Tấn và cầu huyện thất tổ. (Berlin); Quảng Trường Trinh Chi Khanh 20€. Lê Thị Ngân 40€. Huỳnh Kim Thủy 50€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 8€. Nguyễn Thị Viên Phương (Kruft) 10€. Chiêm Liên (Altent 40€. (Trier); Thiện Bạch Đào Thị Chức 16€. Ngô Thị Vương 16€. Đặng Thị Nga & Đặng Đức Thuý (Esslingen) 80€. (Sweden); Tiết Khánh Văn 42€. Diệu Tường Trần Cẩm Vân 303€. Nguyễn Tâm Lộc 21€. Diệu Yên 400€. Diệu Ngọc, Trần Hán Sơn, Trần Hàn Huyền 100€. Sư Cô Diệu Ngọc 426€. Naeng Kim Liêu 10€. (Laatzten); Viên Thủy Trần Thị Hiền 40€. Gđ. Thị Chánh Trương Tấn Lộc 24€. Thiện Tâm Trương Mỹ Phương 16€. Trương Minh Anh 8€. Đào Thị Tú Uyên (Garbsen) 40€. Đặng Quốc Minh (Mönchengladbach) 40€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 16€. Sâm Chí Vinh (Mühlheim) 80€ HHHL: Sâm Khánh Thành & Đông Tinh Lê Thị Thuần. (Minden); Quảng Phước Phan Thị Hiền 40€. Diệu Tâm Nguyễn Ngọc Đan 20€. (Wuppertal); Trần Nguyễn Anh Thu 40€. Trần Nguyễn Thực Nhi 40€. Gđ. Đông Hải Diệp Văn Sơn 40€. Mã Yên Huệ 80€. (München); Diệu Diễm Nguyễn Thị Lục 16€. Diệu Huyền Nguyễn Thị Huệ 90€ HHHL thân mẫu Diệu Lâm Trà Thị Quế và cầu an Nguyễn Uyên Trầm. Đông Vũ Trần Mai Hương (Eberding-Nußdorf) 40€. Thiện Lộ Trần Dự Kiều Diễm. (Tübingen) 16€. Trần Văn Ut (Stuttgart) 24€. Trần Thị Thiện Hương (Italia) 40€. Nguyễn Thu Hồng (Donaeschingen) 16€. Vũ Hồng Minh & Nguyễn Thị Hoàng Giang (Norderney) 20€. Nguyễn Thị Hết (Sigmaringen) 40€. Trần Thị Hải (Herne) 16€. Huyền Nghiệm Nguyễn Thị Mỹ Linh (Bergkamen) 24€. (Mönchengladbach); Hà Ngọc Hoa 20€. Lâm Kim Khánh 80€. Hiếu Hiền Pd Ân Đức 16€ HHHL Diệp Kiên & Phạm Đông Quang. Long Tuấn & Ngọc Dung (Australia) 24€. Lê Hoàng Đê (Asbach) 16€. Phạm Thị Ngọc (Bitburg) 8€. (Weissbach); Cẩm Anh Nguyễn Ngọc Trúc Nicky 16€. Nguyễn Tuấn Khởi 8€. Nguyễn Tuấn An 10€. Đông Lạc Huỳnh Quốc An (Ratingen) 56€. Thái Thị Thu (Hameln) 40€. Diệu Huệ Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 80€. Quách Tráng Quang (Wedel) 40€. Đông Báo Lê Thị Quý (Koblenz) 8€. Diệu Phúc Nguyễn Thị Phượng (Delmenhorst) 40€. (Aurich); Diệu Bình Nguyễn Thị Kim Phương 8€. Danh Đồ Nguyễn Thị Trâm 32€. Nguyễn Thị Kim Liên (Việt Nam) 10€. (Kupferzell); Thiện Huệ Phan Thị Liên 50€. Schwenke Thu Sương 50€. Diệu Nguyệt Hoàng Thị Lợi (Aalen) 30€. Đông Phẩm, Đông Thuận, Đông Chiêu (Vallenda) 20€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 40€. Thiện Đăng Tổng Thị Bình (Konz) 16€. (Bayreuth); Gđ. Châu Bảo Chương & Lê Thị Hoa 16€. Thượng Ziegler 10€. Trần Xuân Thủy. (Nürnberg) 80€. (Danmark); Diệu Hiền Huỳnh Thị Mỹ 76€. Huỳnh Thu Văn 76€. Nguyễn Thị Trúc Loan 152€. Diệu Hòa 63€. Đào Hoàng Hùng 127€. Nhi Quảng Diên 76€. Trần Văn Hồ 12€. Anh Thị 12€. Diệu Nghĩa 12€. Đặng Kỳ Quân 19€. Trần Thị Mỹ Dung 19€. Ân danh 63€. Vũ Thị Yến 63€. Tôn Nữ Kim Oanh (Bonn) 100€ HH cho mẹ Phùng Thị Bồng Pd Tín Phụng, Quang & Fuxiang Phan (Hagen) 16€. Lý Tùng Phương (Schermbach) 16€. Trần Mến (Metzingen)

40€. Mac Sau Can (Sdpeyer) 16€. Nguyễn Thị Thu Hường (Emden) 30€. Nguyễn Hùng Anh (Ibbenbüren) 10€. Young Thị Thanh (Ansbach) 40€. Hoàng Thị Sen (Ludwigshafen) 8€. Lê Văn Lâm (Schorndorf) 8€. Lê Thanh Thị (Haßloch) 40€. Dương Vinh (Schramberg-Sulgen) 10€. Mai Thị Kim Hoàn (Unterhaching) 35€. Huỳnh Thị Từ (Celle) 24€. Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 80€. Phúc Thái & Điệp Sâu 50€. Sư Cô TN Hạnh Bình, Thiên Huyền, Thiên Hậu, Thiên Đức, Thiên Xuân, Thiên Mỹ 24€. Gđ. Diệu Lương Nguyễn Thị Hiền (Bielefeld) 24€. Gđ. Đồng Phước Phạm Thị Lanh & chồng & các con (Bielefeld) 24€. Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 40€. Vũ Văn Mùi Pd Phúc Thơm & Nguyễn Thị Hằng Pd Diệu Hoa (Thái Bình Việt Nam) 160€. Trần (Cao) Lê Sương (Ronnenberg) 16€. Hà Ngọc Quý (Mönchengladbach) 30€. Diệu Hoàng Trần Thị Kim Phương (Holland) 16€.

* **Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Văn Cứ**

(Frankfurt): Gđ. Trương & Ong 50€. Trần Tú Anh 50€. Thiên Thịnh Ngũ Thơ Cường (Fürth) 40€. (Reutlingen): Hồ Thị Năm 500€. Đồng Trụng Ngô Thị Thanh Hương 200€. Gđ. Dương Sang (Helmstedt) 20€. (Krefeld): Nguyễn Thị Hương 20€. Khánh Vũ 10€. Diệu Khai Phạm Thị Quyên 10€. Diệu Thông Dư Thị Lưu 10€. Diệu Kim Nguyễn Thị Kim Oanh 20€. Liên Cẩm Phong 50€. Nguyễn Hoàng Dũng 20€. Minh Phát Lý Tấn Vang, Diệu Lý Lý Hồng Tiên & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 200€. (Hamburg): Diệu Trần Phạm Thị Côi 30€. Huệ Trung Diệu 50€. Staron Jennifer Ngọc Phương 20€. Minh Ngọc Lý Quốc Đồng 100€. Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 10€. Đức Chinh Hồ Vinh & Thiệu Khai Đăng Khai Tâm 40€ HHHL Từ Thị, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn & Quảng Tâm. Diệu Nhân Giang Lê Kiên 20€. (Meppen): Ngọc Bình Ở Thị Hai 30€. Diệu Chọn Lê Kim Phương 10€. (France): Trương Thị Mạnh 20€. Nguyễn Thị Xuân Lan 200€. Diệu Từ Lý-Nguyễn Thị Cúc 100€. Nhựt Hòa Võ Văn Thăng 50€. Dr. Hoàng Ngọc Minh 50€. (Oberhausen): Gđ. Ngô Vi Hùng & Trần Thị Trang Thanh, Johnny Thiên Phú, Ngô & Jessica Kim Ngân Ngô 20€. Lê Thị Bạch Ngọc 10€. Trần Nguyễn Khang 20€. Nguyễn Hữu Quỳnh Đan 20€. (Münster): Trần Tý Pd Thiên Hữu 50€. Hồ Thị Thu Hà 100€. (Minden): Lin Nguyễn 20€. Quảng Phước Phan Thị Hiền 50€. Diệu Tâm Nguyễn Ngọc Đan 20€. (Bad Iburg): Lý Hương Pd Diệu Thiên 50€. Nguyễn Phi Hùng 10€. Ấn danh (Bad Laer) 20€. Gđ. Thiên Hà Phạm Văn Tuấn (Hildesheim) 30€. Đồng Văn Nguyễn Thủy Nga 40€. Trần Vi Viên 10€. Nguyễn Thị Bảo Khuynh 10€. Nguyễn Thị Lan 50€. Nguyễn Thị Sương 20€. Trần Thị Thu Hà 20€. Trần Minh Thông 20€. Nguyễn Thị Phương 40€. Trịnh Văn Hi 50€. Lê Hoàng Anh & Lê Thị Lan Anh 100€. Nguyễn Ngọc Thanh & Lê Thị Kim 30€. Thiên Châu Đình Thị Cẩm Vân 10€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 60€. Thiên Hồng Nguyễn Thị Lan 50€. Hứa Hiền Pd Ấn Đức 20€ HH công đức Nguyễn Thị Mai. (Hannover): Nguyễn Thị Minh 60€. Trần Thanh Pháp 10€. Thiên Đức Chung Thị Hồng 10€. Thiên Ý Lê Thị Ty 10€. Gđ. Lương & Trần 20€ HHHL Ba Me, Minh Hiền, Minh An & Minh Hôi. (Bremen): Thiên Châu Lý Cẩm Trúc 100€. Diệu Ấn Tú Tabeck (Lichtenstein) 40€. Diệu Nhựt Lý Phan Thơ (Chemnitz) 100€. Lai Quốc Khanh & Trần Thị Nghĩa (Offenbach) 10€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ (Andernach) 20€. (Köln): Nguyễn Thị Hoàng Liên 10€. Điện Kim Đinh 20€. Trần Thị Thu Thảo & Nguyễn Đỗ Xuân Huy (Mainz) 20€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 30€. Thiên Học Trần Kim Phương (Ingolstadt) 20€. Nguyễn Hồng Trường (Rheine) 100€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 30€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Karslsbach) 20€. Trần Thị Thanh Hương (VS. Villingen) 20€. (Wuppertal): Gia Nghi Hồng 100€. Gđ. Đồng Hải Diệp Văn Sơn 60€. Mã Yên Huệ 100€. Đồng Lợi Lê Trường Phúc (SHA Hesselstal) 50€. (Mannheim): Vũ Bình An 100€. Diệp Thị Kha 100€. Lê Thanh Hoa 110€. Nguyễn Kiên & Julia Möler (Armberg) 20€. Lâm Thị Lan Thảo (Stuttgart) 50€ HH công đức cho cha Lâm Văn Quang & Ông ngoại Nguyễn Văn Cảnh. Diệu Trinh Ngô Thị Mỹ Lê (Villingen-Schwenningen) 50€ HHHL anh Nguyễn Văn Tấn & cữu huyền thất tổ. Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 20€. Phạm Phú Pd Thiên Như (Holland) 90€. (Göttingen): Thiên Vạn Võ Thị Hương 20€. Trần Thu Hà 100€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 10€. Nguyễn Thị Anh (Hachenburg) 50€. (Trier): Thiên Bach Đào Thị Chúc 20€. Ngô Thị Vương 20€. Đăng Thị Nga & Đăng Đức Thái (Esslingen) 100€. (Sweden): Tiết Khánh Văn 31€. Diệu Tường Trần Cẩm Vân 227€. Nguyễn Tâm Lộc 31€. Diệu Yên 300€. Diệu Ngọc, Trần Hán Sơn, Trần Hán Hùng 100€. Naeng Kim Liễu 17€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 25€. (Hamburg): Staron Jennifer Ngọc Phương 10€. Trần Thị Sợi 20€. Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 10€. Đức Chinh Hồ Vinh & Thiệu Khai Đăng Khai Tâm 20€ HHHL Từ Thị, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn & Quảng Tâm. Diệu Nhân Giang Lê Kiên 20€. Nguyễn Nhật Nguyễn Văn Tân (Münkeboe) 10€. Đăng Quốc Minh (Mönchengladbach) 20€. Điện Kim Đinh (Köln) 20€. Đoàn & Lê (Winterbach) 50€. Điện Văn An (Leverkusen/Opladen) 15€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 5€. (Frankfurt): Huỳnh Lê Diệu Phước 10€. Trần Tú Anh 50€. Diệu Diễm Nguyễn Thị Lạc (München) 10€. Đồng Vy Trần Mai Hương (Eberding-Nußdorf) 30€. Thiên Lô Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 10€. Nguyễn Thu Hồng (Donauschingen) 15€. (Ludwigshafen): Bành Vinh Hoa 15€. Hoàng Thị Sen 5€. Vũ Hồng Minh & Nguyễn Thị Hoàng Giang (Norderney) 10€. Nguyễn Thị Hết (Sigmaringen) 10€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. (Mönchengladbach): Hà Ngọc Hoa 10€. Lâm Kim Khánh 50€. Hứa Hiền Pd Ấn Đức 20€ HHHL Diệp Kiên & Phạm Đông Quang. Diệu Tường Trinh Thị Mai (Wilhelmshaven) 6€. Long Tuấn & Ngọc Dung (Australia) 26€. Thái Nguyệt Cầu (Moschheim) 50€. Lê Hoàng Đế (Asbach) 10€. Phạm Thị Ngọc (Bitburg) 100€. Trương Ngọc Liên (Weissbach) 10€. Thái Thị Thu (Hameln) 50€. Thích Như Tâm (Danmark) 50€. Diệu Huệ Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 50€. (Wedel): Quách Trang Quang 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy 50€ HHHL Đỗ An Pd Đông Sanh. Nguyễn Thị Hà (Oster Euppeln) 30€. Nguyễn Thủy Nga (Barsinghausen) 10€. Diệu Phúc Nguyễn Thị Phương (Delmenhorst) 20€. (Aurich): Diệu Bình Nguyễn Thị Kim Phương 10€. Danh Đỗ Nguyễn Thị Trâm 10€. Diệu Tuê Hoàng Thị Lợi (Aalen) 40€. Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 50€. Lê Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 10€. (Nürnberg): Lê Thị Thảo 10€. Từ Đường Hồ Thị Kim Hiểu 10€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmerdorfer Strand) 25€. Thiên Đăng Tống Thị Bình (Konz) 10€. (Bayreuth): Gđ. Châu Bảo Chương & Lê Thị Hoa 10€. Thượng Ziegler 25€. Quang & Fuxiang Phan (Hagen) 10€. Lý Tùng Phương (Scherbeck) 15€. Nguyễn Phục Vĩnh Viễn (Schweiz) 10€. Mac Sau Can (Speyer) 10€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 5€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 40€. Bích Trâm Vogtländer (Koblenz) 5€. Diệu Hòa Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshaven) 5€. Dương Vinh (Schramberg-Sulgen) 10€. Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 20€. Sư Cô TN Hạnh Bình, Thiên Huyền, Thiên Hậu, Thiên Đức, Thiên Xuân, Thiên Mỹ 10€. Gđ. Đồng Phước Phạm Thị Lanh & chồng & các con (Bielefeld) 10€. Trần (Cao) Lê Sương (Ronnenberg) 10€. Hà Ngọc Quý (Mönchengladbach) 30€.

(Karlsbach) 10€. Trần Thị Thanh Hương (VS. Villingen) 10€. (Wuppertal): Gia Nghi Hồng 20€. Trần Nguyễn Anh Thư 10€. Trần Nguyễn Thục Nhi 10€. Gđ. Đồng Hải Diệp Văn Sơn 50€. Mã Yên Huệ 100€. Trịnh Văn Thịnh (Essen) 20€. (Minden): Trương Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Huyền Liên 100€. Quảng Phước Phan Thị Hiền 10€. Diệu Tâm Nguyễn Ngọc Đan 20€. Vũ Bình An (Mannheim) 50€. Lâm Thị Lan Thảo (Stuttgart) 10€ HH công đức cho cha Lâm Văn Quang & Ông ngoại Nguyễn Văn Cảnh. Diệu Trinh Ngô Thị Mỹ Lê (Villingen-Schwenningen) 25€ HHHL anh Nguyễn Văn Tấn & cữu huyền thất tổ. Phạm Phú Pd Thiên Như (Holland) 10€. (Göttingen): Thiên Vạn Võ Thị Hương 10€. Đồng An Trần Thị A 10€. Trần Thu Hà 50€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 10€. Wegner Lê Hạnh Dung (Erlangen) 5€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 30€. Nguyễn Thị Anh (Hachenburg) 25€. (Trier): Thiên Bach Đào Thị Chúc 15€. Ngô Thị Vương 5€. Đăng Thị Nga & Đăng Đức Thái (Esslingen) 50€. Thiên Lý Tăng Bích Phần (Duisburg) 10€. (Sweden): Tiết Khánh Văn 31€. Diệu Tường Trần Cẩm Vân 227€. Nguyễn Tâm Lộc 31€. Diệu Yên 300€. Diệu Ngọc, Trần Hán Sơn, Trần Hán Hùng 100€. Naeng Kim Liễu 17€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 25€. (Hamburg): Staron Jennifer Ngọc Phương 10€. Trần Thị Sợi 20€. Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 10€. Đức Chinh Hồ Vinh & Thiệu Khai Đăng Khai Tâm 20€ HHHL Từ Thị, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn & Quảng Tâm. Diệu Nhân Giang Lê Kiên 20€. Nguyễn Nhật Nguyễn Văn Tân (Münkeboe) 10€. Đăng Quốc Minh (Mönchengladbach) 20€. Điện Kim Đinh (Köln) 20€. Đoàn & Lê (Winterbach) 50€. Điện Văn An (Leverkusen/Opladen) 15€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 5€. (Frankfurt): Huỳnh Lê Diệu Phước 10€. Trần Tú Anh 50€. Diệu Diễm Nguyễn Thị Lạc (München) 10€. Đồng Vy Trần Mai Hương (Eberding-Nußdorf) 30€. Thiên Lô Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 10€. Nguyễn Thu Hồng (Donauschingen) 15€. (Ludwigshafen): Bành Vinh Hoa 15€. Hoàng Thị Sen 5€. Vũ Hồng Minh & Nguyễn Thị Hoàng Giang (Norderney) 10€. Nguyễn Thị Hết (Sigmaringen) 10€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. (Mönchengladbach): Hà Ngọc Hoa 10€. Lâm Kim Khánh 50€. Hứa Hiền Pd Ấn Đức 20€ HHHL Diệp Kiên & Phạm Đông Quang. Diệu Tường Trinh Thị Mai (Wilhelmshaven) 6€. Long Tuấn & Ngọc Dung (Australia) 26€. Thái Nguyệt Cầu (Moschheim) 50€. Lê Hoàng Đế (Asbach) 10€. Phạm Thị Ngọc (Bitburg) 100€. Trương Ngọc Liên (Weissbach) 10€. Thái Thị Thu (Hameln) 50€. Thích Như Tâm (Danmark) 50€. Diệu Huệ Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 50€. (Wedel): Quách Trang Quang 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy 50€ HHHL Đỗ An Pd Đông Sanh. Nguyễn Thị Hà (Oster Euppeln) 30€. Nguyễn Thủy Nga (Barsinghausen) 10€. Diệu Phúc Nguyễn Thị Phương (Delmenhorst) 20€. (Aurich): Diệu Bình Nguyễn Thị Kim Phương 10€. Danh Đỗ Nguyễn Thị Trâm 10€. Diệu Tuê Hoàng Thị Lợi (Aalen) 40€. Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 50€. Lê Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 10€. (Nürnberg): Lê Thị Thảo 10€. Từ Đường Hồ Thị Kim Hiểu 10€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmerdorfer Strand) 25€. Thiên Đăng Tống Thị Bình (Konz) 10€. (Bayreuth): Gđ. Châu Bảo Chương & Lê Thị Hoa 10€. Thượng Ziegler 25€. Quang & Fuxiang Phan (Hagen) 10€. Lý Tùng Phương (Scherbeck) 15€. Nguyễn Phục Vĩnh Viễn (Schweiz) 10€. Mac Sau Can (Speyer) 10€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 5€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 40€. Bích Trâm Vogtländer (Koblenz) 5€. Diệu Hòa Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshaven) 5€. Dương Vinh (Schramberg-Sulgen) 10€. Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 20€. Sư Cô TN Hạnh Bình, Thiên Huyền, Thiên Hậu, Thiên Đức, Thiên Xuân, Thiên Mỹ 10€. Gđ. Đồng Phước Phạm Thị Lanh & chồng & các con (Bielefeld) 10€. Trần (Cao) Lê Sương (Ronnenberg) 10€. Hà Ngọc Quý (Mönchengladbach) 30€.

* **Lễ hội Quan Âm**

Chi Hội Phật Từ VNNTN Karlsruhe 200€. Sư Cô Hạnh Thân (Danmark) 200€.

* **Tôn tượng Quan Âm**

Điện Kim Đinh 400€. Điện Kim Thoa 30€. Diệu Minh Ong Thị Tuyết (Gießeln) 200€. Lương Văn Xinh 200€. Thiên Thịnh Ngũ Thơ Cường (Fürth) 30€. Ấn danh (Köln) 20€. (Münster): Ngô Thị Nhi 30€. Đồng Phi Đào Hằng Kim Phụng 50€. (Hamburg): Diệu Trần Phạm Thị Côi 20€, Viên Nghiêm Trinh Thu Yên 10€. Viên Nhã Ngô Thanh 10€. Giang Tuyết Nga, Nguyễn Văn Phương, Nguyễn Philip & Nguyễn Anna 50€. Viên Thanh Trương Mỹ Mỹ 10€. Vanessa, Mai, Hậu 100€. Trần Ngọc Thảo 100€. Viên Nhựt Trần Thị Dền (Nordhorn) 10€. Thiên Trí Phạm Văn Dũng & Thiên Hương Đỗ Thị Cúc (Hildesheim) 100€. Nguyễn Thanh Thủy (Kieler NMS) 20€. (Belgique): Thiên Liên Nguyễn Thị Kim Huệ 200€. Phạm Thị Oanh 200€. Thị Hiền Đỗ Công Minh (Braunschweig) 10€. Vũ-Nguyễn Thị Ngọc Dung (Kamen) 200€. Quảng Châu Nguyễn Duyên Hải (Solingen) 100€. Hồ Thị Ngoan 20€. Thái 20€. Trần Kiên Hào 10€. Nguyễn Thu Nguyễn Thị Hiền 200€. Minh Liễu Duyên Thị Thanh Thủy 100€. Thích Nữ Cẩn Duê & PT Huệ Ngọc 1000€. Nguyễn Trí Huy 200€. Trần Hồng Yên & Vương An Vũ 60€. Trịnh Thị Mỹ Ngọc 200€. HL Minh Trí Lý Tấn Hà & HL Minh Lân Lưu Văn Long 50€. Văn Ngọc Xuân 20€. Tina, Thảo Mí, Thượng Vy & Tâm Như 15€. Đồng Liên Nguyễn Thị Kim Hoa 100€. Ban Hướng Dẫn GĐPT/ĐQ 200€. Thích Tín (GĐPT Chánh Tín) 50€. Đồng Hạnh Lê Thị Kim Dung 50€. Nguyễn Trí 50€. Diệu Hạnh 50€. Đồng Ngọc 50€. Đồng Hạnh 10€. Vũ Nguyễn 10€. Gđ. Đồng Châu 50€. Gđ. Trùng Nghĩa 30€. Đồng Lâm 15€. Thị Hiền 200€. Thiên Hà 20€. Huệ Tuấn 50€. Ấn danh 50€. Gđ. Hülser Kim 10€. Johannes Loan 10€. Phước Bình Nguyễn Đình An 10€. Phước Hải Nguyễn Hoài Nam 10€. Nguyễn Hoàng Lan 10€. Nguyễn Hoàng Quyên 10€. Gđ. Pt. Đông Đa 20€. Huệ An & Huệ Hạnh 50€. Đăng Thị Tuyết 5€. Gđ. Đồng Ngô Nguyễn Thị Tâm 100€. Giới Giác Lý Thị Lành 300€. Thiên Chánh Mai Xuân Diệu (Hannover) 20€. (Göttingen): Thiên Liễu Koimam, Larry Ngọc 10€. Thiên Văn 50€. Thiên Kim Nguyễn Thị Thanh Văn (Nürnberg) 150€. Nguyễn Trí (Berlin) 10€. (Rostock): Lê Quang Hùng & Nguyễn Thanh Thủy 50€. Tuyết Văn & Phạm Văn Thủy 50€. (Hasbergen): Nguyễn Thị Thanh Hà 10€. Nguyễn Khắc Tuấn 10€. Diệu Âm Lê Đình Khôi Nguyễn (Recklinghausen) 20€. Phạm Thị Kim Hương (Oldenburg) 500€. (Hannover): Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy 100€. Trần Nguyệt Băng 15€. Quách Ái Trung 15€. Diệu Cẩn 40€. Gđ. Quảng Niệm Lê Gia Tuyên 300€. Đồng Nghiệp Đăng Thị Minh 20€. Đăng Thị Kim Thu 10€. Gđ. Đồng Liên (Wedel) 50€. Viên Tuyết, Phan Thị Xuân & Phan Thị Kim Lan (Laatzen) 100€. Trần Hữu Nhón & Nguy Xu Keo (Việt Nam) 20€. Lê Tuấn Anh & Lê Thị Vân (Wittingen) 50€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edwecth) 600€. (Duisburg): Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp 210€. Bé Félix Tuấn & Bé Julius Thiên (Soest) 50€. (Krefeld): Liên Cẩm Phong 50€. Liên Tú Văn & Liên Nguyễn Lý 50€. Đăng Thị Xuân Thảo 200€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 20€. Đặng Kim (Australien/Sydney) 20€. (Bad Pyrmont): Trinh Minh Tân 30€. Nguyễn Thị Tinh 50€. Đồng Mai Đăng Thị Hoà Phương (Bad Salzuffen) 50€. Gđ. Châu Bảo Chương & Lê Thị Hoa (Bayreuth) 30€. Đồng Nghiệp Đăng Thị Hồng Vinh (Hameln) 200€. Nguyễn Hanh Trinh (Künzelsau) 500€. Trần Nguyễn Anh Thư (Wuppertal) 100€. Tk. Thích Phước Hôi (Chùa Pháp Hoa) (USA) 300€. Niklas, Andreas, Daniel & Hùng Anh (Ibbenbüren) 20€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 30€. Thiên Trụ Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 200€. Trần Văn Khải (München) 50€. Thiên Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Berthe) 50€. Nguyễn Kupka Thủy Hà (Dietzhölstal) 100€. Trần Thị Thanh Bình & Nguyễn Tu TNTN (Weinbach/Grävendadt) 20€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Quốc Em 50€. Chi Hội PTVNTN Wilhelmshaven 200€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 50€.

* **Vu Lan**

Nguyễn Văn Lưu 100€. Ấn danh (Ottweiler) 20€.

* **Trai Tăng**

(Danmark): Gđ. Lê S. Thao 63€. Gđ. Đại Tín Lê Văn Đông 50€. Gđ. Lành Thủy Tam 25€. Hùng & Hoa 50€. Thích Như Tâm 36€. Phạm Công Hoàng (Todstedt) 20€. (Hamburg): Diệu Trần Phạm Thị Côi 20€. Đồng Hạnh Tôn Nữ Thiên Nhi 20€. (Bielefeld): Bùi Thị Trâm 25€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh, Đồng Nhã Nguyễn Thị Huyền Trang & Đồng Hiếu Nguyễn Thị Thu Thảo 30€. (Lüneburg): Nguyễn Thị Hà 100€. Phùng Kim Anh 100€. Ngọc Thơ Trần Thị Mỹ Chương, Huệ Hương Trần Thị Thủy Nhiện & Thiên Bảo Lê Trần Thành Nhã 100€. Gđ. Bùi Huy Long 20€. Ngụy Tu Thuận & Nguyễn Thị Mai Khanh 70€. Thiên Học 200€. Thích Hạnh Bảo 50€. Thiên Quang 10€. Đồng Trụng Nhi 5€. Viên Tuyết 30€. Thiên Ý 20€. Diệu Thứ 5€. Đồng Thoa Lâm Thị Huệ 100€. Diệu Cán 30€. Quảng Ngộ 200€. Đồng Kim Tâm & Đồng Liên 100€. Đồng Kim (Thị Năm) 30€. Diệu Thiên Liên Tô Linh 100€. Đồng Kim Ngụy Minh Thủy 20€. Dienemann Jochen 20€. Phạm Thị Xuân 10€. Diệu Phẩm Ngụy Nhựt Thứ 10€. Diệu Ngọc &

Quảng Tâm 30€. Duyên Ngọc 20€. Hà Pd Thiên Hồng 5€. Bãi Nhi 5€. Bác Sáu 10€. Quảng Hiếu 5€. Nguyễn Bích Thủy 10€. Đồng Độ 20€. Thiên Học 20€. Phạm Thị Phương 5€. Đàm Kim Thu 10€. Diệu Vân & Thiện Mỹ 20€. Nguyễn 150€. Diệu Thiên 10€. Thiên Hương & Thiện Trí 10€. Diệu Hậu Vũ Thị Ngọc 20€. Ân danh 10€. Thiên Nhật 5€. Đồng Phương 10€. Đồng Vinh 5€. Đồng Giác 10€. Huyền 10€. Tú Lê Huỳnh 5€. Nguyễn Thị Gấm 5€. Thiện Kim 20€. Giới Giác Lý Thị Lĩnh 40€. Thiên Như Kim Thị Hiền 20€. Hoa Lan 10€. Thiên Hiếu 10€. Thiên Hoàng 10€. Quảng Phương Nguyễn Thị Thu Hà 50€. Ân danh 30€. Đồng Liên 20€. Gđ. Thu Trang 5€. Vạn Hoạ & Vạn Huệ chùa Phố Bảo 20€. Minh Tôn 30€. Kim Chi Ngọc Diệp 20€. Đồng Hòa Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Ân danh 11€. Lương Văn An 20€. Trần Đoàn Duy Hải 10€. Đỗ Ngọc Sơn 20€. Tâm Bích 20€. Minh Liễu - Thủy 20€. Trần Thị Kim Loan 10€. Nguyễn Thị An 5€. Bùi Hữu Chương 10€. Nguyễn Thị Bích Thủy 10€. Phan Thị Phương 5€. Châu Long Phi 5€. Châu Phi & Châu Loan Phi 5€. Quý Ngọc 10€. Nhuận Liên 10€. Trần Bích Thủy & Gđ. Dương Ngọc Minh 10€. Jenny Huỳnh Pd Diệu Hạnh 5€. Bùi Thị Ngọc Lan 10€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Chu Hà Vi, Chu Mạnh Tiên, Chu Thành Công, Nguyễn Thu Thủy, Nguyễn Tân Nhung & Nguyễn Quang Trung 30€. Hà Thị Phương & Hà Mạnh Thanh Tùng 10€. Diệu Nữ 30€. Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Bùi Hữu Thoa 10€. Trần Nguyệt Băng 10€. Thiên Hữu 30€. Ân danh 20€. Long 5€. Vạn Phước 5€. Phù Vân & Diệu Thiên 20€. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ 20€. ASIA Tùng Thủy 10€. Chương 5€. Tào (Quầy Rau) 5€. Đồng Lệnh Nguyễn Thị Thùa 20€. Diệu Thiên 10€. Diệu Trí 10€. Diệu Hương 10€. Gđ. Đồng Pháp 20€. Thiên Hương 10€. Quảng Vinh 10€. Quảng Niệm 10€. Thiên Nhật Kevin Nguyễn 20€. Viên Như 15€. Viên Thái 15€. Huệ Phương 10€. Gđ. Hoàng Thị Nga 20€. Diệu Như 5€. Quảng Chơn 5€. Linh Nguyễn 5€. Đồng Trí Tử Ngọc Dũng 10€. Minh Lực Nguyễn Minh Huy 5€. Minh Trường Trần Vũ Kỳ 10€. Đồng Văn Mã Lê Tuyết 20€. Tâm Nghĩa Diệu Hương 20€. Khai Tâm 20€. Huệ Thông 10€. Liên Pd Đồng Bạch 20€. Diệu Minh 10€. Diệu Phúc 20€. Diệu Ngọc 20€. Đồng Thiên 5€. Thiên Hiếu 10€. Giác Sinh Huỳnh Ai Nhân 5€. Ngọc Bồi 5€. Tạ Thanh Bình 10€. Phạm An Thanh 10€. Đức Trinh Trịnh Thanh Long 15€. Nhựt Trong 20€. Thiên Lương 10€. Thiên Nghiệp 10€. Lâm Ngọc Lan 10€. Thiên Phẩm 10€. Đồng Thọ Nguyễn Bá Lộc 5€. Thiên Anh 10€. Lê Thị Kim Sa 5€. Quảng Phúc Đồng Thiên 10€. Im for World Peace Foundation 20€. Đồng Nguyệt 5€. Diệu Hương 10€. Hugo Cardenas 5€. Ngọc Ân 20€. Thiên Hữu 10€. Đồng Huệ 10€. Đồng Tấn 10€. Thiên Căn 10€. Thiên Đức 10€. Hoa 5€. Nguyễn Quốc Ninh 10€. Đồng Dược 10€. Diệu Nhân 10€. Mỹ Hạnh 5€. Ân danh 3€. Châu 10€. Phương Anh 5€. Đồng Thuận 5€. Như Lộc 20€. Đồng Văn 20€. Huyền Ngọc 4€. Diệu Vân & Quảng Lộc 20€. Đoàn Hương Nhã 10€. Đồng Trí 5€. Sư Cổ Từ Khánh 10€. Đồng Hoa 10€. Nguyễn Thị Phước 4€. Trịnh Thu Hoàn 5€. Trần Bích Thuận 10€. Vũ Thủy 5€. Thiên Nhật 10€. Thiên Học 10€. Nguyễn T. Khanh 10€. Gđ. Hoàng Minh Đức (Đồng Liên) 20€. Chiến, Phương Anh 10€. Tuyết, Thiên An 10€. Đồng Mai 10€. Thiên Hà Phạm Văn Sơn 5€. Thiên Huệ 20€. Đồng Hiếu Leon 5€. Bích Văn Nguyễn Thị Duyên 20€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Diệu Lộc 20€. Thảo, Thiên Dung 50€. Đoàn Thu Hà 10€. Quảng Thiên 10€. Diệu Lý 20€. Đặng Thị Kim Thu 10€. Đồng Linh 20€. Gđ. Hồ Vinh 10€. NPĐ Tam Bảo 20€. Đồng Liên Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Diệu Phụng Trần Thị 20€. Lưu Xuân Hương 10€. Thiên Thị Hiền 10€. Lưu Thanh Đức 40€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 20€. Chứng Phước 50€. Tâm Đổ 20€. Lý Trần Châu 10€. Nguyễn Công Thức 10€. Chương Thị Kim 20€. Nguyễn Thị Lý 10€. Diệu Mỹ 15€. Diệu Thức 10€. Thiên Học 10€. Đồng Văn Trần Thủy Hương 10€. Müller, Trần 10€. Thiên Hằng 10€. Thiên Hạnh 5€. Đồng Bảo, Đồng Thảo & Đồng Tâm 30€. Nguyễn Xuân Minh 5€. Đồng Huệ 10€. Nguyễn Thị Chiến 5€. Phan Đình Thích, Thiên Diệu Vũ Thị Sáu 20€. Lý Văn Quý, Trần Thị Hồng Vĩnh, Lý Huy & Lý Long Nhật 20€. Hùng 5€. Đồng Tâm, Đồng Tiên & Đồng Pháp 30€. Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Trịnh Thị Hồng 20€. Thành Pd Diệu Minh 5€. Tuyết Pd Diệu Mai 5€. Diệu Quy Trần Thị Huyền 10€. Chịu Sa Lê Thị Kiều Loan 20€. Đỗ Ngọc Oanh 5€. Trần Thị Huệ 10€. Wrem Ruschbusch 10€. Minh An 10€. Đặng Thị Lý 5€. Giáp Thị Nguyệt Lan 5€. Diệu Chân 10€. Thiên Tinh Hương Tịnh Huệ 20€. Thiên Bảo Phạm Thị Bích 10€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Thiên Tiên 20€. (Hannover): Trương Thành Tín 20€. Trần Minh Tuấn & Mã Lê Tuyết 50€. Thiên Hy (Thím Dinh) 10€. Thiên Tuệ 20€. Đồng Chiến 10€. Vornberger Sophie 10€. Huỳnh Thị Hà Hưng 20€. Thiên Chánh Mai Xuân Diệu 20€. Tạ Thị Loan & Stefanija Ta 5€. Trần Thị Khánh Vân 10€. Nguyễn Thị Thu Hương & Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Thị Trâm 10€. (Krefeld): Minh Phát Lý Tấn Vang & Diệu Phúc 30€. Minh Phát Lý Tấn Vang, Diệu Lý & Hoàng Tiên & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 30€. Lưu Thanh Đức (Viersen) 10€. (Holland): Quảng Minh 50€. Nguyễn Phước 50€. (Việt Nam): Nguyễn Thị Oanh 20€. Phước Ngọc NGUY XU KEO & Trần Hữu Nhơn 20€. (Göttingen): Nguyễn Văn & Thiên Kiên 20€. Tâm Văn - Nguyễn Tinh 10€. Thiên Sanh Đỗ Thị Lịch & Thiên Giác Nguyễn Xuân Nghiêm 10€. Diệu Thảo Trần Thị Mai Christina & Quảng Hoàng Trần Ngọc Huy Florian 100€. Lê Thị Kim Cúc 30€. Huệ Phúc (Fürth) 10€. Hà Lê (Fürth) 10€. Thiên Phổ, Thiên Thảo & Thiên Đào (Tübingen) 20€. (Regensburg): Thị Huệ Nguyễn Thị Khánh Lan 10€. Thiên Đạt Nguyễn Thị Kim Liên 10€. (München): Viên Lộc 10€. Diệu Thương Trịnh Minh Hằng 10€. Huỳnh Thị Châu 10€. (Erlangen): Đồng Tấn 10€. Quán Quang Lưu Minh Tho 10€. Đồng Minh (Gießen) 20€. Ân danh (Mannheim) 20€. (Braunschweig): Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 100€ HHHH Giáp Văn Lai, Thị Hiền Đỗ Công Minh 20€. Lê Anh Huyền (Wilhelmshaven) 10€. Lương Thị Yên (Praag/CH. Séc) 5€. Nguyễn Tiên Cường (CH. Séc) 20€. Tuấn & Vân (Nürnberg) 10€. Nguyễn Phước (Pforzheim) 10€. Rau Hà Bích & Reinert Thi Hau (Leipzig) 10€. (Aurich): GDPT Minh Hải 50€. Tiểu Từ Thái Viên Thành, Đức Độ Thái Tất Đạt & Đức Huệ Nguyễn Hồng Ân 50€. Thiên Hà (Koblenz) 20€. Phước (Oldenburg) 5€. (Duisburg): Tâm Dung Trần Hữu Trí 10€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp 10€. Vũ Thị Tuyết Vân (Einbeck) 20€. Nguyễn Thị Kim Hào (Norderney) 9€. Diệu Liên Trần Thị Hương (Berlin) 10€. Hồ Thuận Lợi (Leverkusen) 10€. (Chernnitz): Diệu An Tu Beck 20€. Diệu Hưng & Phúc Hải 100€. Hoàng Thị Huệ 5€. Nguyễn Thị Đào Nguyễn (Köln) 20€. Hồng Văn Tổng Giang (Celle) 20€. (Düsseldorf): Helene Antony 20€. Nguyễn Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Na 20€. Nguyễn Thị Gái 20€. Phạm Thị Tinh 10€. Nguyễn Thị Trường 10€. Nguyễn Thị Thiện 20€. Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 50€. Thiên Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung (Dorsten) 10€. Nguyễn Thị Kim Yên (Essen) 50€. (Laatzten): Gđ. Thị Chánh Trương Tân Lộc 20€. Thiên Giác Hồ Vinh Giang 50€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 10€. Phạm Thị Ngọc (Bitburg) 15€.

*** Đèn Đục Sứ**

Lea & Trần Mỹ Duyên 30€. Trần Hồng Yến & Vương Anh Vũ 15€. Ngô Thị Vương (Trier) 12€. La Ngọc Thanh (Alzey) 10€.

*** Sứ Chùa**

Trần Trung Đô (Hamburg) 290€. Mạc Hồng Giang (Verden) 20€. Nguyễn Thanh An 20€. Lê Thị Tuyết (Italia) (Heo công đức) 50€. Nguyễn Thị Liễu 20€. Giang Thái 100€. Từ tiên các Thầy Hạnh Giới đưa 65,83€. Diêu Liên Đào Quỳnh Hoa & Phan Havy Sophie 21,21€. Ân danh 10,10€. Ân danh 5,69€. 3 bi thư của Thầy Hạnh Giới 299,83€. Gđ. Đồng Pháp 105€. Ân danh 3€. Ân danh 6,79€. Trần Hưng 46,38€. Đỗ Thanh Hải (Heo cd.1683) 3,86€. Lý Cẩm Trúc (Heo cd.1000) 10,92€. Gđ. Nguyễn Thị Hiếu 56,22€. Nguyễn Văn Phúc 5,67€. Ân danh 37,27€. Ân danh (Heo cd.2114) 29,55€. Ân danh 26,78€. Ân danh 68€. Thầy Hạnh Giới đưa 82,40€. Lin Nguyệt (Minden) 20€. (Wiesbaden): Bánh Tấm Sơn 20€. Công Ty Thanh Hòa (Heo cd.) (Koblenz) 60€. Gia Nghi Hồng (Wuppertal) 100€. Diệu Huỳnh Phan Thị Nhi (Laatzten) 100€ ủng hộ làm thang máy. Trần Thị Yên (Bergkamen) 50€. Trần Thị Hải (Herne) 24€. Minh Phát Lý Tấn Vang, Diệu Lý Lý Hồng Tiên & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 30€. Lý Tấn Cường (Braunschweig) 20€. Lê Thị Tim (Heo cd số 600) (Künzelsau) 100€. Gđ. Nguyễn Kim Thâm, Nguyễn Thị Khanh, Hải Nam, Hải Hà & Hải Chương (Hachbergen) 22,20€. Nguyễn Anh Thu Sarah (Lippstadt) 34,73€. Kevin Việt Đức (Osnabrück) 34,52€. Phùng Thị Phương (Boizenburg) 124,73€. Diệu Trí Nguyễn Thị Gòng (Neustadt) 110€. Lê Thị Hải (Werdau) 9,37€. Phạm Văn Kiên & Phạm Anh Hồng (Halle) 131,37€. Trần Thị Từ (Potsdam) 141,07€. (Anklam): Hoàng Văn Nha (Heo cd.2439) 10,03€. Hoàng Văn Nha 7,01€. (Halle/S): Phạm Đức Huy 10,76€. Phạm Thị Ngàn 19,5€. Đặng Schneider Pd Diêu Quang (Heo cd.4096) 47,82€. Gđ. Phan Quốc Tuấn (Chernnitz) 52,58€. Juna Phan (Lehrte) 8,11€. Thân Văn Trọng (Hagen) 12,97€. Phan Thị Lan (Wernigerode) 45,18€. Đính Ngọc Long (Aurich) 11,75€. Gđ. Nguyễn Quang Chánh (Neumünster) 72,27€. Nguyễn Thị Duyên (Bad Salzuflen) 116,77€. Nguyễn Danh Trịnh

(Bad Saendorf) 151,81€. Gđ. Cheng Suien (Lingen/Ems) 68,62€. Võ Huy Thịnh, Võ Huy Thanh & Võ Huy Thuận (Barrtrup) 51,47€. Nguyễn Thị Thủy (Heo cd.1631) (Jüterbog) 59,11€. Trần Thị Nga (Hildesheim) 45,03€. Nguyễn Văn Thuận, Hồ Thị Mai Hoa & Ernst Gia An (Dortmund) 207,39€. Nguyễn Thị Thanh (Wilhelmshaven) 10€.

*** HỌC BỔNG TẶNG NI :**

- **Đức:** Chung Giang (Künzelsau) 100€ (Hỗ trợ Đồng Ninh).

- **Ấn Độ** : (Düsseldorf): Nguyễn Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Na 20€. Nguyễn Thị Trương 10€. Nguyễn Thị Thân 50€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 10€.

- **Việt Nam** : Diệu Bảo Jenny & Diệu Tánh Ely (Gießen) 50€. (Wiesbaden): Bàn Tâm Sơn 20€. Diệu Hào Nguyễn Thị Kim Thoa (Bielefeld) 20€. Minh Phát Lý Tấn Vang, Diệu Lý Lý Hồng Tiên & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 30€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 20€.

*** TỬ THIỆN**

-Cổ Nhi, Củi, Mù, Dưỡng Lão:

Lâm Vy & Lâm An 30€. Phan Đình Thích 20€. Trần Hồng Yến & Vương Anh Vũ 15€. Dr. Nguyễn Thị Ngọc Minh 100€. Van Tu Nhan 200€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 20€. Gđ. Đỗ & Nguyễn 100€ HHHH Đỗ An Pd Đồng Sanh. Ngô Thị Nhi (Münster) 30€. Hồ Thị Ngọc Hát (Hamburg) 30€. (München): Trần Thị Anh Thu 10€. Ong-Huỳnh Anh Thu 10€. Lý-Trương Hồng Hoa 10€. Lê Thị Ngọc Thủy (Bielefeld) 20€. Gđ. Nguyễn Thị Lạc & Nguyễn Tú Quỳnh (Osnabrück) 50€. (Duisburg): Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp 40€. (Rosenheim): Lê Thị Thảo 45€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 20€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 20€. Nguyễn Lê Việt Châu & Nguyễn Lê Thùy An (Burgwedel) 10€. Nguyễn Văn Hùng (Italia) 10€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstenfeldbruck) 20€. Trịnh Thị Hoài Thu (Oberhausen) 20€ HHHH Nhật Qui. Bàn Văn Phong (Wiesbaden) 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 300€. Phi Quang (Karlsruhe) 20€. Thi Trần Clemens (Fürth) 50€.

-Giúp người nghèo

Linh Nguyễn (Minden) 20€. Thái 20€. Trần Hồng Yến & Vương Anh Vũ 15€. Nguyễn Lai (München) 20€.

- Nỗi cháo tình thương

(Emden): Đồng Nhả Tiểu Mỹ Lan 5€. Lai Nhơn 5€. Dr. Nguyễn Thị Ngọc Minh 100€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€. Phi Nam (Karlsruhe) 20€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Đồng An Trần Thị A (Göttingen) 20€.

-Xe lán

Nguyễn Ngọc Đan (Minden) 30€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€.

-Mô mắt tim lại ánh sáng

Lâm Vy & Lâm An 50€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 20€. Nguyễn Thị Sựong Nga (Krefeld) 50€. Đồng An Trần Thị A (Göttingen) 10€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 20€. Phi Nam (Karlsruhe) 20€.

-Bảo Lựt

Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 10€. Phi Quang (Karlsruhe) 20€.

- Phóng sanh

Mme Phạm Văn Thân (France) 20€ HHHH Anh Phạm Văn Thuật & Phu quân Phạm Văn Thắng. Đồng An Trần Thị A (Göttingen) 10€. Dương Thị Ngọc Liên (Überlingen) 100€. Gđ. Thiên Hoàng 10€. Gđ. Đồng Pháp & Đồng Tuyền Mỹ Anh 100€. Gđ. Hứa Nguyễn 10€. Gđ. Từ Hiếu Văn Bảo Nhi & Minh Tín Văn Tiến Huy 20€. Gđ. Diệt Thanh 10€. Gđ. Viên Từ 10€. Thiện Vi, Thiên Thủ, Thiên Thể & Quảng Định 50€. Đồng Tho Phạm Đồng Quang 75€. Thích Hạnh Hòa, Thích Nữ Hạnh Bình, Thiên Hậu Huỳnh Lê Diệu Hiền, Thiên Đức Huỳnh Lê Diệu Phước, Thiên Huy Lại Ngọc Vinh, Thiên Xuân Lai Huỳnh Thiên Xuân & Thiên Mỹ Lai Huỳnh Thiên Mỹ 70€. Đồng Kim Ngụy Minh Thủy 20€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 20€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 10€. Đồng Tâm Trần Minh Nhuận 5€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 10€. Diệu Quang Đặng Thị Bạch Yến 10€. HL Lý Leonie Quang Nhi & Gđ. Cam Trúc Ly 30€. Gđ. Đồng Tâm Nguyễn Thị Bạch Tuyết 50€. Gđ. Thiên Phương Hà Ngọc Hoa 20€. Gđ. Thiên Lai Hà Ngọc Diệp 20€. Thiên Hiếu Lê Minh Tân Michael 10€. Gđ. Đồng Kim Dương Thị Ut Thu 50€. Nguyễn Thanh Tâm 5€. Nguyễn Thị Oanh 5€. Nguyễn Thanh Tùng 5€. Nguyễn Thị Tuyết 5€. Nguyễn Hoàng Quân 5€. Nguyễn Ngọc Hoàng 5€. Đặng Phụng Kiệt 5€. Diệu Thiên Liên Tô Linh 5€. Đồng Thảo Lê Thị Kim Thu 10€. Đồng Vũ Thành Văn Thị Mai 10€. Thiên Hồng & Thiên Nam 10€. Thiên Thu Trần Thị Ha 10€. Đoàn Tuyết Anh 10€. Nguyễn Thị Trúc & Huỳnh Ngọc Nhi 20€. Đồng Thuận Phạm Quý Hưng 5€. Đồng Phạm Phạm Hồng Hạnh 5€. Đồng Huệ Thọ Vũ Thị Vinh 5€. Vũ Đức Hiền 5€. Nguyễn Kupka, Thủy Hà Đồng Huệ Xa 10€. Kupka Hartmut, Kupka Mai Linh 10€. Diệu Xuân Vũ Bích Hạnh 5€. Vũ Thị Huệ 5€. Mẹ Quốc Việt Lê Trung Quân 5€. Đồng Huệ Thanh Trúc Thị Thanh Bình 5€. Phúc Hải Nguyễn Tử Sơn 5€. Nguyễn Bình Long & Nguyễn Bà Ngàn 5€. Diệu Mỹ 10€. Đức Hương & Diệu Tinh 50€. Kim Chi & Minh Trung 40€. Xuân Hiệp 50€. Tân Giang 10€. Văn Huy 10€. Đồng Đò, Đồng Nhả & Chi Hạnh 41€. Ân Đức 10€ HHHH Bắc Diệp. Nguyễn Thủy Nga 25€. Trịnh Thu Hoàn 25€. Phước Thơm Vũ Văn Mùi, Diệu Hoa Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Hgà Vũ Thị Lụa, Nguyễn Hiền Vũ Thị Lượ, Nguyễn Quang Vũ Trọng Sáng, Nguyễn Huệ Nguyễn Thị Là, Nguyễn Thảo Vũ Thủy Hạnh & Nguyễn Minh Vũ Trọng Hiếu 50€. Diệu Thông Đr Thị Lưu, Thiên Đạt, Thiên Huệ, Thiên Thể, Thiên Nhân & Thiên Hồ 50€. Trần Đoàn Duy Hải, Diệu Ngọc & Viên Ngọc 5€. Phúc Tín Trần Xuân Tú, Phúc Cao Trần Thanh Sơn, Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Trúc Quỳnh, Nguyễn Quang Đông, Nguyễn Minh Cảnh, Nguyễn Thị Phương, Trần Văn Thiệu, Phạm Thị Tam & Trần Văn Tho 20€. Nguyễn Mỹ Huệ, Nguyễn Trí Thăng, Nguyễn Duy Tuấn, Nguyễn Túy Phước & Nguyễn Phương Duy 30€. Trần Thị Lan, Lê Việt Anh, Trần Thủy Hồng & Nguyễn Minh Hoàng 20€. Diệu Nga Nguyễn Thủy Hồng 50€. Sư Cổ Tuệ Đàm Hương 20€. Nguyễn Thị Trúc 20€. Thiện Mẫn Nguyễn Thị 20€. Thiên Hữu Đỗ Thái Bằng 100€. Quảng Chiêu 20€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 30€. Thanh Hòa 30€. Thiên Hà Phạm Văn Sơn 10€. Nguyễn Thảo Phạm Nguyễn Thị Lan Phương 10€. Nguyễn Hoàng Trương Minh 10€. Thiên Giới Phạm Quỳnh Hương 10€. Thiên Lý Phạm Quỳnh Hoa 10€. Đồng Thảo Trần Vanessa Thúy Tiên 10€. Đồng Hiếu Trần Henry Minh Đức 10€. Đồng Tâm Trần Minh 10€. Đồng Liên Lê Thị Kim Thủy 110€. Lê Văn Hai 10€. Diệu Huệ Nguyễn Thị Lại 10€. Thiên Trí Phạm Văn Dũng 10€. Thiên Hương Đỗ Thị Cúc 10€. Đồng Chiêu 10€. Ân Viên 10€. Đồng Quang 10€. Đồng Thủc Lê Hồng Tâm 10€. Đồng Duyên Lý Thị Thanh Hằng 10€. Đồng Thuận Lý Văn Hiếu 10€. Lê Thanh Tùng 10€. Diệu Nghiệm Ngô Kim Loan 55€. Thông Tuệ Nguyễn Ngọc Lâm 10€. Đồng Nhi Nguyễn Bạch Yến 10€. Đồng Vinh Nguyễn Mạnh Hiền 10€. Nguyễn Quế Hoàng Thị Giông 10€. Diệt Cấn Nguyễn Thị Tiến 10€. Thiên Đạo Nguyễn Văn Dinh 10€. Thiên Hy Lê Thị Lạc 10€. Phạm Thị Thủy 10€. Nguyễn Trà My 10€. Phạm Thị Thủy 10€. Nguyễn Hoàng Nam 10€. Cô Diệu Hiền 20€. Quảng Phước Phan Đình Tào 25€. Đồng Hoa Phan Hoài Thu 10€. Đồng Nguyễn Phan Linda Trinh 20€. Đồng Nghiệm Phan Tanja Trang 20€. Phan Timo 10€. Đồng Tâm (Ba của Thu) 35€. Đồng Tinh (Mẹ của Thu) 35€. Diệu Phạm Ngụy Nhật Thứ 10€. Đồng Anh Phạm Ngọc Trâm 10€. Đồng Thích Phạm Anh Duy 10€. Đồng Phụng Phạm Kiều Chinh 10€. Đồng Thiệu Trương Tuyết Nhi 10€. Thiên Hiếu Trương Tuyết Nhung 10€. Thiên Bảo Trương Tuyết Trinh 10€. Thiên Nhật Phạm Thị Thủy Nga 10€. Thiên Liên Phạm Thị Tuyết Mai 10€. Tâm Thảo Trương Thị Diêu Phương 10€. Thiên Tuệ Ngô Kevin Minh 10€. Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp 10€. Thiên Liên Lê Thị Hồng 10€. Đồng Kim Dương Thị Ut 10€. Đồng Văn Nguyễn Thị Bạch Tuyết 10€. Đồng Đạo Harald Koel 10€. Thiên Trang Nguyễn Thị Thủy Diễm 10€. Thiên Thức Nguyễn Duy Tâm 10€. Đồng Tánh Đặng Văn Hiền 10€. Đặng Tuấn

Anh 10€. Đặng Thùy Dương 10€. Diêu Loan Nguyễn Thị Thanh Xoan 10€. Chị Minh (Hannover) 10€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 10€. Trưởng Bích Hậu 10€. Thiện Bạch Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Thiện Hải Phạm Thị Cẩm Hằng 10€. Teickner Hằng 10€. Gđ. Phan Công Độ 20€. Lê Thị Kim Dung 50€. Diêu Nhụy & Thị Tâm 20€. Trần Đình Oánh (Hà Nội) 20€. Anh Pháp & Chị Thuận 20€. Thầy Hạnh Luân 100€. Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 10€. Chúc Phúc 10€. Giác Tánh 10€. Giới Niêm 10€. Hân Thọ 10€. Sư Cô Hạnh Thông 20€. Nguyễn Đình An 5€. Nguyễn Hoài Nam 5€. Chông Siu Cú 15€. Đức Thọ La Ngọc Thanh 20€. Gđ. Đồng Tâm Trinh Văn Cón 20€. Chón Báo Lý Chón Châu 20€. Lý Cường 20€. Đào Hải Hưng 30€. (Bielefeld): Diêu Lương Nguyễn Thị Thu Hiền, Mario Wittkowsky Phúc Tài & Susanne Wittkowsky Diêu Huỳnh 50€. Đồng Phước Phạm Thị Lan, Nguyễn Thị Thu Thảo, Phạm Văn Tiến, Đồng Nhà Nguyễn Thị Huyền Trang, Phạm Văn Toàn & Phạm Ảnh Nhi 70€. Gđ. To (Harsefeld) 20€. Thiện Thọ Trần Thị Xê (Karlsruhe) 10€. Đồng Hoa Huỳnh Thị Lan (Seelze) 40€.

*** Gian Hàng**

(Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thanh 150€. Nguyễn Văn Tâm 100€. Bà Hương (Stuttgart) 130€. (Laatzten): Bà Thắm (Bác Phong) 150€. Cô Mỹ Hạnh 125€. Bác Hải 50€. (Tiệp Khắc): Bà Phương 50€. Anh Tạo 50€. (Hannover): Bà Anh 250€. F. Fischer 50€. Vũ Thị Phương Anh 50€. Bà Châu 250€. Ông Hải (Peine) 75€. Ông Biền (Osnabrück) 75€. Bà Tùng Thủy (Leipzig) 600€. Cô Trưởng Thanh Trúc (Hamburg) 30€. Ông Mạnh (Oldenburg) 300€.

*** Quảng Cáo**

Nguyễn Văn Gòn (Aerzen Großberkel) 50€. Võ Phi Hoàn (Osnabrück) 135€. Hà Thị Nhàn (Dortmund) 280€. Lê Thanh (Vechta) 40€. Đỗ Thị Oanh (Tübingen) 280€. Kreyenhof Kluge GmbH - Nguyễn Hoàng Vũ - (Oyten) 1.400€. Hà Ngọc Kim Loan 100€. Mỹ Anh Pfaff 280€. Lâm Thị Ngọc Sương 120€. Lam Mai (Maihell) 1.400€. Phan Thanh Sơn Vina Tour GmbH 530€. Minh Nguyễn The Nguyen 65€. Nguyễn Thị Nhung (Regensburg) 530€. Đoàn Thị Mỹ (Lingen) 65€. Sinco Deco (Berlin) 350€. Hoàng Công Chữ (Münchengladbach) 150€. Nguyễn Kinh Sơn Rest. Miss Tan Do (Ludwigsburg) 150€. Loc Lamberty (Pforzheim) 75€. Trịnh Quang Khánh (Hamburg) 35€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 65€. Trần Hữu Lộc (Heidenheim) 65€. Trần Ngọc Sang (Fürth) 115€.

*** Hương Linh**

Nguyễn Văn Lộc 70€ HL Nguyễn Văn Phú Pd Phước Phổ, HL Lôi Hữu Tài 100€. Nguyễn Ngọc Thanh 75€ HL Nguyễn Văn Quế Pd Đồng Sanh, Ấn danh (Bad Iburg) 50€ HHHH Cu Bà Ngô Mỹ Châu. Phạm Thị Thảo 30€ HHHH Thiên Nam Hoàng Nguyễn Hải. Trần Hồng Yến & Vương Anh Vũ 20€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Trần Thị Hiền (Isernhagen) 220€ HL: Trần Văn Văn, Trần Thị Quý & Bernd Strohmann. Trương Văn Tinh (Koblentz) 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung (Dorsten) 20€. Nguyễn Thị Kim Yên (Essen) 50€. Sâm Chí Vinh (Mühlheim) 150€ HL: Sâm Khánh Thành & Đồng Tinh Lê Thị Thuận. Tôn Nữ Quỳnh Như (D'dorf) 20€ HHHL Tôn Thất Đình. Trần Tứ Bình (Heilbronn) 25€ HHHH Thiên Trì Dương Thị Hồng Liên & Thiện Bình Trần Minh Tái. Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 75€ HL Phạm Phú Tộ.

*** Định kỳ (tháng 4 & 5 /2013)**

(Hamburg): Phan Thị Lan 10€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Ngọc Đường 10,22€. (Augsburg): Đỗ Thị Hồng Hạnh 20€. (Freiburg): Lâm Thị San 10,22€. (Konstanz): Trần Văn Dân 10,22€. (M'Gladbach): Đặng Quốc Minh 10,22€. (München): Nguyễn Thị Hồng Quyền 20€. Lai Khánh Văn 62€. Nguyễn Thị Bích Lan 20€. Hà Ngọc Kim 10€. Van Phụng 10€. Sabine & Trương Trần Vũ (Krefeld) 40€. Chöhler 600€. Lê Van Anh 10€. Trần Thị Kim Lê 5€. Lê Văn Đức 10,22€. Nguyễn Thị Liên Hương 20€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 40€. Đặng Ngân Hà 40€. Thái Kim Sơn (Sudbrookmerland) 80€. Lê Thị Tuyền 40€. Nguyễn Ngọc Hà 10,22€. Trần Bạch Hùng 10,22€. Lê Minh Sang 40€. Erren Patrick 10€. Trần Thị Kim Lê 10€. Hà Ngọc Kim 20€. Trần Văn Khánh 20,46€. Trần Hiếu & Hương Trần 10€. Nguyễn Ngọc Diệp (Darmstadt) 20,46€. (Neuss): Nguyễn Quốc Định 20,46€. (Nürnberg): Nguyễn Thị Tường Nhân 20,46€. (Neu-Ulm): Nguyễn Thị Nam Dương 25€. Dieter Maier Lam 20€. (Kassel): Phạm Đăng 51,12€. (Paderborn): Đặng Tú Bình 10€. (Mannheim): Nguyễn Danh Thăng 20,46€. Phạm Công Hoàng (Todstedt) 51,12€. (Cuxhaven): Đỗ Hoan 4€. (Hannover): Uông Minh Trung 20€. Hoàng Thị Giông 40€. (Erlangen): Lê Chin & Thị Tâm 20,46€. Thái Quang Minh 102,26€. Huỳnh K. & Kiên Cường (Saarbrückern) 30€. Hồ Vĩnh Giang (Rethen) 40€. (Münster): Nguyễn Thị Ngọc Anh 40€. (Göttingen): Nguyễn Thủy Hồng 60€. (Friesoythe): Trương Chánh 30,68€. Dr. Văn Công Trâm (Isermlohn) 50€. (Burgwedel): Nguyễn Tấn Tài 10€. (Köln): Nguyễn Văn Hiếu T. Bích Hợp 10€. (Regensburg): Nguyễn Thị Nhung 10€. Phụng Văn Châm 20€. Lê Huệ 30€. (Ansbach): Young Thị Thanh 20€. (Wuppertal): Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. (Frankfurt): Ngô Thị Thăng 20,46€. (Spaichingen): Nguyễn Văn Chin 20,46€. (Kleinerinderfeld): Van Luc 30,68€. Lý Lăng Mai & Kiên Hoàng (Sarrrücken) 30€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 20,46€. (Stuttgart): Phùng Văn Thành 10€. Nguyễn Đức Lượng 30€. Nguyễn Thị Liên Hương (Berlin) 10€. Lâm Thành (Lingen) 50€. Nguyễn Quốc Em (Wilhelmshaven) 20€. Võ Văn Thăng Pd Nhut Hoa (France) 120€. Phạm Thị Mai & Minh (Hildesheim) 32€. Phạm Văn Dũng 12€. - Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 10€. Lâm Vĩnh Phong (Schweinfurt) 10,22€. Hue Wollenberg (Moers) 20€. Võ Văn Hùng (Tuttlingen) 20,46€. Liều Thái Hòa (Weingarten) 20,46€. Thái Văn Anh (Aurich) 40€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 51,12€. Vũ 30,68€. Đỗ Ngọc Anh (Garbsen) 12€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 20€. Hứa Thiên Cao 20€. Tôn Thủy 20€. Cao Thị Thu Cúc 20€. Wiriya Trần Văn Sang 40€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Trần Tấn Tiếng (Hannover) 20,46€. Hugo Cardenas (Hannover) 32€. Thủy Trần (Karlsbach) 100€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 30€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 100€. Nguyễn Thị Thu 20,46€. Huỳnh Thiện Khiêm 10€. Michael Le (M'Gladbach) 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Võ Thị Mỹ (Denkelheim) 20,46€. Nguyễn Thị Diêu Hạnh 30€. Trần Thanh Pháp (Hannover) 40€. Trịnh Trương Minh Hà (Mannheim) 20,45€. Cao Minh Miến (Berlin) 10,22€.

- Định kỳ tiền mặt:

Lê Thị Hồng (Bad Urach) 120€. Đồng Đạo Trần Thu Thủy (Wilhelmshaven) 60€.

TU VIÊN VIÊN ĐỨC

Danh sách quý Đạo Hữu & Phật Tử cúng dường Tu Viên Viên Đức trong tháng 4 & 5/2013.

*** Tam Bảo**

(Österreich): Hứa Thuận Hưng 40€. Nguyễn Bích Lan 40€. Hứa Mi 20€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Gđ. Hoàng Xuân Lâm 100€. Đồng Đài Mai Số Loan 170€. Nga & Liễu 20€. La Quang 20€. Gđ. Nguyễn Văn Ấn 50€. Ong Văn Khoi & Ong Cam Ty 50€. Gđ. Dương Cơ Trần và con & cháu 450€ HHHH Trương Triệu Bắc Pd Đồng Triệu. Trương, Hà Mạnh Lan 90€. Gđ. họ Mạch 150€. Trần Anh Tuấn "Trang" 50€. Lâm Kỳ Thạch & Cao Minh Bửu 5€. Điều Hòa 200€ (phụ tiền Điện & Nước). Đồng Vị 50€ HHHH Diệu Phú Cao Thị Chi. Đào Thủy Uyên 50€. Nhuận Tâm Lưu Thu Hương 65€. Nguyễn Thủy Vinh 20€. Tâm Hương Trinh Bích Lan 50€. Gđ. Thiện Giáo Nguyễn Văn Lý 50€. Nguyễn Bàn Pd Đồng Kệ 50€. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Vũ Thanh Hương 50€. Cô Thông Chiêu 20€. Minh Phát Mạch Trúc Khung 50€. Gđ. A. Khoa Hằng 20€. La Quang 70€. Gđ. Ngô Văn Chia 30€. Huỳnh Thị

Cáo Phó và Cảm Tạ

Gia đình chúng con/ chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn bè, thân hữu: Thân Phụ, Ông Nội, Ông Ngoại của chúng con/ chúng tôi là:

Cụ ÔNG

HUYỀN NGỌC SUNG

Pháp danh Huệ Thanh

Sanh ngày 30.03.1922

Lâm chung ngày 25.05.2013 lúc 3 giờ tại Sài Gòn

Việt Nam (nhằm ngày 16.04.2013 năm Quý Tỵ)

Thượng thọ 92 tuổi

Lễ an táng được cử hành vào ngày thứ Ba 28.05.2013

lúc 6 giờ tại nghĩa trang Bình Hưng Hòa, Sài Gòn Việt Nam

Đồng thời gia đình chúng con/ chúng tôi chân thành cảm tạ và tri ân

- Đại Đức Thích Thiện Nguyên trụ trì chùa Quan Âm, ấp Sò Đò, thị trấn Hậu Nghĩa, tỉnh Long An.

- Đại Đức Thích Pháp Khai trụ trì chùa Phước Thiện An ở Gò Vấp.

- Quý Sư Cô: Thích Nữ Pháp Huệ, Thích Nữ Thọ Nghiêm, Thích Nữ Pháp Từ, Thích Nữ Pháp Linh cùng Ban Đạo Tràng Quan Âm.

- Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe và vùng phụ cận.

- Quý Phật Tử, Đạo hữu, Quý Bà Con, Cô Bác, Quý Thân Hữu xa gần đã đến chủ lễ, hộ niệm, phát tâm chu toàn mọi việc cho tang lễ, đặt vòng hoa, điện thoại, Email chia buồn và tiễn đưa linh cữu của Cha, Ông.. chúng con/ chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

- Trong lòng tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những thiếu sót. Kính xin quý Thầy / Sư Cô và quý Bà con Cô Bác lượng tình thứ lỗi cho.

Tang gia đồng kính bái và cảm tạ

- Trưởng nam: Huỳnh Ngọc Minh và gia đình

- Thứ nam: Huỳnh Tấn Đức và gia đình

- Thứ nam: Huỳnh Ngọc Hạnh và gia đình (VN)

- Thứ nam : Huỳnh Ngọc Hòa và gia đình

- Trưởng nữ : Huỳnh thị Bích Lan và gia đình (Italia)

- Thứ nữ: Huỳnh-Kiefer thị Phương Chi và gia đình

- Thứ nữ: Huỳnh thị Bạch Huệ và gia đình (USA)

Đại 50€. Fam. Phạm Vốn, Cam Phạm, Thu Cúc và Trọng Huy 40€. Thiện Giới 30€. Thiên Sơn Phan Thị Thủy 10€. Phạm Văn Minh, Huỳnh Thị Thuộc & Phạm Tonny 50€. Gđ. Dương Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thái Trang & Nguyễn Hữu Thịnh 100€. Gđ. Dương Thị Thanh Pha 20€. Gđ. Huỳnh Ngọc Ảnh & Hải Văn & Kim Loan 150€ (cúng dường Ban Hoàng Pháp). Diêu Thanh Hoàng Xuân Sơn (USA) 77€. (Ulm): Châu Lê Anh 10€. Đoàn Uyên Diễm 20€. Đặng Thị Hải Văn 5€. Trần Phương Lan (Bayern) 50€. (Mannheim): Chi Hội PTVNT Mannheim & VPC 200€. Gđ. Nhứt Trọng 100€. Châu Nam (Spaichingen) 50€. (Albstadt): Fam. Gano 25€. Ấn danh 30€. Thiện Tin Hồ Tân Tiến & Thiện Hòa Dương Thị Hiệp 20€. Gđ. Nguyễn Hồng Thái & Lê Thị Thủy và Minh Việt, Hồng Quang (Kempten) 200€. Triệu Hồng Văn (Neu-Ulm) 50€. Đặng Đức Thái (Esslingen) 300€. Hồ Thị Lô (Deggingen) 30€. (Uhingen): Hồ Thị Hạnh 45€. Chi Hiền Nguyễn 5€. Hao Uyen Nguyen 5€. Fam. Huỳnh Anh Kiệt (Tettingen) 22,82€. Hoa Phước Lý Khắc Vũ (Borkum-Emden) 50€. Hoa Đức Lý Khắc Châu (Leipzig) 100€. (Schweiz): Gđ. Trần Anh Tuấn 20€. Nguyễn Sơn & Nhứt Thị Chiến 79€. Diêu Thiên Bùi Thị Duyên 39€. Lý Văn Hải 39€. Nguyễn Đức Cường 20€. Nguyễn Văn Mai 39€. Somphone Pd Thiên Đức 1094€. Gđ. Dương Thị Thanh Thủy 50€. Dương Thị Bạch Loan 15,85€. Nguyễn Lê Thị Phương 15,85€. Nguyễn Văn Mười 15,85€. Thiện Xuân & Thiện Vinh (Nürnberg) 20€. (Blaustein): Lê Thị Kim Loan 20€. Gđ. Nguyễn Ngọc Khánh 50€. Phạm Thái Nhật Long & Phạm Thái Phi Long (Günzburg) 20€. (Lindenberg): Chú Uyên 100€. Nguyễn Thị Hải Minh 20€. Trương Bích Thủy & Lê Khánh Hoàng và Lê Quang Giang 20€. Vũ Văn Hưng & Nguyễn Thị Ánh Nguyệt 20€. (Reutlingen): Cam Văn Lung 50€. Ban Từ Thiện Phật Giáo 270€ (Cống Tam Quan). Gđ. Ngô Kim Loan, Ngô Ke Chi & Ngô Quốc Hào (Aachen) 50€. Fam. Hang-Di (Sigmaringen) 50€. Nguyễn Thị Sự (Pliezhausen) 20€. (VS.): Nguyễn Thanh Tùng 20€. Nguyễn Quý Hùng 20€. Lê Văn Nghĩa (Sigmaringendorf) 20€. Trương Quốc Việt (St. Georgen) 30€. Trần Vĩnh Hào (Schwenningen) 20€. Gđ. Lưu Phước Lai (Friedrichshaven) 20€. Nguyễn Lệ Phần (Geislingen) 15€. Huỳnh Bích Thảo (Ulm-

Waiblingen) 30€. Gđ. Trương Đình Trang & Trương Thị Mỹ Dung (Albstadt-Ebingen) 50€. Gđ. Họ Tôn (Saarbrücken) 50€ HHHL Đào Văn Mai, Tôn Dĩ Hiển và Dực Thị Hòa.

*** Cúng dường hoa quả**

Đồng Nguyễn Huỳnh Vĩnh Phát, trái cây. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên, Bông hoa.

*** Quan Âm Cáo**

Huỳnh Tâm Thiện 40€.

*** Trai Tăng**

Thiện Hiếu Trần Đại Quy & Thiện Tâm Trần Đại Niên 750€. Đồng Huệ Đàm Lê Thị Kim Loan 20€. Đồng Hải & Đồng Vân 50€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 100€. Gđ. Đồng Hải, Đồng Vân, Đồng Đà 100€. Đồng Ngọc 100€. Gđ. Hoàng Diệp 50€. Gđ. Đoàn Sơn 20€. Gđ. Chí Hồng 10€. Gđ. Hưng & Nguyệt 10€. Thím Diệu Ngọc 10€. La Quan 10€. Lương Sa 10€. Thiện Tín Hồ Tấn Tiến 20€. Diệu Kim Hồ Thị Lan Chi 20€. Dương Thị Thanh Pha 20€. Lý Thành Nhân 20€. Lý 20€. Đình Trang Pd Thiện Đình 10€. Ảnh Ngọc 10€. Đồng Huệ Quân Anh Tuấn 5€. Đồng Huệ Tiến Toni Kiến Tân 20€. An Minh Thi 20€. Minh Phát & Diệu Phú 10€. Lưu Phước Lai 10€. Thiện Đình Như Thị Chiến 20€. Thiện Sơn Phan Thị Thúy 10€. Harc Zeink 5€. Thiện Nhựt 5€. Gđ. Hùng & Mỹ 5€. Gđ. Minh Đình Hàm Minh Dũng 20€. Dunier Robin Pd Diệu An 10€. Gđ. Anh Bàn & Cô Vi 20€. Thiện Đạo Trần Văn Đức 20€. Gđ. Quảng Mẫn Ngô Văn Chia 5€. Quảng Hoa Hồ Thị Thu Hồng 5€. Trần Thanh Hương 50€. Quảng Hương 50€. Đồng Ngọc 50€. Thiện Diệu Trần Thị Lệ Hương 50€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm-Waiblingen) 5€. (Neu-Ulm): Thiện Liên Kim Loan Lâm Thị Maier 100€+50€ (Khóa Tu Học). Tâm Thủy Nguyễn Nam Dương 200€. Diệu Như Trần Thị Nhật Hưng (Schweiz/St.Gallen) 50€. Diệu Thiện Bùi Thị Duyên (*) 8€. Giác Ngộ & Diệu Liễu (*) 50€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 100€. Thiện Đình Như Thị Chiến 50€. (Reutlingen): Quách Lê Kim Thu 50€. Đồng Thảo Quách Lê Thị Kim Thu 50€. Thiện Ngộ Trần Văn Huyền 50€. (Ravensburg): Quảng Hương 50€. Đồng Hải & Đồng Vân 50€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 100€. Tâm Hương Trần Bích Lan 50€. Quảng Thanh Trần Thị Diệu Huyền 50€. (USA): Quảng Diệu Võ Thị Nga 200€. Tk. Thích Phước Hội (Chùa Pháp Hoa) 200€. (Saarbrücken): Nguyễn Văn Đa 50€. Nguyễn Thu Thúy 100€. Như Hương Tôn Mỹ Lệ 150€. Như Mỹ Tôn Bích Thủy 150€. Tôn Quốc Hồng 50€. Thiện Văn Ngô Thị Thu Thủy 50€. Chân Quang Tôn Quốc Hồng 50€. Nguyễn Văn Ga 50€. (Überlingen): Thị Thị Pd Diệu Hoa 50€. Gđ. Lâm Nghĩa & Thơ 100€. Bác Viktor 50€. (Stuttgart): Đồng Nguyễn Huỳnh Phát & Đồng Đình Huỳnh Kiên 100€. Đồng Nguyễn Huỳnh Vĩnh Phát 50€. Đồng Đình Huỳnh Mỹ Kiên 50€. (Österreich): Đh. Anh Long 25€. Gđ. Chú Thím Út 10€. (Schweiz): Dương Thị Bạch Loan 7,92€. Nhuận Quả Phạm Văn Rip & Hiếu Quang Lưu Thanh Nga 50€. Diệu Như Trần Thị Nhật Hưng 100€ (khóa Tu Học). Anh Tâm (Wangen) 10€. Leonhard (Weingarten) 10€. Hang Di (Sigmaringen) 10€. Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (München) 50€. Quý Phật Tử ẩn danh 95€.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

**1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)**

**2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)**

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

**3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

**4. Tu Viện Viên Đức
Konto Nr. 111 30 20 68 - BLZ 650 501 10
Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Cáo Lỗi

Vì sổ trang báo có giới hạn nên không đăng hết được mục PDCD. Vì vậy phần cúng dường Phật Đản sẽ được đăng vào VG số 196 phát hành tháng 8 năm 2013. Xin chân thành cáo lỗi cùng quý vị Độc Giả & Phật Tử.

- Ban Biên Tập Báo Viên Giác

Ngày..... tháng năm 2013

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

**Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
(C.V.B.D.)**

**Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024
Deutsche Bank Hannover**

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương
Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị
Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ). Vi Vi Võ Hùng
Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - Vũ Nam (Đức) - Lê
Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng
Nhơn (Đức) - Sư Huỳnh Hà Đâu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng
Trần Văn Minh (Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - TS. Lâm Như Tạng (Úc) -
Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần
Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga
(Y) - Thi Thị Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ)

KỸ THUẬT ẨM LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CÔNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30. Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEBHAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

Trang

- Thư Tòa Soạn	1
• Tôn giáo	
- Đức Đạt Lai Lạt Ma nói về ý nghĩa của Hạnh Phúc (Hoang Phong chuyển ngữ)	3
- Bước vào Thiên Minh Sát Niệm Xứ (Thiền Sư Sayadaw U Silananda do Liễu Pháp chuyển ngữ)	7
- Thấy gì sau khi hồi sinh (Thùy Nguyên dịch)	10
- Bài pháp đầu tiên (Giác Hạnh Lê Bích Sơn)	12
- 50 năm ánh hào quang Quảng Đức (Thơ: Lâm Như Tạng)	13
• Văn Học Nghệ Thuật	
- Đóa Bạch Vân (HT Thích Như Điển)	14
- Dư âm ngày cũ (Thích Như Tú)	16
- Có duyên với Phật (Trần Thị Nhật Hưng)	18
- Duyên lành học Phật (Hoa Lan - Thiện Giới)	20
- Đùng khóc cho Phương Uyên mà hãy sống cùng mơ ước của em (Trần Trung Đạo)	21
- Mai em đi (Trần Thị Hương Cau)	24
- Nó và Tôi (Huỳnh Ngọc Nga)	26
- Ông lão bán vé số (Lưu An)	29
- Sương khói sâu vương mắt ai (Tràm Cà Mau)	34
- Tủi phận (An Tiêm Mai Lý Cang)	38
- Những vết thương không bao giờ thành sẹo (Đỗ Trường)	40
- Hãy bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt (Phan Hưng Nhơn)	44
- Nelson Mandela Gandhi của Nam Phi (Lương Nguyễn)	46
- Khóa tu học thường niên lần thứ 17 của GDPT Đức Quốc (Nguyễn Mãn & Nguyễn Hoàng)	49
- Mặt trái của Chocolat... (Nguyễn Thượng Chánh)	53
- Câu chuyện dòng sông (Phùng Khánh-Phùng Thăng)	55
- Biết nói làm sao hết nhớ thương (Thơ: <i>Thylanthao</i>)	59
- Kể chuyện Hoàng Sa (Nguyễn Hữu Lễ)	60
• Y Học Thường Thức	
- Những bệnh... vô duyên (BS Đỗ Hồng Ngọc)	64
• Đọc Sách	
- Đọc „Hoài niệm An Khê Nguyễn Bình Thịnh“ (Trần Đan Hà)	65
• Tin Phật Sự (Nhựt Trọng phụ trách)	67
- Chào đón phái đoàn Hoàng pháp (Thơ: <i>Trần Đan Hà</i>)	69
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyễn phụ trách)	71
- Thông báo: Mời sinh hoạt nhân ngày Quân Lực VNCH- Mời Ngày Văn Hóa Diên Hồng – Tìm thân nhân	74
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)	75
- Lyon dạo phố mưa chiều (Thơ: <i>Nguyễn Song Anh</i>)	77
• Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách)	78
• Tin Thế Giới (Phan Ngọc phụ trách)	81
• Hộp Thư Viên Giác	88
• Phân ưu – Cáo phó Cảm Tạ	11,23,48,52,58
	93
• Phương danh cúng dường	88
• Hình bia: Kính mừng Đại Lễ Phật Đản 2557	
• Cáo lỗi : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.	
• Báo Viên Giác	